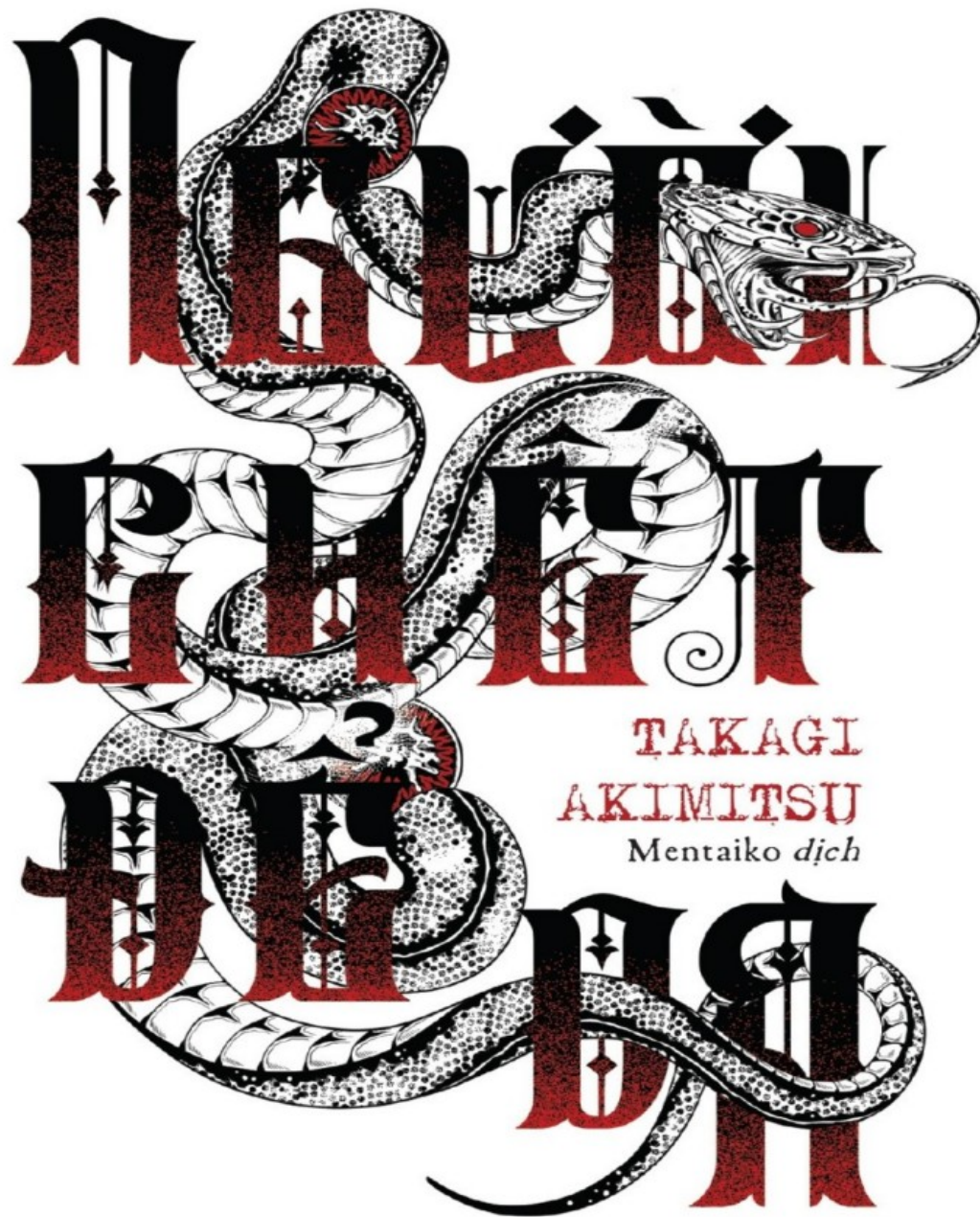




PHÂN TÍCH DỊ

TAKAGI
AKIMITSU
Mentaiko dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÔNG ĐỨC



NGƯỜI CHẾT ĐỂ DA



Tác giả

TAKAGI AKIMITSU

Người dịch

MENTAIKO

Đơn vị phát hành

IPM

Nhà xuất bản

HỒNG ĐỨC

ebook©vctvegroup

04-08-2022

1 pho tượng đáng sợ

Trên đời này, không mấy kẻ biết đến vẻ đẹp của hình xăm, hay biết mê đắm giá trị chân thực của thứ nghệ thuật khắc họa sự sống vốn âm thầm nấu mình trên da người ấy. Đa phần người ta chỉ biết định kiến cứng nhắc mà thôi.

Chẳng hạn khi thấy những hình xăm nghiệp dư nham nhở không khác gì vết mề đay xanh đen trên làn da ngăm của một tay bất hảo ngoài phố, người đời sẽ có ấn tượng rằng mọi hình xăm khác đều như vậy. Hoặc không thì cũng tự tiện quy kết rằng người nào mang hình xăm trên mình, bất kể già trẻ gái trai, đều chỉ là rác rưởi dưới đáy xã hội như đám yakuza* và tội phạm hiểm ác, hay nói cách khác là những kẻ thất bại trên chiến trường mang tên cuộc đời. Từ định kiến ấy, họ sẵn sàng nhắm mắt làm ngơ trước những sự thật lịch sử rành rành không thể lay chuyển, rằng một phong tục cổ xưa (đến mức khó lòng tìm được nguồn gốc dù lật tung cả mấy ngàn năm lịch sử nhân loại) như xăm mình, tồn tại được ắt cũng phải có lý do.

Ví như một nhà tâm lý học người Mỹ đã khẳng định, “Hình xăm tượng trưng cho nhu cầu tình dục.” Một bên là chiếc kim dài nhọn, một bên là lớp da sắp bị kim đâm xuyên và hứng lấy một loại dung dịch. Hành vi này tái hiện rõ nét hai mặt của sinh hoạt tình dục: cho và nhận. Do khởi nguồn từ

một hành vi bản năng mang tính nguyên thủy của con người, nên dù có bị cấm đoán đàn áp tới mức tưởng chừng tiêu vong trong những giai đoạn nhất định, phong tục xăm mình vẫn mang sức sống bất diệt như phượng hoàng hồi sinh từ đồng tro tàn.

Thân thể hình hài, tóc tai da thịt là do cha mẹ sinh ra, không được gây hư hại là nét đầu của chữ Hiếu. Tư tưởng Nho giáo này đã ăn sâu vào máu thịt khiến người Nhật khó lòng lý giải nổi thực tế là ở các nước Âu Mỹ thời cận đại, không chỉ tầng lớp hạ lưu mà ngay cả giới vương tôn quý tộc vẫn ưa chuộng và lưu hành trào lưu xăm mình cho tới mấy chục năm gần đây. Số lượng vua chúa từng để kim khắc lên ngọc thể, lưu lại trên da những bức họa bất tử nhiều không kể xiết, ví như Anh hoàng Edward và George, Sa hoàng cuối cùng của nhà Romanov, vương phi Olga của Hy Lạp...

Góp phần quan trọng tạo nên trào lưu ấy chính là kỹ thuật xăm mình của Nhật, tinh vi đến mức được cả thế giới đương thời công nhận. Khi Anh hoàng George V còn là thái tử, ông từng dừng chân tại Nhật trong chuyến du hành Viễn Đông năm 1881 và trở lên người một hình xăm. Hay tin, các tòa báo khắp Anh quốc, điển hình là *London World* đã lập tức lên bài chi tiết về sự kiện này. Hồi ấy thông tin liên lạc chưa thông suốt, nên tin tức đưa nhằm thành thái tử xăm mũi tên qua hai cánh mũi, đúng kiểu dáng thịnh hành trong giới thủy thủ thấp kém thời bấy giờ.

Ngay lập tức, một cuộc khẩu chiến kịch liệt về bê bối mới của hoàng gia đã nổ ra tại Lưỡng viện Quốc hội Anh. Trước chỉ trích gay gắt của một thành viên đảng đối lập về việc đường đường là thái tử của đế quốc mặt trời không bao giờ lặn mà lại cư xử đáng hổ thẹn như vậy, thủ tướng chỉ còn nước lấp liếm là mọi chuyện vẫn đang trong quá trình điều tra làm rõ.

Tuy vẫn có phần kính sợ trong lòng, nhưng toàn thể dân Anh đều âm thầm ngóng chờ sự trở về của thái tử. May thay sau đó, câu chuyện về hình xăm mũi tên kia đã được chứng minh là hoàn toàn vô căn cứ, sai sự thật.

Một tờ báo Anh lúc bấy giờ đã diễn tả tâm trạng nhẹ nhõm của quần chúng bằng dòng tít đầy tinh tế: *Cái mũi của thái tử điện hạ vẫn bình an vô sự*.

Thực tế, con rồng điểm lệ xăm trên bắp tay thái tử chẳng hề ảnh hưởng gì tới việc kế thừa vương vị của đế quốc Anh. Nhân sự kiện này, trào lưu xăm trở bắt đầu nở rộ trong hoàng gia các nước tiên tiến phương Tây và trở thành nỗi chiêm biếm không hề nhẹ đối với Nhật Bản, đất nước có luật cấm việc xăm mình, coi đó là “hành vi đáng hổ thẹn ở tư cách người văn minh”. Cũng giống dòng tranh phù thể, xăm mình Nhật Bản được ghi nhận giá trị trước tiên là nhờ những người nước ngoài ghé thăm chứ không phải nhờ chính người dân đảo quốc này. Có điều cũng phải mãi tới gần đây, kỹ thuật xăm mình mới được nâng lên tầm cao đủ để gọi là nghệ thuật, dù đã manh nha xuất hiện từ hơn một thế kỷ trước, vào những năm Thiên Bảo* thời Edo. Giai thoại về những hình xăm điểm lệ theo tranh khắc gỗ, khi thì tinh tế khi lại phóng khoáng tô điểm cho làn da dân Edo* hào hoa chăm chút ngoại hình, vẫn luôn là một chủ đề đặc sắc trong lịch sử phong tục Nhật Bản.

Tuy nhiên đến nay, đó chỉ còn là lịch sử, không hơn không kém. Những danh tác kiệt tác thời ấy hoặc đã về với lòng đất hoặc tan thành cát bụi, chẳng để lại cho chúng ta cơ hội nào mà chiêm ngưỡng dù chỉ là một mẫu nhỏ.

Đời người ngắn ngủi, sinh mệnh của nghệ thuật cũng chẳng dài hơn. Bị ràng buộc bởi số phận mong manh như vậy nên đối với người thợ xăm, việc

tìm được một tri kỉ trong đám hậu bối sống sau mình cả trăm năm quả là một giấc mơ khó lòng trở thành hiện thực.

Dĩ nhiên là cùng sự tiến bộ của y học, những thao tác từng được coi là bất khả thi như lưu lại bóng hình các tác phẩm xăm cho hậu thế nay đã có thể thực hiện được ở một mức độ nhất định. Một là chụp ảnh. Hai là bóc mảnh da có hình xăm khỏi thi thể rồi xử lý và bảo quản bằng các biện pháp chuyên môn đặc thù.

Gần một trăm mảnh da người như vậy hiện đang được lưu trữ cẩn mật trong phòng tiêu bản của Khoa Y Đại học Tokyo ở Hongo*. Phòng tiêu bản này chiếm một nửa tầng ba tòa nhà chính của Khoa Y, thường được biết đến với cái tên trù mẩn là Bảo tàng Y học. Mỗi dịp lễ hội trường vào tháng Năm, nó lại được mở cửa cho công chúng tới tham quan. Xứng đáng với danh xưng cơ sở giáo dục số một của cả nước, Đại học Tokyo còn cho trưng bày ở đây vô vàn tiêu bản quý hiếm khác, chẳng hạn cổ quan tài vàng chói trang hoàng rực rỡ đựng xác ướp Ai Cập cổ đại ngay gần cửa ra vào, não bộ của các nhà văn Uchimura Kanzo, Natsume Soseki và nhiều người nổi tiếng khác được trích xuất sau khi họ qua đời, hay hai bộ hài cốt hoàn chỉnh của một cặp vợ chồng tiến sĩ y khoa đứng trong góc nhìn mọi người bằng hốc mắt trống rỗng theo đúng di nguyện dù chết cũng tiếp tục hiến thân cho sự nghiệp y học của họ. Ngay cả thi thể nạn nhân trong vụ giết người chặt xác từng gây náo động một thời ở mương Haguro khu Tamanoi* cũng có thể tìm thấy trong một tủ kính.

Nhưng vượt trên tất cả, thu hút sự chú ý của bất kì ai từng ghé thăm phòng này, không gì khác hơn chính là những mảnh da người xăm trổ trải khắp một mặt tường, như tạo thành một bức tranh Mạn Đà La* kì quái lưu

giữ linh hồn đã khuất của nghệ nhân và người yêu thích môn nghệ thuật này.

Các tiêu bản da xăm sau khi xử lý bằng được phẩm chuyên dụng và đem trải phẳng lồng khung, nhìn cũng không khác gì những bức tranh khắc gỗ tinh xảo, đôi khi còn khiến người ta liên tưởng tới tranh thêu treo tường sang trọng theo phong cách thêu Gobelin*.

Các hình xăm cũng rất đa dạng, từ mẫu đơn tới sư tử, từ anh hùng Kintaro*, quỷ Bát Nhã tới Hoa Hòa Thượng Lão Trí Thâm, Cửu Văn Long Sử Tiến... Trên mỗi tiêu bản đều phẳng phất cơn quắn quại của khách xăm khi khắc lên mình những sinh mệnh mới, cũng như cơn vật vã của thợ xăm khi dồn tâm huyết trí lực vào đầu mũi kim.

Xét từng tấm một thì phải công nhận đó đều là những tác phẩm nghệ thuật chân chính. Nhưng khi cả mấy chục tấm tập hợp lại một chỗ thì gây ra cảm giác quái lạ và dồn ép khó tả. Những ai từng thử quan sát kĩ càng các tiêu bản này hẳn đều thấy chẳng mấy chốc mình đã bị chúng kéo khỏi thực tại để đến với một thế giới đầy những lý thú kích thích trí tò mò.

“Người chết đi vẫn để lại da sao...” Một nhà báo ghé thăm nơi đây cùng tôi đã từng thốt lên như thế, vẻ mặt thì phức tạp, lẫn lộn nhiều cảm xúc khác nhau, có cảm động, thán phục, có cả sợ hãi, hưng phấn và say sưa. Nhà báo còn nói, “Xăm mình quả đúng là một loại hình nghệ thuật. Ít nhất cứ xét các tiêu bản ở đây, tôi buộc phải đồng ý với suy nghĩ đó của cậu. Nhưng chịu đau và tiêu tốn thể lực để tự gây tổn hại cơ thể mình thì vẫn là hành vi ngu ngốc, ai có thường thức sẽ không làm thế.”

Bảo ngu ngốc thì đúng là ngu ngốc thật. Bảo thiếu thường thức cũng chẳng hề sai. Nhưng mặt khác, xăm mình vẫn gây nghiện như thuốc phiện vậy. Một khi đã bị nó mê hoặc thì không ai chống cự được nữa. Đối với các

tín đồ của xăm mình, xăm đã trở thành thể giới duy nhất mà họ quan tâm. Một đại diện tiêu biểu chính là cố hội trưởng Murakami Yasokichi của Điều Dưỡng Hội*, dĩ nhiên da ông cũng đang được lưu giữ ở phòng này. Xét kích thước thì hình xăm của kẻ từng chạy việc vặt cho rạp Shintomi-za ấy phải thuộc loại vô tiền khoáng hậu. Hình xăm không chỉ xuất hiện ở lưng, cánh tay, bắp chân, mà còn phủ kín da mặt da đầu, thậm chí len lỏi tới mọi ngóc ngách nhỏ như ngón tay ngón chân, lỗ tai hay mí mắt. Trên người ông chỉ còn duy nhất hai lòng bàn tay là vẫn giữ được làn da nguyên sơ từ thuở chào đời. Nghe kể sinh thời trông mặt ông từ xa ai cũng ngỡ là người Ấn Độ hay thổ dân da đỏ, đến khi lại gần và nhận ra toàn là hình xăm, không một ai là không bất giác thốt lên kinh ngạc.

Cứ nghĩ đến tâm lý nhất quyết phải xăm hình lên mọi ngóc ngách cơ thể ấy, tôi lại sờn gai ốc. Đó chẳng thể là gì khác hơn ngoài sự cố chấp đến ám ảnh. Nói đi cũng phải nói lại, việc quy tụ được gần một trăm tiêu bản da xăm về phòng này âu cũng nhờ công sức của chính những người bị ám ảnh với ma lực của nghệ thuật xăm mình như thế.

Với tiêu bản loại khác, chẳng hạn bệnh lý lao hay ung thư, thì thu thập không mấy khó khăn. Ở bệnh viện trực thuộc trường hay các cơ sở y tế khác luôn sẵn bệnh nhân, chọn ra và thuyết phục một số ca phù hợp, ví dụ đang nhận hỗ trợ trị liệu miễn phí, có thể nói là tương đối dễ dàng.

Nhưng tiêu bản hình xăm thì hơi khác. Trước tiên, để tìm được những tác phẩm đậm chất nghệ thuật vốn đã rất gian nan rồi.

Dĩ nhiên, nếu chỉ cần tìm vài người xăm mình đơn thuần thì không có gì phức tạp. Dạo vài vòng quanh mấy nhà tắm công cộng là sẽ thấy ngay mấy gã xăm tên phụ nữ trên bắp tay, hay bắt gặp người hùng Iwatami Jyutaro đang thủ thế trong bức họa còn dang dở trên lưng vị khách nào đó. Tuy

nhiên, để tìm ra những tác phẩm hoàn thiện đậm chất nghệ thuật thì lại là một vấn đề hoàn toàn khác.

Cho dù ở thời đại nào thì những thợ xăm đạt đến trình độ mà người đời xưng tụng là nghệ nhân cũng chỉ có thể đếm được trên đầu ngón tay.

Từ thời Minh Trị trở đi chẳng còn bao nhiêu thợ xăm đủ can trường vượt qua nghịch cảnh, chấp nhận sống chui lủi túng quẫn khắp hang cùng ngõ hẻm, lẩn tránh sự kìm kẹp bủa vây của chính quyền và xã hội để bảo vệ ngón nghề gia truyền. Tính ra chỉ được lèo tèo vài người như Horiuno Đệ Nhất và Đệ Nhị, Horikin, Horikane, Horigoro, Horiyasu thôi. Còn lại toàn phường nghiệp dư chẳng làm được gì ngoài xăm mực đen, đến kỹ thuật xăm đỏ còn không biết.

Khác với họa sĩ, ngay cả những nghệ nhân xăm mình hàng đầu cũng không thể thỏa ý mặc sức phô bày tay nghề trên giấy hay lụa, mà luôn cần tới sự hợp tác của người khác mới mong tạo ra được những kiệt tác ưng ý. Chất liệu nền mà họ tìm kiếm là những làn da trắng không tì vết, láng bóng căng mịn. Cho dù chỉ là một vết bớt hay sẹo thôi cũng đủ khiến thợ xăm mất đi phần nào cảm hứng sáng tác. Họ luôn đặt lý tưởng của mình ở mức rất cao, không dễ gì đạt tới.

Thêm nữa, kể cả gặp được ai sở hữu làn da như vậy thì cũng không có gì đảm bảo là họ muốn xăm. Với tầng lớp thượng lưu thì có lẽ ngay cả trong mơ họ cũng chẳng nghĩ tới, nhất là khi xã hội còn đầy định kiến về việc xăm mình, chưa kể tâm lý sợ đau. Xăm là lằn ranh đỏ mà một khi đã băng qua thì cấm kị trở lại, nên dù hình xăm lộng lẫ đến đâu, cũng không dễ gì để một người hạ quyết tâm khắc lên da mình những dấu ấn không bao giờ biến mất ấy.

Cuối cùng, dù muốn xăm mà không nỗ lực cao độ thì vẫn không thể tạo nên một hình xăm toàn thân đáng kể. Suốt mấy tháng liền, ngày nào khách xăm cũng phải chịu đựng cơn đau dữ dội khi hàng ngàn, thậm chí hàng vạn mũi kim xuyên qua da mình, trút vào đó mực cùng đủ thứ màu vẽ khác, kéo theo dị ứng, sốt, kiệt sức do giảm bạch cầu và cả gánh nặng chi phí không hề nhỏ. Kết quả tất yếu là nhiều người bỏ dở giữa chừng. Hàng vạn người chỉ được một người hoàn thiện hình xăm, mà nếu không dày công tìm tòi thì không sao tìm ra được.

Nghe đâu mỗi ngày trong suốt hơn một thập kỉ, người phụ trách thu thập những tiêu bản này là tiến sĩ F đều phải đảo qua hàng loạt nhà tắm công cộng. Ông cũng thường xuyên viếng thăm nhân sĩ trong các giới để có hình xăm như thêu khoán, hàng rong, mãi võ... để tìm kiếm sự hợp tác. Thậm chí khi gặp kẻ không đủ kinh phí để hoàn thiện hình xăm của mình, ông còn sẵn sàng bỏ tiền túi giúp họ.

Tiến sĩ F hẳn cũng thuộc dạng mê muội vì sức hút kì lạ như á phiện của nghệ thuật xăm mình.

Quay lại chuyện chính, cho dù có tìm ra kiệt tác sau ngần ấy nỗ lực, vấn đề cũng chưa hẳn đã được giải quyết. Trở ngại tiếp theo cần vượt qua là hợp đồng chuyển nhượng hình xăm. Có lẽ không cần nhấn mạnh thì ai cũng hiểu đây là một bài toán nan giải. Cho dù túng quẫn đến đâu, cũng chẳng tin đồ xăm trổ nào lại vì miếng cơm manh áo mà đi bán da mình cả. Với cái đám vốn dĩ vô cùng mê tín này, suy đến cùng chỉ có cách viếng thăm cả trăm lần, thể thọt thuyết phục, may ra họ mới chịu nhận tiền cọc và kí hợp đồng giải phẫu sau khi qua đời để chuyển nhượng hình xăm... Một quá trình đòi hỏi sự bền bỉ và kĩ năng ngoại giao tuyệt vời.

Xong xuôi hết rồi, còn phải đợi đối phương tạ thế mà chẳng thể biết trước là mười, hai mươi hay ba mươi năm nữa, cũng chẳng thể lấy lý do sốt ruột mà dùng tới các thủ đoạn phi pháp như hạ độc. Và tất nhiên, không ai tiên đoán được liệu hình xăm đang chờ có còn nguyên vẹn sau ngàn ấy năm tháng, trong khi hằng hà sa số sự cố kiểu thiên tai, chiến tranh, mất tích... có thể bùng phát bất cứ lúc nào.

Mấy chục tiêu bản này, tấm nào tấm nấy đều chất chứa bao lao tâm khổ tứ như thế đấy. Nếu không có sự cống hiến đây tâm huyết của tiến sĩ F, người về sau còn được biết đến với biệt danh “Tiến sĩ Hình xăm” và được hội bố già khắp một dải Kanto gửi tặng cột đèn đá thay lời cảm ơn, thì cho dù có dựa vào tiếng tăm và uy tín của Khoa Y Đại học Tokyo, cũng chẳng dễ gì hoàn thành nhiệm vụ thu thập gian nan trắc trở và tạo nên bộ sưu tập đáng tự hào trước cả thế giới này.

Tuy nhiên, ngay cả những tiêu bản dày công thu thập ấy vẫn chưa hoàn toàn tái hiện được vẻ đẹp dị thường của nghệ thuật xăm mình.

Trên da người sống thì mực đen sẽ có ánh lam đậm, đỏ son và nhuộm sắc nâu đồng, nhưng trên da chết thì không sinh động được như vậy, chưa kể còn phai màu. Dù bỏ qua vấn đề màu sắc, ta cũng khó lòng làm ngơ trước những mảng căng thiếu tự nhiên của hình xăm, khiếm khuyết tất yếu khi kéo giãn làn da vốn uốn lượn đây nghệ thuật của con người để trải lên mặt phẳng.

Nếu ghé thăm thợ xăm và hỏi xem phác thảo thì sẽ thấy rõ điều này. Cũng như tranh vẽ trên diều, các chi tiết, bộ phận cơ thể người trong phác thảo đều rất mất cân đối. Nhưng khi chuyển từ giấy lên da, những đường nét thiếu cân xứng, thoát nhìn vụng về như mặt to chân tay teo ấy lại trở nên sinh động, chân thực. Chúng đã khiến tôi phải ngỡ sốt không biết bao

nhiều lần. Thợ xăm từng nói đừng chiêm ngưỡng hình xăm ở dạng tranh vẽ trên mặt phẳng, mà nên thưởng ngoạn như tác phẩm điêu khắc lập thể thì mới phải đạo. Quả là chí lý!

Một danh sĩ lừng lẫy như tiến sĩ F tất nhiên là nhận ra điều này. Mấy pho tượng bán thân đặt trên chiếc bàn giữa phòng tiêu bản chính là giải pháp cuối cùng mà ông rút ra.

Đúng là cách trưng bày này tạo ra hiệu ứng ba chiều cho các tấm da xăm, đưa chúng về hình dạng cơ thể người, loại bỏ cảm giác thiếu tự nhiên như mấy mảnh da đóng khung treo tường. Tuy nhiên, chúng lại chứa đựng hơi hướm đáng sợ riêng.

Những thân mình xăm trổ không đầu không cổ cụt tay cụt chân ấy tô điểm vào không gian xung quanh bằng gam màu sắc sỡ, và bằng cả hình thù kì dị. Hoa văn của chúng chân thực bao nhiêu lại càng khiến người ta kinh hãi bấy nhiêu. Trông qua thì ngay giới tính chính chủ quá cố là gì cũng còn khó xác định, nhưng ai nấy dễ dàng tưởng được đời họ ắt là đầy ắp sóng gió thăng trầm mà người thường không sao hình dung nổi. Dù những mảnh đời ấy đã trôi vào quên lãng cùng năm tháng, thế nhưng những câu hỏi như con người họ ra sao, động cơ gì khiến họ quyết định xăm hình này, rồi thì hình xăm đã ảnh hưởng thế nào tới quãng đời còn lại của họ, vẫn luôn lớn vồn kích thích trí tưởng tượng của thế nhân.

Ví như, người ta bảo một trong những tấm da ở đây được cho là của ác phụ khét tiếng Takashi Oden, nhưng ngay danh sĩ đầy uy tín như tiến sĩ F còn không dám khẳng định điều đó. Giống như tấm da ai cũng tưởng là của nữ tặc Kaminari Oshin lưu giữ tại Khoa Y Đại học Osaka, sau này đã được chứng minh là lời đồn sai sự thật. Dù có bị nhiều nguồn đáng tin cậy bác bỏ, những lời đồn tương tự vẫn cứ tồn tại dai dẳng. Có lẽ là do bản tính tò

mò khó lòng tìm nén, người ta cứ vô thức và cố chấp áp đặt hình tượng cho chủ nhân các tiêu bản này.

Tạm gác mọi điển tích sang một bên, tôi xin kể sự thật về một nhân vật góp mặt vào kho tiêu bản, chủ nhân của một tấm da đắp lên thân tượng, cũng như về vụ án hải hùng đằng sau hình xăm trên ấy.

Đó là hình xăm Orochimaru vô cùng tinh xảo... Orochimaru, thuật sĩ từng so yêu thuật với hai quái nhân Jiraiya và Tsunade* trong núi Togakushi, đứng sừng sững ở đó với nụ cười lạnh lùng khinh khi, mình khoác giáp lưới, đầu tóc rối bù do lâu ngày không tỉa tóc, tay thì bắt ấn niệm chú. Lửa ma cháy bùng bùng xung quanh, nổi bật trên phong nền xanh đen dưới cánh tay và bên hông. Tựa đầu trên vai trái y là một con rắn uốn mình phô ra lớp vẩy xanh đen như phủ rêu và phần bụng đỏ au. Trên cánh tay bị chặt cụt từ khuỷu là hoa anh đào và lá đỏ, còn trên cẳng chân cụt từ đầu gối là vài bông xương rồng cỡ đại tươi tắn đua nở.

Hình xăm này vượt trội các hình xăm khác ở đây nhờ nét xăm tinh tế và cách phối màu tuyệt mỹ khó tả.

Bên hông phải có khắc tên tác giả: *Horiyasu chế tác, 2/1941*. Horiyasu là một thợ xăm được người trong giới tôn vinh là nghệ nhân, tác phẩm Orochimaru này cũng được coi là kiệt tác để đời của ông. Nó vốn còn sống động hơn nữa khi ngự trên tấm lưng trần ngọc ngà của Nomura Kinue, một tuyệt thế giai nhân tưởng chừng không có thực trên đời.

Không khó hình dung ra tâm trạng Horiyasu vào thời khắc chào đời của Kinue cùng cô em song sinh Tamae. Có lẽ ông đã thề khấn nguyện rằng nếu có thể thì mong làn da của hai chị em mịn màng như lụa và trắng sáng như ngọc, để khi họ trưởng thành ông sẽ dồn hết tâm huyết lên làn da mỹ lệ

ấy. Nguyên ước của Horiyasu đã được gửi gắm cả vào cái tên đặt cho hai cô*.

Đến một ngày nọ, mong ước đó cũng trở thành hiện thực. Làn da của Kinue trưởng thành vẫn đẹp như dải lụa chuyên dùng để vẽ tranh, mịn màng đến độ Horiyasu dù từng xăm cho hàng chục phụ nữ cũng không khỏi sửng sờ.

Thêm nữa, chính bản thân Kinue cũng muốn trang trí lên da mình, do tác động của gien di truyền cùng môi trường nuôi dạy. Chảy trong huyết quản cô là dòng máu của người cha bỏ việc kinh doanh ổn định để theo nghề xăm trổ trở chỉ vì quá đỗi say mê, cũng như của người mẹ đến với Horiyasu vì đắm đuối những hình xăm dưới tay ông. Giống như kẻ lành lặn bị coi là khiếm khuyết trong một thế giới toàn người tật nguyền, Kinue cũng thấy hổ thẹn khi giữ làn da trơn láng dưới một mái nhà mà ai đến ai đi đều xăm trổ. Yếu tố thúc đẩy cuối cùng chính là khi mối tình đầu của cô (một tên thợ ảnh sa ngã thành yakuza đến xăm ở chỗ Horiyasu) tuyên bố không bao giờ lấy một người đàn bà với làn da nguyên sơ về làm vợ.

Tsunetaro, anh trai của hai chị em Kinue, từ nhỏ đã được Horiyasu truyền dạy mọi ngón nghề với suy nghĩ cứng nhắc rằng không một ai khác ngoài đứa trẻ này đủ tư chất kế thừa các kỹ thuật và bí quyết tuyệt mật của mình. Trước khi Tsunetaro đi khám nghĩa vụ quân sự, Horiyasu đã xăm lên lưng con trai một bức họa kì vĩ thay cho lễ trưởng thành, như một cách thể hiện đầy trang trọng mối quan tâm mà cha mẹ dành cho con cái.

Thấy vậy, những cảm xúc kìm nén bấy lâu trong lòng Kinue liền bộc phát. “Xin cha xăm cho cả con nữa. Hãy xăm cho con một hình to đẹp không thua kém anh hai,” Kinue quỳ gối chấp tay thăm thiết cầu xin.

Horiyasu tuyệt nhiên không đồng ý. Ông mắng con gái chưa chồng mà dám mở mồm nói những chuyện như vậy, rồi thì cha mẹ ai nỡ tự tay làm tổn thương cơ thể con gái mình.

Kinue lẳng lặng rời đi, cứ thế hai ngày trôi qua mà không có sự kiện gì khác. Horiyasu đâm ra chững hững. Đối với phụ nữ hay những người có vai vế thì khi được nhờ xăm, ông luôn từ chối trong lần đầu tiên, không phải để trốn tránh trách nhiệm, mà nhằm kích động quyết tâm của họ. Đã nhiều năm kinh nghiệm trong nghề, ông biết làm như thế chính là đổ dầu vào lửa... Giờ thì, tâm can Horiyasu day dứt khôn nguôi, tại sao khi ấy mình không chiều con mà xăm lên nó hình gì độ ba phân hay phân rưỡi cũng được. Chỉ cần tác động vào làn da ấy một chút thôi thì về sau sẽ thừa cơ xăm tiếp được, cho dù có phải ép uống đi chẳng nữa. Nhưng từ góc độ người làm cha, giờ ông không thể mở lời đồng ý được nữa.

Tối hôm đó, Horiyasu đi xăm về thì Kinue ra cửa đón với một nụ cười đầy ẩn ý, “Cha à, lẽ nào đến nước này rồi mà cha vẫn không chịu xăm cho con sao?”

Cô thoăn thoắt xắn tay áo kimono lên đến tận vai, phô ra một phần bắp tay trắng nõn ửng hồng vì tụ máu và tây tấy như đang sưng. Trên phần bắp tay ấy là ba bông anh đào nhỏ xăm bằng những đường kim xanh tỉ mỉ. Horiyasu mới liếc qua đã nhận ra là tác phẩm của Tsunetaro. Ông nhìn lên mặt con gái bằng ánh mắt cảm khái khó tả.

“Sao ạ? Thế này mà cha còn không chịu xăm thì con sẽ nhờ anh hai làm nốt cả người đấy.”

Mình thua thật rồi, Horiyasu nghĩ thầm. Tuy nhiên với ông thì quả không có thất bại nào đáng mừng hơn.

“Lên tầng hai rồi cởi hết đồ ra đi.” Ông lẩm bẩm, hai mắt sáng lên.

Cứ như thế, chỉ mấy tháng sau, một phụ nữ hoàn toàn mới được sinh ra, với cái tên Kinue “Orochimaru”. Hình xăm toàn thân vừa hoàn thành, ngay đêm ấy Kinue đã thốn thức nằm trong vòng tay rắn chắc và sắc sỡ của người tình.

“Khi chúng ta ôm nhau thế này thì chẳng còn thấy phần da trắng nào cả... Thật là tốt, tốt quá rồi. Miễn là hình xăm không biến mất, thì lòng em sẽ chẳng đổi thay.”

Hình xăm không biến mất, nhưng tình cảm giữa hai người lại tiêu tan. Chẳng mấy chốc cô nàng Kinue mới được tô thêm hương sắc đã lạc vào một chuyến đi dài bất tận, đổi hết từ anh này sang anh khác.

Không bao lâu sau, cuộc chiến làm tan tành đời sống dân Nhật nổ ra, tiếp diễn rồi kết thúc.

Thêm năm năm nữa, Kinue chẳng chặc mặt mà xuất hiện tại Tokyo đang chìm trong rối ren thời hậu chiến. Nhưng đón chờ cô là vụ giết người hàng loạt thảm khốc mà đám nhà báo lành nghề vẫn nhất trí gọi là “Án mạng hình xăm”, đưa cô vào danh sách nạn nhân của một con quỷ tàn sát đáng sợ.

Các án mạng này đều xoay quanh hình xăm Orochimaru. Không chỉ thế, toàn bộ diễn biến còn chìm trong bầu không khí ma mị điên cuồng, khiến người ta không khỏi liên tưởng tới những sự tích về thế giới yêu thuật.

Vụ đầu tiên là thảm kịch trong phòng kín, một không gian tưởng chừng không thể tạo lập được ở kiến trúc Nhật truyền thống. Rồi lũ sên thành linh xuất hiện sau khi hình xăm Orochimaru biến mất, cứ như điềm gở ngấm ám chỉ chân tướng đáng kinh hoàng.

Hình xăm Orochimaru đã biến mất ngay từ đầu vụ án, không để lại bất cứ tung tích nào, và chỉ tái xuất khi vụ án hạ màn một cách đầy kịch tính. Có lúc các điều tra viên còn lo lắng đoán rằng, hung thủ sợ rủi ro nên đã tiêu hủy luôn phần thân có hình xăm rồi. Tuy nhiên, hình xăm ấy đã vượt qua mọi sự truy lùng của cơ quan điều tra để tồn tại cho tới tận ngày nay.

Vào thời khắc cuối cùng, khi nó lộ diện ở một nơi không ai ngờ tới, tất cả đã bàng hoàng đến mức không ngăn nổi mình hét lên.

Pho tượng bán thân ở đây là một kỉ vật của vụ án thảm khốc tột độ ấy. Ngay việc tiêu bản da xăm không được đóng khung mà cố ý đem đắp lên một pho tượng bán thân không đầu cổ tay chân đã đủ khiến tôi coi nó như biểu tượng đầy kinh hãi cho vụ án nêu trên.

Chìa khóa để mở ra bí ẩn của án mạng này đã tồn tại ngay từ thời điểm Kinue bắt đầu xăm mình, quãng mấy năm 1940-41. Tuy nhiên, xét tính chất câu chuyện thì tôi không thể quay ngược thời gian và bắt đầu chấp bút từ giai đoạn đó.

Hiện lên trong tâm trí tôi bây giờ là kí ức sống động về Tokyo một năm sau chiến tranh, khi mà đại đô thị này vẫn chưa thể đứng dậy khỏi nỗi đau bại trận, hàng loạt sự cố lạ lùng xảy ra như dịch mủ nhỏ giọt ở khắp các vết thương. Từng góc ngách thủ đô khi ấy chìm trong trạng thái rối ren ma quỷ chưa từng thấy. Bây giờ, hình xăm Orochimaru vẫn đang khoe sắc trên làn da đầy sức sống của một phụ nữ.

Tháng Tám năm 1946, tấm màn bi kịch bắt đầu được vén mở.

Đã một năm trôi qua kể từ khi Nhật Bản đầu hàng, đánh dấu sự hạ màn của cuộc chiến vô tiền khoáng hậu trong lịch sử. Cái nóng oi ả của mùa hè Tokyo như muốn hạ gục nốt các cư dân thủ đô vốn đã lao đao kiệt quệ vì bại trận. Công cuộc tái thiết hậu chiến mới chỉ cất được những bước đầu tiên đầy nặng nhọc, nhưng lán trại tạm bợ đã dần dần mọc lên cạnh đồng phế tích chiến tranh còn chưa dọn sạch hay san lấp cho đàng hoàng. Những mặt hàng đầy màu sắc trước đây ít thấy nay lại tràn ngập thị trường, dù rằng người người nhà nhà đều túng quẫn cả.

Tình hình gần khu Ginza cũng vậy. Ban ngày, đường phố tràn ngập dân lang thang với ánh mắt trống rỗng, xen lẫn vài bóng người nước ngoài ngạo nghễ sải bước bằng tư thế kẻ chinh phục. Tối xuống, nơi đây nhường lại cho đám vô gia cư tìm kiếm một mái nhà để tá túc qua đêm, cho mấy cô gái bán hoa hoặc đám côn đồ mặc nhiên lộng hành, nên chẳng hiếm khi màn đêm tĩnh mịch bị xé toạc bởi tiếng súng.

“Tokyo thay đổi rồi... Ginza cũng vậy...”

Đứng dưới mái hiên một quán hàng đã hạ cửa chớp nằm trong hẻm nhỏ ở Nishi-Ginza, tiến sĩ Hayakawa Heishiro lăm bằm. Mình khoác bộ vest vải lanh trắng thắt cà vạt chỉnh tề, tay chống ba toong mây, từ ông toát ra vẻ

chỉn chu có phần lạc lõng với thời đại. Bản thân tiến sĩ cũng không tự nhận thức được mình ăn vận như vậy đơn thuần chỉ do thói quen, do không kịp chuẩn bị trang phục khác, hay đang cố dùng bộ vest như lớp giáp cuối cùng hòng bảo vệ lòng tự tôn đặc trưng của giới học giả trước biến động dữ dội của thời cuộc. Mà chưa biết chừng là do tất cả các nguyên nhân ấy kết hợp lại cũng nên.

Tiến sĩ đánh mất mấy que diêm mới thắp được một ngọn lửa để xem biển số nhà. Ông nhìn chăm chăm vào đó. Ánh lửa yếu ớt soi lên khuôn mặt trông nghiêng gầy gò sắc cạnh kèm đôi mắt chim ưng và đôi môi mỏng, phảng phất vẻ giễu cợt khiến người ta liên tưởng tới ác quỷ Mephistopheles.

“Số 58, phường 6, đúng là đây rồi.” Ông lăm bắm rồi bắm nút chuông đặt dưới biển số nhà.

Cửa ngôi nhà gỗ hai tầng này, dĩ nhiên là đang đóng kín. Ban ngày mà đi qua đây thì sẽ thấy áo giáp, đồ gốm sứ, tranh phù thể cùng mấy món đồ lưu niệm rẻ tiền nhắm tới khách nước ngoài bày lổn nhổn bên kia lớp kính có dòng chữ “SOUVENIR” màu vàng khả nghi. Tuy nhiên, trông tiến sĩ lúc này không có vẻ gì là đang tìm mua những món hàng như vậy.

Cạch! Khe nhìn trên cánh cửa ở một bên nhà trượt ra, đôi mắt như mắt mèo nhìn chăm chăm ra màn đêm bên ngoài với vẻ thăm dò.

“Ai đấy ạ?” Giọng nữ trầm.

“Tôi là Hayakawa Heishiro. Chắc cô chủ cũng biết đấy.”

“Ai giới thiệu ông đến đây?”

“Cháu tôi, Mogami Takezo...”

Dường như chưa bị thuyết phục, cô gái bên trong bắt đầu đặt câu hỏi như thể đang niệm chú, “Rắn? Ếch? Sên?”

“Rắn nuốt ếch, ếch ăn sên, sên làm tan chảy rắn.”

Tiến sĩ vừa dứt lời, cửa liền mở ra y như cửa hang trong Alibaba và bốn mươi tên cướp. Trước mắt tiến sĩ là những bậc thang vừa hẹp vừa dốc sáng lờ mờ dưới bóng đèn sợi đốt. Cô gái còn nét thơ ngây mặc bộ đồ kiểu Hoa bằng lụa trắng, tỏa ra mùi hương đặc trưng của người nước ngoài. Tiến sĩ leo lên cầu thang như cô chỉ, và thấy cửa phòng bên tay phải trên hành lang tầng hai đã mở sẵn. Bên trong đang phát một bản nhạc buồn chạy đĩa than, âm thanh vọng xuống cả tầng một.

Đây là một quán rượu. Ngoài quầy bar thô sơ đặt dọc bức tường đối diện cửa ra vào thì cũng chỉ có hai chiếc bàn đứng. Sau quầy bar là một phụ nữ trẻ cao ráo vận kimono nền đen chấm bi trắng, mặt trái xoan, đôi mắt hạnh nhìn xuyên qua các vị khách đang ngồi ở quầy, bắn về phía tiến sĩ với vẻ ngờ vực.

“Chào quý khách.” Cả giọng cô cũng nhuốm nét ngờ vực.

“Là tôi đây. Cô chủ còn nhớ chứ?”

“Thầy Hayakawa...” Khuôn mặt trái xoan trắng trẻo chợt ửng hồng. Thân hình mềm mại diễm lệ khẽ run lên vì cơn phấn khích gồm sáu phần mừng vui và bốn phần sợ hãi.

“Thật chẳng mấy khi... quý hóa quá. Không biết tôi biệt tin thầy bao nhiêu năm rồi nhỉ?”

“Phải sáu, bảy năm rồi. Cô khác trước quá!”

“Ôi, thầy cứ nói thế. Nhìn thầy cũng khác lắm.”

Cùng một từ “khác” nhưng mỗi người một cảnh, nhất là sau cuộc chiến khủng khiếp như vậy. Người thì từ khốn cùng một bước lên tiên, kẻ lại từ chín tầng mây rớt xuống chín tầng địa ngục. Dù chỉ thoáng qua, tiến sĩ

Hayakawa vẫn mơ hồ cảm thấy đôi chút mỉa mai trong câu nói của người phụ nữ.

“Thầy dùng gì ạ?”

“Cho tôi một ly whiskey ra bên này đi.” Ông không đến quầy bar vốn đã khá đông đúc mà chọn lấy một chiếc bàn, dựng ba toong vào đó rồi lau mồ hôi.

Buổi tối rất oi bức. Như đổ thêm dầu vào lửa, cửa sổ phòng này còn bị chắn bởi một tòa nhà sáu tầng và thiếu đi tính năng thông thoáng cơ bản. Vậy nên mấy chiếc quạt trên tường và trên quầy bar cũng chẳng làm được gì nhiều ngoài việc quay qua quay lại, lùa không khí hầm hập từ góc phòng này sang góc phòng khác.

“Nóng quá đi. Cứ thế này thì sống sao nổi.” Một người đàn ông ngồi ở quầy lẻ nhè nói.

“Thế sao anh không cởi sơ mi ra?”

“Cảm ơn thiện chí của cô chủ. Nhưng phải công nhận trời nóng thế này mà cô vẫn ăn mặc kín chu đúng phép tắc quá nhỉ.” Vị khách buông ra những lời đầy ẩn ý.

“Thì tôi là phận nữ nhi mà.” Cô chủ cười đáp, dùng tay lắc xúc xắc.

“Có sao đâu. Từ khi nước ta bại trận rồi lại phải đón hè tới thế này, tôi đâm ra ghen tị hết mực với các chị em. Gần đây váy áo cho nữ giới cũng mát mẻ hơn rồi, sao cô không sắm một bộ hở vai hay đồ Hoa như em gái này vẫn mặc ấy.”

“Tiếc là tôi không hợp với đồ Tây. Có lẽ tại gu của tôi vốn cổ hủ.”

“Thế ư... tôi thì không nghĩ thế đâu.”

Vị khách mới ngừng lời thì đã có kẻ hỏi tiếp.

“Mà cô chủ này, cái tên Serpent của quán có nghĩa gì thế?”

“Tôi không biết nữa. Tên này do một người đặt cho, nhưng tôi kém cỏi thất học nên cũng chẳng hiểu có nghĩa gì.”

“Nếu cô không biết thì để tôi chỉ cho nhé. Trong tiếng Pháp thì Serpent nghĩa là rắn đấy.”

“Rắn ư? Ồ vậy ạ? Không hiểu sao người đó lại chọn một cái tên đáng sợ như thế nhỉ... À phải rồi, chắc tại tôi tuổi Tị ấy mà.” Cô chủ cười, mắt hấp háy như đứa trẻ tinh nghịch.

“Thôi đừng đánh trống lảng nữa. Cô chủ có muốn giấu cũng không che mắt được tôi đâu. Tôi đã nằm được hết ở đây rồi. Trên người cô có thứ đó mà, phải không?”

“Hình xăm ấy. Theo chỗ tôi biết thì cô chủ có xăm một hình Câu Lợi Già La* phủ kín toàn thân, đến cả nam nhi đại trượng phu cũng phải chào thua. Tên của quán này là lấy từ đó, đ-đúng khôn-ng, cô chủ?”

“Thứ đó?”

Phải dùng đến giọng điệu ngân nga như đóng kịch Kabuki để lấp liếm, hần tay này cũng hơi ngại khi đưa ra câu hỏi ấy. Nhưng cô chủ chẳng buồn nhúc nhích đến một sợi lông mày.

“Suy đến cùng, là ai đã lan truyền mấy lời đồn đại vô trách nhiệm như thế chứ, thật phiền quá đi. Tôi mà là chị đại của một băng nhóm nào đấy ở Shinbashi* thì đã đành... Chứ đây thì, đến nhìn kim tiêm còn rợn hết tóc gáy nữa là.”

“Chuyện này phải có bằng chứng chứ nói mồm đâu ăn thua gì.”

Gã đàn ông kia chớp lấy tay cô chủ, lập tức “xoảng” một tiếng, cốc trên quầy rớt xuống đất. Cô chủ quyết liệt hất tay gã ra.

“Anh làm gì đấy? Thật bất lịch sự!”

“Cô chủ giận à?”

“Giận chứ sao không! Muốn xem hình xăm của đàn bà đến thế ư?”

“Muốn xem, dù có phải chạm nọc khiến cô chủ nổi trận lôi đình đi nữa.”

“Thế thì để tôi cho anh xem. Đổi lại anh phải quay ba vòng rồi sửa như chó nhé.”

“Ừm.”

“Đây.” Cô chủ xắn ống tay trái bộ kimono lên, giơ ra trước mặt vị khách. Từ khuỷu tay chạy tới vai, toàn bộ làn da của cô được nhuộm lam. Tô điểm trên đó là vô số lá đỏ tươi thắm, đủ khiến mọi ánh mắt phải căng ra mà chiêm ngưỡng. “Thế nào, anh đã hài lòng chưa?”

“Ừm...”

Một tiếng thở dài vang lên. Cô chủ nở nụ cười rồi hạ tay áo xuống.

“Trên lưng thì sao?”

“Cả một con rắn to. Hô hô hô, cũng hay đấy, chẳng nào thì cái tên Kinue ‘Orochimaru’ cũng lỗi thời rồi, có khi từ nay tôi sẽ xưng là Kinu ‘Serpent’.”

“Cho chúng tôi xem được không?”

Gã đàn ông vừa nói vừa thở gấp. Đáp lại, cô chủ chỉ cười nhạt cho qua chuyện.

“Hồi trước có bộ phim nào ấy nhỉ, nói là da thịt đàn bà chỉ được cho chồng và bác sĩ trông thấy còn gì.”

“Nhưng phải công nhận là phái yếu mà cô chủ cũng gan thật... Lý do gì khiến cô hạ quyết tâm thế...?”

“Cha tôi là thợ xăm. Hồi ấy bất chấp tôi la hét phản đối, ông vẫn lôi lưng tôi ra làm nháp để luyện tay nghề.” Kinue tiếp tục với giọng nửa đùa nửa thật. “Thôi, nếu muốn xem hình xăm trên lưng tôi thì mời các vị quan tâm ghé qua quán thêm độ trăm lần nữa đã.”

Bầu không khí ở quây trầm hẳn xuống. Một lát sau, đám khách thanh toán và đứng dậy. Thấy thế, Kinue liền gọi với theo, “Quý khách còn quên gì này.”

“Quên gì cơ?”

“Mời anh quay ba vòng rồi sửa gâu gâu.” Nhìn vẻ luống cuống của gã đàn ông, Kinue nở một nụ cười cao ngạo như bà hoàng.

* * *

“Xin thầy thứ lỗi vì này giờ chưa phục vụ được gì. Bù lại, bây giờ tôi sẽ khuyến mại đặc biệt cho thầy.” Kinue mở lời, nụ cười quyến rũ hiện trên gương mặt trái xoan như mỹ nhân trong tranh phù thế.

“Cảm ơn cô. Mấy vị khách vừa rồi khó chiều quá nhỉ.”

“Thỉnh thoảng lại có người như vậy, nên tôi quen rồi. Đằng nào thì xóa không xóa được, muốn giấu cũng không nổi. Nhưng thầy yên tâm, tôi tính cả phí chiêm ngưỡng vào tiền rượu rồi.”

“Cô có hối hận không? Về việc đã xăm mình ấy.”

“Không hề... Tôi thích thế mà. Chỉ hơi tiếc là không thể đổi sang tạo hình khác như kimono hay quần áo váy vóc.”

“Cô chẳng thay đổi chút nào.”

“Giang sơn dễ đổi bản tính khó dời... Mà cả thầy chắc cũng đâu thay đổi gì.”

Hai người nhìn vào mắt nhau và cười.

“Thầy bây giờ thế nào?”

“May là nhà cửa không bị thiêu rụi, công việc vẫn là giảng viên y khoa Đại học Toa. Biệt danh ‘Tiến sĩ Hình xăm’ cũng còn nguyên như cũ.”

“Gần đây thầy có tìm được tấm da nào mới không?”

“Thời buổi lạm phát này, duy trì cuộc sống đã khó rồi. Đến gia sản còn phải gỡ dần ra bán lấy tiền thì hơi sức đâu mà đi lột da người nữa.” Tiến sĩ Hayakawa hớp một ngụm whiskey rồi than thở.

“Thế ạ... nhưng cũng đâu phải lỗi của thầy. Đợi đến khi thời cuộc thay đổi chắc sẽ đỡ hơn. Với cả... phải rồi, hay là để tôi chỉ cho thầy cách kiếm tiền vô cùng dễ dàng, mà ngoài thầy ra không ai khác làm được.”

“Gì thế?”

“Ở Mỹ người ta đang rất chuộng hình xăm. Nghe đâu có ả nào cũng xăm kín mình như tôi đã kiếm được một khoản kha khá bằng việc sang đây khoe da.”

“Ý cô là hai chúng ta cùng nhau sang Mỹ?”

“Không, chẳng là trong đám thương nhân theo quân chiếm đóng tới Nhật có một người tên Williams. Tay này rất thích xăm và có vẻ đã mê mẩn vì bộ sưu tập trong phòng tiêu bản của Đại học Tokyo. Hắn bảo để mua được những tấm da như vậy thì có chi bao nhiêu tiền cũng sẵn sàng. Hay thầy lấy mấy tấm da bí truyền của mình mà bán cho hắn?”

“Cô lắm nhảm gì vậy... Kể cả có phải bán nhà, tôi cũng dứt khoát không để bộ sưu tập ấy rơi vào tay kẻ khác.” Tiến sĩ đập bàn với vẻ tức giận.

“Thôi nào, thầy đừng vắn mắt lên như thế... Đúng là cứ động tới da dẻ là thầy lại như biến thành người khác ấy.”

Kinue thốt lên hãi hùng như vậy cũng không phải chuyện lạ. Có lần, tiến sĩ đang dùng bữa trưa tại Đại học Tokyo với một phó giáo sư ngoại khoa trong trường thì một tay cộm cán ở Ueno ẩu đã bị chặt đứt tay được đưa tới bệnh viện đại học. Tiến sĩ đã trả trước tiền cho hình xăm trên người gã này, nên khi hay tin, ông liền bật dậy, đánh rơi cả đĩa.

“VẬY... hình xăm có làm sao không!?” Không buồn bận tâm đến việc gã kia sống hay chết, hoặc vết thương có nặng không, tiến sĩ bật ngay một câu không hợp với người làm nghề y chút nào.

Quá sửng sốt và ngán ngấm trước phản ứng đó, phó giáo sư về sau gặp ai cũng kể lại, “Thật khó lòng miêu tả vẻ mặt anh Hayakawa lúc bấy giờ... Tôi nín lặng như bị đo ván, từ ấy tự dừng luận quần nghị nếu mà gặp được hình xăm ưng ý, có khi con người này sẵn sàng ra tay giết người để đoạt lấy cũng nên...”

Nghe Kinue cảm thán, không rõ tiến sĩ Hayakawa có nhớ lại lời phó giáo sư kia không, chỉ thấy ông cười trừ im lặng.

“Nhưng phải công nhận thầy tìm được tôi thế này cũng tài đấy.” Kinue nhẹ nhàng đổi chủ đề.

“Tìm rắn thì phải hỏi rắn thôi... Để gặp được cô thì dù có đi cả ngàn dặm tôi cũng không ngại. Vả lại, thế gian ngỗ rộng chứ thật ra cũng hẹp lắm. Mogami Takezo là cháu gọi tôi bằng cậu. Chính tôi đã chỉ dạy cho nó nhiều thứ về cái giới này. Hai, ba hôm trước gặp nhau nó bỗng kể là mới tìm được một kiệt tác hiếm thấy ngay tại Nhật Bản, hỏi kĩ thì hóa ra là cô chứ chẳng ai vào đây. Lòng tôi liền bồi hồi nôn nao, ngỡ như gặp lại tình đầu vậy.”

“Thầy là cậu anh ấy sao... Thế thì tôi với thầy cũng chẳng thể coi là người dưng nước lã được rồi. Giờ tôi mới biết đấy.” Nét bất an khó tả thoáng qua tròng mắt đen của Kinue. Giọng cô bỗng vô cảm hẳn đi.

“Vì chẳng phải người dưng nước lã nên lần này tôi mới tới đây mong có vinh hạnh chiêm ngưỡng hình xăm. May thay, tôi là bác sĩ nên có đặc quyền được chạm vào da đàn bà con gái, phải không nào? Nếu có thể, hi vọng cô đồng ý chuyển nhượng cho tôi tắm da ấy luôn càng tốt.”

“Thầy năm nay được bao nhiêu tuổi rồi ạ?”

“Bốn mươi sáu.”

So với cái tuổi 46 thì tiến sĩ Hayakawa trông già hơn nhiều. Một phần có lẽ bởi nửa mái đầu ông đã bạc trắng do những nhọc nhằn tích tụ trong chiến tranh. Mấy nếp nhăn hằn rất sâu, làn da võ vàng. Ngay cả bộ đồ ông khoác trên mình cũng rũ rượi thấy rõ khi ở nơi đèn đóm sáng sủa. Riêng ánh mắt lấp lánh đằng sau tròng kính gọng vàng thì vẫn giữ được nét trẻ trung từ thuở thanh niên và luôn ngập tràn bầu nhiệt huyết tham lam cố chấp thường chỉ thấy ở người mắc chứng hoang tưởng ảo giác.

“Xét chênh lệch tuổi tác thì tôi với thầy không khác cha con là mấy. Chẳng lẽ thầy định đợi tới khi tôi mất hả?”

“Không sao cả. Mấu chốt không nằm ở chỗ tôi hay ai khác lột da cô, mà mấu chốt là phải để hình xăm ấy lại cho hậu thế. Đây cũng là nghĩa vụ của cô đối với người cha quá cố, coi như một lần báo hiếu cuối cùng đi.”

Kinue khẽ run lên, “Đúng như cha tôi từng nói, thầy quả là đáng sợ. Đã nhắm được con mồi rồi thì dù có phải giết chết cũng...”

“Tôi nghiện mà, để đạt được mục đích thì tôi không từ thủ đoạn đâu.”

Kinue châm một điếu Asahi như muốn làm dịu bầu không khí căng thẳng tới mức khó thở này.

“Thuốc lá thì tôi có Philip Morris* đây.”

Tiến sĩ Hayakawa mời Kinue một điếu thuốc ngoại, nhưng cô khẽ lắc đầu từ chối.

“Tôi chỉ hút được loại có đầu lọc thôi. Không thì nhiều khi tập trung chơi quên mất điếu thuốc, bị bỏng tay lúc nào không hay ấy. Cũng chẳng phải chuyện gì to tát nhưng ở mấy chỗ đỏ đen mà để thế thì xui lắm. Dần dà thành thói quen...”

“Đỏ đen? Cô đánh bạc à?”

“Vâng, một sòng ở Yokohama. Có thời tôi cũng nổi tiếng lắm. Lần nào thua nhiều là tôi lại cởi áo và phô lưng ra. Kì lạ là, làm thế xong liền đổi vận. Cha từng bảo xăm mấy loài có vảy như cá chép rắn rồng lên mình thì dễ gặp may mắn về tiền bạc, có vẻ đúng.”

Mới nghe mấy câu ngắn ngủi, tiến sĩ đã mang máng cảm thấy từ đầu đến chân cô gái này đang bị một bóng đen đeo bám không rời.

“Đến mức ấy thì phải công nhận hình xăm đã trở thành một dạng vũ khí cho cái kiếp đàn bà này.”

“Giờ cô vẫn đánh bạc à?”

“Trò xúc xắc tài xỉu thì bỏ rồi. Gần đây tôi lên đời nên chuyển qua chơi roulette.” Kinue nói rồi nhìn chăm chăm về phía cánh cửa dẫn sang phòng bên cạnh.

“Vũ khí à... cũng đúng. Nhắc mới nhớ, chẳng lẽ nào thì cô cũng mang trên mình cái hình xăm khó lòng giấu nổi ấy rồi, sao không thử tận dụng nó xem?”

“Tận dụng ấy ạ?”

“Có lần tôi nghe Horiuno kể về một cô nàng tên Waka chuyên mặc kimono nam tham gia diễu hành tại các lễ hội. Mỗi năm đến hè là cô ta lại để mình trần, chỉ khoác thêm một lớp kimono lụa mỏng gần như trong suốt cho lộ hình xăm rồi đi bán bánh gạo hoa mơ ở gần cổng Kaminari khu Asakusa. Thế mà chẳng mấy chốc đã nổi tiếng, khách khứa lúc nào cũng tấp nập.”

“Thầy định bảo tôi ra khu Shinbashi bán khoai nướng hay gì?”

“Không phải. nhưng nếu đem nhan sắc và hình xăm của cô ra dùng thì cho dù là quán rượu này hay hàng quán nào khác, tôi cược là sẽ còn phát đạt hơn bây giờ nhiều.”

Kinue nhắm mắt, miệng phả ra một làn khói tím, “Giá mà anh ấy đừng ghen lồng ghen lộn thì xong ngay, nhưng thực tế đâu có được như vậy. Tôi muốn ra phố còn khó nữa là. Thậm chí nơi đây, nếu không phải quán gần như chỉ dành cho hội viên, chuyên dùng để tiếp khách của công ty thì chắc gì đã được chấp nhận.”

“Vậy sao? Ngay cả trong cái thời nam nữ bình quyền này ư?”

“Rốt cuộc thì phận đàn bà vẫn hẩm hiu lắm thầy ạ. Tôi tuy là một đứa chẳng thèm giữ phẩm hạnh lễ tiết gì mà đi xăm mình, nhưng suy đến cùng vẫn là phụ nữ, vĩnh viễn không thoát khỏi kiếp làm nô lệ cho đàn ông. Chiến tranh có kết thúc hay không thì tình hình vẫn không cải thiện.”

Tiến sĩ Hayakawa bẻ một mẫu bánh quy rồi chậm rãi đưa lên miệng, “Thôi, chuyện đấy thì đợi có dịp từ từ nói sau. Thật ra là ngày 20 tháng này Diêu Dũng Hội có tổ chức một cuộc thi hình xăm, cô tham gia được không?

Người ta mời tôi tới làm giám khảo. Cô mà tham gia thì ông cụ dưới mồ cũng vui lắm đấy.”

“Thân thể hình hài, tóc tai da thịt là do cha mẹ sinh ra, cố tình gây tổn hại rồi đem phô cho người đời xem là nét đầu của chữ Hiếu. Giữ gìn toàn vẹn hình xăm, khi chết để người ta lột da truyền cho hậu thế, ấy là nét cuối của chữ Hiếu.” Kinue lẩm bẩm với vẻ nghiêm trang đúng kiểu hồi xưa người ta vẫn đọc Sắc lệnh Giáo dục, cái sắc lệnh mà nay đã lỗi thời. Tuy nhiên, ánh mắt cô đầy tinh nghịch.

“Đừng có bỡn cợt. Tôi không nói đùa đâu.”

“Bỡn cợt gì! Mà Điều Dững Hội còn hoạt động cơ à?”

“Đây là cuộc tụ họp đầu tiên sau chiến tranh đấy.”

“Không biết đã bao nhiêu năm trôi qua từ hồi tôi mang tấm thân còn tinh tươm đến thác Nanushi* nhỉ! Lúc đó vui thật đấy.” Mắt Kinue ánh lên hoài niệm. “Bấy giờ có một phụ nữ rất đẹp với hình xăm tiên nữ Hagoromo. Tôi nhớ là đã nôn nao phát ghen lên khi vừa nhìn thấy nó. Bà ta chỉ quần độc một cái khố rồi lao xuống thác với đám đàn ông. Về sau còn nói gì với cha tôi rồi ra trêu là tôi cũng mau mau tham gia vào hội ấy đi. Giờ bà ta thế nào rồi nhỉ?”

“Sayo ‘Hagoromo’ à. Cô ta mất rồi. Mắc bệnh rồi chết trong nhà tù nữ ở Tochigi. Tôi cũng ứng trước tiền cho bộ da của cô ta rồi, vậy mà...”

“Khổ. Thôi đành bỏ, coi như mua nhầm phải cổ phiếu Công ty Phát triển Bắc Trung* thầy ạ. Thế lần này có đông phụ nữ tham gia không?”

“Chúng tôi đi khắp nơi mời hỏi rồi. Tính riêng nữ giới thì hi vọng là được độ hai chục người.”

“Đời này tôi cũng mong là được ít nhất một lần góp mặt trên sân khấu như thế. Giá đừng để người nào đó biết thì tốt... Chẳng rõ anh ấy sẽ nói gì nữa.”

“Cô không phải lo đâu. Tôi sẽ thuyết phục giúp. Có ghen tuông cỡ nào thì ngăn người yêu mình được tung hô như nữ hoàng cũng chẳng phải chuyện gì khó chịu. Với cả bản thân cô hẳn cũng náo nức muốn khoe lưng mình ra cho người ta ngắm nhìn chứ hả! Cố kìm nén trong lòng quá lại có hại, khó ở đấy.”

“Thầy nói cũng đúng.”

Tiến sĩ hiểu là Kinue đã dao động lắm rồi. Dù ngoài mặt giả vờ hững hờ đến mấy thì một phụ nữ được nuôi dạy trong môi trường như cô sẽ không bao giờ hồ thẹn với hình xăm trên mình. Thậm chí nếu có cơ hội thì còn muốn phô ra cho người đời xem ấy chứ. Chỉ cần Kinue sẵn lòng thì tiến sĩ đủ tự tin là mình sẽ xử lý được vấn đề nan giải là thuyết phục Mogami Takezo. Tiến sĩ cười thầm. Đến lúc này thì kế hoạch của ông đã thành công quá nửa. Cả vấn đề còn sót lại chắc cũng giải quyết được sớm thôi.

“Mà anh cô thế nào rồi?” Tiến sĩ khôi phục vẻ điềm tĩnh, cất lời hỏi thăm.

“Từ hồi xuống phương Nam tới nay vẫn chưa về. Di cốt cũng chẳng thấy đâu, nhưng mất tích giữa thời loạn thì có khác gì tử trận. Tôi vẫn xác định là không còn hi vọng.”

“Tamae thì sao?”

“Đen đủi là cuối cuộc chiến con bé lại đang ở Hiroshima. Dính một phát đấy thì còn gì là người nữa. Không chết mất xác thì chắc cũng bị thương nặng và đang hấp hối rồi.”

“Cô Tamae có xăm gì trên mình không?”

“Tôi với anh hai đều xăm cả, con bé làm sao chịu ngồi yên được.”

“Hình gì?”

“Thôi đừng nhắc tới nữa. Thầy có đam mê hình xăm đến đâu thì cũng đừng làm mấy chuyện vô ích như tính tuổi một đứa trẻ đã mất.”

“Thế thì hình Orochimaru trên lưng cô gần như thành quốc bảo rồi đấy. Cố mà giữ gìn sức khỏe để sống cho lâu vào...”

“Thầy cứ nói đùa. Thầy lại chẳng mong tôi chết quách đi cho rảnh nợ miễn là giữ gìn tấm lưng cẩn thận ấy chứ.”

Lời mỉa mai cay nghiệt của Kinue như đánh trúng tâm can làm tiến sĩ nín bật, mặt mũi tái xanh. Thấy vậy, Kinue liền khẽ cong môi mỉm cười.

* * *

Đêm đó, tiến sĩ Hayakawa bước phăm phăm ra ga Yurakucho với dáng điệu thư thái khỏe khoắn như thanh niên. Nỗi phấn khích như thế mới gặp lại tình đầu khiến lòng ông phơi phới. Suy đến cùng hai bên vẫn chưa đạt được đồng thuận gì, nhưng khởi đầu như tối nay là tốt rồi. Giờ chỉ cần kiên nhẫn chờ đợi mà thôi, một lúc nào đó thời cơ sẽ tới. Cứ nghĩ một ngày kia lấy được bộ da Orochimaru, tiến sĩ lại quên bồng cả tuổi tác của mình.

Dưới ánh sáng mờ ảo của khu phố Sukiya-bashi*, một đám phụ nữ trang điểm lòe loẹt đang lượn lờ đây đó. Những bông hoa độc mọc trên nền bại trận! Phải như ngày thường thì tiến sĩ phớt lờ băng qua luôn, nhưng cơn hào hứng đêm nay lại khiến ông dừng bước và định bụng bắt chuyện với một cô. Bất chợt ông đờ người như bị sét đánh, đôi mắt cú vọ sáng lên, nhìn

chăm chăm vào một khoảng mờ tối, tai bắt được cuộc hội thoại giữa một cặp nam nữ đáng vẻ lạ lùng.

“Ả đàn bà này đây. Giống ảnh chứ?”

“Đúng rồi. Quả là tôi từng trông thấy ả, nhưng chỉ đôi ba bận thôi, sau mất dạng.”

“Ả có xăm hình Orochimaru kín lưng phải không?”

“Xăm à... hình như thế. Đúng là ả có xăm gì đấy, nhưng hóa ra kín lưng cơ à? Tôi cứ tưởng chỉ hai cánh tay thôi chứ.”

Tiến sĩ cố dỏng tai nghe ngóng nhưng cũng không nắm được phần còn lại của cuộc hội thoại.

Một lát sau người đàn ông rời khỏi chỗ cô gái, băng qua mặt tiến sĩ và rảo bước về phía ga Yurakucho. Tiến sĩ liền bám theo hắn ở khoảng cách nhất định, ông không khỏi tò mò về lai lịch cái kẻ đang tìm kiếm người đàn bà có hình xăm Orochimaru, nhiều khả năng chính là Nomura Kinue.

Tuy nhiên, khi thoáng thấy nét mặt trông nghiêng của hắn, tiến sĩ rùng mình co rúm. Cả ý định bắt chuyện vì tưởng là đồng đạo trong giới cũng lập tức tiêu tan, một cơn ớn lạnh chạy khắp người ông.

Bộ mặt hắn xanh xao, trán hẹp kì lạ, đầu trọc to bè. Nói theo kiểu chuyên gia tội phạm học Lombroso* thì tên này có tướng tội phạm điển hình. Hắn khoác trên mình bộ quân phục màu kaki ố bẩn dơ dáy. Có lẽ là một tay lính phục viên chăng?

Nhưng điều khiến tiến sĩ run rẩy hơn hết thảy là cặp mắt đục ngầu của hắn, từ đó ngùn ngụt bắn ra luồng sát khí đen kịt rợn người.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi vừa nhìn mình đã xây xẩm mặt mày. Tự dưng tiến sĩ nảy ra cái suy nghĩ rằng, ánh mắt mình nhìn Kinue ban nãy

có lẽ cũng không khác gì ánh mắt của tên đàn ông này.

3

nữ hoăng cuộc thi hình xăm

Ở Tokyo hiện giờ vẫn còn một tổ chức tập hợp những người có hình xăm, gọi là Điêu Dũng Hội Edo. Tổng số hội viên lên tới gần một trăm, nhưng dĩ nhiên con số này chưa thể bao quát hết số người xăm mình ở đất thủ đô.

Ví dụ mấy ông mấy bà có vai vế lỡ bông bột xăm mình thời trẻ thì giờ sẽ hổ thẹn mà giấu nhem đi. Hay như đám chợ búa xã hội đen và những người bận rộn mưu sinh kiếm sống thì lấy đâu ra thời gian mà tham gia hội họp rồi thư thái thoát y khoe hình xăm. Xét đến những trường hợp như vậy thì con số nêu trên đúng chỉ là phần nổi của tảng băng chìm.

Tuy nhiên, xét các tổ chức đoàn thể tương tự trên khắp Nhật thì quy mô Điêu Dũng Hội đã thuộc dạng có một không hai rồi. Nhìn lại lịch sử phong tục vùng Edo, sẽ thấy những dịp tụ họp kiểu này đã lác đác diễn ra từ những năm Thiên Bảo. Tuy không hẳn là có liên hệ trực tiếp, nhưng mỗi thành viên Điêu Dũng Hội ngày nay hẳn vẫn thầm tự hào rằng mình đã kế thừa truyền thống của những hội nhóm từ tận thời ấy.

Hoạt động của hội cũng không có gì đặc biệt cho lắm. Ngoài việc hằng năm đi rước kiệu tại các lễ hội hay tham gia mấy sự kiện mừng khánh thành

bia tường niệm tượng đài lấy may, cũng chỉ có duy nhất một buổi họp mặt kiêm nghi mát thường niên được tổ chức ở thác Nanushi.

Dĩ nhiên trong thời chiến thì chẳng có điều kiện đâu mà tổ chức được những buổi họp mặt như vậy. Nhưng khi chiến tranh kết thúc thì các giá trị đạo đức vốn đóng vai trò trụ cột chống đỡ duy trì xã hội cũng sụp đổ, nhường chỗ cho trào lưu “phái hậu chiến”* của một bộ phận nam nữ, sẵn sàng vì kích thích và khoái lạc nhất thời mà bất chấp tất cả. Kéo theo đó là sự thịnh hành của những hình xăm nghiệp dư tạp nham, gây bất bình cho đám hội viên vẫn luôn tự phụ rằng đã hiến cả thân mình để kế thừa bảo lưu nét văn hóa truyền thống này của Edo.

Cũng có ý kiến cho rằng nhân dịp tụ hội thì nên tổ chức cả lễ tưởng niệm những hội viên quá cố, nhưng do nhiều việc chưa ổn định nên mọi người thống nhất là trước tiên cứ làm một buổi họp mặt, hay đúng hơn là một buổi phô da giữa các thành viên bình an vô sự sống qua chiến tranh đã. Họ tìm được mảnh thường quân, và cứ thế, kế hoạch tổ chức phiên họp tổng hội kiêm cuộc thi hình xăm đầu tiên sau chiến tranh dần dà đi vào quỹ đạo.

Thời điểm dự kiến là chiều 20 tháng Tám, địa điểm là tại một nhà hàng truyền thống tại Kichijoji, do khu thác Nanushi vẫn đang trong quá trình trùng tu. Cuộc thi diễn ra theo thể thức triển lãm. Phần thưởng trị giá 10.000 yên sẽ được trao cho một nam và một nữ có hình xăm xuất sắc nhất.

Cho dù ngoài kia đang lạm phát phi mã, thì 10.000 yên vẫn là một khoản tiền lớn*. Đám hội viên luôn tự hào về khí chất không mặn mà kim tiền của người Edo cũng khó lòng sống mãi cảnh da bụng dính da lưng. Lại thêm việc kẻ nào cũng tự phụ hình xăm của mình là số một Nhật Bản, nên chẳng lấy gì làm lạ khi sự kiện này quy tụ tới hơn một trăm người tham dự,

bao gồm gần hết hội viên và cả người ngoài nhất thời hứng thú mà đăng kí dự thi.

Thông thường thì những sự kiện như thế này khó lòng quảng bá rộng rãi, nên lượng người tham gia hay dự khán cũng không được đông. Nhưng có vẻ nhờ lời đồn lan xa mà số người có mặt tại hội trường hôm ấy đã vượt quá con số một trăm. Lẫn trong vài trăm con người hiếu kì ấy, có bóng dáng Matsushita Kenzo.

Bấy giờ Kenzo 29 tuổi. Cả năm chẳng biết thoa dầu dưỡng tóc được mấy lần, ngoại hình phong thái không có gì nổi bật, còn tài cán thì công bằng mà nói chỉ ở mức trung bình. Tóm lại thuộc dạng tầm tầm nhan nhản khắp nơi và dễ dàng hòa tan vào những đám đông cỡ hàng trăm, hàng nghìn người mà không bị ai để ý. Dĩ nhiên, một kẻ như vậy thì không đủ tinh tế để lý giải nổi những nét tinh túy đậm chất lãng tử hảo hán trong thâm mỹ quan của người Edo.

Ngay cả những hiểu biết và hứng thú của anh đối với hình xăm vốn cũng chỉ xuất phát từ những gì học được ở phòng tiêu bản Khoa Y Đại học Tokyo, không hơn không kém.

Từ lớp chuyên Lý-Sinh của trường Phổ thông Số 1*, Kenzo học lên Khoa Y Đại học Tokyo, khi tốt nghiệp thì lại theo con đường đã định sẵn là trở thành bác sĩ quân y. Tuy may mắn vượt qua cảnh thập tử nhất sinh ở Philippines và phục viên, nhưng những trải nghiệm ở phương Nam vẫn để lại ung nhọt khiến đầu óc anh không thực sự bình thường.

Kenzo có một người anh tên Matsushita Eiichiro, sau khi nhảy cóc vài bậc trong đợt đại cải tổ hậu chiến thì giờ đang giữ ghế trưởng phòng điều tra Sở Cảnh sát Tokyo. Nhờ người anh này mà Kenzo cũng dự kiến sẽ vào Sở Cảnh sát Tokyo, làm ở Phòng Giám định, nhưng do biên chế chưa có

chỗ trống nên hiện anh đang ôn lại y học cơ bản tại phòng nghiên cứu pháp y của trường đại học cũ. Rồi vì lý do nào đấy mà một tấm thiệp mời dự sự kiện lần này đã được gửi tới đó, khiến cuộc đời Kenzo đột ngột ngoặt sang một hướng hoàn toàn mới.

Kenzo vốn không mấy khi bận tâm tới ngoại hình lễ tiết. Mang trên mình chiếc sơ mi cổ bẻ cộc tay đi kèm quần vải màu kaki và đôi giày dáng lính thủy đánh bộ Mỹ, đầu tóc rối bù như thường lệ, theo chân một thanh niên đầu húi cua dáng điệu ngang tàng mặc áo hanten* của Điều Dưỡng Hội và một tay lính Mỹ đeo máy ảnh, anh bước qua cửa tiến vào khu vực tổ chức.

Vừa thấy đám đông đang đứng trong sân vườn rộng thênh thang trước mắt, chứng hưng trầm cảm của Kenzo lập tức phát tác. Đây là chứng rối loạn thần kinh mà anh mắc phải từ hồi lang thang trong một vùng núi ở Philippines với tâm thế sẵn sàng để chết. Nó khiến Kenzo lúc thì hưng phấn như có lửa đốt, ngờ chùng mấy học vị thạc sĩ y khoa, giáo sư Đại học Tokyo đã ở ngay trước mắt, khi lại ủ dột, tuyệt vọng về năng lực của mình đến mức nghĩ quẩn, chẳng thiết sống nữa, chỉ muốn lao vào đoàn tàu đang chạy mà chết quách đi cho đỡ phải sống trên cõi đời bạc bẽo không chốn dung thân này.

Ngay từ đầu, bầu không khí ở sự kiện đã không hợp với tính cách Kenzo. Quên bẵng cả cái danh nghĩa hết sức cao đẹp là tới tham quan phụ trợ cho mục đích nghiên cứu y học, anh chẳng khác gì chiếc lá giữa trùng khơi, không dám bước vào đại sảnh hội trường mà chỉ đứng một góc ngoài sân vườn rộng rãi còn đậm nét nông thôn Musashino* truyền thống, vừa chiêm ngưỡng vừa cố lảng tránh ánh mắt người khác.

“Anh gì ơi, cho tôi xin que diêm được không?”

Nghe thấy tiếng gọi đằng sau, Kenzo luống cuống quay lại. Trước mắt anh là một phụ nữ trẻ trong bộ váy Tây phương màu trắng, dáng người cao ráo cân đối với mái tóc búi gọn và gương mặt trái xoan, phảng phất nét quyến rũ mê lòng khiến người ta không khỏi liên tưởng tới một nàng mèo cái.

“À, diêm ấy hả? Mời cô. Diêm này là thành tựu của tiến bộ khoa học trong thế kỉ 20, chỉ cần một que là chắc chắn sẽ đánh được lửa.” Miệng lẩm bẩm mấy lời hết như quảng cáo ngoài hàng quán, Kenzo đưa hộp diêm cho người phụ nữ.

Sau khi quẹt diêm, cô nàng khum tay che ngọn lửa bập bùng và ghé mặt lại gần để châm điếu Asahi đã sẵn trên môi, rít một hơi rồi phả ra làn khói tím với vẻ thư thái.

“Cảm ơn anh. Thuốc ngon quá.” Cô nói rồi cười.

Nụ cười cùng dáng vẻ phóng khoáng ấy khiến người ta đoán ngay ra là cô cũng ở trong giới xăm trổ. Không những vậy, từ cô còn toát ra nét quyến rũ mê người mà một kẻ phàm phu tục tử như Kenzo cũng cảm nhận ngay được dù mới tiếp xúc. Anh còn lơ mơ trông thấy vài mảng màu xanh đen dưới lớp áo trắng khi cô nàng giơ tay lên. Trời thì nóng, nhưng lạ là cô tới đây trong bộ đồ có chất vải khá dày.

Không kìm nổi tò mò, Kenzo vu vơ thăm dò, “Người dự đông quá nhỉ. Chắc già nửa chỉ là khách ngoại đạo đến mở mang tầm mắt như tôi thôi, nhưng quy tụ được ngần này người cũng là tài rồi.”

“Công nhận là nhiều người hiếu kì thật đấy.”

“Tôi thấy mặt sau vé vào cửa ghi là hơn một trăm nam và mấy chục nữ dự thi. Cánh nam nhi thì không nói làm gì, chỉ không ngờ là phụ nữ cũng

đông như vậy.”

“Đông chứ ạ. Chỉ riêng hội chị em tôi biết mặt thôi đã hơn chục người rồi.”

“Thế cô đây cũng tham gia cuộc thi chứ?”

Câu hỏi không chút ý tứ hình như khiến người phụ nữ bối rối đôi phần. Cô nhúu đôi mày cong như vầng trăng lưỡi liềm rồi nhún vai như một nữ minh tinh ngoại quốc.

“Chẳng lẽ... nhìn tôi giống một ả đàn bà hư thân mất nết thế cơ à?” Cô nàng phản công.

Kenzo bối rối thấy rõ. Anh loay hoay mãi mới ấp úng đáp lại được, “À, không, thật thất lễ! Ý, ý tôi không phải vậy. Tại nhìn phong thái cô chất quá, lại ở một nơi thế này nữa nên tôi mới nảy ra cái suy nghĩ kì lạ rằng biết đâu trên người cô cũng có hình xăm hay gì đấy. Xin được tạ lỗi nếu làm cô phiền lòng.”

Cô gái vừa uốn éo thân mình như một con rắn trắng vừa cười phá lên, chẳng thèm để ý gì tới xung quanh, “Hô hô hô, buồn cười quá đi. Anh không cần phải gắng sức thanh minh làm gì. Người ta vẫn nói giấu đầu hở đuôi, quả không sai. Nhìn tôi đủ đoán ra ngay là một ả cũng có số má trong giới, phải không? Đúng là trên người tôi có hình xăm thật.”

“Quả nhiên... không biết là hình gì?”

“Hình thẻ bài thi ca và tên của một gã đàn ông, ngay trên bắp tay.”

“Ra vậy.”

Kenzo đáp với vẻ thán phục, chẳng hề nghi ngờ lời cô gái. Thấy vậy, cô đưa mắt nhìn anh đây vẻ ngạc nhiên và bật cười nắc nẻ.

“Không biết có gì khiến cô buồn cười đến thế?”

“Anh ngốc quá đi. Khác nào một cậu công tử bột không hiểu chuyện đời. Anh nghĩ rằng chỉ với một hình xăm tí teo ấy thôi mà tôi dám thoát y khoe mình ở cuộc thi hôm nay ư?”

“Nghĩa là hình xăm của cô phải tương đối lớn nhỉ?”

“Nói ra thì thật hổ thẹn cho thân nữ nhi này, nhưng hình Câu Lợi Già La trên mình tôi phải thuộc hàng đại tỷ ở đây đấy.”

Như bị sét đánh ngang tai, Kenzo đứng đực ra như trời trồng, không thốt nổi nửa lời, chỉ có thể liếc mắt sang ngang mà nhìn người phụ nữ quyền rũ ấy.

“Đăng nào lát vào thi rồi thì cũng lộ ra thôi. Phải thoát y thì giấu sao nổi. Thôi, xin phép anh nhé.”

Cô gái trong bộ váy trắng đi về phía gian phòng diễn ra cuộc thi, để lại Kenzo trân trối dõi theo với ánh mắt như tia X-quang muốn xuyên qua lớp vải trắng để nhìn vào tấm lưng trần. Anh vẫn chưa thể tưởng tượng được là trên đó có một bức tranh sắc sỡ tinh xảo. Lớp váy dày, có lẽ may bằng vải sợi hóa học, không hé lộ chút màu sắc nào bên trong, làm Kenzo ngỡ như những lời vừa rồi của cô nàng chỉ là một trò đùa ác ý. Cảm thấy không thể nấn ná ở bên ngoài thêm nữa, Kenzo thần thờ đi vào đại sảnh như kẻ mộng du. Đến một tầng cây, một thanh niên mặc áo Pola xanh thẫm đi ngang qua anh chợt dừng bước.

“Nếu nhầm thì cho tôi xin lỗi, nhưng có phải cậu Matsushita Kenzo đấy không?”

“Anh là...”

Kenzo giật mình ngược nhìn và bắt gặp vẻ tươi cười của một người đàn ông trẻ dường như đã gặp ở đâu đó. Nụ cười khẩy như giễu cợt gắn trên đôi

môi đỏ như tô son, đi kèm chiếc mũi to, nếp nhăn hằn giữa hai đầu mày, đôi mắt đen sâu hoắm lấp lánh như chứa đựng bí mật, hai bờ vai rộng, rắn chắc. Xét tổng thể thì ngoại hình này chẳng thể coi là đẹp đẽ, nhưng vẫn phảng phất nét đào hoa. Kenzo lục lại kí ức mà không tài nào nhớ ra ngay được đây là ai.

“Anh là...” Anh lăm bắm một lần nữa.

“Cậu quên rồi sao? Mogami Hisashi đây.”

“À à, phải rồi.” Hồi ức xa xôi bỗng ùa về với Kenzo. “Xin lỗi, thất lễ với anh quá. Chắc những cực nhọc ở phương Nam đã khiến đầu óc tôi lú lẫn đấy.”

Mogami Hisashi là bạn thời trung học của Kenzo. Phải mười năm rồi họ mới gặp lại nên Kenzo không nhận ra ngay cũng không có gì lạ.

Hisashi hơn Kenzo ba tuổi, nhưng do bệnh tim phổi gì đó mà phải nghỉ học mất hai năm, nên đến khi Kenzo lên lớp Mười một thì hai người lại thành bạn cùng lớp, có dạo còn ngồi cạnh nhau.

Từ thời đi học, Hisashi luôn được cả trường coi là một nhân vật cần chú ý bởi hắn trưởng thành sớm hơn tuổi, nói cách khác là khá buông tuồng về chuyện nam nữ. Hắn từng soạn mười bức thư tình với nội dung sao y nguyên từ một danh tác phương Tây, chỉ thay mỗi tên người nhận rồi gửi cho các bạn nữ. Ngay lý do hắn vin vào lúc ấy thôi cũng đáng gọi là kiệt tác rồi.

“Bất kể Đông Tây kim cổ thế nào, trái tim phái yếu vẫn như nhau cả. Gửi đi mười bức ít nhất cũng của được một em.” Hắn từng hùng hồn tuyên bố như vậy.

Hisashi có đai đen Judo từ hồi lớp Chín. Trong thời gian nghỉ học vì bệnh tật, hắn lại quay sang say mê shogi* và tiến bộ rất nhanh, tới mức có thể mạnh miệng nói rằng trình độ nhất đẳng* với mình chỉ là chuyện nhỏ. Hắn vốn có năng khiếu hơn người về toán học nên cái tài lẻ kia có lẽ cũng chẳng phải chuyện gì lạ. Việc khiến giáo viên phải loay hoay trước bảng đen trong mỗi giờ đại số hay hình học với hắn cũng dễ như ăn bánh.

Sau khi tốt nghiệp trung học, Kenzo dường như đã dùng hết vận may trong cuộc đời mình để thi đỗ vào trường Phổ thông Số 1. Theo cơ chế thời bấy giờ thì song song với việc thi vào trường Phổ thông Số 1, thí sinh có thể tham gia cả kì tuyển sinh của khóa dự bị Đại học Hokkaido. Tuy vượt qua ngưỡng cửa cao vời vợi của trường Phổ thông Số 1, nhưng Kenzo lại trượt thảng cẳng tại bài thi của khóa dự bị Đại học Hokkaido, nên có lẽ về sau mới phản ánh đúng thực lực vốn có của anh.

Trong khi đó, Hisashi từ đầu đã không quan tâm tới mấy trường công lập khó nhằn mà chọn khoa Kỹ thuật của một trường đại học tư để theo đuổi chuyên ngành Hóa học ứng dụng. Từ đó về sau hai người họ chẳng mấy khi có cơ hội gặp mặt. Theo những lời đồn đại lọt tới tai Kenzo thì sau khi tốt nghiệp đại học, bẩm tính ghét gò bó vẫn khiến Hisashi chẳng thể ở đâu lâu được mà cứ sống kiếp lang bạt suốt một thời gian dài.

“Chà, trùng hợp thật đấy. Không ngờ là cậu lại có hứng thú với lĩnh vực này.” Hisashi vừa cười vừa châm một điếu Lucky Strike.

“À, có gì đâu. Cũng chỉ để tham khảo phục vụ nghiên cứu học thuật thôi.”

“Ừ sao cũng được. Dù là lý do gì, có thể khiến một kẻ lười biếng bẩm sinh như cậu vác xác tới đây trong một ngày nóng thế này thì cũng đáng nể

rồi. Không cần phải giữ kẽ đâu, đích nhắm của cậu là hình xăm trên người mấy cô nàng ở đây phải không?”

“Anh vẫn chưa bỏ được cái thói gán ghép động cơ của mọi việc với chuyện gái gú nhĩ. Thật chẳng khác nào lối suy nghĩ của Preud* cả.”

“Thì sao chứ? Nếu gỡ bỏ lớp da thể diện hình thức thì bản chất con người rốt cuộc chỉ quy về mấy nhu cầu ăn uống, tình dục, vật chất, chiếm hữu mà thôi. Sức hút của cuộc thi hôm nay cũng vậy. Chưa bàn đến độ hoàn mỹ, hình xăm nói chung nhan nhản trên người đám công nhân giàn giáo, yakuza hay thợ thuyền ấy mà, làm gì lạ đến mức người ta phải bỏ tiền tàu xe và thời gian công sức để đến xem. Nhưng nếu hơn hai chục cô gái xăm kín người đồng loạt thoát y thì có phải nghỉ làm một ngày để tới xem cũng đáng. Nghe nói bên Mỹ người ta vẫn hay đem người có hình xăm ra trưng bày, và quả nhiên phụ nữ có giá hơn hẳn đàn ông. Tâm lý con người như nhau cả thôi, ta hay Tây, xưa hay nay cũng thế.”

“Chẳng lẽ trên đất Nhật có nhiều phụ nữ xăm mình thế sao?”

“Nhiều chứ. Ví như chị cả của đám hàng rong mãi võ hay vợ mấy tay yakuza thì làm gì giữ được làn da trinh nguyên trời ban. Vợ đám bố già đều vì thích mà tự nguyện ném mình vào cái giới ấy, dù biết đó là một quyết định chẳng sáng suốt gì. Nếu không đủ quyết tâm dấn lòng là đời này sẽ không bao giờ quay lại con đường lương thiện thì làm sao họ có thể đi lấy những kẻ coi việc ngồi tù là chiến tích đáng tự hào và ngang nhiên sống trong mặt tối của xã hội được. So với việc tự chặt ngón tay thì xăm mình còn đỡ đau đớn hơn nhiều. Để tiện hát hò sai bảo đám đàn em hung hăng thô lỗ thì họ cũng phải tự đánh bóng, tạo uy cho bản thân nữa. Chưa kể đến chuyện trên đời có cả những gã không phải dân giang hồ nhưng vẫn chết mê chết mệt với hình xăm. Mấy tay này tuy rất muốn xăm mình, nhưng lại

bị ràng buộc vì những yếu tố như địa vị, nghề nghiệp, miệng lưỡi thế gian nên rốt cuộc không dám làm liều. Cậu cứ thử đặt mình vào vị thế của mấy cô vợ phải chung sống và suốt ngày nghe đám ấy lảm nhảm về hình xăm xem. Vợ chồng tuy hai mà một. Rồi đến lúc nào đó mấy cô vợ cũng phải hiến thân mình để thỏa mãn niềm đam mê của chồng thôi.”

“Ra vậy. Tôi hiểu nhận định của anh rồi. Nghĩ theo hướng ấy thì trong mấy triệu dân Tokyo có độ mười, hai mươi cô gái xăm mình cũng không có gì là lạ. Nhưng thu hút được họ về đây phải nói là tài đấy chứ.”

“Thời buổi này thì một vạn yên là khoản tiền quá hấp dẫn mà. Những cô gái đó đến đây vì kim tiền, còn chúng ta lại vì sắc dục mà tới ngắm họ. Rốt cuộc đều do bản năng thôi thúc cả.” Miệng lưỡi Hisashi vẫn dẻo quẹo như ngày nào.

“Vậy là anh cũng...”

“Tôi chẳng có chút hứng thú nào với cái phong tục mọi rợ này đâu. Tuy cũng từng nghiên cứu đôi chút về nó, nhưng nhìn chung thì tôi thấy khinh miệt. Chẳng qua hộ tổng chị dâu đến theo lệnh anh hai thôi.”

“Anh hai ư?”

“Ừ, giờ anh ấy đang điều hành một nhà thầu xây dựng là Tập đoàn Mogami. Đối với tôi, nó chẳng khác gì một loại hình tội phạm chiến tranh cả. Lúc đánh nhau thì câu kết với quân đội để vớ bẫm, hết đánh nhau lại đem số vật tư giấu giếm được ra bán. Bây giờ còn định móc nối với quân chiếm đóng để kiếm lời nữa cơ...” Tuy không tiếc lời nói xấu, nhưng dường như vẫn ít nhiều nghĩ cho anh trai, Hisashi lại tự lấp liếm. “Mà mấy chuyện đấy thì sao cũng được. Còn vụ lần này thì, một phần là do tính chất công việc, phần còn lại là do nghe lời ông cậu Hayakawa, nên anh ấy mới đi tìm mỹ nhân xăm mình đẹp nhất Nhật Bản để đưa đến đây.”

Hisashi nói rồi thản nhiên duỗi ngón út bàn tay trái ra trước mắt Kenzo, “Đẹp thì công nhận là đẹp thật, nhưng chẳng hợp gu tôi chút nào. Cô ta tên Nomura Kinue, con gái của tay thợ xăm Horiyasu nào đó, trên lưng xăm hình Orochimaru. Một con người vô giáo dục, thú vui sở thích cũng nông cạn. Nói chuyện chưa đến một tiếng là tôi đã chán tới mức chẳng buồn mở miệng nữa rồi.”

Kenzo bỗng nhớ đến cô nàng quyến rũ trò chuyện với mình ban nãy. Thâm tâm anh cảm thấy đó chính là cô Kinue này.

“Cô ta còn trẻ chứ?”

“Trẻ. Mới ngoài hai mươi, độ tuổi đẹp nhất trong đời người phụ nữ. Hình như cô ta đã làm vấy bẩn thân mình từ hồi mười tám, tới giờ là năm sáu năm rồi. Là bác sĩ, chắc cậu cũng hiểu sắc tố xăm vào người sẽ bị hấp thu hay xê dịch theo thời gian, nên hình xăm cũng có khả năng bị phai nhòa. Cô ta đang thì xuân sắc, cả da lẫn hình xăm đều đạt độ chín muồi vừa mắt. Nhưng không hiểu sao anh tôi lại chấp nhận cho trần truồng ở một nơi thế này. Là anh em chung một dòng máu thật đấy, nhưng tôi chẳng tài nào lý giải nổi anh ấy nghĩ gì.”

“Liệu cô ta có phải một kẻ cuồng phô thân không?”

“Cũng có thể. Vốn dĩ là con gái của thợ xăm mà lại. Được sinh ra và nuôi dạy trong môi trường như vậy thì có biến thái ít nhiều cũng không phải là lạ. Chưa biết chừng cô ta coi hình xăm như quần áo, có khóa thân cũng không nghĩ rằng mình đang trần truồng ấy. Khi mới tiếp xúc với những người như chúng ta thì cô ta tỏ ra rất đoan trang. Khi lên đồ đạc hoành, người ta nhìn vào cùng lắm chỉ nghĩ cô này trước đây lăn lộn trong giới giang hồ chẳng, chứ ai mà tưởng tượng được mức độ ghê gớm như vậy. Chính tôi lúc nhìn thấy hai bắp tay ấy lần đầu đã bất ngờ tới á khẩu.”

Đúng là người con gái ấy rồi. Không thể nhầm được. Một giọng nói với sức thuyết phục vượt trên mọi lý lẽ cứ vang vọng trong đầu Kenzo. Có lẽ đây chính là tiếng thì thầm của số phận, báo hiệu rằng anh sẽ đóng một vai trò kì lạ trong án mạng xoay quanh Nomura Kinue, cô gái xăm mình ban này.

“Hisashi, hóa ra chú ở đây à. Anh cứ tưởng chú đi đâu mất rồi đấy.”

Tiến lại phía hai người là một người đàn ông béo tốt với đôi mắt sụp mí, hàng lông mày rậm, khoác trên mình một bộ đồ trắng. Vóc dáng đúng chuẩn giang hồ phương Đông như thế luôn sẵn sàng vỗ bụng cười sang sảng bảo rằng chuyện đời rồi sẽ ổn, nhưng vẻ mặt y lại đầy căng thẳng, u tối. Thái độ cho thấy y tự nhận thức được việc mình bị thiên hạ giễu cợt là giàu xổi, và cũng có phần nôn nóng, không đủ bình tĩnh để cười cợt cho qua chuyện. Không hiểu sao nhưng cả chiếc nhẫn trơn lẫn phần dây vàng của chiếc đồng hồ quả quýt đều chẳng hề ăn nhập với con người y.

Theo sau người này còn một gã đàn ông độ bốn mươi tuổi với vẻ ranh ma xảo quyệt như cáo. Gã lén lút liếc mọi người xung quanh rồi lập tức cúi gằm mặt như sợ hãi điều gì. Hai đuôi mắt gã xệ xuống, đúng đặc trưng của một tay háo sắc.

“À, anh hai đấy à.” Hisashi có phần luống cuống, chắc là do vừa mạnh miệng nói xấu anh mình.

“Chú có biết Kinue đâu không?”

“Em chịu...”

“Trong hội trường người ta chuẩn bị sẵn sàng cả rồi mà lại không thấy bóng dáng cô ấy đâu.”

“Hay cô ta xấu hổ quá nên...”

“Làm sao thế được. Chính cô ấy muốn tham gia cơ mà.”

Thấy anh trai ngó quanh với vẻ khó chịu, Hisashi liền ghé đầu thì thầm gì đó. Ngay lập tức, thái độ người anh thay đổi hẳn. Y nở một nụ cười tươi rói rồi cúi đầu chào hỏi Kenzo.

“Ra vậy ra vậy. Thật là, đã vô tình thất lễ rồi. Tôi là Mogami Takezo. Cảm ơn cậu đã luôn quan tâm giúp đỡ thằng em tôi từ xưa.”

“Đâu có ạ... tôi mới là người được quan tâm giúp đỡ ấy chứ.”

“Cậu là em trai anh Matsushita Eiichiro, trưởng phòng điều tra Sở Cảnh sát Tokyo phải không? Tôi đã nghe danh anh cậu từ lâu và luôn mong có dịp diện kiến một lần. Hôm nay gặp được cậu ở đây thật tốt quá. Giá tôi không có hẹn với mấy vị khách ngoại quốc thì dứt khoát chúng ta phải ngồi làm vài chén với nhau. Chẳng hay mấy hôm tới cậu có rảnh không?”

Muốn chiếu tướng thì trước tiên phải bắt mả hả? Kenzo cười trừ. Bản thân anh cũng hiểu được con người này ắt có điều mờ ám nên mới muốn thông qua mình để móc nối quan hệ với anh Eiichiro, hay xa hơn nữa là với phòng kinh tế của sở cảnh sát.

“Cảm ơn thịnh tình của anh, tiếc là tôi không uống được rượu.” Kenzo tạm thời từ chối, dù anh cũng nát rượu chẳng kém ai. Ruộng dưa chớ cột giày, gốc mận chớ sửa mũ, ấy là điều quân tử nằm lòng.

“Cậu không cần khách khí vậy đâu. Chẳng phải cậu cũng có hứng thú với cái giới này sao?”

“Do tính chất công việc ở phòng nghiên cứu của đại học thôi ạ. Nói thế chứ tôi cũng chỉ là bác sĩ quèn, đến bắt mạch còn chẳng ra hồn ấy mà.”

“Tôi vốn thích náo nhiệt, lại ảnh hưởng từ sở thích của ông cậu là tiến sĩ Hayakawa nữa. Thôi, hôm nào cậu phải cho tôi một buổi để đàm đạo đấy.

Nhà tôi cũng có chút dấu tích thời tuổi trẻ xốc nổi, nên khi ấy sẽ mời cậu thông thả thưởng lãm luôn.”

“Tôi cũng vừa nghe rồi ạ. Chị nhà thế thì coi như là ứng cử viên sáng giá nhất cuộc thi hôm nay rồi còn gì. Thật vinh hạnh quá.”

“Ha ha ha, không đến mức đấy đâu. Ở mấy cuộc đua tiềm ẩn không biết bao nhiêu ngựa chiến thế này thì có là ứng cử viên nặng kí cũng vẫn có khả năng bị hất cẳng thôi. Vậy, mấy hôm tới tôi sẽ liên hệ ngày giờ cụ thể với cậu sau nhé.”

Takezo hất hàm. Gã đàn ông đứng sau y liền cúi đầu và đưa danh thiếp ra.

“Tôi là Inazawa Yoshio, quản lý ở Tập đoàn Mogami. Mong được cậu chiếu cố.”

“Đâu có, tôi mới phải mong anh chiếu cố ấy chứ.”

“Cậu vẫn sống cùng anh trai ạ?”

“Vâng, làm nghiên cứu ở đại học thì ai chịu lấy mà ra ở riêng chứ ạ.”

“Có nhẽ đâu thế! Chắc do cậu đặt tiêu chuẩn cao quá thôi.”

Trong mắt Kenzo thì đây là một gã hết sức khó chịu. Tuy chẳng có lý do gì cụ thể nhưng anh không thấy thiện cảm chút nào với tay quản lý này. Lịch thiệp để lại một lời hẹn gặp nếu có cơ hội, hai người đàn ông đi về phía hội trường.

Nhìn theo họ, Kenzo không khỏi giật mình thảng thốt. Bóng lưng Mogami Takezo gây ra một ấn tượng khác hẳn khi nhìn trước mặt. Nói theo giọng đời thường là sự tồn tại của y hết sức mờ nhạt, đồng thời cũng lẻ loi đến cùng cực. Thời còn ở chiến trường Trung Quốc và phương Nam với tư cách bác sĩ quân y, Kenzo đã từng có cảm giác tương tự ở bóng lưng của

không biết bao nhiêu binh sĩ. Tuy vô căn cứ, nhưng bản năng anh cho rằng đây là một loại tử tướng. Các binh sĩ ấy cho dù khỏe mạnh phần khởi thế nào, nhưng cuối cùng đều không thoát khỏi làn đạn chực chờ.

* * *

Căn phòng dùng làm hội trường rất rộng, phải trên 180 m², nhưng cây kim cũng không còn chỗ mà đứng. Một nửa là đám đông quan khách, hầu hết đều mặc trang phục trắng, nửa còn lại là những mảng màu sắc sỡ trên thân mình hội viên Điều Dưỡng Hội.

Giữa hơi nóng do khí trời hòa cùng thân nhiệt con người tạo nên, toàn bộ các hội viên nam chỉ vận độc một chiếc khố trắng theo đúng quy định của hội.

Cảnh tượng quả là tráng lệ. Nếu chỉ từng người một thì có lẽ quan khách còn có thể bình tĩnh thưởng lãm hình xăm trên mình họ như những tác phẩm nghệ thuật, nhưng ngần này con người với ngần ấy bức tranh da ma mị cùng tụ tập một chỗ thì chẳng khác nào đưa người ta lạc vào một thế giới khác, tách biệt hẳn với đời sống thường ngày. Những hình xăm ấy trấn áp cõi lòng người xem với khí thế không khác gì sóng thần hay tuyết lở. Chúng khiến người ta quên mất rằng mình đang sống ở năm 1946, mà ngỡ như đã ngược dòng thời gian về với những năm Thiên Bảo cuối thời Edo vậy.

Gần một nửa số hội viên nữ đứng túm tụm một góc cũng đã cởi bỏ áo xống. Có người để lại độc quần lót, thậm chí có cô còn đóng khố trắng không khác gì đàn ông, tay vẫn phe phẩy quạt giấy. Nhưng nhờ hình xăm

trên người mà khán giả nhìn vào cũng không thấy bộ dạng ấy có gì là lạc lõng, nực cười cả.

Nomura Kinue hiện đang đứng tựa lưng vào cây cột nằm ngay giữa hàng ghế quan khách và hàng ghế dành cho nữ giới. Cô vẫn chưa cởi bỏ bộ váy trắng, cứ đứng đó im lìm hút thuốc. Thi thoảng lại có vài ánh mắt từ hàng ghế quan khách nghi hoặc lướt qua cô. Ở đây, Kinue không khác gì một cánh dơi trắng, xinh đẹp nhưng lại nửa vờ, thú không ra thú mà chim cũng chẳng ra chim.

“Cô cũng xăm mình à?” Như không nén nổi tò mò, người phụ nữ xăm hình Kintaro ngồi cạnh Kinue cất tiếng hỏi.

“Vâng, cũng có đôi chút ạ.”

“Thế thì cởi đồ ra thôi chứ còn gì nữa. Như nhau cả, có chi mà ngại ngùng. Cô mặc thế chắc nóng lắm hả?”

“Nhìn mọi người tôi lại thấy hổ thẹn với mấy hình xăm linh tinh của mình... Nên để đến lượt rồi tôi cởi.”

Nghe vậy, người phụ nữ xăm Kintaro liền hất hàm quay đi chỗ khác.

Thật ra, Kinue chưa cởi bỏ y phục chẳng phải do hổ thẹn. Nếu hổ thẹn thì ngay từ đầu cô đã chẳng tham gia thi thổ.

Đây là sân khấu lớn cả đời mới có một lần, Kinue tự nhủ. Cô cũng hiểu rằng mình khó có cơ hội tham dự sự kiện kiểu này lần nữa. Thế nên Kinue càng chuyên tâm vào việc làm sao để sự xuất hiện của mình phải phát huy tối đa hiệu quả sân khấu, như cách mà các minh tinh vẫn thường làm. Cô luôn cho rằng bản thân mình có năng khiếu diễn xuất bẩm sinh, và những lúc thế này thì tố chất thiên phú ấy cứ vô thức phát tác.

Phía trên bậc thềm cao hơn một chút so với sàn nhà, có lẽ thường được sử dụng làm sân khấu cho các sự kiện diễn ra ở đây, là dãy bàn cho năm giám khảo, trong đó có tiến sĩ Hayakawa. Lần lượt từng hội viên sẽ bước lên đó để họ đánh giá về hình xăm của mình.

Người mở màn hạng mục nữ giới là Kichi “Kasha”*, cô chủ một quán ăn ở Yokohama mà Kinue từng gặp mặt vài lần, trước đây là vợ một tay chủ sòng bạc thuộc loại nhất nhì Kanagawa. Khi cô ta cởi bỏ lớp yukata trắng, để lộ tấm lưng đầy đặn với hình kasha do hai quỷ xanh kéo chở một mỹ nhân đang quằn quại trong ngọn lửa phừng phừng, bầu không khí vốn đã ngột ngạt lại càng sôi sục hơn.

“Thí sinh số 47, cô Nomura Kinue.”

Nghe gọi tên, Kinue vẫn không đáp, cứ thế giữ nguyên vẻ đỉnh đạc thư thái hệt như một lực sĩ đấu vật bậc cao nhất chuẩn bị bước vào sàn đấu.

“Cô Nomura Kinue ‘Orochimaru’.”

Tiếng gọi cất lên lần thứ hai, Kinue mới đứng dậy, vút điệu thuốc trên môi và sải bước qua hàng ghế khán giả. Mọi ánh mắt trong hội trường đều đổ dồn vào thân hình trong bộ váy trắng. Đến trước mặt ban giám khảo, cô liếc nhìn gương mặt nóng bừng như thợ săn đang dồn con mồi vào đường cùng của tiến sĩ Hayakawa rồi khẽ mỉm cười.

“Cô hãy cởi đồ, để mình trần xem nào.” Giọng tiến sĩ hơi lạc đi.

“Vâng, dĩ nhiên. Tới nước này rồi, tôi có khác gì cá nằm trên thớt đâu.”

Kinue nhẹ nhàng cởi bỏ bộ váy liền trắng thuần, để lại trên người một lớp váy ngủ bằng lụa cũng màu trắng. Dĩ nhiên là hai cánh tay đây màu sắc đã hoàn toàn lộ thiên. Làn da trắng phớt ánh hồng phủ nền xanh đen mờ ảo, những hình xăm anh đào và lá đỏ càng được dịp đua nở một cách diễm lệ,

sắc sỡ. Nhưng đó chưa phải là mục đích chính mà Kinue nhắm đến. Thứ mà cô tính toán phô bày là vẻ đẹp cơ thể ẩn giấu dưới làn váy mỏng gần như xuyên thấu. Qua lớp lụa trắng, màu sắc của hình xăm như hóa thành bảy sắc cầu vồng, tinh tế tới mức khó tả bằng lời, khi tím nhạt lúc phớt hồng, vừa xanh vừa chàm, mặc sức tỏa sáng. Không biết tự bao giờ Kinue đã luôn cho rằng đây mới chính là vẻ đẹp, là sức hút có giấu cũng không che lấp được của hình xăm. Cô theo đà xoay người một vòng rồi mới lột bỏ nốt chiếc váy ngủ bằng lụa. Tới đây thì Kinue chỉ còn độc một chiếc quần lót xẻ cao may theo kiểu đồ bơi của phụ nữ nước ngoài để che thân.

Dĩ nhiên cô không thể tự quan sát hình xăm sau lưng mình. Nhưng trong lúc hai bầu vú căng nẩy ửng hồng và run khẽ từng nhịp vì hưng phấn, Kinue biết rằng trước bao ánh mắt đang đổ dồn vào lưng cô, thuật sĩ Orochimaru cũng đỏ mặt thẹn thùng, con rắn thì bắt đầu oằn oại.

Hội trường lặng ngắt đi một lúc, rồi những tiếng hò reo huyên náo đồng loạt bùng lên. Nghe những thanh âm ấy, Kinue dễ dàng nhận ra rằng ngôi nữ hoàng của cuộc thi hôm nay đã nằm chắc trong tay mình. Cô ngạo nghễ đưa mắt đảo quanh năm giám khảo và đám đông quan khách.

Kinue cũng không quên gửi một nụ cười đến thanh niên cho mình mượn lửa châm thuốc ban nãy. Anh ta đang đứng cạnh Mogami Hisashi và hau háu nhìn lại như muốn ăn tươi nuốt sống cô.

Cuộc thi khép lại một cách thành công rực rỡ. Đúng như dự đoán của đám đông, giải nhất ở hạng mục nữ được trao cho Nomura Kinue.

Sau khi phần đánh giá chấm điểm kết thúc để nhường sân khấu cho các tiết mục văn nghệ, vài hội viên để nguyên mình trần bước ra vườn. Người thì nằm mình dưới thác, kẻ lại hóng mát trong bóng cây.

“Thế nào? Có muốn gặp lại Orochimaru không?” Hisashi hỏi Kenzo bấy giờ vẫn chìm trong cơn hưng phấn sinh ra từ bầu không khí dị thường của cuộc thi này.

“Ừ, nếu có thể thì tôi rất mong được vinh hạnh diện kiến nữ hoàng Tân nữa đây.” Kenzo thần thờ đáp, hồn vía như vẫn trên mây.

“Giới thiệu thì đơn giản thôi, nhưng cô ta không ngại xấu tính với cả người mới quen đâu, cậu phải liệu sẵn phòng thân chứ không là mệt đấy. Với cả nếu cô ta có nói gì kì quặc thì cứ ậm ừ cho qua nhé. Một kẻ có quá khứ như vậy thì tôi nghĩ đầu óc ít nhiều cũng có vấn đề.”

Hisashi nói rất nghiêm túc. Theo như Kenzo cảm nhận thì Hisashi đã phải khá vất vả với Kinue.

Kinue hiện đã mặc lại bộ váy trắng, đứng dưới gốc long não đại thụ trong vườn, xúm quanh là đám đông có vẻ đa phần là phóng viên. Tay nào tay nấy lăm lăm máy ảnh chực chờ chụp hình nữ hoàng vừa đăng quang.

“Không được, không được đâu. Ban này tôi thoát y thế là đủ rồi. Đã bảo không được mà lại. Tôi không muốn bị chụp ảnh. Nếu muốn xem nữa thì mời các vị năm sau quay lại nhé.”

Hai người tới gần, đúng lúc nghe cô vừa xua tay vừa cao giọng từ chối.

Xen qua đám đông, Hisashi cất tiếng gọi Kinue, “Sao rồi? Thấy chị có vẻ vất vả quá.”

“À, chú đến đúng lúc đấy! Nhờ chú đuổi đám này giúp tôi với!”

“Việc đó mà chị phải nhờ tôi sao? Chị chỉ cần cởi trần ra rồi đăng hăng một cái là họ sợ hãi chạy hết ấy mà.”

“Lại được chú khích tướng nữa. Làm thế chẳng phải đúng ý họ quá ư!”

“Giờ dân chủ rồi. Thôi, hay chị chịu khó thoát y lần nữa để họ chụp ảnh, coi như làm phúc.”

“Chú lại đùa quá trớn! Thật xấu tính!” Kinue nhướn mày với vẻ giận dữ.

“Xin lỗi, không biết động cơ gì đã khiến cô xăm hình đó ạ?”

Một phóng viên chớp thời cơ đặt câu hỏi, và lập tức bị phản công dữ dội.

“Do bị một gã mặt dày xấu tính giống anh lừa phỉnh đấy.”

Tràng cười rộ lên. Tay phóng viên đỏ bừng mặt, tức tối bỏ đi. Nhờ thế mà số còn lại nhận thấy có cố cũng vô ích, đám đông quanh Kinue dần dần giải tán.

“Xin được giới thiệu với chị Kinue một tín đồ vô cùng sùng bái chị nhé. Thật ra chúng tôi cũng mới tình cờ gặp lại thôi, đây là cậu Matsushita Kenzo, bạn thời trung học của tôi. Bây giờ cậu ấy đang làm việc tại phòng nghiên cứu ở Khoa Y Đại học Tokyo, và hình như có điều gì muốn hỏi chị đấy.”

Kinue lộ vẻ bất ngờ, “Là anh sao?”

“Hai người biết nhau à? Quả là không thể trông mặt mà bắt hình dong.”

“À không, chỉ là bạn này tôi có mượn anh ấy que diêm.”

“Thật không đây? Đáng ngờ quá.”

“Chú lắm nhảm gì vậy chứ.” Kinue vừa nói vừa liếc sang Kenzo và mỉm cười. “Tôi mới nghe ông xã kể chuyện về anh xong. Khi không phải nhưng anh cũng làm nghề lột da à?”

Từ “lột da” phát ra từ miệng Kinue ẩn chứa nét mỉa mai cay độc. Kenzo lập tức hiểu ra cô đang ám chỉ tiến sĩ Hayakawa.

“Không, tôi không chuyên về mảng ấy.”

“Vậy thì cho tôi xin lỗi nhé. Cứ nhắc tới mấy ông bác sĩ là tôi lại nghĩ ngay sang hướng ấy. Mời anh ra đằng này ta nói chuyện cho thư thả.” Kinue tiến lên như muốn kéo Kenzo đi theo mình.

“Thế lát nữa về ghé đâu đấy làm một chén nhé, Kenzo!”

Hisashi đứng tại chỗ gọi với theo. Đám phóng viên dường như đã từ bỏ ý định đeo bám Kinue nên cũng chẳng thấy ai nổi bước hai người.

“Anh bất ngờ lắm hả? Rằng tôi là một ả đàn bà như vậy ấy.” Thả người xuống băng ghế dưới một bóng cây yên tĩnh, Kinue mở to mắt với vẻ tinh nghịch và nở một nụ cười.

“Đâu có. Thật ra thì ban này khi nghe anh Hisashi bảo ngôi nữ hoàng hôm nay gần như chắc chắn sẽ thuộc về một phụ nữ trẻ đẹp với hình xăm Orochimaru, tôi đã nghĩ ngay tới cô rồi.”

“Nhưng chắc anh vẫn cho rằng tôi là một con mụ ngu ngốc lắm phải không? Rồi còn khinh bỉ mấy trò tầm phào ngược đời tôi bày ra nữa.”

“Cô nói thế oan cho tôi quá. Tôi hay nghe tiến sĩ Hayakawa nói xăm mình là một môn nghệ thuật, nhưng chưa bao giờ thấu hiểu được. Hôm nay đến với cuộc thi, lại chiêm ngưỡng hình xăm của cô, tôi mới vỡ lẽ và thấm thía những lời ấy. Với một tuyệt tác như vậy, sao cô phải hổ thẹn. Cứ hãnh diện đường hoàng chụp ảnh đăng lên báo chí có phải hơn không?”

“Tôi ghét cánh nhà báo lắm. Bọn họ chỉ coi tôi như một dạng động vật quý hiếm kiểu ngựa vằn hay một ả nửa người nửa rắn thôi.”

“Cái đó thì có lẽ khó mà tránh được. Tinh thần nhà báo đôi khi cũng lạnh lùng tàn khốc lắm.”

“Đúng đấy.”

“Nhưng công nhận, để xăm một hình hoành tráng nhường ấy lên lưng thì kì công lắm nhỉ.”

“Chẳng ra đáng nữ nhi chút nào phải không?” Kinue thở hắt ra trước khi tiếp tục. “Có lẽ từ lúc chào đời tôi đã thích xăm rồi. Cha tôi là thợ xăm, nghe đâu hồi nhỏ hề nhìn thấy hình xăm của cha mẹ là tôi có đang khóc cũng nín ngay. Một ngày kia không nhịn nổi nữa, tôi đã cầu xin cha xăm cho mình. Cuối cùng ông bấm bụng chiều tôi, nhưng phải nói là đau lắm. Có lẽ ngay bác sĩ như anh cũng không hiểu nổi cơn đau ấy đâu. Phải tự mình thử căn răng chịu đựng cơ. Mất hơn hai năm hình xăm toàn thân mới hoàn thành, và cha tôi cũng chỉ sống thêm được ít lâu nữa. Bây giờ tôi vui

mừng khôn tả, nghĩ rằng với hình xăm này thì cuối cùng mình đã có thể trở thành đàn bà đích thực.”

Đúng lúc đó Inazawa Yoshio lại gần chuyển lời, rằng tiến sĩ Hayakawa có chuyện muốn trao đổi với Kinue.

“Anh đợi tôi một chút nhé.” Kinue dặn Kenzo rồi đứng dậy, nhưng mới được năm, sáu bước thì đã lộn lại chỗ anh. “Cơ mà ở đây thì khó lòng thông thả trò chuyện được...”

“Tôi cũng mong có cơ hội thư thái đàm đạo với cô một lần, dĩ nhiên là nếu anh nhà cho phép.” Kenzo đáp, nhấp nhồm như cá cắn câu.

“Không vấn đề gì đâu. Chẳng nào chồng tôi cũng muốn mời anh một bữa mà. Tối ngày kia anh có bận gì không?”

* * *

Buổi tối hai hôm sau đó, Matsushita Kenzo một mình tìm tới quán Serpent. Đích thân Kinue ra mở cửa rồi dẫn anh lên quầy rượu ở tầng hai. Hôm nay không thấy bóng dáng thiếu nữ mặc bộ đồ kiểu Hoa, người pha chế trong trang phục trắng hay bất kì một vị khách nào cả.

“Nơi đây là?”

“Quán rượu do tôi điều hành. Do đám cảnh sát ồn ào rắc rối quá nên không treo biển hiệu. Mà chẳng nào thì tối nay quán cũng nghỉ bán. Anh cứ yên tâm, chuông không reo đâu, cửa khóa trong hết rồi. Sẽ chẳng ai tới làm phiền nên anh cứ thông thả nhâm nhi chút rượu nhé?” Nhìn Kenzo lúng túng không yên, Kinue nở một nụ cười đầy ẩn ý.

“Anh nhà không có ở đây à?”

“Anh ấy có việc gấp nên bắt tàu nhanh đi Nagoya sáng nay rồi. Trước khi đi còn dặn tôi phải chăm sóc anh cẩn thận nữa.”

“Thế thì tôi nên cáo từ thôi. Ở một mình cùng cô không đúng phép tắc cho lắm.”

“Anh ngốc này, muốn về thì cứ về đi.” Kinue quay sang một bên với vẻ giận dữ. Hai ba giọt nước mắt lăn xuống gò má căng mịn xinh đẹp.

Luôn nghĩ Kinue là một nữ kiệt sẵn sàng cởi trần cãi nhau tay đôi với đám đàn ông vai u thịt bắp, Kenzo không khỏi bối rối khi thấy cô mềm yếu thế này, cũng không biết phải an ủi vỗ về cách nào nữa.

“Cô làm sao?”

“Ngốc! Ngốc lắm! Anh thật quá ngốc!” Kinue ngả vào lòng Kenzo rồi bắt đầu nức lên thành tiếng. “Anh định bắt đàn bà con gái phải nói đến thế nào nữa... Định làm tôi xấu hổ mà chết sao...”

“Phòng bên cạnh là gì?” Máu trong người như dồn hết lên đầu, Kenzo cố đè nén cơn lòng như có lửa đốt để hỗn hển cất tiếng hỏi.

“Là phòng cho mấy trò cờ bạc như mạt chược, poker, roulette, nhưng giờ cũng không có ai đâu. Phải rồi, có lẽ qua đó sẽ yên tĩnh hơn.”

Kinue liền đứng dậy, mở cánh cửa dẫn sang phòng bên. Đó là một gian phòng kiểu Tây rộng chừng 14,5m², với một chiếc bàn nhỏ ở chính giữa và bộ sofa bề thế ở góc tường.

Hai người vừa bước vào phòng, Kinue liền đóng kín cửa, “Không ai tới đâu, anh cứ yên tâm.”

Đứng trước người phụ nữ trải đời hơn hẳn mình, Kenzo bỗng có cảm giác bản thân chỉ là con ếch bị lặn cho vào tròng.

“Anh là bác sĩ, nhưng chắc chưa tận tay chạm vào làn da của một cô gái xăm mình bao giờ đâu nhỉ?” Kinue nở một nụ cười kì bí như nhân sư, tiếp tục buông ra những lời kích thích cõi lòng đàn ông. “Mát lắm đấy. Giống như da mấy loài máu lạnh vậy, mùa hè mà sờ vào là mát rượi cả người. Đây, nếu anh không ngại thì lại đây sờ thử xem...”

Không một mảnh vải che thân, Kinue cứ thế nằm lỏa lồ trên sofa, phơi ra thịt da sặc sỡ. Lệ tuôn lã chã từ đôi mắt khép hờ, nhưng cô cũng chẳng buồn lau.

“Em giận à?”

Trước câu hỏi của Kenzo, Kinue chỉ khẽ đáp.

“Không... Em chỉ thấy phận đàn bà đúng là khổ thật đấy. Làm những chuyện ngược đời chẳng chút nữ tính, tự nhủ là mình chẳng thua kém đàn ông, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ là một ả đàn bà.”

“Anh thì lại rất vui. Tối nay, lần đầu tiên anh cảm nhận được hình xăm huyền bí nhường nào. Hóa ra thợ xăm đạt tới trình độ nghệ nhân lại chế tác được những hình xăm với khả năng biến đổi theo từng chuyển động nhỏ nhất của cơ thể con người.”

“Dĩ nhiên rồi. Nếu không thì đâu đáng chịu sốt 39° suốt mấy ngày liền. Tuy là tự nguyện, nhưng khi những giọt mực đầu tiên rỉ vào người, cảm xúc của em cũng phức tạp lắm. Nửa muốn khóc, nửa muốn cười. Nhưng đã làm tổn thương thân thể mình một lần rồi thì về sau lại sinh nghịện. Suy nghĩ trở nên dạn dĩ hơn, rằng không gột rửa được thì khóc lóc làm chi, đã nhúng chàm mà còn bỏ ngang thì chỉ tổ tự bôi tro trát trấu lên mặt mình thôi... Có lẽ cũng giống mấy cô gái lần đầu biết hơi trai ấy.”

“Chắc thế.”

“Nhưng anh hiểu mà. Anh của bây giờ thì hẳn là phải hiểu chứ. Nếu không ăn nằm với nhau thì khó lòng thấm thía được vẻ đẹp của hình xăm trên tấm thân người ta. Cơ mà liệu có phiền cho anh không? Qua lại với ả đàn bà tai tiếng như em...”

“Em đừng tự hạ thấp như vậy. Cho dù có khiếm khuyết thế nào thì tùy tâm thế mỗi người nó sẽ là điểm cộng hoặc điểm trừ. Hình xăm của em quả thật điểm lệ và đáng tán phục. Nhưng thực tế trong xã hội này vẫn tồn tại những định kiến theo hướng ghét bỏ, khinh miệt nó. Người khác không biết chứ anh thì rất cảm phục sức chịu đựng, nhẫn nại để vượt qua ngần ấy khó khăn đau đớn cũng như thái độ kiên cường chống chọi, đả phá định kiến, cố tình đặt tương lai mình vào thế khó của em. Với ngần ấy dũng khí thì chẳng có việc gì ngoài tầm tay em cả.”

“Cảm ơn anh. Chỉ mình anh nói được như thế với em thôi... Không ngờ trên đời còn một người đàn ông không khinh miệt ả đàn bà này.”

“Em có hối hận vì đã xăm mình không?”

“Không, nhưng... lẽ ra em không nên chọn hình gở đến vậy, dù ai nói gì đi nữa. Giờ em vẫn tiếc là giá hồi ấy xăm mấy hình nữ tính nhẹ nhàng như tiên nữ khoác áo có cánh, công chúa thủy tề, tiểu thư Shizuka Gozen* thì có phải tốt không.”

“Gở ư... Vì là hình yêu thuật sao?”

“Không. Chắc anh cũng biết chuyện chân vạc rắn nuốt ếch, ếch ăn sên, sên làm tan chảy rắn chứ?”

“Giống trong oản tù tì ấy hả? Thế thì sao cơ...?”

“Orochimaru dùng yêu thuật sai khiến rắn. Theo truyện kể ngày xưa thì hẳn thường xuất hiện cùng Jiraiya cười cóc và Tsunade cười sên khổng lồ.

Ba kẻ này liên miên giao chiến, ganh đua yêu thuật sâu trong lòng núi Togakushi. Không hiểu sao cha em rất say mê bức tranh khắc gỗ diễn tả thế chân vạc này, nên đã lần lượt xăm lên mình anh hai, em và cô em song sinh Tamae ba hình Jiraiya, Orochimaru, Tsunade.

“Rồi sao...?”

“Anh hai và em gái em đều đã mất trong chiến tranh. Em may mắn sống sót, nhưng có lẽ cũng chẳng được bao lâu nữa. Jiraiya và Tsunade bất hạnh bỏ mạng rồi thì làm sao Orochimaru bình an vô sự mà sống tới già được.”

“Anh nghĩ đấy chỉ là chuyện mê tín thôi.”

“Cứ thử đặt mình vào vị trí một kẻ đã xăm hình ấy xem, anh sẽ chẳng thể cười cợt bảo là mê tín được đâu. Mà đằng nào thì em cũng không muốn sống lâu làm gì... Cũng tốt mà. Quãng đời ngắn ngủi nhưng được sống hết mình là mãn nguyện rồi. Muốn khóc thì khóc, buồn cười thì cười, tỏa sáng rồi vụt tắt, cuộc đời thế là xong.”

“Không được, cuộc đời đâu thể như vậy...”

“Em chán nghe mấy lời giáo huấn khuyên nhủ rồi. Em mà chết thì tiến sĩ Hayakawa hí hửng nhất. Ông ta muốn sở hữu mảnh da này lắm. Giả như không phải sợ phạm tội thì chắc có phải giết em ông ta cũng làm.”

Kinue trở mình úp mặt xuống sofa và khóc nức nở. Kenzo tưởng như nghe được cả tiếng lao xao phát ra từ vảy con rắn đang tựa đầu trên vai trái cô.

Quả nhiên, Kinue và con rắn ấy đang chia sẻ cùng một dòng máu. Tối lúc này thì đầu óc Kenzo gần như chẳng phân biệt nổi đâu là rắn, đâu là người nữa. Anh cảm thấy cái cụm “dâm tính của rắn” mà người xưa hay nói hình như là để chỉ mối tình ma mị này. Tuy nhiên, Kenzo không sao thoát

khỏi sự mê hoặc. Anh cứ thế quỳ xuống, đặt một nụ hôn lên môi quái nhân Orochimaru, thầm thề nguyện trung thành với vị nữ hoàng trước mặt mình.

* * *

Khoảng một tiếng sau, Kenzo từ biệt Kinue rồi thần thờ sai bước ra ga Yurakucho. Trong mắt anh chẳng còn chỗ cho bất kì sự vật hiện tượng nào của cõi thế tục này, kể cả con người. Hằn sâu và chiếm hữu mọi góc ngách tâm trí anh là làn da mịn màng màu hồng đào và bức họa khắc gỗ mỗi lúc một sống động theo nhịp thở hỗn hển.

Bỗng nhiên, có người vỗ bộp vào vai Kenzo từ phía sau. Anh quay lại thì thấy tiến sĩ Hayakawa, mình vận đồ trắng, miệng nở nụ cười mỉa mai.

“À, thầy đấy ạ...”

“À thầy đấy ạ gì chứ. Cậu làm sao thế? Mặt cứ đỏ ra như bị hồ ly tinh trêu đùa vậy... Cẩn thận vào, dạo gần đây ở Tokyo hay xuất hiện mấy thứ ấy lắm.”

Kenzo đâm ra luống cuống, cứ như đã bị tiến sĩ Hayakawa nhìn thấu việc mình tăng tịu với Kinue mấy tiếng trước.

“Hôm trước cậu cũng đến cuộc thi nhỉ?”

“Vâng... đông quá nên em không chào hỏi thầy đàn ông được, thật thất lễ.”

“Chuyện nhỏ ấy mà, đừng bận tâm... Ngồi làm cốc cà phê với tôi đi. Chắc cậu cũng không bận gì đâu hả?” Tiến sĩ Hayakawa rũ, rồi dắt Kenzo vào một quán nước gần đó. Vừa nhâm nhi cà phê, ông vừa hăm hờ kể chuyện. Nội dung chỉ xoay quanh hình xăm, cứ như muốn xả hết mọi nỗi bí

bách trong lòng. “Kéo được cô ta tới cuộc thi coi như thành công bước đầu, cơ mà đến một tấm ảnh tôi cũng chưa lấy nổi.” Tiến sĩ thở dài thườn thượt.

“Cô ta là ai thế ạ?”

“Gì đây, cậu có nghiêm túc nghe tôi nói không đấy? Là Nomura Kinue, người xăm hình Orochimaru chứ còn ai vào đây nữa.”

“À, là cô ấy ạ. Em cứ tưởng thầy phải có vài tấm rồi chứ. Tác phẩm ấy cũng được sáu, bảy năm rồi chứ có phải mới xăm hôm qua hôm kia đâu.”

“Ừ, khoảng thời gian cô ta xăm mình thì tôi bận công tác hết Mãn Châu đến Trung Quốc theo yêu cầu của quân đội. Tới lúc về thì nhà Horiyasu đã dọn đi đâu mất. Đợt vừa rồi cũng phải mấy năm mới gặp lại đấy. Có xa lạ gì đâu, ấy thế mà đến một tấm ảnh thôi cô ta cũng không cho tôi chụp.”

“Chắc tại thầy dọa cô ấy sợ quá thôi. Cứ nói cho tôi xin da, để tôi lột da cô hoài thì người ta lại chẳng chán ghét hay sao?”

“Hừ.” Tiến sĩ nhếch mép cười hắt ra, “Làm gì có chuyện ấy. Xét từ khía cạnh phân tích tâm lý học thì xăm mình vốn là một loại hình tự sát mãn tính. Nhiều người sâu trong tiềm thức luôn nghĩ là mình có tội lỗi gì đấy, và xoa dịu mặc cảm bằng hành vi tự làm tổn thương. Từ xưa tới nay những kẻ tử vì đạo, tội phạm hay người độc thân cả đời đều mang nặng tâm lý như vậy. Thế nên đề nghị lột da lưu lại cho hậu thế của tôi thật ra là đáp ứng đúng nguyện vọng trong thâm tâm họ.”

“Thế ạ? Về lý thuyết có thể đúng, nhưng thực tế thì cô ấy rất sợ đấy. Bảo là mê tín cũng đành, nhưng cô ấy vẫn cho rằng hai người mang hình xăm Jiraiya và Tsunade đã qua đời rồi thì người cuối trong số ba anh em là mình cũng sẽ bỏ mạng thôi.”

“Tsunade?” Một nét sợ hãi khó tả thoáng qua mặt tiến sĩ. “Ai xăm hình Tsunade cơ? Là ai?”

“Chẳng phải là cô Tamae, em song sinh của cô ấy sao? Thầy không biết à?”

Tiến sĩ Hayakawa lắc đầu quây quậy, “Làm sao mà... Không thể nào. Thật khó tin.”

“Có vấn đề gì ạ?”

“Cậu nghe cho kĩ đây. Hai cô gái nhiều khả năng là song sinh cùng trứng. Đến người từng gặp không biết bao nhiêu lần như tôi đôi khi còn nhầm lẫn là. Và cũng chính tôi đây đã thử khích họ không ít, rằng nhìn mặt thôi thì khó mà phân biệt, nên hai đứa hãy xăm hình khác nhau đi, ít ra nhìn bắp tay thôi cũng phân biệt được. Nhưng nếu đúng là Tamae xăm hình Tsunade thì... Horiyasu điên thật rồi.”

“Là sao? Em không hiểu.”

“Không biết à? Trong giới xăm có những điều kiêng kị. Ví như xăm hình Bất Động Minh Vương thì sẽ phát điên, hay xăm hình rắn quấn quanh người thì phải cắt bớt chỗ dưới nách hay chỗ nào đó kín kín nếu không muốn bị con rắn ấy siết chặt tới mức mất ngủ và chết trong vòng ba năm sau đó. Những điều mê tín ấy vẫn lưu truyền từ đời này sang đời khác, và một trong số chúng là hình xăm chân vạc.”

“Chân vạc?”

“Hình xăm lân, ếch và sên ấy. Jiraiya cười cóc, Orochimaru cười rắn, Tsunade cười sên. Nếu xăm ba hình này lên cùng một người thì ba con vật sẽ tranh đấu tới chết, nên mới bị coi là cấm kị, có nhờ thế nào thợ xăm cũng chẳng dám làm.”

“Nhưng nếu chia ra xăm lên ba người...”

“Kenzo, cậu thử suy nghĩ một cách logic mà xem. Nếu là ba người không quen biết thì không nói làm gì, nhưng đây là ba anh em chung một dòng máu, lại còn là con ruột mình nữa... Một thợ xăm giỏi như Horiyasu mà sao lại...” Tiến sĩ nói mỗi lúc một rời rạc, vừa thở khó nhọc vừa đưa mắt nhìn ra màn đêm ngoài cửa sổ như đang hồi tưởng chuyện xưa. “Nếu đó là sự thật thì hẳn Horiyasu đã tự nguyện rửa mấy đứa trẻ, gom nổi căm phẫn đối với người mẹ đem khắc hết lên da thịt con thơ.”

“Người mẹ?”

Tiến sĩ Hayakawa không giải đáp thắc mắc của Kenzo, chỉ thở dài rồi buông ra những lời còn đáng sợ hơn, “Nếu hai người kia đã chết thì có lẽ cô ta không còn sống được lâu nữa đâu. Khát khao của tôi có khi lại sớm thành hiện thực cũng nên. Nhưng nghĩ cho cô ta thì việc hai người kia qua đời có thể lại là điều tốt ấy chứ. Ba người họ mà đều còn sống thì hẳn cũng tàn sát lẫn nhau thôi.”

Kenzo không khỏi kinh hãi trước những phát ngôn chẳng có vẻ gì là của một nhà khoa học luôn giữ được cái đầu lạnh. Kinue thì không nói làm gì, nhưng việc tiến sĩ Hayakawa cũng tin vào mấy chuyện mê tín như lời nguyện chân vạc kia đã thổi vào lòng anh một nỗi khiếp sợ kinh người.

Tuy nhiên, lời tiên đoán đáng sợ này không sai lệch mấy may. Một vụ giết người với những tình tiết tưởng chừng chỉ xuất hiện trong thế giới yêu thuật đang sắp mở màn trước mắt họ. Và chìa khóa để giải mã vụ án, cũng như bí mật để phá giải yêu thuật quả nhiên đều ẩn mình trong những hình xăm chân vạc.

Nơi đây, ở một góc của đại đô thị Tokyo này, có một phụ nữ đang nấu mình. Một con người dường như đã bị lãng quên, cứ đến chiều tối lại rời khỏi nơi tạm trú rồi tới sáng mới về. Ban ngày cô toàn lẫn trốn trong bóng râm như sợ ánh mặt trời, nhưng đêm đến thì lại trở nên năng động hoạt bát. Cô không có giấy thông hành, mà chủ nhà cũng chẳng buồn gặng hỏi danh tính thật làm gì. Cô ta là vậy đấy. Chẳng biết bao giờ cô sẽ biến khỏi nơi đây, nhưng chừng nào còn trả trước tiền nhà thì còn là khách quý, trên mặt chủ nhà tỏ rõ như thế.

Nếu chỉ coi cô như một đóa hoa độc rực nở nhưng chóng tàn tràn ngập khắp Tokyo thời hậu chiến thì có lẽ câu chuyện chỉ dừng ở đây, nhưng kể cả không có cuộc chiến vừa qua thì vận mệnh của cô gái này cũng đã được định sẵn là chỉ đi theo hướng lao dốc không phanh.

Cả chủ nhà lẫn mấy cô bạn đều không biết cô xăm mình. Một dấu ấn diêm lệ, nhưng lại chứa đựng đây diêm gở đang phủ khắp người cô. Bản thân cô cũng nguyên rủa cái hình xăm ấy đến tận tột độ. Nói việc xăm hình này là một sai lầm của tuổi trẻ bông bột cũng không sai. Từ người mẹ đã khuất đến anh chị và cha cô đều sở hữu những hình xăm tuyệt tác trên mình. Khách khứa đến nhà, bất kể nam nữ thế nào, chẳng ai để da trắng trơn cả.

Giống như trong một thế giới toàn tật nguyên thì chính kẻ lành lặn mới bị coi là khiếm khuyết, cô luôn hổ thẹn vì làn da trinh nguyên của mình. Thái độ chị cô còn rất cay nghiệt nữa. Có lẽ sau khi tự vấy bẩn da thịt mình, người chị đâm ra lại thấy chướng mắt với làn da lành lặn của cô.

“Xăm đau lắm đấy. Yếu đuối như em không chịu nổi đâu.”

Nghe châm chọc, cô vô cùng tức tối, đồng thời cũng cay cú đến mức muốn phát khóc. Cô bèn van nài và được cha đồng ý xăm cho.

“Cha cứ nghĩ riêng con sẽ khác, nhưng quả nhiên nòng nọc dù có đuôi cũng chẳng thể nào lớn lên thành cá nheo được.” Vừa nói, cha cô vừa xăm những nét đầu tiên lên lưng con gái.

Tiếp theo, cô phải cắn răng chịu đựng mùi cháy khét của kim xăm và những cơn đau dữ dội ập tới liên hồi. Từ khi cô bắt đầu xăm mình, gia đình liên tiếp hứng chịu tai ương. Cảnh sát bỗng tới khám nhà và tịch thu hết đồ nghề phác thảo mang đi. Và khi việc hành nghề thợ xăm đã lộ ra rồi thì gia đình họ cũng không thể sống tiếp ở ngôi nhà ấy nữa. Họ bắt đầu chuyển hết từ nơi này đến nơi khác. Cha uống rượu ngày một nhiều. Khối lượng công việc sụt giảm, khiến cuộc sống càng thêm khó khăn. Khi hình xăm của cô hoàn thành thì cha đột ngột bị một cơn nhồi máu cơ tim cướp đi mạng sống gần gũi.

Cuộc đời của anh em cô chính thức lao dốc từ đây. Phụ nữ xăm trở kín người như hai chị em cô chẳng hi vọng gì kiếm được tấm chồng đàn ông lương thiện. Người chị đi làm ca kỹ ở Yokohama, trong khi cô trôi giạt tựa cánh bèo từ Tokyo tới Nagoya rồi Hiroshima. Thời gian đó, cả con người lẫn cơ thể cô đều không được tự do. Suốt mấy năm liền, cô bị mua đi bán lại như một món hàng. Khi chiến tranh kết thúc, cô đang ở Hiroshima. Tuy nhiên, không hiểu do may mắn hay kì tích thế nào mà đúng cái ngày

định mệnh ấy, cô lại đi xa cùng khách nên tránh được thảm họa bom hạt nhân.

Chiến tranh trôi qua, cô bỗng thiết tha muốn về Tokyo. Tuy đồ ăn chốn ở đều không có, nhưng cõi lòng hướng về cố hương chẳng hề suy suyển, và thôi thúc cô xúc tiến kế hoạch. Dầu nhiều chuyện không được như ý muốn, nhưng độ nửa năm sau cô cũng thực hiện được nguyện ước là đặt chân về Tokyo, bây giờ đã là thành phố hỗn độn của đổ nát hoang tàn và tội phạm.

Chẳng có kì tích nào sinh ra từ đồng đổ nát ấy cả. Để tiếp tục sống, cô lại bắt đầu đưa chân theo đường cũ. Tuy nhiên, tình trạng ấy không kéo dài lâu. Một người đàn ông bỗng bất ngờ xuất hiện, khiến cô lần đầu biết thế nào là yêu. Dù đã qua lại và nằm trong lòng bàn tay không biết bao nhiêu hạng đàn ông, nhưng từ thuở cha sinh mẹ đẻ tới giờ cô mới lần đầu được trải nghiệm ngọn lửa tình yêu mà dầu phải đem tính mạng đánh đổi cũng đáng. Toàn thân cô như bị lửa tình thiêu đốt. Vì người đàn ông ấy, cô sẵn sàng đối diện với cái chết, sẵn sàng tay nhuộm máu người, cô thực tâm nghĩ vậy. Trước niềm hạnh phúc lần đầu được nếm trải, hệ thần kinh của cô tê liệt tới tận tủy sống, chẳng thể nào đánh hơi được rằng cánh cửa địa ngục đang mở rộng rình rập dưới chân. Có năm mơ cô cũng không ngờ rằng vụ giết người thảm khốc vì hình xăm mà bản thân sẽ đóng một vai trò quan trọng đã cận kề trước mắt.

Cô gái ấy hiện được biết đến với cái tên Hayashi Sumiyo.

Còn tên cha mẹ đặt cho cô vốn là Nomura Tamae.

* * *

Trong phòng thí nghiệm cải tạo từ một xưởng vẽ, Mogami Hisashi nhìn nồi gia áp mà thở dài thườn thượt. Đây là thiết bị dùng để sản xuất axit amin và glucose mà hắn đã phải vay mượn khắp nơi để lắp đặt. Tới giờ hắn vẫn chưa thể hoàn trả hết mấy khoản nợ ấy. Việc đặt một thiết bị thế này ở ngay Tokyo trong tình cảnh thiếu hụt lương thực là một sai lầm lớn về mặt điều kiện địa lý. Tuy nhiên, Hisashi không hề bi quan. Hắn đã thử dùng nhiều nguyên liệu khác nhau như cám, đậu nành khử béo, cá ươn ướp muối... dù nguồn cung thiếu ổn định, lúc có lúc không khiến hắn phải ngồi chơi xơi nước suốt, nhưng chỉ cần lấy được nguyên liệu lần này thì mọi thất bại coi như xí xóa... Hắn nghĩ thế.

Lý thuyết thì Hisashi đã nắm rõ trong lòng bàn tay. Chỉ cần đun nóng và gia áp trong axit sunfuric đậm đặc, chất đạm và tinh bột sẽ phân giải thành axit amin và glucose. Chỉ có vậy thôi. Hisashi gõ gõ lên vỏ nồi gia áp rồi cười. Lớp men xanh trên vỏ khiến hắn nhớ tới hình xăm. Suy đến cùng, tại sao lại có những người đem lòng yêu thích cái hủ tục man rợ ấy được nhỉ, hắn vẫn luôn thắc mắc như vậy. Chịu đau để làm tổn thương bản thân, xong lại đem ra tự hào khoe mẽ. Quá sức ngu ngốc. Chẳng thể hiểu nổi.

Vì bắt buộc, Hisashi mới tới cuộc thi hôm trước, chứ thật lòng hắn coi đấy như cuộc họp mặt của một lũ biến thái. Lũ sĩ diện hão. Chẳng khác nào đám sinh viên Đức vui mừng với vết sẹo trên mặt do ẩu đả hay mấy tay lính Nhật hãnh diện với đồng huân chương ngày xưa cả. Rặt những thứ hư danh vô nghĩa...

Đối với Hisashi thì phụ nữ vốn không khác gì phiên bản phóng to của một thứ cơ quan, có hình xăm hay không cũng thế.

“Đàn bà chẳng qua chỉ là công cụ để đạt được mục đích mà thôi.” Hắn lầm bầm.

Ngày mai Hisashi có hẹn tới rạp Togeiki với Kawabata Kyoko. Cô gái này hay ả đàn bà kia, cũng như bao phụ nữ khác, tất cả đều là công cụ để hắn thực hiện mục đích của mình. Từ tận thâm tâm, Hisashi phải thừa nhận là chẳng mấy gã đàn ông trên đời này coi thường đàn bà hơn mình. Nhưng thật lạ lùng khi đàn bà cứ bám riết lấy hắn, khiến Hisashi đôi lúc thấy phiền.

Hisashi rời chỗ ngồi gia áp để tới bên cửa sổ nhìn ra ngoài trời, vừa hay có một con rắn nhỏ trườn qua sân. Hình xăm của Kinue là Orochimaru, một hình tượng đáng sợ. Chẳng hiểu tâm lý cô ta thế nào mà lại đi chọn hình xăm kinh khủng như vậy. Thế mà trên đời vẫn có những kẻ mê muội cô ta và hình xăm ấy. Takezo và tiến sĩ Hayakawa là ví dụ điển hình. Thậm chí cả quản lý Inazawa và Matsushita Kenzo hình như cũng bị hình xăm hút hồn.

Đối với Hisashi thì bọn họ điên rồ đến khó hiểu. Một ả đàn bà và bốn gã đàn ông... Hắn có linh tính lạ lùng rằng đến một lúc nào đấy, những con người ám ảnh vì hình xăm kia sẽ bị số phận đùa bỡn trong lòng bàn tay.

* * *

Sáng 27 tháng Tám, đang ở phòng nghiên cứu trường đại học, Kenzo nhận được một phong bì thư.

Tên người nhận ở mặt trước phong bì viết bằng những nét bút vụng về của phụ nữ. Lật mặt sau xem tên người gửi, anh không khỏi sửng sốt: Nomura Kinue. Hai chữ cũng được viết bằng nét bút phụ nữ ấy như đâm thẳng và hằn sâu vào mắt anh.

Kenzo vội nhét phong bì vào cặp, đi đến một góc phòng học không người do đang trong kì nghỉ hè rồi mới mở ra đọc. Ngoài lá thư, trong

phong bì còn có sáu tấm ảnh chụp hình xăm trên mình một người đàn ông và hai cô gái, từ các góc chính diện và sau lưng.

“Jiraiya, Tsunade, Orochimaru.” Anh lẩm bẩm mấy cái tên ấy rồi vội mở bức thư đi kèm ra.

* * *

Gửi anh Kenzo thương nhớ.

Mới đọc dòng đầu tiên thôi, mặt Kenzo đã nóng bừng như lửa đốt. Xét tổng thể thì tuy cách hành văn có phần hỗn loạn, lỗi chính tả cũng nhiều, nhưng nội dung lá thư vẫn khiến Kenzo phải kinh ngạc. Dường như nỗi ám ảnh về cái chết còn đeo bám Kinue. Trong thư cô không ngừng nhắc đi nhắc lại rằng mình sắp bị giết, bóng dáng tử thần đã áp sát, rồi thì mong anh hãy tìm cách cứu cô, vì anh là người duy nhất có khả năng ấy. Cuối thư cô còn bảo tối hôm trước anh nói muốn có một tấm ảnh của mình nên cô gửi kèm thư này mấy tấm từ ngày xưa vì giờ không có thời gian chụp mới, cũng như nhờ anh bảo quản nó cùng ảnh anh trai và em gái mình.

“Có vẻ hoang tưởng bị hại,” Kenzo lẩm bẩm một mình rồi ngấm lại sáu tấm ảnh một lần nữa.

Có lẽ vì chụp đã mấy năm nên ít nhiều đều phai màu. Mặt sau mỗi tấm ảnh đều có dấu vết như được gỡ ra từ một quyển album hay đại loại thế. Mặt sau tấm ảnh người đàn ông với hình xăm Jiraiya là dòng “Nomura Tsunetaro” viết bằng nét bút phụ nữ. Hai cô gái trong những tấm ảnh còn lại thì giống nhau như đúc. Kinue nói họ là chị em song sinh, nhưng đúng là nếu họ mà mặc đồ vào thì chẳng thể nào phân biệt nổi. Kenzo chăm chú quan sát từng tấm ảnh, và hình xăm Tsunade đã khiến anh tương đối bất

ngờ. Ấn tượng đầu tiên của anh là cô gái trong ảnh ắt phải yêu thích hình xăm lắm, có lẽ ngay cả Kinue cũng khó sánh bằng. Đàn ông con trai thì không nói, nhưng hầu hết phụ nữ dù mê đắm hình xăm đến đâu đều vẫn không thích để lộ ra ngoài cho người lạ nhìn thấy. Vậy nên họ thường không xăm phần dưới khuỷu tay để tránh lộ khi mặc đồ cộc tay vào mùa hè. Thế nhưng cô gái này lại xăm kín hai cánh tay hình cá chép đỏ vượt vũ môn. Và đầu gối trái còn xăm một con cua đang giương càng, dù khá nhỏ. Bức họa Tsunade cùng con sên lớn trên lưng cô tinh xảo chẳng kém hình Jiraiya và Orochimaru. Tuy nhiên, xét tổng thể thì tông màu của nó hơi đậm, độ tương phản lại cao, gây nhức mắt cho người xem. Kenzo đoán có lẽ là do điều kiện ánh sáng.

Kenzo cất máy tấm ảnh vào cặp rồi quay lại phòng nghiên cứu. Cô nhân viên hành chính trẻ tuổi vừa thấy mặt anh liền tủm tỉm cười, “Thầy có điện thoại đấy ạ.”

“Ai gọi thế?”

“Một cô gái ạ.” Cô nhân viên lại tủm tỉm rồi chạy đi.

Biết là cô ta đang ở cái lứa đánh rơi đôi đũa cũng thấy buồn cười, nhưng Kenzo vẫn không khỏi khó chịu.

“Vâng, Matsushita Kenzo nghe đây ạ.”

Đáp lại, từ ống nghe phát ra một giọng nữ như muốn quăn riết lấy anh, “Anh Kenzo, là em, Kinue đây.”

“Kinue?” Kenzo hốt hoảng nhìn quanh.

“Không biết thư với ảnh đã tới chỗ anh chưa?”

“Anh nhận được rồi. Cảm ơn em.”

“Sao anh cứ phải khách sáo làm gì.” Cô nói với giọng trách móc, nhưng ngay sau đấy lại thay đổi ngữ điệu. “Anh giữ gìn cẩn thận vào nhé. Nhỡ em có bị giết thì còn...”

“Em lại nói thế rồi. Không được đâu, phải tươi tỉnh lên chứ.”

“Nhưng...” Kinue im bặt đi như thể đang dăm chiêu chuyện gì. “Qua điện thoại thế này thì khó giải thích cụ thể lắm. Hay sáng mai anh qua nhà em được không? Mọi chuyện đều có nguyên do cả, chứ chẳng phải tự nhiên mà em đâm ra sợ hãi thế này. Em sẽ từ từ kể cho anh hết, rồi cũng muốn nhờ anh giúp nữa. 9 giờ sáng mai được không?”

“Nhưng mà...”

“Không sao đâu. Anh ấy chẳng đến đây bao giờ, người giúp việc lại nghỉ nữa. Chỉ có mình em thôi... Buổi sáng thì càng không cần ngại ai cả. Anh cứ xuống ga Shimo-Kitazawa, ra cửa Bắc rồi theo lối chợ ra khu phố mua sắm, đi thẳng tới kịch đường thì rẽ trái, thấy nhà tắm công cộng tên Asahi thì rẽ phải là đến.”

“Liệu có ổn không?”

“Anh nói gì vậy! Em cầu xin anh đấy. Cả đời này em chỉ nhờ anh đúng có thể thôi...”

Cuộc gọi bị ngắt ở đây, nhưng thanh âm của cô gái ở đầu dây bên kia vẫn vang vọng mãi trong tai Kenzo. Linh tính có chuyện chẳng lành, anh cứ thế đặt ống nghe dăm mồ hôi xuống máy điện thoại.

* * *

Ngày hôm đó, không chỉ mình Kenzo sợ hãi vì cú điện.

Khoảng 2 giờ chiều, tại trụ sở Tập đoàn Mogami ở Ogikubo, Mogami Takezo tái mặt khi nhận điện. “VẬY Ờ... Ờ KHÔNG, CẢM ƠN VÌ ĐÃ BÁO TIN.” Gác máy xong, y thất thần ngồi thừ ra mất một lúc. Trên gương mặt tưởng chừng vô cảm dần hiện lên nét thịnh nộ. “GIẾT... PHẢI GIẾT NÓ MỚI HẢ!”

Sau khi thốt ra những lời khiến người khác phải hãi hùng, y đứng phắt dậy, rảo bước quanh phòng giám đốc. Như sức nhớ ra điều gì, y lại gần bàn làm việc, mở ngăn kéo lôi ra hai tấm vé màu xanh, xé vụn vứt vào thùng rác, đoạn mở tiếp một ngăn kéo có khóa và lấy ra khẩu súng đen bóng. Lách cách lên đạn xong, y nhét súng vào túi rồi ra khỏi phòng.

Thấy vậy, Inazawa đang ngồi bên bàn trong phòng làm việc cạnh đó liền đứng bật dậy, điều bộ hết như con rối nảy ra từ hộp lò xo. “SẾP RA NGOÀI Ạ?”

“Ừm.”

“SẾP CÓ VỀ ĐÂY NỮA KHÔNG?”

“TÔI ĐỊNH ĐI LUÔN, KHÔNG QUAY LẠI ĐÂU.”

“ĐỂ TÔI ĐƯA SẾP RA GA?”

“TÔI CÒN GHÉ QUA CHỖ KHÁC NỮA NÊN KHÔNG CẦN ĐƯA TIỀN GÌ CẢ. MỘT MÌNH TIỆN HƠN.”

“VỤ BỎ THẦU TÒA NHÀ SANYU THÌ XỬ LÝ SAO Ạ?”

“TÒA NHÀ SANYU?” Takezo dường như không nhớ gì về chủ đề được nhắc tới. “Ờ, BÊN ĐÓ ẤY HẢ? SAO CŨNG ĐƯỢC.” Y cứ thế bước ra khỏi văn phòng mà không để lại chỉ thị gì.

Inazawa ngạc nhiên đến mức chỉ biết đứng sững ra nhìn theo Takezo.

“CHÚ INAZAWA, HÔM NAY SẾP LÀM SAO ẤY NHỈ?” Một cậu nhân viên tiến lại gần.

“Có vẻ thế... chắc tại trời nóng.”

“Lúc nào sếp cũng nhiệt huyết với công việc... vậy mà ban nãy trông như bị hồ ly ở đâu bắt mất hồn vậy.”

Cậu nhân viên vừa lăm bắm vừa định quay về chỗ ngồi thì Inazawa vội gọi giật lại.

“Này Eto, cậu có một cái máy ảnh hiệu Leica phải không?”

“Vâng, đúng ạ.”

“Không biết ngoài chợ đen thì một cuộn phim màu tự nhiên của Mỹ giá bao nhiêu nhỉ?”

“Cháu cũng không rõ nữa.”

“Máy đẩy dân nghiệp dư có chụp được không? Trong điều kiện phòng kín, buổi tối ấy...”

“Tối thì có lẽ khó ạ. Độ nhạy sáng của phim không cao, mà bật flash thì lại không lên nổi màu. Nan giải nhất là phải gửi sang tận Mỹ mới rửa thành ảnh được.”

“Liệu có ổn không nhỉ?”

“Chuyện gì cơ ạ...?”

“Không biết lúc gửi đi có bị mất ngang đường không nhỉ.”

“Không sợ đâu ạ. Mà chú định chụp gì thế? Ảnh nude à?”

“À, không, tôi chỉ hỏi thế thôi.” Inazawa không nói gì thêm và bắt đầu gỡ tài liệu ra.

* * *

Khoảng gần 8 giờ tối hôm ấy, tại nhà tắm công cộng Asahi ở Shimo-Kitazawa đã xảy ra một vụ ồn ào nho nhỏ.

Do thời gian hoạt động bị rút ngắn vì thiếu nhiên liệu, lúc ấy đã gần tới giờ đóng cửa, không khí phòng tắm nữ khá đông đúc hơi hả. Vậy nên khi một cô gái lạ mặt vận yukata họa tiết lá gai dẫu bước vào cũng chẳng ai bận tâm để ý. Nhưng cô vừa nhẹ nhàng thoát y thì hàng chục con mắt đều lập tức đổ dồn vào tấm thân trần ấy.

Giả như ở khu phố sầm uất thì không nói làm gì, nhưng ở nhà tắm công cộng nơi ven đô thế này thì quả là hiếm khi được thấy một cô gái với hình xăm hoàn mỹ đến thế.

Cô gái chẳng hề ngại ngùng, thậm chí còn hiên ngang rẽ đám đông tiến thẳng tới cạnh bồn và mức nước giội lên người một cách ngạo nghễ.

“Ai đấy nhỉ?”

“Quanh khu này có ai như thế à?”

“Chắc chắn không phải người thường rồi...”

Những tiếng xì xào đây đó vang lên trong phòng thay đồ.

“Cô ta là dân anh chị có tiền án đấy.”

“Không biết cô ta xăm hình gì thế nhỉ? Sợ thật! Ngay đàn ông cũng chẳng mấy ai xăm to thế!” Mấy cô nữ sinh thì thào.

Dù ở khu trảng người hay trong bồn nước, cô gái nọ vẫn giữ tác phong bạo dạn như thể mình là nữ hoàng của nơi này. Con rắn quấn quanh lưng cô thì thoảng lại cong đầu, thè chiếc lưỡi đỏ chót hù dọa mọi người xung quanh, trong khi Orochimaru cũng vừa đỏ mặt vừa cụt nả ngăm nhìn đám đàn bà con gái đang ngại ngần lúng túng trước mắt.

“Mẹ ơi, sao cô kia lại mặc quần áo vào bồn tắm?”

Một đứa trẻ ngây thơ đặt câu hỏi, nhưng không ai bật cười. Họ chẳng dám nhìn chính diện mà chỉ lén dõi ánh mắt nửa sợ hãi, nửa tò mò về phía hình xăm của cô gái.

Độ hai mươi phút sau, Kinue rời khỏi bồn tắm. Cô đứng trước gương soi hình xăm, rồi mới quay lại và từ tốn mặc quần áo vào.

Đó là lần cuối cùng người ta nhìn thấy hình xăm trên mình Kinue khi cô còn sống. Hay nói đúng hơn là, sau đây chỉ mình con quỷ sát nhân đáng sợ là được chiêm ngưỡng hình xăm Orochimaru trước khi Kinue từ giã cõi đời.

* * *

Tầm 9 giờ tối cùng ngày, Kenzo ngồi ở nhà chơi shogi với anh trai, trưởng phòng điều tra Matsushita Eiichiro.

Cạnh bàn cờ là chai whiskey đã vơi một nửa. Sắc mặt Kenzo và thể nhị tốt* trên bàn cờ cho thấy cả hai đã ngà ngà say.

“Kenzo, dạo này ở trường thế nào?” Nhắm thấy mình đang chiếm thế thượng phong, Eiichiro rời mắt khỏi bàn cờ và ngược lên hỏi em trai.

“Vẫn mười năm như một, chẳng có gì khác ạ.”

“Thì thế thôi chứ sao nữa. Chú mày nghiên cứu pháp y như vậy thì chắc cũng trở nên thực tế hơn rồi chứ hả?”

“Thực tế ấy ạ... Kìa, em đi rồi đấy.”

“Quế mã lên cao, thành mối cho tốt à! Thế thì anh xin vậy. Anh đang hỏi chú đã thôi mấy vụ tiểu thuyết trinh thám kia chưa đấy?”

“Tiểu thuyết trinh thám ư... Chiếu tướng.”

“Khỏi mất công hù dọa vô ích. Chú còn định nói gì nữa. Anh đây đã phụ trách bao nhiêu án mạng hơn chục năm nay rồi mà chưa gặp trường hợp nào như mô tả trong tiểu thuyết trinh thám cả. Để xem anh đỡ thế này thì chú định xử lý thế nào.”

“Có thể là từ trước đến nay chưa gặp... nhưng mai sau thì chỉ thần thánh mới biết được.”

“Mai sau cũng không có chuyện đấy đâu. Từ góc nhìn chủ nghĩa hiện thực của anh thì là vậy. Giác hành hóa long mã, chiếu tướng.”

Kenzo thở dài nhìn ngắm bàn cờ, đột nhiên bật cười.

“Sao, có gì buồn cười à?”

“Cách đánh cờ của anh hai không được thực tế lắm thì phải. Giác hành thì đi lệch, ở đây lại còn thành thế nhị tốt nữa.”

“Đâu nào?” Eiichiro nhìn lại bàn cờ rồi cũng cười theo em trai. “Thật nhĩ! Không biết nước tốt này đi lúc nào ấy nhĩ?”

“Có tỉnh táo thì em cũng chẳng nhớ nổi mấy nước trước mình đã đi thế nào đâu. Đạt đến ngưỡng đấy thì em đã chấp anh mấy quân rồi.”

“Ha ha ha, thôi, coi như hòa đi.” Eiichiro vừa cười vừa cất cờ vào hộp đựng. “Mà tối nay oi bức quá nhĩ, chắc khó ngủ lắm đây.”

“Vâng công nhận... Khó chịu thật đấy. Làm em cứ linh cảm sắp xảy ra chuyện không lành.”

“Chú đừng dọa anh. Vào một buổi tối thế này thì anh chỉ muốn thông thả nghỉ ngơi thôi. Giờ mà bị gọi đi đánh án thì oải lắm.”

“Không ngờ người được mệnh danh là Matsu Ác quỷ như anh mà cũng có lúc muốn nghỉ ngơi.”

“Thời buổi dân chủ này, kể cả quỷ dưới địa ngục cũng có quyền đình công mà.”

Hai anh em lại bật cười trước những câu chuyện vu vơ không đầu không đuôi. Trưởng phòng Eiichiro vẫn luôn kiên định với quan điểm mình chưa và sẽ không bao giờ gặp phải những vụ án ly kì như trong tiểu thuyết. Tiếc là không đủ căn cứ nên dù rất đam mê tiểu thuyết trinh thám, Kenzo cũng chưa thể phản bác lại suy nghĩ ấy của anh trai.

Tuy nhiên, ngay trong buổi tối ấy, khi hai người đang vừa chơi cờ vừa đàm đạo thì ở một góc của đại đô thị mang tên Tokyo này đã xảy ra một vụ giết người mà chẳng tiểu thuyết trinh thám Đông Tây kim cổ nào sánh bằng về độ kì quái. Kenzo sẽ là người đầu tiên phát hiện tấn thảm kịch này, nhưng chẳng một ai, kể cả anh và trưởng phòng Eiichiro (tín đồ của chủ nghĩa hiện thực, cao tới imyo và nặng hơn 80 cân, sở hữu đai đen tam đẳng Judo) dự đoán được những chuyện sắp xảy ra với mình.

Đó đúng là một đêm khó ngủ. Chẳng có lấy một gợn gió nên chiếc chuông gió treo ở cửa sổ cứ im lìm.

Tiếng còi tàu từ xa vọng lại cao vút và vang khắp màn đêm một cách vô định, hết như tiếng thét thất thanh trong giây phút từ già cõi đời của một phụ nữ.

Sáng 28 tháng Tám, Matsushita Kenzo xuống tàu ở ga Shimo-Kitazawa và ngược nhìn bầu trời trong xanh không một gợn mây bằng cặp mắt đục ngầu, hậu quả của cơn say đêm qua.

Ngay trước cửa ga là một khu chợ tạm xập xệ rất phổ biến thời hậu chiến. Những con người sắc mùi tói ở đó liếc nhìn anh với vẻ ngờ vực. Chẳng mấy chốc mặt anh đỏ ửng lên. Tuy đang ban ngày ban mặt, nhưng có lẽ chỉ riêng việc ghé thăm cô gái xăm trổ tên Nomura Kinue đã khiến anh có phần hổ thẹn với lương tâm mình rồi.

Đây là lần đầu anh đặt chân tới nơi này, đường lối đan xen vô cùng rối rắm. Không thấy vết tích thiệt hại của chiến tranh, nhưng chỉ cần rẽ nhằm một đoạn thôi là đã ra tới tận nơi nào không biết. Đoạn đường ray tường chừng đã rất xa giờ lại lấp ló ngay phía bên kia con đường.

“Chẳng lẽ mình còn say sao?” Kenzo tự cười mỉa. Anh tự nhủ với lòng rằng hãy bình tĩnh lại, rồi dừng chân dưới một mái hiên để châm thuốc.

Khu dân cư toàn dinh thự kiểu cũ hầu như không có lấy một bóng người. Việc may mắn thoát khỏi nanh vuốt của khói lửa chiến tranh dường

như lại khiến nơi đây mất đi phần nào sinh khí, tạo nên một khung cảnh hết như ở mấy phim trường bỏ hoang.

Đúng lúc ấy, một bóng đàn ông bỗng tiến lại gần phía Kenzo với dáng vẻ loạng choạng, mắt dáo dác nhìn ngó khắp xung quanh. Nhác thấy kẻ đó, Kenzo bỗng nhiên căng thẳng. Anh thu mình nép vào bóng tối và đợi đối phương đi qua.

Người ấy không ai khác ngoài Inazawa Yoshio. May mắn là gã không nhận ra sự có mặt của Kenzo. Inazawa là một kẻ rất chăm chút bề ngoài, nhưng lúc này đầu tóc gã rối bù như mới ngủ dậy, hai mắt đỏ au, mặt cắt không còn giọt máu. Gã mang theo mình một bọc đồ nhỏ, liên tục chuyển hết từ tay trái sang tay phải với vẻ lo âu. Cả cái kiểu lăm bằm luôn miệng như đọc kinh kia cũng khiến người ta có linh cảm chẳng lành.

“Phiền rồi... Sao lại thành ra thế này...” Những tiếng lăm bằm ấy vang lên rõ ràng khi Inazawa băng qua chỗ Kenzo.

Một nỗi bất an vô định chợt lóe lên trong tâm can Kenzo. Thật khó lòng nghĩ rằng mới sáng sớm mà Inazawa Yoshio đã tới viếng thăm ai khác ở cùng khu này. Chẳng lẽ con lợn đó vừa mới cùng Kinue trải qua một giấc mộng đêm hè sao? Không thể nào!

Không rõ do nóng nực hay gì mà Kenzo bỗng thấy khó thở. Anh lấy chiếc khăn mùi soa này giờ đã bị vò nhàu nhĩ lau mồ hôi trên trán rồi bước theo hướng Inazawa Yoshio vừa từ đó đi tới. Mãi rồi anh cũng tìm thấy một ngôi nhà với biển tên đề mấy chữ “Nomura”. Hồi trước chiến tranh, cỡ trưởng phòng của mấy doanh nghiệp hay giáo viên trường cao đẳng có tích cóp xây được nhà riêng thì cũng chỉ tầm trên dưới 50m², xét thời buổi khó khăn nhà đất hiện nay thì ngần ấy đã thuộc hàng dư dả lắm rồi, nhưng nhà Kinue còn bề thế hơn nhiều. Khuôn viên rộng đến hơn 300m² có tường bao

ngăn cách với các nhà hàng xóm, có hàng rào cây xanh ở mặt tiền giáp đường đi.

Kenzo ấn chuông nhưng không ai trả lời. Anh ấn thêm đôi ba lần, vẫn thấy trong nhà im phăng phắc.

Chuông hỏng hay sao? Nghĩ vậy, Kenzo liền đẩy thử cổng. Cổng chính chốt trong, nhưng cổng phụ bằng gỗ cạnh đấy lại mở ra dễ dàng. Trong khuôn viên có một khoảnh đất nhỏ trồng rau củ. Dù thiếu thốn lương thực thế nào thì Kinue trông cũng không có vẻ gì là sẽ chịu động tay tới việc đồng áng, nên đám cà chua và bí đỏ cứ mặc sức phát triển, xem chừng chẳng được ai thu hoạch bao giờ.

Kenzo bước theo lối đi lát đá tới thềm nhà. Cửa chớp chắn mưa đóng kín, cũng không thấy dấu hiệu là có người đang thức trong nhà. Kenzo ấn chuông ngoài hiên. Không có hồi âm. Cũng không thấy có tiếng động gì.

“Sao thế nhỉ? Thế này là sao chứ?” Kenzo lẩm bẩm. Nỗi bất an vô định trong lòng anh bắt đầu định hình, trong khi cơn ghen tuông với Inazawa cũng chuyển dần thành nỗi sợ hãi không rõ căn nguyên.

Vòng ra mặt sau nhà, Kenzo phát hiện một mảng cửa chớp chắn mưa long ra như hàm răng bị sún, bèn lại gần rồi thò đầu vào trong nhà thử cất tiếng gọi.

“Nomura...” Anh đã định gọi cả tên Kinue, nhưng khung cảnh lạnh tanh bành hiện ra khi mắt vừa thích nghi với ánh sáng mờ mờ trong nhà đã khiến những lời ấy như kẹt lại trong cuống họng, không sao phát ra thành tiếng.

Bên kia cửa là một căn phòng kiểu Nhật rộng hơn 10m², có lẽ là phòng ngủ của Kinue. Các ngăn kéo đựng đồ bị lục tung, quần áo vương vãi. Ánh sáng mờ mờ soi lên đai phụ kimono màu đỏ nửa thông xuống sàn nửa vắt

trên ngăn kéo trông y như con rắn đang oằn mình trườn quanh. Nhưng điểm khiến Kenzo kinh ngạc hơn hết thấy là những vết máu to bằng nắm tay, trông như mấy bông mẩu đơn xăm bằng mực đỏ rải rác trên mặt chiếu cách chỗ anh đứng khoảng gần một mét.

Đúng lúc ấy, có ai đó đặt tay lên vai Kenzo. Anh quay phắt lại, thảng thốt như sắp đối mặt với hung thủ vậy, và bắt gặp một người không hề ngờ tới. Tiến sĩ Hayakawa. Ông vận bộ vest vải lanh trắng tinh phẳng phiu, chẳng có lấy một vết nhàu bẩn, tay chống gậy, đầu đội mũ phớt, nom hết sức điềm đạm đứng đấy.

“Gì đây, hóa ra là cậu Kenzo à! Xem chừng cậu cũng quan tâm tới quý cô xăm trổ quá nhỉ.” Tiến sĩ cười trừ, nói với vẻ ngán ngấm.

“Thầy, gi... giờ không phải lúc nói như thế đâu. Tình hình không ổn. Thầy nhìn mà xem.”

Kenzo kéo tay tiến sĩ Hayakawa lại gần và trỏ vết máu trên chiếu. Ngay lập tức, nụ cười và vẻ điềm đạm trên mặt ông bay biến. Điều Peace vừa châm lửa cũng rơi xuống đất.

“Kenzo, cậu mau qua đây!” Tiến sĩ hét lên, tháo giày định lao vào phòng, nhưng mới được một bước đã vội vàng quay lại gần giọng dặn Kenzo. “Nhớ đừng chạm vào thứ gì kéo làm lẩn vân tay hay dấu chân.”

Hai người lần lượt sục sạo khắp mọi góc ngách trong ngôi nhà gồm một phòng 13m², hai phòng tầm 10m², hai phòng 7m² và thêm nhà rộng gần 5m² ấy. Các phòng đều có dấu vết lục lọi tanh bành nhưng không thấy bóng dáng ai cả. Những vết máu thì trải dài từ căn phòng hai người bước vào ban đầu ra tới tận chỗ cửa phụ. Giá mà lúc ấy họ xem xét kỹ lưỡng hơn một chút, có khi đã phát hiện được vài điểm đáng lưu ý, nhưng cũng không thể

đòi hỏi gì hơn ở Kenzo và tiến sĩ Hayakawa giữa khi họ đang rối trí như thế.

Kenzo thở hắt ra thật dài rồi nhắm mắt lại. Thứ anh mong tìm thấy không có ở đây. Một cảm giác vừa an tâm vừa bài hoại thoáng qua lòng anh, nhưng cũng chẳng kéo dài được lâu vì một âm thanh lạ lùng khó tả, như tiếng phụ nữ thút thít bỗng lọt vào tai.

“Kenzo, cậu có nghe thấy tiếng gì không?”

“Có ạ... Tiếng gì ấy nhỉ?”

“Hình như là tiếng nước. Tiếng nước chảy tràn do vòi để mở.”

Nghe nói thế thì có vẻ đúng thế thật. Âm thanh nhỏ giọt vọng ra từ cuối hành lang. Hai người lại gần thì thấy hình như là phòng tắm. Tuy nhiên, cánh cửa kiên cố màu nâu đang đóng chặt, ngăn họ tiến vào trong.

Kenzo rút khăn mùi soa bọc tay nắm cửa và vặn thử. Không có ổ khóa nhưng cánh cửa vẫn chẳng hề suy suyển. “Bên trong... có ai không?”

Tiến sĩ lặng lẽ quỳ gối xuống sàn hành lang. Trên cánh cửa có một vết nứt nhỏ đúng bằng sợi chỉ, rộng độ một li và dài chừng hai, ba phân. Nó nhỏ tới mức gọi là vết nứt có lẽ cũng không hợp lý lắm.

Tiến sĩ Hayakawa bỗng quay lại và thốt lên, “Thật ác ôn!” Ông đứng dậy rồi trở vào vết nứt, ý bảo Kenzo cũng nhìn mà xem.

Kenzo thế chỗ tiến sĩ nhòm vào phòng tắm. Vết nứt rất nhỏ nên anh không thể quan sát hết bên trong, nhưng vẫn thấy thứ gì nhang nhác cánh tay phụ nữ lăn lóc trên nền gạch lát màu trắng với vết thương be bét như quả lựu.

Thấy cảnh này, người thường có lẽ sẽ hét lên rồi ngất lịm đi. Kenzo không đến mức ấy, thậm chí anh còn ngỡ bản thân đã vô cảm với mọi loại

thi thể sau khi chứng kiến hàng tá người chết trong những năm làm quân y. Tuy nhiên, việc phát hiện ra xác chết trong hoàn cảnh này vẫn khiến Kenzo rối bời.

“Cậu mau gọi cảnh sát! Nhà này có điện thoại hay sao đấy.”

Giọng tiến sĩ Hayakawa kéo Kenzo về với thực tại. Anh vội chạy ra chỗ cửa chính, nhắc điện thoại gọi đi. Dĩ nhiên anh chẳng hề nghĩ tới mấy phương án vòng vo như báo cho đồn cảnh sát gần nhất.

“A lô, Sở Cảnh sát Tokyo phải không? Xin nối máy tới điều tra. Chỗ trưởng phòng ấy... A lô, anh hai à, em Kenzo đây. Có vụ này nghiêm trọng lắm!”

“Làm sao mà chú hốt hoảng thế?”

Chất giọng đánh thép của trưởng phòng Matsushita Eiichiro khiến Kenzo cảm thấy như chết đuối vớ được cọc.

“Giết người cướp của ạ!”

“Có người chết à?” Thái độ Eiichiro thay đổi hẳn. Anh lập tức hỏi tiếp. “Ở đâu?”

“Nhà một phụ nữ tên Nomura Kinue ở phường 4 Kitazawa ạ.”

“Nạn nhân là cô ta luôn à?”

“Không rõ nữa. Chỉ nhòm thấy một phần thi thể trong phòng tắm, em đứng ngoài chứ không tiếp cận được hiện trường vì cửa khóa trái.”

“Nhân chứng phát hiện gồm những ai!?”

“Có em và tiến sĩ Hayakawa của Khoa Y Đại học Toa... Nhà nghiên cứu hình xăm nổi tiếng ấy... Em và thầy thấy một mảng cửa chớp chắn mưa bị long ra, trên chiếu bê bết máu me, đồ đạc thì ngổn ngang khắp nơi... Xem chừng trước đây chưa ai phát hiện ra cả...”

“Anh đến ngay đây! Chú ở yên đấy nhé!”

Đầu bên kia cúp máy. Kenzo có thể tưởng tượng ra cảnh anh trai bật dậy đốc thúc cấp dưới rồi hối hả chạy xuống cầu thang sở cảnh sát. An tâm hơn phần nào, đầu óc Kenzo giờ chỉ mãi suy tính xem làm sao để che giấu mối quan hệ bí mật giữa mình và Kinue.

Tối khi anh định thẩn lại và quay về trước cửa phòng tắm, mặt tiến sĩ Hayakawa vẫn tái nhợt.

“Cậu tới đây làm gì thế?” Tiến sĩ đặt câu hỏi, cứ như hỏi cung Kenzo.

“Cũng không có gì đặc biệt ạ. Chẳng là sau cuộc thi hình xăm lần trước, anh Hisashi có giới thiệu em với cô chủ nhà này. Tối khi em hỏi lý do cô ấy xăm mình và mấy chuyện đời tư khác thì được hẹn tới đây.”

“Cô ta hẹn cậu lúc nào?”

“Sáng qua ạ. Cô ấy gọi tới phòng nghiên cứu cho em.”

“Tâm sự chuyện đời tư với người mới quen như cậu à. Cô nàng cũng đa sầu đa cảm quá nhỉ.” Tiến sĩ nói như thế đã nhìn thấu tâm can Kenzo. “Cú điện thoại ấy đúng là của Kinue chứ?”

“Dạ...?”

“Hai người chỉ nói chuyện qua điện thoại đúng không? Làm sao cậu dám chắc ở bên kia đầu dây là Kinue?”

Kenzo không biết trả lời thế nào. Tiến sĩ Hayakawa vẫn nhìn anh chằm chằm với vẻ dò xét.

“Thật không hiểu nổi. Tại sao cô ta lại gọi điện hẹn cả tôi và cậu tới nhà vào cùng một thời điểm chứ? Một bên là người mới quen, bên còn lại là kẻ mà cô ta luôn vô cố sợ hãi. Định mở hội giám định hình xăm hay gì?”
Dường như ông đã phần nào lấy lại được vẻ sắc sảo và mĩa mai thường

ngày. “Anh cậu từ sở cảnh sát tới đây, nhanh cũng mất ba bốn mươi phút nữa nhỉ?”

“Vâng. Tại nơi này nằm ở hang cùng ngõ hẻm quận Setagaya mà.”

“Chúng ta ra ngoài đợi đi. Tôi dị ứng với không khí phòng giải phẫu hay nghĩa trang lắm.”

Kenzo không phản đối. Bước ra ánh mặt trời chói chang của buổi sáng mùa hạ, anh cảm thấy như mình vừa chết đi sống lại.

Mặt cúi gằm xuống đất, hai tay chắp sau lưng, tiến sĩ Hayakawa đắm chiêu đạo quanh khu vườn.

“Cậu Kenzo này, có vẻ tôi đoán không sai đâu.” Ông vừa nói vừa quan sát cửa sổ phòng tắm.

“Đoán gì ạ...?”

“Cửa sổ này có song sắt bên ngoài, bên trong lại khóa trái. Phần kính không có chỗ nào nứt mẻ, trong khi cửa ra vào cũng khóa từ bên trong. Thế là thế nào?”

“Một vụ án mạng phòng kín!”

“Chính xác. Án mạng phòng kín. Tội ác hoàn hảo. Cảnh giới mà bất cứ tiểu thuyết gia trinh thám nào cũng muốn đạt tới, nhưng chẳng mấy người thỏa nguyện.”

“Thế còn...”

“Cách thức ấy hả? Làm sao dễ dàng tìm được. Án mạng phòng kín lần này xem chừng chẳng hề kém cạnh mấy tiểu thuyết trinh thám cậu hay đọc. Chưa gì tôi đã cảm thấy đầy tính sáng tạo trong đó rồi. Chỉ hi vọng là nó dừng lại ở mức án mạng thông thường, chứ một tay ác ma khôn khéo

nhường này, không biết chừng...” Đang nói dở, tiến sĩ bỗng im bất và giờ ba toong trỏ khoảnh đất khô cằn bên ngoài phòng tắm. “Cái gì kia?”

Trước mắt họ là dăm ba mảnh kính đen bóng, nếu ghép lại sẽ to bằng tấm bưu thiếp, dường như là tàn dư của phim kính* máy ảnh.

“Nhìn bụi đất xung quanh thì có vẻ còn mới, cùng lắm là từ hôm qua thôi. Ai lại vứt nó ở đây nhỉ...?”

Đột nhiên, một tiếng chuông reo vang, phá vỡ bầu không khí tĩnh lặng bên trong ngôi nhà.

“Điện thoại à...”

Vừa tiến đôi ba bước về phía điện thoại, tiến sĩ Hayakawa bỗng khựng lại như vừa sức nhớ ra điều gì, “Cậu nghe đi. Không cần biết ai gọi, nhưng đừng hé lộ về án mạng. Cứ cẩn trọng thăm dò xem đối phương là ai.”

Kenzo vội vã lao vào nhà, nhấc máy.

“A lô, Kinue đấy à.” Một giọng nam trầm đục nhưng cũng hết sức đồng dục vang lên.

“À, cô Kinue có việc ra ngoài rồi, không biết ai đấy ạ?”

Đầu dây bên kia lập tức cúp máy, không buồn trả lời câu hỏi của Kenzo. Ai thế nhỉ? Kẻ nào mà lại gọi thẳng tên thân mật của Kinue như vậy? Tâm trí Kenzo rối như tơ vò bởi những thắc mắc ấy.

Không lâu sau, một viên cảnh sát hối hả chạy tới hiện trường, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Xem chừng thông tin từ sở đã xuống tới đồn tuần tra gần đây nhất.

Viên cảnh sát vừa lau mồ hôi, vừa nhìn hai người bằng ánh mắt hoài nghi rồi cất giọng hỏi với vẻ quan liêu hách dịch. “Hai anh là ai? Đến đây làm gì? Sao biết chuyện không báo ngay cho cảnh sát?”

“Cô Nomura Kinue, chủ nhân ngôi nhà này, có mời chúng tôi tới đây sáng nay để trao đổi về một số vấn đề học thuật. Tôi có anh trai làm ở sở cảnh sát nên nghĩ là báo thẳng lên đây sẽ nhanh hơn.”

“Anh trai làm ở sở?”

“Là trưởng phòng điều tra, Matsushita Eiichiro.”

Viên cảnh sát giật nảy mình rồi đơ người ra, mặt hiện rõ nét căng thẳng. “Thật thất lễ quá. Bây giờ tôi mới biết, mong hai vị lượng thứ. Tôi được lệnh bảo vệ nguyên trạng hiện trường, nên nhờ hai vị ra vườn nghỉ tạm vậy.” Gã đổi sang giọng lịch thiệp cứng nhắc.

Kenzo ngồi xuống một góc vườn đợi anh trai. Người bị giết trong phòng tắm là ai? Gần như chắc chắn là Kinue rồi. Nhưng sao tay cô bị chặt đứt như vậy? Hình xăm trên mình cô có ảnh hưởng gì không? Cứ nghĩ đến mấy chuyện ấy, Kenzo lại cảm thấy thời gian trôi qua chậm như sên bò. Anh chỉ muốn phá tung cánh cửa và lao vào phòng tắm ngay tức thì.

“Không biết hình xăm Orochimaru có vấn đề gì không thầy nhỉ?”

Kenzo đánh bạo cất tiếng hỏi khi tiến sĩ Hayakawa băng qua trước mặt anh. Nãy giờ ông vẫn lững thững đi quanh vườn.

“Cậu cũng bận tâm à. Quả thật tôi chỉ lo mỗi chuyện ấy thôi...” Tiến sĩ có vẻ hơi bất ngờ trước câu hỏi của Kenzo, nhưng vẫn cố gắng trả lời một cách điềm tĩnh. “Hình xăm... Hình xăm... Orochimaru và Tsunade...” Ông vừa lẩm bẩm vừa tiếp tục cất bước. Một lúc sau, tiếng còi xe cảnh sát từ xa vọng lại rồi dừng ngay trước cổng nhà. Phải đến khi trưởng phòng Matsushita Eiichiro mím môi tròn mắt vòng qua góc tường tiến vào vườn cùng một đội điều tra viên và giám định viên, tiến sĩ mới dừng bước và quay lại chỗ Kenzo.

“Kenzo, hiện trường ở đâu?” Eiichiro lớn tiếng hỏi.

“Phòng tắm cuối hành lang ạ.”

“Được rồi, chú dẫn đường đi.”

Kenzo rảo bước dẫn đầu đoàn người tiến về phòng tắm. Sau khi nghe hết sự tình, Eiichiro thử vịn tay nắm đôi ba lần rồi ra lệnh cho cấp dưới. “Cậu đục một lỗ xem nào. Chú ý đừng làm mất dấu vân tay.”

Chẳng mấy chốc, một lỗ hổng đủ cho người chui qua đã xuất hiện trên cánh cửa.

“Thật tàn khốc!”

“Kẻ nào nhẫn tâm vậy chứ!”

Bất cứ ai ngó vào phòng tắm đều không khỏi thốt lên như thế.

Nằm trên nền gạch trắng là đôi chân dài miên man, hai cánh tay mềm mại trắng ngần và cái đầu với gương mặt ai oán của nạn nhân xấu số. Tất cả đều bị chặt đứt khỏi thân mình, phơi ra miệng vết thương còn mới nguyên. Vòi bồn tắm mở to hết cỡ, mặc cho nước tràn lênh láng khắp sàn. Trong làn nước ấy, những lọn tóc đen dày của nạn nhân quăn vào nhau, nổi lênh bênh hệt như mấy con rắn đang trườn quanh.

“Hung thủ rời khỏi đây bằng cách nào chứ?” Eiichiro xông xáo chui vào trước tiên. Ngoái lại cánh cửa, anh chỉ biết thốt lên có vậy. Cánh cửa lắp then cài, loại kéo sang ngang rồi hạ chốt xuống. Ngay lúc này đây, cái then vẫn đang cài, hết sức chắc chắn.

Đúng như suy đoán của tiến sĩ Hayakawa, cửa sổ cũng được khóa kín từ trong phòng. Ngay cả kiến còn không có đường ra. Một án mạng phòng kín đúng nghĩa. Cánh cửa vừa mở ra, Kenzo đã ngó ngay vào trong và rú lên khiếp đảm.

“Sao thế Kenzo? Chú là bác sĩ cơ mà? Mới thấy xác chết đã sợ rồi à?”

Để ngoài tai lời trách mắng của anh trai, Kenzo cứ nhìn trân trân vào đám sinh vật màu xám đang bò lổm ngổm trên thành cửa sổ. Nỗi kinh hãi lại một lần nữa xâm chiếm tâm can.

Toàn là sên. Loài động vật có hình thù mà cũng như không. Loài động vật xuất quỷ nhập thân với khả năng len lỏi khắp mọi góc ngách trên đời. Sự hiện diện của chúng càng tăng thêm phần kì quái cho vụ giết người vốn đã vô cùng thảm khốc này.

“Quả nhiên, đúng như tôi đoán.” Không giấu nổi vẻ choáng váng trước khung cảnh hiện trường, tiến sĩ Hayakawa lăm bẫm.

“Thầy...”

“Phần thân đâu rồi? Hình xăm Orochimaru đâu mất rồi?”

“Hình xăm?”

“Các cậu không biết à? Trên lưng, trên bắp tay, trên đùi cô gái này là cả một hình xăm Orochimaru thuộc hàng tuyệt tác, tìm khắp nước Nhật cũng không có cái thứ hai. Nó đâu mất rồi...? Tên ác ôn nào lại giở trò này chứ!”

Nhìn khắp phòng tắm cũng không thấy bóng dáng phần thân đâu. Hai cánh tay chỉ còn từ khuỷu trở xuống và cặp chân khuyết từ đầu gối trở lên, chẳng có lấy dù chỉ một chút dấu tích của hình xăm Orochimaru. Ngay cả lượng máu khổng lồ mà tấn thảm kịch này đáng lẽ phải để lại cũng đã được làn nước tràn ra từ bồn tắm cuốn trôi sạch sẽ.

Mất một lúc không ai lên tiếng. Tất cả đều đứng chết trân trước khung cảnh thê thảm đến rợn người. Duy chỉ có tiếng lăm bẫm lặp đi lặp lại của tiến sĩ Hayakawa là len lỏi khắp phòng, hết như thần chú mời gọi người ta bước vào một thế giới kì quái, tách biệt hẳn với cuộc sống đời thường.

“Rắn nuốt ếch, ếch ăn sên, sên làm tan chảy rắn...”

Như tiến sĩ Hayakawa từng lầm bầm, án mạng phòng kín luôn là đỉnh cao mà các nhà văn viết truyện trinh thám hướng đến.

Thử sức với đề tài án mạng phòng kín chẳng khác nào cố tìm lời giải cho bài toán động cơ vĩnh cửu. Vậy nên những tác phẩm trinh thám với chủ đề tưởng chừng bất khả thi ấy, như *Vụ giết người phố Morgue* của Edgar Allan Poe, *Bí mật căn phòng vàng* của Gaston Leroux hay *Vụ giết người ở Canary* và *Án mạng ở Kennel* của S.S. Van Dine đều là những đứa con tinh thần mà các tác giả phải mang nặng đẻ đau, vắt kiệt trí óc để tạo nên.

Trong giới văn học trinh thám Nhật Bản, các tác phẩm với chủ đề án mạng phòng kín của Oguri Mushitaro (nhất là tiểu thuyết đầu tay *Tội ác hoàn hảo*), cũng là những tuyệt tác với hàng loạt tình tiết độc đáo vượt xa thường thức.

Là một tay nghiện truyện trinh thám, Matsushita Kenzo lập tức liên tưởng tới những mảnh khóe được sử dụng trong các tác phẩm kể trên. Anh thử vận dụng chúng vào vụ việc lần này, như cố giải một bài toán đố bằng những phương trình đã học. Nhưng dĩ nhiên là đầu óc anh lúc này quá rối bời để có thể lập tức khám phá ra bí ẩn của căn phòng kín tại nhà Kinue. Dầu vậy, anh vẫn lơ mơ hiểu được ẩn ý đằng sau lời lầm bầm của tiến sĩ

Hayakawa. Hung thủ phải là một thiên tài với trí tuệ của ác ma thì mới có thể gây ra vụ án mạng này.

Từ trước tới nay, người ta luôn cho rằng không thể tạo dựng án mạng phòng kín ở những ngôi nhà xây theo kiểu Nhật. Các phòng được ngăn cách rất sơ sài bằng cửa trượt, không kể dày mỏng thế nào. Cho dù là một căn phòng độc lập thì trần và sàn nhà cũng nối với bên ngoài, nên người ta thừa sức đột nhập vào phòng qua những ngả này.

Nhưng trong một ngôi nhà với kiến trúc thuần Nhật, vẫn có một nơi hoàn toàn độc lập với các khu còn lại. Đó là phòng tắm. Khắp tường và sàn của hiện trường vụ án lần này được lát gạch, trần thì đắp thạch cao. Cửa ra vào cũng chẳng có lấy một kẽ hở nào, ngoại trừ vết nứt không đủ cho sợi chỉ chui qua mà Hayakawa và Kenzo dùng để ngó vào bên trong. Sau đó, tổ điều tra đã khám nghiệm hiện trường vô cùng kỹ lưỡng, nhưng rốt cuộc chẳng thể phát hiện ra lối đi bí mật hay thứ gì tương tự. Sự thật ấy khiến tổ điều tra dờ dẫm mất một lúc. Nhưng như một cỗ máy tinh xảo giàu kinh nghiệm thực địa, nó mau chóng tái khởi động và lấy lại mọi tính năng vốn có.

“Kenzo, lại đây một chút.” Trưởng phòng Eiichiro gọi em trai sang phòng 13m². Nơi này chẳng có bất kỳ một vật dụng sinh hoạt nào, nên cũng không thấy dấu vết lộn xộn, ẩu đả gì. Vào tới nơi, Eiichiro liền ngồi phịch xuống chiếu.

Hai chân xếp bằng, anh lôi một điều thuốc ra châm lửa. “Tại sao chú lại tới đây? Quan hệ giữa chú và nạn nhân là thế nào?” Anh hỏi với giọng nghiêm túc và gay gắt, khác hẳn vẻ nồng hậu lúc ở nhà.

“Người bị hại là Nomura Kinue, nhân tình của Mogami Takezo, chủ một công ty xây dựng. Cô ấy cũng là con gái của một thợ xăm nổi tiếng tên

Horiyasu. Từ trước chiến tranh, cô ấy đã xin cha xăm lên khắp người mình. Hình xăm đó giúp cô ấy giành chiến thắng tại cuộc thi hình xăm ở Kichijoji hôm 20 vừa rồi. Tình cớ thế nào mà em cũng ghé qua cuộc thi để tìm tư liệu tham khảo, rồi còn gặp lại bạn cũ thời trung học là Mogami Hisashi, em trai của ông chủ công ty xây dựng kia nữa. Được anh ta giới thiệu, em đã làm quen với nạn nhân. Sau đôi câu hàn huyên, cô ấy bắt đầu nói những chuyện kì quái, kiểu như bản thân sập bị giết để lột lấy da lưng... Chắc vì biết em có anh trai là cảnh sát nên cô ấy mới bộc bạch như thế. Nhưng có kể với em thì cũng đâu giải quyết được gì... Rồi đến hôm qua, nạn nhân bỗng gọi điện đến trường, bảo là có chuyện nhất định muốn nhờ em giúp. Thấy cô ấy tội nghiệp quá nên em mới đến đây từ sáng sớm thế này...”

Kenzo cố không đề cập tới những điểm nhạy cảm trong câu chuyện. Trưởng phòng Eiichiro chỉ gật gù nghe em trai kể, thì thoảng lại ngẩng mặt phả khói thuốc lên trần nhà.

“Anh hiểu rồi. Vậy là trên lưng nạn nhân có hình xăm Orochimaru. Nhưng giờ đây phần thân mình với đặc điểm nhận dạng rõ ràng nhất ấy lại biến mất không lưu tung tích.

Liệu thi thể ở đây có đúng là của Kinue không?” Eiichiro thắc mắc.

“Tuy mới gặp một lần nhưng ấn tượng cô ấy để lại trong em khá là sâu sắc, không dễ gì phai phai. Gương mặt đó chắc chắn là của Kinue, không thể nhầm được.”

“Vậy à.” Eiichiro khẽ mở miệng rồi nhả hai, ba vòng khói thuốc.

“Á!” Tiếng thét thất thanh của phụ nữ bỗng vang lên đâu đó trong nhà.

“Gì thế?” Eiichiro quay sang hỏi giám định viên vừa bước vào phòng. Nghe như có ai vừa thắng thốt tới mức ngã ngửa ra vậy.

“Là vợ của viên chức tên Kotaki ở nhà bên Ạ. Vừa được cho xem đầu của nạn nhân cái là chị ta khuỵu xuống luôn... Biết sao được, phụ nữ mà.”

“Nhìn cảnh đấy thì ai mà đứng vững được chứ. Chúng ta mà không làm cái nghề này thì chắc cũng phải gặp bác sĩ rồi.” Eiichiro nghiêm giọng nói. “Thời gian gây án là khoảng nào?”

“Khoảng mười hai đến mười tám tiếng trước. Phần quan trọng nhất là thân mình lại mất rồi, nên có giám định thêm cũng khó mà khoanh vùng chính xác hơn được.”

“Được rồi. Giờ là 11 giờ, nên tạm coi như hung thủ đã gây án trong khoảng từ 6 đến 12 giờ tối qua đi.”

“Vâng, điểm này thì không thể sai được.”

“Nguyên nhân tử vong là...?”

“Hiện giờ thì chưa dám chắc điều gì, nhưng chúng tôi phát hiện một chai bia rỗng và hai chiếc cốc đặt trên khay ăn trong phòng 7m².”

“Ừm.”

“Phần bia còn thừa ở một cốc hơi có mùi xyanua. Sau đây tôi sẽ cho kiểm tra kĩ hơn, nhưng nhiều khả năng là kali hay natri xyanua gì đấy.”

“Kali xyanua à... Hồi còn chiến tranh, thứ ấy được phát bừa phứa khắp nơi, ngay Hội Phụ nữ Tình nguyện* còn có nữa là... Khó mà truy ra kẻ nào lấy được từ đâu lắm.”

“Nhưng thừa trưởng phòng, theo tôi thì không khéo vụ án lần này lại khá dễ nhằn cũng nên.”

“Tại sao?”

“Chẳng kẻ có đầu óc nào lại chọn cách giết người bằng kali xyanua cả. Để lại quá nhiều vết tích.”

Trưởng phòng Eiichiro nhắm mắt suy tư rồi lắc đầu đôi ba bận. Trực giác của một cảnh sát dày dạn kinh nghiệm mách bảo anh rằng vụ án này không đơn giản như thế. Giám định viên rời đi, nhường chỗ cho điều tra viên Akita. Cậu này có đôi mắt xéch và một vết sẹo trên má.

“Thưa trưởng phòng...” Akita ngập ngừng, mắt liếc Kenzo.

“À, Akita đấy à. Em trai tôi đấy, cứ tự nhiên đi. Tình hình dò hỏi hàng xóm thế nào rồi?”

“Em xin báo cáo ạ. Người phụ nữ tên Nomura Kinue này mới chuyển tới đây từ tháng Chín năm ngoái cùng một người giúp việc. Thường ngày cô ta không có vẻ gì là xấu hổ hay muốn giấu giếm hình xăm của mình cả. Cứ hôm nào nóng là cô ta lại diện độc chiếc váy ngủ hai dây loại mỏng, nên cũng khá nổi tiếng trong khu này.”

“Đúng là ở một khu dân cư truyền thống ven đô như nơi đây thì hiếm khi gặp người như thế thật.”

“Dân cư quanh đây không muốn giao du với cô ta cho lắm. Chắc hàng xóm cũng ác cảm khi thấy cô ta sống xa hoa chẳng thiếu thốn gì, suốt ngày lại có xe hơi đỗ trước cửa nhà. Sau này biết cô ta từng làm gái ở Yokohama và hiện là nhân tình của ông chủ Tập đoàn Mogami, mọi người mới ồ lên vỡ lẽ.”

“Hay có đàn ông lai vãng tới đây không?”

“Có vẻ là không ạ. Ngoài ông chồng hờ kia thì chưa ai thấy bóng dáng đàn ông lui tới đây bao giờ, nên hàng xóm cũng bảo là không ngờ cô ta lại chính chuyên như thế.”

“Chưa chắc. Cô ta mà muốn qua mặt ông chồng hờ để tăng tịu với kẻ khác thì thiếu gì cách.”

Không biết Eiichiro có ẩn ý gì không, nhưng lời lẽ của anh như lưỡi dao sắc lẹm xuyên thấu tâm can em anh.

“Kenzo, trụ sở Tập đoàn Mogami ở đâu?”

“Ogikubo ạ. Còn nhà của Mogami Takezo thì hình như là ở Nakano hay sao ấy.”

“Nakano và Kitazawa à... Cự li hợp lý cho nhà nhân tình đấy. Được rồi. Akita, cậu gọi thêm Yokoyama rồi cùng phóng qua Nakano tìm Mogami Takezo cho tôi. Bảo cả Takizawa và Nogami tới Ogikubo dò hỏi bên Tập đoàn Mogami nữa. Đặc biệt chú ý tra xét xem tối qua gã quản lý Inazawa Yoshio làm gì.”

Bốn điều tra viên lập tức rời đi theo lệnh Eiichiro. Người tiếp theo bước vào phòng là điều tra viên Ishikawa, một cao thủ võ thuật với tổng cộng 12 đẳng trong các môn Judo, Kendo và Karate. Nhún đôi vai to bè như người khổng lồ Atlas, cậu lên tiếng, “Trưởng phòng, người mà chúng em nhờ nhận diện nạn nhân vừa tỉnh lại rồi, không biết sếp có cần hỏi gì không ạ? Nghe đâu chị ấy mới gặp nạn nhân vào tầm 8 giờ tối qua.”

“8 giờ à... Được rồi, mời chị ta vào đây.”

Ngay sau đó, chị Kotaki được một viên cảnh sát dìu vào phòng. Mặt chị vẫn tái mét. Vừa ngồi xuống trước mặt Eiichiro, chị liền buông thõng vai và thở dài đánh thượt.

“Chào chị. Bỗng dưng làm chị kinh hãi như vậy, thật ngại quá. Chúng tôi cũng không còn cách nào nên mới phải làm thế... À, tôi là Matsushita, trưởng phòng điều tra. Cho tôi hỏi, chị có chắc nạn nhân bị sát hại là Nomura Kinue không?”

“Đúng ạ...”

“Nghe nói chị mới gặp cô Kinue tối qua?”

“Vâng... Tầm 8 rưỡi tối qua, cô ấy cố ghé qua nhà tôi, bảo là vừa từ nhà tắm công cộng về...”

“Nhà tắm công cộng? Tại sao cô ta lại phải tới đó khi mà nhà riêng vốn có phòng tắm rồi...? Thường ngày vẫn thế à?”

“Có lẽ là không ạ. Lúc cô ấy mới chuyển đến và qua chào hỏi làm quen, tôi còn chẳng nhận ra hình xăm nào cả. Mãi tới một lần tình cờ gặp ở nhà tắm công cộng, tôi mới ngỡ ngàng vỡ lẽ. Khi đó chúng tôi vẫn trò chuyện bình thường, nhưng bỗng có mấy bạn nữ xì xào nhỏ to, nói cô ấy là giặc cái. Cô ấy nghe thấy và nổi trận lôi đình, về sau chẳng mấy khi lui tới nhà tắm công cộng nữa. Nhưng hôm qua thì nghe đâu người giúp việc nghỉ làm nên cô ấy ngại tự đun nước.”

“Nhà tắm đó ở đâu?”

“Là Asahi cách đây khoảng 50 mét về phía ga ạ.”

“Thế nạn nhân ghé qua nhà chị có việc gì quan trọng không?”

“À không, chỉ là chuyện may vá kiếm thêm thu nhập của tôi thôi ạ... Chúng tôi đứng ngoài cổng trao đổi được khoảng mười phút rồi cô ấy về.”

“Sau đấy chị có để ý thấy bên nhà này có gì khác lạ không?”

“Có em chồng tôi cùng bạn nó ở trên tầng hai thì may ra mới nhìn sang được cổng nhà bên này. Tối qua hai đứa chơi guitar trên đó suốt từ 9 giờ đến 11 giờ mà. Để tôi về hỏi xem nó có thấy gì lạ không...”

“Vâng, nhờ chị vậy. Không biết chị còn có gì lộn cợn trong lòng không, về nguyên nhân của vụ án này chẳng hạn?”

“Dạ... Tôi cũng chịu thôi ạ... Tuy nhiên, cô ấy xăm trổ như thế thì có dính vào mấy vụ thanh toán lẫn nhau của yakuza cũng không phải là lạ...”

Nhưng người thường chúng tôi làm sao mà hiểu nổi.”

Từ những thay đổi dù là nhỏ nhất trên nét mặt chị Kotaki, Eiichiro đã phần nào nắm được vị trí của người phụ nữ tên Kinue trong mắt hàng xóm láng giềng. Cô chẳng qua chỉ như dầu nổi trên mặt nước, không tài nào hòa nhập được với cuộc sống ở khu dân cư truyền thống này. Hình xăm tượng trưng cho quá khứ của Kinue đã vô thức gieo vào lòng chị Kotaki và các bà nội trợ quanh đây một nỗi ác cảm vô hình, sự giàu có của cô chỉ càng khiến nó âm ỉ khôn nguôi. Thảo nào Eiichiro không nhìn ra được nét đồng cảm hay xót thương nào ở chị Kotaki, dù chị ta vừa trông thấy tình hình tử thi Kinue.

“Cảm ơn chị. Có gì cần hỏi thì tôi sẽ cho cấp dưới qua nhà sau, tạm thời chị về được rồi.”

Chị Kotaki khẽ cúi đầu chào rồi lập tức rời khỏi phòng. Nhìn chị ta hấp tấp bước đi, ai cũng hiểu là chị không muốn quay lại ngôi nhà vừa xảy ra vụ án thảm khốc này thêm bất kì lần nào nữa. Tối khi chị ta khuất dạng, Eiichiro mới cười trừ.

Tiếp đó là một loạt báo cáo cập nhật kết quả điều tra tính tới thời điểm hiện tại.

“Đã tìm ra thông tin cơ bản về người giúp việc rồi ạ. Cô ta tên Yoshida Fusako, sống tại lô 263, xã Tanashi, huyện Kitatama, năm nay 23 tuổi. Dựa trên lời khai của hàng xóm thì cô ta đã nghỉ làm từ hai, ba hôm trước, nhưng xét theo giấy thông hành thì tối hôm qua cô ta mới rời đi.”

“Cậu em chồng của chị Kotaki khai là không thấy ai ra vào nhà này trong khoảng từ 9 tới 11 giờ tối qua ạ.”

“Tường bao quanh nhà làm bằng bê tông, cao hơn hai mét, bờ tường rải thủy tinh nên dùng thang cũng không thể vượt qua được. Từ đó đủ thấy hung thủ đã đi cổng chính hoặc cổng phụ để ra mặt đường.”

“Theo lời hàng xóm thì khoảng 7 giờ tối qua, có người đỗ xe trước cổng rồi vận chuyển đồ đạc vào trong nhà này. Xe con thôi chứ không phải xe tải đâu ạ. Đồ vận chuyển có vẻ cũng không lớn lắm.”

“Xét từ miệng vết thương thì nhiều khả năng thi thể nạn nhân đã bị một kẻ không chuyên dùng cửa cắt rời ngay sau thời điểm tử vong.”

“Tôi đã qua nhà tắm Asahi hỏi thăm. Đúng là tối qua Kinue đã tới đó. Vì nạn nhân mang trên mình hình xăm đặc trưng, lại tới vào cuối ngày nên người quản lý ở đây vẫn nhớ rõ là cô ta đến trước 8 giờ và ở đó khoảng hai mươi phút.”

Nghe xong báo cáo cuối cùng, Eiichiro liền chớp mắt đôi ba bận rồi đưa ra nhận định. “Thời điểm tử vong nhiều khả năng là trong khoảng 6 tới 12 giờ tối qua... Có sai lệch thì cũng chỉ trong khoảng ba mươi phút tới một tiếng là cùng. Nhưng người phụ nữ này chắc chắn còn sống cho tới tầm 8 giờ 40 phút. Vấn đề nằm ở khoảng thời gian từ 8 giờ 40 phút tới 12 giờ đêm. Chúng ta sẽ xúc tiến điều tra theo hướng này, các cậu rõ chưa?”

Vừa hay lúc ấy, chuyên viên giám định bước vào phòng với nét mặt căng thẳng. Xem chừng công đoạn khám nghiệm vân tay cũng đã hoàn thành.

“Báo cáo trưởng phòng, không tính nạn nhân thì chúng tôi xác định được năm mẫu vân tay trong ngôi nhà này, gồm ba nam và hai nữ. Tất cả đều còn rất mới.”

“Ba nam hai nữ à... Cứ cho một là của người giúp việc, một là của Takezo nhân tình nạn nhân, vậy còn hai nam một nữ. Kenzo!”

Đang ngồi co ro ở một góc phòng như mèo con về nhà mới, Kenzo bỗng giật nảy mình khi bị anh trai gọi tên.

“Chú có biết đường mà tránh để lại vân tay không đấy?”

“Có ạ, thầy Hayakawa nhắc nhở nên em đã chú ý không chạm vào thứ gì. Cả lúc gọi điện em cũng dùng khăn mùi soa lót ống nghe.”

“Để chắc chắn, phiền anh cho tôi kiểm tra một chút được không?”

Kenzo đành chìa tay ra theo yêu cầu của chuyên viên giám định.

“Không vấn đề gì. Không trùng với mấy mẫu vân tay được tìm thấy.” Chuyên viên giám định thở phào nhẹ nhõm.

“Cẩn tắc vô áy náy. Cậu sang chỗ tiến sĩ Hayakawa kiểm tra nốt xem sao. Nhân tiện nhờ tiến sĩ qua đây giúp tôi với.”

Chuyên viên giám định chạy đi rồi lập tức quay lại thông báo, “Vân tay của tiến sĩ cũng không khớp đâu ạ.”

“Thế à. Cậu vất vả rồi.”

Eiichiro liên tục phì phèo khói thuốc, đúng như cái biệt danh “Đầu máy xe lửa” mà người ta đặt cho anh. Nét bức dọc sứt ruột hiện rõ trong cặp mắt tỉnh táo. Cũng khó mà trách được. Bao nhiêu năm trong nghề, nhưng mãi tới giờ anh mới gặp phải một vụ án mạng phòng kín, đã thế thi thể lại còn mất thân.

Một lúc sau, tiến sĩ Hayakawa cũng bước vào. Ánh nhìn sắc sảo đằng sau lớp kính cận dày cộp cho thấy ông đã phần nào trấn tĩnh và lấy lại được nét điềm đạm đến lạnh lùng đặc trưng của một nhà khoa học.

“Tiến sĩ Hayakawa phải không ạ? Tôi là Matsushita Eiichiro, trưởng phòng điều tra Sở Cảnh sát Tokyo. Cảm ơn thầy đã luôn quan tâm tới cậu em tôi.”

“À, hóa ra cậu là anh trai cậu Kenzo? Nghe danh đã lâu nay mới được gặp, quý hóa quá.” Tiến sĩ lịch thiệp cúi đầu đáp lễ.

“Ban này nhiều việc quá nên tôi chưa kịp chào hỏi gì, vô phép quá...”

“À, có gì đâu. Hoàn cảnh này thì biết làm sao được. Nhưng mấy cậu cấp dưới của cậu hơi thiếu phép tắc đấy. Tôi vừa bị họ lấy dấu vân tay xong. Đợi đến khi hiến pháp được sửa đổi thì không làm thế được nữa đâu.”

“Vâng, chúng tôi cũng không muốn phải thất lễ như vậy, nhưng tiến sĩ và chú em tôi đây là người phát hiện ra thi thể và có khả năng vô ý để lại dấu tay ở đâu đó. Thực tế khám nghiệm hiện trường phát hiện tới năm loại vân tay khác nhau, trong đó mà có dấu tay của tiến sĩ hay em trai tôi thì cũng đỡ mất công điều tra.”

“Ra vậy. Một phép cộng trừ đơn giản. Năm trừ X bằng Y. nhưng đó cũng là hạn chế của phương pháp điều tra dựa trên khoa học. Với mấy phép toán cấp một kiểu đấy thì không phá giải được vụ án này đâu.”

“Có thể tiến sĩ hi vọng một vị thám tử tài ba cỡ Sherlock Holmes sẽ xuất hiện và lật tẩy mọi bí ẩn một cách nhanh gọn như trong tiểu thuyết trinh thám, nhưng thực tế không đơn giản như vậy đâu ạ. Giả dụ có năm hướng điều tra thì dù biết bốn trong số đó là hoàn toàn phí công, chúng tôi vẫn phải cùng lúc tiến hành trên cả năm hướng để rút ra được kết luận. Nghe có vẻ vòng vo thiếu hiệu quả, nhưng thường thì đó lại là con đường ngắn nhất.”

“Quá đổi tầm thường. Nếu là giết người cướp của lăng nhăng thì công nhận các cậu có thể bắt được thủ phạm bằng mấy công thức toán cấp một ấy, nhưng cậu nên biết kẻ gây ra vụ này là một thiên tài với IQ nhiều hơn chúng ta một, hai con số đấy. Có áp dụng hình học phi Euclid thì may ra mới ăn thua.”

“Tiến sĩ muốn bảo chúng tôi hãy coi hai cộng hai bằng năm ư?”

“Muốn thành năm hay thành ba cũng được. Tùy trường hợp mà hai đường thẳng song song còn giao nhau cơ mà.”

“Tiếc là chúng ta lại đang sống trong thế giới mà hai đường thẳng song song không bao giờ giao nhau.”

Mặc cho Eiichiro châm biếm, tiến sĩ Hayakawa vẫn tiếp tục, “Tóm lại, một kẻ sơ suất đến độ để dấu vân tay lại hiện trường thì không gây ra nổi tội ác đây tính nghệ thuật thế kia được. Tuy chỉ là một tay bác sĩ quèn, nhưng tôi cũng nghiên cứu khá kĩ mảng tội phạm học. Vụ án này quả thật đã khiến tôi sửng sốt không nói nên lời đấy. Phan thây lấy đúng phần thân mình có hình xăm, rồi bằng cách nào đó rời khỏi căn phòng khóa kín... Một tội ác hoàn hảo. Kẻ đó đã nắm tay trên của tôi. Thế là mấy anh em Jiraiya, Tsunade, Orochimaru đều chết cả rồi. Bộ sưu tập của tôi lại mất đi một tư liệu quý giá nữa. Thật đáng tiếc!”

“Không tiếc lời tán dương thủ phạm như thế, chẳng lẽ tiến sĩ biết chân tướng của kẻ đó sao?”

“Chuyện này thì không thể trách tôi được. Khái niệm thiện ác và cảm quan thẩm mỹ vốn là hai phạm trù hoàn toàn khác biệt. Cảnh sát các cậu chắc ghét hình xăm tới mức thấy ai xăm mình là đều liên tưởng ngay đến tội phạm cướp của, giết người. Nhưng thực tế đâu phải thế. Ngay cả ở các nước Âu-Mỹ văn minh bậc nhất thế giới, vương hầu quý tộc và tầng lớp

thượng lưu vẫn thường xuyên xăm mình. Không những vậy, họ còn nhất loạt công nhận rằng nghệ thuật xăm mình của Nhật Bản là đỉnh cao không đâu sánh bằng. Tôi không xúi dại cậu làm gì, hãy thử gạt lập trường cảnh sát sang một bên mà quan sát bằng thẩm mỹ thuần túy xem, cậu sẽ thấy trong đó chứa đầy nét đẹp lạ kì. Có lẽ Nhật Bản nên nhân dịp thua trận mà bãi bỏ lệnh cấm xăm* đi thôi.”

“Quả là nhà nghiên cứu đầu ngành về nghệ thuật xăm mình. nhưng để hôm nào thư thả tôi sẽ thỉnh giáo tiến sĩ sau. Còn bây giờ, xin được hỏi tại sao hôm nay tiến sĩ lại tới đây ạ?”

“Đơn giản thôi. Chẳng là Kinue có tham dự và giành giải nhất tại cuộc thi hình xăm hôm 20 vừa rồi. Cô ta chẳng ngại thoát y trước mắt bàn dân thiên hạ, vậy mà nhất quyết không chịu cho tôi chụp lấy một tấm ảnh. Tôi phải nài nỉ mãi cô ta mới mềm lòng, không hiểu thế nào còn đồng ý nhượng lại cả ảnh hình xăm của anh trai và em gái nữa. Sáng qua cô ta gọi điện đến nhà và hẹn tôi 9 giờ hôm nay qua đây. Tới nơi bấm chuông mãi không được, lại thấy cửa phụ để mở, tôi bèn bước vào và gặp ngay một cậu thanh niên đang thò đầu qua khe hở trên cửa chắn mưa ngó vào nhà. Tôi cứ tưởng là trộm, hóa ra là cậu Kenzo. Nghe cậu ấy bảo có vết máu, tôi cũng thử nhìn xem sao thì đúng là thế thật. Không những vậy, trong nhà còn rất bừa bộn. Linh cảm có chuyện chẳng lành, chúng tôi liền đánh liều bước vào và tìm kiếm khắp nhà, nhưng chẳng thu hoạch được gì. Mãi tới khi nghe tiếng nước chảy trong phòng tắm, tôi mới nhòm qua khe nứt trên cửa và phát hiện thứ gì như cánh tay người bị chặt đứt lìa. Cửa phòng tắm thì không mở được. Nghĩ rằng tay mơ không nên xớ rớ thêm nữa, tôi bèn kêu cậu Kenzo gọi điện cho cảnh sát. Đại để là thế.”

Tiến sĩ trình bày mạch lạc, nghe qua thì không có điểm nào bất hợp lý. Tuy nhiên, giọng điệu ông khiến người nghe cảm thấy như đang ngẫm bị châm biếm, khích bác. Có lẽ đó là phong cách ông xưa nay.

“Chỉ có vậy thôi ạ?”

“Ừ thì ngoài mục đích chính là lấy mấy tấm ảnh ra, tôi còn định thừa cơ thương thảo chuyện mua lại mảng da có hình xăm Orochimaru...”

“Mua lại da người?” Eiichiro vốn biết tiến sĩ Hayakawa có sở thích khác người, nhưng đứng trước tình cảnh này, anh không khỏi bất bình trước lời nói chẳng chút ý tứ của ông. “Tiện đây cho tôi hỏi là tiến sĩ làm gì trong khoảng 6 đến 12 giờ tối qua?”

“Ồ, bây giờ cậu muốn hỏi xem tôi có chứng cứ ngoại phạm không à?” Tiến sĩ Hayakawa đáp với giọng châm biếm. “Xem ra tôi cũng bị coi như một đối tượng tình nghi rồi. Nếu tôi không trả lời câu hỏi ấy thì có sao không?”

“Tôi chưa thể nói trước được gì, nhưng mong tiến sĩ trả lời giúp cho. Như thế thì sau này cũng đỡ phiền phức.”

“Xin được từ chối. Tôi không trực tiếp liên quan tới vụ án này, chẳng có lý do gì để cảnh sát các cậu can thiệp vào đời tư của một công dân lương thiện cả.”

“Công dân lương thiện ư? Hỗ trợ cảnh sát phá án cũng là nghĩa vụ của công dân lương thiện đấy?”

“Tôi nói rồi còn gì. Nếu việc tối qua tôi làm liên quan trực tiếp tới vụ án thì tôi sẵn sàng kể ra. Nhưng nó chẳng liên quan gì, nên tôi không có nghĩa vụ phải khai báo với các cậu.”

“Vậy thì tôi phải mời tiến sĩ về sở thôi.”

“Tại sao?”

“Vì tiến sĩ cũng là một nghi phạm có khả năng đã sát hại Nomura Kinue.”

Eiichiro chơi bài ngửa bằng lời uy hiếp trực tiếp. Tuy nhiên, tiến sĩ Hayakawa chẳng có vẻ gì là dao động, ông châm một điếu Peace với nét mặt khích bác còn lộ liễu hơn trước.

“Trưởng phòng à, xem chừng điều tra viên hàng đầu Nhật Bản như cậu cũng có lúc không được minh mẫn lắm nhỉ. Cậu định lấy cớ gì để tạm giữ tôi? Không bằng chứng trực tiếp, không động cơ, không tình tiết lợi ích liên đới gì... Tôi còn là họ hàng của Takezo, chồng nạn nhân nữa. Giả dụ người bị giết là Takezo thì may ra cậu mới có lý do để mà nghi ngờ tôi. Chứ bảo tôi vì đam mê sưu tập hình xăm mà sẵn sàng giết một mạng người thì có phần phi lý quá.” Tiến sĩ rút một hơi thuốc rồi tiếp tục. “Mà cậu đừng tưởng loại trừ nghi can bằng chứng cứ ngoại phạm là sẽ giúp phá giải vụ án này. Lỗi suy luận ấy là cực kì sai lầm đấy. Cậu nghĩ một thiên tài đủ khả năng gây ra tội ác này lại không biết đường tự tạo bằng chứng ngoại phạm sao? Lúc này hẳn là hẳn đã chuẩn bị xong bằng chứng hoàn hảo và đang ngồi cười những nỗ lực như đã trảng xe cát của cảnh sát đấy. Thay vì phí thời gian thăm vấn tôi, các cậu nên dồn sức vào những việc khác có ích hơn, như nghiên cứu nghệ thuật xăm mình chẳng hạn.”

Nãy giờ ngồi cạnh theo dõi diễn biến câu chuyện, Kenzo không khỏi ít nhiều hồi hộp trước những lời lẽ sắc bén và giọng điệu như muốn thách thức cơ quan điều tra của tiến sĩ Hayakawa. Anh cảm thấy thái độ của ông khác hẳn thường ngày.

Trước những lời lẽ ấy, trưởng phòng Eiichiro hơi đỏ mặt. Anh và tiến sĩ cứ thế im lặng nhìn nhau trong vài phút, sự căng thẳng dâng ngập căn

phòng.

“Ha ha ha...” Cuối cùng, sự căng thẳng được phá vỡ bằng tiếng cười của Eiichiro. “Thất lễ quá! Vì nghĩ tiến sĩ là người tường tận sự tình nhất nên tôi mới thử thả mối thôi, chứ tôi đâu dám nghi ngờ ông là thủ phạm. Mong tiến sĩ đừng để bụng và cứ ra về tự nhiên ạ.”

Tiến sĩ Hayakawa nở một nụ cười đắc thắng, đứng dậy, cúi đầu lấy lệ để chào trường phòng Eiichiro bấy giờ vẫn ngồi yên trên chiếu, rồi quay lưng đi như một giáo viên vừa kết thúc bài giảng và rời khỏi lớp.

“Ishikawa!” Eiichiro cất tiếng gọi và đánh mắt ra hiệu cho cấp dưới bám theo tiến sĩ. “Quả là một lão khó chịu. Cái lũ cuồng si thứ gì quá đà đều như vậy cả. Bình thường vẫn hiểu chuyện và biết cách ứng xử hợp lễ, cơ mà cứ chạm phải nọc là chúng lại hóa thành một đám thần kinh bất ổn. Tay tiến sĩ này hẳn phải nắm rõ nhiều uẩn khúc của vụ án, nhưng cứ như bây giờ thì chưa thể bắt lão khai ra gì được.” Eiichiro quay sang phía viên thanh tra gần đó và đưa ra nhận định, nhưng trông anh cứ như đang tự lẩm bầm vậy.

Đúng lúc ấy, Kenzo bỗng đứng bật dậy. “Anh à, mau qua đây một chút.” Nói đoạn kéo tay anh trai chạy ra vườn, vòng đến mặt sau phòng tắm, anh khựng lại rồi hét lên. “Đồng phim kính máy ảnh đâu hết rồi!?”

“Sao thế? Chú đang nói về cái gì vậy?”

“Sau khi tìm thấy thi thể, chúng em tản bộ quanh vườn, và tiến sĩ Hayakawa có phát hiện được mấy mảnh vỡ của phim kính máy ảnh.”

“Phim kính ư? Chú có thấy hình gì trên đó không?”

“Không ạ. Tại đúng lúc điện thoại reo nên em chạy vào nhà nghe máy. Sau đấy thì cảnh sát đến nên em cũng quên băng đi mất.”

“Trong lúc chú nghe máy thì tiến sĩ làm gì?”

“Thầy ấy vẫn ở ngoài vườn thôi ạ.”

“VẬY Ạ? Có lẽ tiến sĩ đã tranh thủ lúc ấy giấu đi rồi, chứ đợi đến tận lúc bọn anh tới thì dù là ai cũng chẳng còn cơ hội làm gì nữa. Lão mà không táy máy thì bên giám định hiện trường đã phát hiện ra rồi.”

“Giờ cứ để yên sao ạ?”

“Không, anh đã cho người bám theo tiến sĩ. Lão mà mang vật chứng rời khỏi hiện trường thì chúng ta có thể lật ngược thế cờ.” Eiichiro nhếch mép cười đắc thắng, nhưng cũng nghiêm mặt lại ngay và gọi cấp dưới. “Gọi cho người ở ga Shimo-Kitazawa... Cả Shibuya và Shinjuku nữa. Bảo họ là nếu thấy điều tra viên Ishikawa thì liên lạc lại ngay. Tiến sĩ Hayakawa vừa lén mang mấy mảnh vỡ của phim kính máy ảnh rời khỏi nhà này. Chúng ta sẽ lấy đó làm chứng cứ để bắt lão về sở.” Anh ra lệnh.

“Trưởng phòng, mời anh xem qua cái này.” Một điều tra viên bước vào, trên tay là một cuốn album sờn cũ.

Thấy Eiichiro nhận lấy cuốn album, Kenzo liền ghé lại xem cùng anh trai. Tấm ảnh đầu tiên đã bị cắt xén, nhưng phần còn dư vẫn đủ khiến những người như tiến sĩ Hayakawa phải thèm thuồng nhỏ dãi. Sau tấm ảnh khóa thân của một cô gái với làn da trắng muốt không tì vết, những đường kim lằn lượt xuất hiện trên bắp tay, rồi dần dà phủ kín lưng cô. Toàn bộ quá trình xăm mình của cô được ghi lại trong hơn mười tấm ảnh.

Bỗng một phong bì bằng giấy xi măng bình dân rơi ra khỏi cuốn album. Ngoài phong bì có dấu bưu điện đề ngày 23. Bên trong là lá thư viết trên nền giấy rẻ tiền bằng nét bút nguệch ngoạc của đàn ông. Nội dung vồn vện mấy câu như sau.

Kinue, lâu rồi không gặp. Cô chưa quên những gì đã làm với tôi chứ? Chuẩn bị nhận lại cả gốc lẫn lãi đi nhé. Tôi sẽ giết cô rồi lột da lấy hình xăm.

Dĩ nhiên là không thấy kí tên người gửi.

“Bằng chứng đây rồi!” Eiichiro đưa lại album cho cấp dưới. Đúng lúc này điều tra viên Takizawa từ trụ sở Tập đoàn Mogami ở Ogikubo cũng gọi điện về để báo cáo tình hình.

“Takezo nói với người ở đây là đi du lịch rồi rời văn phòng từ tầm 1 giờ chiều qua. Từ đó tới nay không rõ tung tích y ra sao. Tôi có tìm thấy mấy mẫu vé hạng hai của tàu tốc hành đi Shizuoka và Osaka bị xé vụn vứt trong thùng rác.”

“Inazawa thì sao?”

“Có dấu hiệu khả nghi. Tôi cá chắc gã đang nắm giữ bí mật nào đó. Bây giờ áp giải gã về sở hay thế nào ạ...?”

“Dẫn gã tới đây. Dẫn mặt gã bằng thi thể nạn nhân trước đã.” Eiichiro cao giọng ra lệnh rồi gác máy, trong đầu thầm xử lý và tổng hợp hàng loạt dữ kiện vừa ập đến. Bỏ qua mấy chi tiết vụn vặt, chỉ giữ lại những gì hữu ích nhất, từ đó vạch ra phương châm điều tra cơ bản. Đó là công việc của một trưởng phòng điều tra.

Thoạt trông thì đây là một vụ giết người hết sức kì quái và rối rắm, nhưng bản thân anh cũng từng trải nghiệm nhiều vụ án phức tạp không kém... Eiichiro cố dằn lòng như thế để khỏi mất bình tĩnh. Anh bước ra vườn, vừa dạo quanh vừa hút thêm mấy điếu thuốc. Toàn bộ hệ thần kinh của Eiichiro chỉ đang tập trung vào một điều duy nhất, rằng không biết tiến

sĩ Hayakawa sẽ mắc phải thiên la địa võng mà anh đã giăng sẵn như thế nào...

Không thấy có báo cáo gì từ ga Shimo-Kitazawa. Cả Shibuya lẫn Shinjuku cũng vậy.

Hay là lão trốn rồi...? Eiichiro bất giác nhìn đồng hồ và thở dài khi suy nghĩ ấy thoáng qua tâm trí. Nhưng chắc chắn Ishikawa sẽ theo sát tiến sĩ Hayakawa không khác gì chó săn đeo bám con mồi. Không lý nào cậu ta lại thất bại cả. Sẽ ổn thôi.

Eiichiro chiêm thêm một điếu thuốc rồi ngẩng đầu liếc những đám mây vũ tích trôi trên nền trời mùa hạ.

Inazawa Yoshio tái mét mặt khi được điều tra viên Takizawa áp giải đến hiện trường vụ án. Gã đảo mắt nhìn quanh với vẻ bồn chồn, người cứ run lên từng chập. Gã hơi liếc về phía Kenzo, nhưng lại lập tức lảng tránh ánh mắt anh.

“Kenzo.” Eiichiro cất tiếng gọi em trai rồi đặt câu hỏi chi mang tính xác nhận cho đúng thủ tục. “Có phải ban nãy chú đã bắt gặp người đàn ông này không?”

“Vâng, chắc chắn không nhầm đâu ạ.”

“Được rồi, vào đây.”

Họ bước vào căn phòng 13m², nơi thẩm vấn Inazawa Yoshio.

“Chắc anh cũng biết tại sao mình được đưa tới đây rồi chứ?”

“Dạ, không...”

“Xin anh cho biết tên họ và tuổi tác.”

“Inazawa Yoshio, 45 tuổi.”

“Anh làm nghề gì?”

“Xây dựng ạ. Tôi đang làm quản lý ở Tập đoàn Mogami.”

“Được rồi. Bây giờ phiền anh cho chúng tôi lấy mẫu vân tay.”

Inazawa nao núng thấy rõ, run rẩy chìa hai tay ra mà không nói được lời nào. Lấy mẫu xong, chuyên viên giám định sang phòng khác, rồi lại quay vào, ghé tai Eiichiro thì thầm.

“Cô gái chủ nhà này là nhân tình của ông chủ anh, nên chắc anh cũng từng tới đây rồi nhỉ?”

“Vâng, thi thoảng tôi có ghé qua đưa tiền các thứ...”

“Tối qua anh cũng tới để đưa tiền à?”

“Dạ không, tối qua thì...”

“Sáng nay anh mới ra về phải không?”

“Làm sao có chuyện ấy được ạ.”

“Khỏi cần giả vờ giả vịt. Cậu đây đã thấy anh mang theo một bọc đồ rời khỏi nhà này. Bọc đồ màu tím. Anh còn liên tục đổi nó từ tay này sang tay kia với vẻ bồn chồn...”

Những lời này rõ ràng là đòn chí mạng giáng vào Inazawa. Gã gượng cười toan che đậy nỗi lòng, nhưng mặt méo xẹo như sắp òa khóc đến nơi, miệng cắn lấy điều thuốc mà hai tay lấy bấy mãi không đánh nổi diêm.

“Sao? Mau ngoan ngoãn khai ra. Chính anh đã giết Kinue phải không? Phần thân của thi thể đâu rồi?”

Điều thuốc rơi khỏi môi Inazawa. Gã đổ người tới trước, hai tay chống xuống chiếu, mắt ngược nhìn Eiichiro rồi thét lên thống thiết, “Không, không phải tôi đâu. Khi tôi tới đây thì cô Kinue đã chết rồi.”

“Được, kể ra xem nào.”

“Thật ra tôi vốn vẫn đem lòng si mê cô Kinue. Có bị chê cười là già đầu còn ngu dại thì tôi cũng xin nhận. Đại khái là sau vài lần tới đây theo lệnh ông chủ, tôi đã bị cô ấy hớp hồn. Lòng tôi lúc ấy thật chẳng khác gì mấy thằng choai choai vắt mũi chưa sạch. Nhất là từ khi lén ngắm được hình xăm trên lưng Kinue, tôi càng bị vẻ đẹp kì lạ ấy ám ảnh đến mức chẳng còn biết đúng sai phải trái gì nữa. Hơn bốn chục tuổi đầu, vợ con đề huề, mà lại đi tơ tưởng người đàn bà của ông chủ... Tôi vẫn tự nhủ như vậy để dẫn lòng kiềm chế, nhưng chẳng ăn thua. Khái niệm luân thường đạo lý trong tôi cứ như đã bị đánh bay mất tiêu. Rồi tôi ngỏ lời tán tỉnh Kinue một cách hết sức nghiêm túc. Ban đầu cô ấy chỉ cười trừ rồi thẳng thừng từ chối, còn dọa ‘Anh nói gì vậy chứ? Tôi đi mách chồng tôi bây giờ’. Nhưng xét xuất thân của cô ấy và kinh nghiệm tình trường của mình, tôi lờ mờ cảm thấy vẫn còn cơ hội, nên cứ cố mặt dày ngỏ lời hết lần này đến lần khác. Dần dà, hình như tấm chân tình của tôi cũng khiến cô ấy mềm lòng ít nhiều. Từ khoảng mười ngày trước, thái độ Kinue bắt đầu thay đổi. Đến hôm kia, cô ấy đã lần đầu tiên cho tôi một câu trả lời đầy tình ý, hay tin ông chủ sắp bắt tàu chiều đi công tác Shizuoka và Osaka, cô ấy mới bảo tôi là ‘Hẹn gặp anh vào 12 giờ đêm mai nhé. Chập tối thì còn tai vách mạch rừng lắm. Chồng tôi đi công tác rồi, người giúp việc cũng nghỉ nữa’... Nghe vậy, lòng tôi lâng lâng như ở trên mây. Tôi cứ ngỡ cuối cùng mình cũng có được tấm thân ngọc ngà với hình xăm tuyệt mỹ ấy, rằng mình sẽ được thỏa nguyện ước bao lâu nay...”

Nghe giọng điệu Inazawa lúc này, khó mà phân biệt được gã đang khai báo trong phòng thẩm vấn hay đang tự mãn chuyện gió trăng của mình nữa. Nhưng dù thế nào thì có vẻ gã cũng không nói dối. Eiichiro chăm chú lắng nghe từng lời của Inazawa, trong lòng cảm thấy căng thẳng đến kì lạ.

“Thế là tối qua tôi ghé quán quen ở Shibuya, định bụng sẽ làm vài chén trong lúc chờ đến giờ hẹn. Nhưng ngồi một lúc, tôi lại bồn chồn nôn nao và sức nghĩ ra là đến gặp cô ấy trong bộ dạng say mềm có lẽ cũng không hay, nên hơn 8 giờ một chút là đã đứng dậy và lên tàu đi Shimo-Kitazawa. Đến nơi là khoảng 8 rưỡi. Tôi ghé vào quán nước ngay trước cửa ga, làm một cốc cà phê đá, vừa để giải rượu, vừa để tránh nóng. Được khoảng mười lăm phút, tôi rời quán và tới đây. Đứng ngoài cổng, tôi thấy bên trong đã tắt đèn im lìm. Dẫu sao vẫn chưa tới giờ hẹn, ngoài đường cũng còn người lai vãng, nên tôi lại tản bộ thêm một lúc cho bớt nóng người. Tầm 10 rưỡi, đi ngang qua cổng một lần nữa, tôi mất hết kiên nhẫn và nghĩ hay là vào quách trong nhà cho rồi. Đúng lúc đấy tôi nhận ra trên cửa sổ tầng hai nhà bên có một cậu học sinh đang chơi guitar, có thể trông xuống chỗ tôi đang đứng. Sợ bị bắt gặp thì sau này lại phiền, tôi cố đợi thêm một lúc nữa. Độ 11 giờ, khi nhà bên cũng đã tắt đèn, tôi mới đi lối cổng phụ vào sân.”

“Khoan đã. Từ chỗ anh đợi thấy được cổng nhà này chứ?”

“Có ạ.”

“Thế trong khoảng từ 10 rưỡi đến 11 giờ, anh có thấy ai ra vào qua lối cổng chính không?”

“Không ạ.”

“Được rồi, anh kể tiếp đi.”

“Dĩ nhiên là cổng chính vẫn khóa kín, nên vào sân xong, tôi vòng ra chỗ cửa chớp chắn mưa ở sau nhà. Đúng như đã hẹn, một tấm cửa vẫn để mở. Tôi bèn tháo nó ra và bước vào trong nhà, khẽ gọi ‘Kinue ơi’, nhưng không thấy ai trả lời. Nghĩ là có khi cô ấy ngủ, tôi cứ thế qua phòng ngủ, nhưng chăn đệm còn chẳng thấy đâu chứ đừng nói đến người. Đang sôi máu vì tưởng bị lừa, tôi lại nghe tiếng nước xè xè ở cuối hành lang, rồi tự mình hợp

lý hóa vấn đề là cô ấy đang tắm nên mới ngượng ngùng không dám lên tiếng. Tôi bước tới cửa phòng tắm, gọi tên Kinue lần nữa. Vẫn không ai đáp lời. Tiếng nước vẫn chảy, nhưng lạ là không còn động tĩnh gì khác bên trong. Bấy giờ tôi mới hốt hoảng vịn tay nắm, chỉ để thấy là không sao lay chuyển được cánh cửa ấy. Đúng lúc lại phát giác tất mình ẩm ẩm nhơm nhớp, hóa ra là đã giẫm phải những vệt máu trên hành lang.”

Như sống lại nỗi kinh hãi lúc bấy giờ, Inazawa nuốt nước bọt đánh ực rồi mới tiếp tục, “Tôi toan bỏ chạy vì sợ, nhưng cũng nổi cơn tò mò về tình hình trong phòng tắm. Trên cánh cửa có một vết nứt nhỏ, đủ để chút ánh sáng bên trong hắt ra hành lang. Tôi đánh liều ngó vào qua vết nứt ấy và lập tức hối hận. Vừa trông thấy thứ gì đó như cánh tay đứt lìa, tôi đã thất kinh đến chết sững ra đấy. Phải mất một lúc tôi mới định thần được để chạy khỏi nhà, nhưng chuyến tàu cuối ngày rời ga mất rồi. Tôi không nhớ sau đó thế nào nữa, chỉ biết mãi 3 giờ sáng mới về đến nhà mình ở Omori trong trạng thái hoảng loạn. Hình ảnh cánh tay đứt lìa cứ hiển hiện trước mắt tôi. Tôi thức trắng đến sáng, rồi bàng hoàng nhận ra một việc hết sức hệ trọng, là đã bỏ quên bọc đồ đựng chiếc túi xách mua ở Shibuya hôm qua để tặng cho Kinue. Không những vậy, trên lớp vải bọc còn thêu tên tôi.”

Inazawa đưa chiếc khăn mùi soa vò nhàu này giờ lên thấm mồ hôi lạnh trên trán, “Tôi chẳng biết phải làm sao nữa, nhưng vẫn hiểu là chứng cứ khiến mình bị nghi ngờ thì không thể bỏ chông chơ ở hiện trường. Dẫn đo một hồi, tôi quyết tâm lấy lại bọc đồ, nên bỏ cả bữa sáng, tức tốc quay lại đây. Lúc đó đã hơn 8 giờ, nhưng may sao ngoài đường còn rất vắng. Tôi tranh thủ lẻn vào nhà thì thấy bên trong tanh bành như bị trộm đột nhập. Tối qua chẳng hề có dấu vết gì như vậy, nên tôi càng sợ. Tôi vội tìm quanh nhà và phát hiện ra bọc đồ rơi trên hành lang trước phòng tắm. Tôi mừng rỡ

nhặt lấy nó rồi lao ra vườn, ngó nghiêng thăm dò tình hình ngoài đường. Chắc chắn là không có ai qua lại rồi, tôi mới an tâm bước ra và đi về hướng ga Shimo-Kitazawa. Sau đó tôi đổi tàu ở Shinjuku và đến Ogikubo, rồi ở miết văn phòng cho tới ban nãy.” Lời khai của Inazawa đến đây là hết.

“Nghĩa là đèn trong phòng tắm vẫn luôn bật?” Eiichiro vốn vẫn lặng im nghe khai báo, lúc này chợt đặt câu hỏi.

“Vâng.”

“Anh không tắt nó đi chứ?”

“Không ạ.”

“Kenzo, lại đây với anh.” Eiichiro đứng dậy, dẫn Kenzo ra hành lang rồi hỏi với vẻ nghiêm trọng. “Lúc chú phát hiện thi thể thì đèn trong phòng tắm có bật không?”

“Em không để ý...”

“Chú không động vào công tắc chứ hả?”

“Vâng, không hề.”

“Tiến sĩ thì sao?”

“Em không biết.”

“Trong lúc chú đi gọi điện cho sở cảnh sát, tiến sĩ ở đâu?”

“Thầy ấy vẫn đứng trước cửa phòng tắm thôi ạ.”

“Từ chỗ điện thoại có nhìn được vào khu đấy không?”

“Không ạ.”

“Tức là chú không biết tiến sĩ đã làm gì trong khoảng thời gian ấy?”

“Vâng.”

“Hừm... Khi bọn anh tới hiện trường thì đèn phòng tắm tắt rồi, mà công tắc lại nằm trên tường hành lang...” Eiichiro đắm chiêu nhìn em trai, miệng lẩm bầm đầy ắp ý.

“Nghĩa là sao hả anh?”

“Anh chỉ hơi bận tâm một chút thôi. Nói thế nào nhỉ, kiểu như giác quan thứ sáu của cảnh sát ấy... Theo tâm lý chung của tội phạm, hung thủ giấu xác chết vào phòng kín nhằm trì hoãn việc người ta phát hiện ra thì thế nạn nhân. Như vậy thì đáng lẽ hẳn phải khóa vòi nước và tắt đèn đóm cẩn thận. Phải chăng Inazawa đã nói dối? Hay là tiến sĩ cố tình tắt đèn? Xoay quanh điểm này còn rất nhiều nghi vấn cần làm sáng tỏ...”

Nói vậy nhưng khi quay lại để tiếp tục thẩm vấn, Eiichiro không truy cứu gì thêm về điện nước mà chuyển sang hỏi về quan hệ giữa Kinue và Mogami Takezo.

“Anh có biết Takezo đi đâu, làm gì từ hôm qua tới giờ không?”

“Như ban nãy tôi đã khai, tối qua ông chủ có lịch đi Shizuoka, nhưng tầm 2 giờ chiều, ông ấy nhận điện thoại rồi nói là sẽ ghé qua đâu đó trước khi xuất phát, không cần đưa tiễn gì cả và rời khỏi văn phòng... Giọng ông chủ nghe bức bối lắm. Từ đó tới giờ tôi chưa gặp ông ấy. Tầm 5 giờ chiều tôi có gọi điện về nhà riêng của ông chủ thì người giúp việc nói là không thấy ông ấy về nhà, nên tôi cứ tưởng ông ấy đi đâu rồi ra ga luôn. Nhưng khi nhân viên trực ban tối qua gọi tới khách sạn quen dưới Shizuoka tìm ông chủ có việc thì họ lại bảo là ông ấy cũng chưa đến đấy.”

“Sáng nay y cũng chưa về nhà?”

“Vâng, đúng vậy.”

“Tổng tài sản của Takezo rơi vào khoảng bao nhiêu?”

“Tính sơ sơ cũng phải được bảy tám triệu yên* ạ. Ngoài ra ông chủ còn nhiều tài sản khó mà định giá chính xác được nữa...”

“Y có vợ con gì không?”

“Về hôn nhân thì lối suy nghĩ của ông chủ có hơi khác người. Dĩ nhiên ông ấy chẳng ghét bỏ gì nhục dục, thậm chí còn qua lại với không ít cô, nhưng nhất quyết không kết hôn với ai cả. Ông chủ hay nói là bản thân rất nhanh chán đàn bà, nên chẳng đại gì mà kết hôn cho phiền phức.”

“Nói vậy thì với Takezo, Kinue cũng chỉ là qua đường mà thôi?”

“Ca này thì có lẽ hơi khác ạ.”

“Khác thế nào...?”

“Ông chủ vốn là một tay ăn chơi khét tiếng, thay gái như thay áo, nhưng chưa từng ăn nằm với cô nào xăm kín người như Kinue. Ban đầu ông ấy qua lại chỉ vì hiếu kì, nhưng dần dà như trúng thuốc lú, không sao thoát ra được... Có lần ông chủ còn than thở với tôi là cứ như bị răn quẩn riết, không nhúc nhích được nữa...”

“Ra vậy. Không ngờ mấy hình xăm ấy lại có sức mê hoặc đến thế. Cá nhân tôi chỉ thấy kinh tởm thôi.” Eiichiro lẩm bầm, khiến Kenzo bất giác đỏ mặt. “Takezo còn thân thích nào không?”

“Máu mủ ruột rà thì chỉ còn cậu em trai Hisashi thôi ạ.”

“Quan hệ của y với tiến sĩ Hayakawa là thế nào?”

“Tiến sĩ Hayakawa là em trai của mẹ ông chủ ạ.”

“Tức là cậu cháu à! Ngộ nhờ Takezo có mệnh hệ gì thì ai sẽ thừa kế tài sản của y?”

“Chắc là cậu em trai ạ. Chuyện này tôi cũng không rõ lắm, nhưng hình như ông chủ từng trao đổi việc lập và sửa di chúc với luật sư Sayama, cố

vấn pháp luật của công ty chúng tôi, có gì các anh thử hỏi bên đấy xem.”

“Takezo là người thế nào?”

“Tôi tự nói ra thì có lẽ hơi kì, nhưng ông chủ là người hào hiệp, đối xử với nhân viên rất tốt. Tuy nhiên, nếu niềm tin bị phản bội, ông chủ sẽ chẳng coi người ta ra cái thứ gì... Bản tính ông ấy cũng có phần cố chấp, sẵn sàng dùng mọi thủ đoạn để đạt được mục đích đặt ra, dù có phải tốn sức đến đâu đi nữa...”

“Tức là anh cũng khá liều lĩnh đấy nhỉ. Dám đặt cược địa vị và tiền đồ chỉ để tán tỉnh cô nàng kia.”

“Vâng...”

Nét thương cảm và ái ngại khẽ thoáng qua mặt Eiichiro. Không biết độ thật giả đúng sai trong những lời khai của Inazawa, cũng chưa thể nhận định rõ ràng là gã có tội hay vô can, nhưng mỗi tình bi ai trái đạo lý của người đàn ông ngoại tứ tuần này vẫn có điểm gì đó lay động lòng người.

“Cô Kinue có qua lại với người đàn ông nào khác không?”

“Ngày xưa thì không rõ, nhưng từ hồi được ông chủ bao nuôi thì có lẽ là không ạ. Kinue hiểu rất rõ tính ông chủ. Với cả cô ấy từng bảo là hình xăm giống như tín hiệu xua đuổi của động vật, khiến đàn ông bình thường cảnh giác không muốn tiếp cận, khiến cô ấy chỉ quen toàn mấy gã xấu xa chuyên ăn nằm với những ả nặc nô... Rồi thì đàn bà xăm mình sẽ bị cuốn vào cái đầm lầy vô đáy ấy, cả đời cũng không ngóc đầu lên được... Giọng Kinue khi đó rất buồn, nghe như than thân trách phận vậy.”

“Ngày xưa thì không rõ ư? Thế anh có biết gã nào từng qua lại với cô ta không?”

“Tôi không biết cụ thể chi tiết, nhưng từng nghe Kinue kể một chuyện. Đây là khi mới được biết về hình xăm trên người cô ấy. Quá bất ngờ, tôi mới buột miệng khen là đến đàn ông còn không đủ kiên nhẫn để hoàn thiện hình xăm, vậy mà liễu yếu đào tơ như cô lại xăm được một hình như thế thì quả là đáng nể. Kinue chỉ cười rồi bảo là trong phương ngữ Kansai, hình xăm còn được gọi là ‘thú chơi thử sức chịu đựng’. Chịu đau, rồi còn chịu mất tiền nữa. Kinue nói vì là con gái thợ xăm nên không tốn chi phí, bản thân lại vốn thích xăm do được nuôi dạy trong môi trường mà người thân đều xăm, khách khứa bạn bè cũng chẳng ai để lưng trơn cả... Rồi còn đùa là một khi đã bắt đầu xăm thì chỉ có nước bỏ nhà ra đi mới thoát được... Nói xong cô ấy lại cười.”

“Hừm...”

“Không biết các anh có tìm được tấm ảnh Kinue chụp cùng một người đàn ông khác chưa? Tấm ảnh mà cả hai đều khỏa thân ấy.”

“Chưa.”

“Nếu tôi không nhầm thì đó là người đàn ông xăm hình Kintaro bắt cá chép, cũng là mối tình đầu của Kinue thì phải. Tay đó vốn là thợ ảnh, nhưng sau này lại đổ đốn thành yakuza. Họ quen rồi yêu nhau trong thời gian gã đến xăm ở nhà Horiyasu. Kinue vốn đã xăm từ trước đấy rồi, nhưng chính vì tay đó khích tướng nên cô ấy mới xăm thêm khắp người.”

“Tay đó tên gì?”

“Tôi không biết. Nghe đâu hồi ở Yokohama cô ấy cũng qua lại với một gã yakuza, nhưng hình như giờ gã đó cũng bết bát lắm rồi.”

“Thế à. Còn gì nữa không...?”

“Tôi chỉ biết đến thế thôi ạ.”

“Được rồi. Vậy là xoay quanh người phụ nữ này có tới năm người đàn ông là anh, Mogami Takezo, tiến sĩ Hayakawa, tay thợ ảnh ngày xưa và gã yakuza ở Yokohama...”

Kenzo thở phào nhẹ nhõm khi không thấy mình bị điểm danh. Anh cũng nhận ra Eiichiro nhấn khá mạnh vào tiến sĩ Hayakawa khi nhắc đến những người đàn ông quanh Kinue. Tiến sĩ Hayakawa... Tại sao ông ấy lại hành động như vậy? Tấm phim kính kia rốt cuộc đã lưu lại hình ảnh gì...?

Trong quá trình bám đuôi tiến sĩ Hayakawa, điều tra viên Ishikawa đã phải nghiền răng bực bội không biết bao nhiêu lần vì hành tung khó hiểu của ông.

Nhà ga gần hiện trường nhất là Shimo-Kitazawa và Higashi-Kitazawa, nhưng tiến sĩ không đi về hai hướng đó. Sau khi đi hết khu phố mua sắm và băng qua một đường ngang của tuyến Odakyu, ông rẽ trái ở đoạn doanh trại và nhà thờ của quân chiếm đóng, đi lên một con dốc nhỏ nằm giữa khu dân cư, rồi ra một khu phố mua sắm vắng vẻ khác. Ishikawa cứ ngỡ tiến sĩ sẽ từ đó vào ga Ikenoue để đi Shibuya, nhưng cũng không phải. Giữa đường đến ga, ông rẽ trái vào một ngõ nhỏ, đi lòng vòng mãi, ra tới tận khu đất trống giữa đường tàu và tàn tích của Viện Nghiên cứu Hàng không, men theo Bảo tàng Nghệ thuật Dân gian, rồi mới vào ga Komaba và bắt tàu đi về hướng Shibuya.

“Chết tiệt! Hẳn là ông ta biết bản thân đang bị theo dõi rồi. Đừng hòng cắt đuôi được tôi.” Ishikawa thầm nghĩ, lồng ngực hừng hực khí thế. Cậu quyết không để mất dấu tiến sĩ Hayakawa, dù có phải nhảy vào tàu qua đường cửa sổ.

Không biết do nhận ra mình đang bị Ishikawa theo dõi hay cho rằng xuống Shibuya là quá nguy hiểm, tiến sĩ Hayakawa xuống tàu ở Shinsen, ga

trước Shibuya. Nơi đây từng là một khu ca kỹ nổi tiếng với cái tên Maruyama, nhưng nay chỉ còn là một đồng hoang tàn đổ nát, chưa hồi phục được mấy từ những thiệt hại nặng nề do chiến tranh gây ra. Ra khỏi ga, tiến sĩ Hayakawa đi dọc khu phố Dogenzaka rồi rẽ vào một quán ăn Trung Hoa mang tên Hoàng Hưng Lâu.

“Ô giới Tokyo sao!” Ishikawa bất giác thốt lên ngao ngán. Từ khi bại trận, đã một năm qua giới chức Nhật Bản gần như bất lực trước sự tung hoành ngang nhiên của các thế lực ngầm châu Á. Ishikawa dẫn lòng tự nhủ, đợi tiến sĩ Hayakawa ra rồi tính tiếp. Nhưng vừa tiến lại gần quán ăn, cậu phát hiện tiến sĩ từ cửa sổ tầng hai đang nhìn chăm chăm xuống mình. Cậu lập tức thay đổi kế hoạch, quay đầu đi vào một cửa tiệm nằm đối diện Hoàng Hưng Lâu, mượn điện thoại để gọi cho trưởng phòng Eiichiro báo cáo tình hình.

“Này giờ em bị ông ta quay mòng mòng, lang thang khắp nơi đến cả mồ hôi. Hiện tiến sĩ đang ở Hoàng Hưng Lâu, một quán ăn Trung Hoa ở Shibuya. Chắc để ăn cơm.”

“Khu người Á sao...” Giọng Eiichiro thoáng nét quan ngại. “Cậu vất vả rồi. Nỗ lực của cậu không hoài công đâu. Chúng tôi mới phát hiện ra rằng tiến sĩ đã mang mấy mảnh vỡ của phim kính máy ảnh rời khỏi hiện trường. Mấy mảnh vỡ ấy có khả năng là bằng chứng quan trọng của vụ án đấy. Dọc đường cậu có thấy ông ta tiêu hủy, vứt bỏ thứ gì không?”

“Trong suốt quá trình em theo dõi thì không ạ.” Chạm tự ái nghề nghiệp, Ishikawa gằn giọng khẳng định.

“Dẫn tiến sĩ đến đồn cảnh sát gần nhất và tra xét xem ông ta có mang theo mấy mảnh vỡ đó không. Kết quả thế nào thì báo lại cho tôi ngay.”

Như được tiếp thêm dũng khí, Ishikawa hiên ngang băng qua đường, đi vào Hoàng Hưng Lâu, lên tầng hai và bước tới bàn của tiến sĩ. Đang ăn dở suất mì soba lạnh, tiến sĩ Hayakawa thản nhiên ngược mắt nhìn cậu.

“À, cậu điều tra viên đấy à. Nãy giờ đi bộ chắc nóng lắm nhỉ? Cậu cũng làm một suất mì nhé?”

Bị phủ đầu bằng mấy lời đầy châm chọc, Ishikawa không khỏi chột dạ, “Tiến sĩ, sao ông lại...”

“Tôi tranh thủ tản bộ để nghiên ngẫm về vụ án này.”

“Ông tản bộ lâu quá đấy. Với cả, mới chứng kiến cảnh tượng như vậy, ông đã dùng bữa được ngay rồi à?”

“Sinh nghề tử nghiệp mà. Mỗi lần giải phẫu tử thi xong mà không muốn ăn uống gì thì không hành nghề bác sĩ nổi đâu. Nghề của chúng ta cũng tạo nghiệp nhiều không khác gì nhau.” Tiến sĩ bình thản đáp.

“Mời tiến sĩ tới đồn cảnh sát gần nhất cùng tôi.” Ishikawa đánh mặt, nghiêm giọng nói. “Ông bị tình nghi là mang vật chứng quan trọng rời khỏi hiện trường án mạng. Sếp tôi ra lệnh gặp ông là khám người ngay, nhưng ở đây cũng đông, e gây ảnh hưởng tới thể diện của tiến sĩ.”

“Đi!” Tiến sĩ quăng đĩa xuống đĩa mì ăn dở rồi đứng bật dậy với vẻ phẫn nộ. Vừa vào đồn cảnh sát gần đó, ông lập tức cởi áo khoác và bảo, “Muốn kiểm gì thì kiểm đi.”

Trong túi áo chỉ có mấy vật dụng thường thấy như ví, khăn mùi soa, giấy ăn... Không thấy mảnh vỡ phim kính nào cả.

“Đâu, cậu bảo phim kính nào cơ?” Tiến sĩ Hayakawa đắc thắng nói, tay phe phẩy cái quạt cùng màu với sơ mi trắng trên người.

“Mời tiến sĩ đợi ở đây cho tới khi tôi quay lại.” Ishikawa nói rồi chạy đi gọi điện để xin chi thị của trưởng phòng.

“Qua Hoàng Hung Lâu hỏi xem!” Mệnh lệnh của Eiichiro vô cùng ngắn gọn và sắc bén. Lau mồ hôi trên mặt, Ishikawa vội vã quay lại quán ăn ban này. Đúng là phải thử mới biết thế nào chứ cứ suy nghĩ đắn đo mãi cũng chẳng giải quyết được gì.

Vừa thấy Ishikawa lên tới tầng hai, một cô phục vụ Hoàng Hung Lâu đã run rẩy đánh rơi chai bia trên tay.

“Tôi là người của Sở Cảnh sát Tokyo...” Ishikawa tiến lại, lạnh lùng nói. “Vị khách ban này là nghi phạm của một vụ án mạng.”

“Vâng...”

“Ban này ông ta có nhờ các cô giữ hộ vật gì không?”

“Dạ...” Cô phục vụ hơi ngần ngại, nhưng rồi cũng đưa ra một bọc giấy.

Vừa mở cái bọc ra, Ishikawa đã mừng rỡ khôn xiết. Những mảnh kính đen bóng... Đúng là phim kính máy ảnh rồi. Cậu vội giơ từng mảnh soi lên kính cửa sổ. Tuy chỉ là hình phản chiếu lơ mờ, nhưng vẫn đủ thấy là ảnh chụp phía sau một cô gái lỏa thể. Khắp lưng và hai bắp tay, bắp chân của cô được bao phủ bởi những họa tiết kì quái.

“Cảm ơn cô.” Ishikawa nói rồi lao xuống tầng dưới và gọi cho trưởng phòng. Cậu nhận được mệnh lệnh là lập tức áp giải tiến sĩ Hayakawa về Sở Cảnh sát Tokyo. Eiichiro cũng sẽ từ hiện trường về đó ngay.

Quay lại đồn, Ishikawa liền đưa mấy mảnh vỡ ra trước mặt tiến sĩ, “Thế này thì ông không giả ngây được nữa rồi.”

“Méi fāzi.”* Tiến sĩ lăm bắm gì đó, mặt không hề biến sắc. “Tôi là một kẻ cuồng hình xăm, không từ thủ đoạn để đạt được mục đích. Thấy tấm

phim chụp lại hình xăm nằm ở đó, thử hỏi tôi có thể bỏ qua được sao?”
Tiếp sau đó là mấy lời bao biện, nghe như ông đang cố tỏ ra bình thản.

“Tiến sĩ, mời ông theo tôi về sở.”

“Đành vậy.” Tiến sĩ Hayakawa khẽ nhún vai rồi đứng dậy. “Không biết sau này các cậu có thể rửa cho tôi một tấm ảnh được không?” Ông hỏi.

“Cái đó thì tôi chưa thể nói trước được. Còn tùy xem trưởng phòng nghĩ thế nào đã... Trước tiên cần xem xem tấm ảnh này có liên quan gì tới vụ án không...”

“Liên quan ư... chắc chắn là có rồi. Làm sao có chuyện không được.”
Đôi mắt đen láy của tiến sĩ ánh lên kích động. “Phải là âm bản mới được... Bí ẩn đằng sau vụ án này sẽ được phá giải nếu đổi trắng thay đen, nhưng cảnh sát các cậu đã quá đáng đến mức này thì thôi, đành vậy.”

“Mời tiến sĩ.” Ishikawa lạnh lùng thúc giục.

Khi Matsushita Kenzo từ hiện trường ở Shimo-Kitazawa về tới nhà ở Nakano, trời đã xế chiều. Anh vô cùng mệt mỏi, chỉ nói được vồn vện mỗi câu “Em về rồi ạ” khi chị dâu ra đón ở cửa, rồi lẳng lặng lên tầng hai và kiệt sức nằm vật ra chiếu. Tuy nhiên, sau khi hút hai, ba điếu thuốc, Kenzo đã thấy bình tâm ít nhiều. Anh liếc qua số báo chiều mới mua ở ga, nhưng chẳng tìm được thông tin nào đáng bận tâm. Ngoại trừ một trang duy nhất.

Kenzo dĩ nhiên chú ý ngay đến dòng tít “Án mạng hình xăm” đặt ngay góc phải trên cùng của trang ba, chiếm gần một phần ba chiều dọc trang báo. Án mạng hình xăm... Sau này ngẫm lại mới thấy thật chẳng có cái tít nào ngắn gọn mà khái quát được đầy đủ bản chất sự việc như thế. Xem ra tư duy nhạy bén của người làm báo đã sớm thành công trong việc bóc gỡ lớp vỏ bên ngoài để nắm bắt được phần nào chân tướng ẩn sâu bên trong.

Tuy nhiên, khi mới đọc dòng tít này, tâm trí Kenzo không còn đủ minh mẫn để nhận ra điều đó. Hình ảnh của các mảnh tử thi rời rạc vẫn hiện lên rõ mồn một trong võng mạc anh, nhất quyết không chịu tan biến. Nếu đó là một xác chết nguyên vẹn thì may ra anh còn có thể quên, còn có thể buông bỏ... Rốt cuộc thì hình xăm đã biến đi đâu? Kẻ nào đã cướp mất Orochimaru?

Đến bữa tối, Kenzo cũng chẳng màng cơm nước gì. Khi chị dâu lên tầng hai gọi xuống dùng bữa, anh chỉ bảo là mình không muốn ăn.

“Hay chú bị cảm nắng rồi... Trông chú nhợt nhạt lắm, nghỉ sớm đi nhé.” Nghe chị dâu ân cần hỏi thăm dặn dò, Kenzo chỉ thấy bức bối hơn.

Mặt trời lặn được một lúc, tiếng chuông cửa reo vang báo có khách. Không nghĩ là ai tìm mình làm gì, Kenzo vẫn ngồi yên, chẳng mấy chốc lại thấy chị dâu đi lên lo lắng hỏi, “Kenzo, sao chú ở đây mà không bật điện lên?”

“Em đang có việc cần suy nghĩ, nên thế này hợp hơn. Bóng tối giúp con người ta tập trung hơn mà.” Kenzo gượng gạo chống chế.

“Khiếp, nghe như triết gia nào ấy. Mà chú có khách đấy.”

“Ai ạ?”

“Hai người, tên là Hayakawa và Mogami.”

“Hayakawa và Mogami!?” Kenzo thảng thốt kêu lên rồi lao ngay ra khỏi phòng, suýt nữa tông phải chị dâu.

Đứng ngoài thềm nhà là Mogami Hisashi và một phụ nữ lạ mặt mặc đồ truyền thống. Bạn học của Kenzo tay thì băng bó, đuôi mắt dán hai, ba miếng băng. Người phụ nữ kia tầm ba tư ba lăm tuổi, khuôn mặt trái xoan, thân hình thanh thoát, rất ra dáng mệnh phụ phu nhân. Tuy nhiên, khuôn mặt diễm lệ ấy đượm buồn và hơi sưng lên, tựa hồ mới khóc xong.

“Hisashi đây à... Bà đây là?” Kenzo sững sờ hỏi, quên cả tự giới thiệu.

“Đây là vợ của tiến sĩ Hayakawa.”

“Vợ của tiến sĩ ư... Hai người tìm tôi có chuyện gì sao?” Trái tim Kenzo đau nhói. Anh cũng biết tiến sĩ Hayakawa đã bị áp giải từ Hoàng Hưng Lâu ở Shibuya về Sở Cảnh sát Tokyo. Tuy biết là hoàn cảnh bắt buộc phải thế,

nhưng nghĩ tới việc mình gián tiếp khiến người đẹp trước mặt phải chịu đau khổ, Kenzo vẫn không khỏi áy náy.

“Tôi là vợ của ông Hayakawa. Không biết chúng tôi có thể làm phiền cậu một lúc không ạ?”

“Vâng, mời vào. Phòng tôi chật hẹp dơ dáy lắm, mong mọi người bỏ quá cho.” Kenzo nói rồi đi trước, dẫn hai vị khách lên tầng. Khi anh bật công tắc, trên chùm đèn còn đậu mấy con bướm đêm màu vàng. Nhìn chúng vẫy cánh quanh chùm đèn, phấn rơi lả tả, Kenzo bỗng rùng mình như bị giội nước lạnh.

“Xin thứ lỗi vì đột nhiên tới làm phiền giữa tối muộn thế này...”

Vừa bước vào phòng Kenzo, bà Hayakawa liền gặp người hành lễ. Cần cổ trắng ngần của bà toát ra vẻ bi ai kì lạ, nhưng Kenzo vẫn không khỏi giật mình chết lặng, quên cả đáp lễ khi thoáng thấy ánh xanh đen trên phần da lộ ra từ cổ áo bà.

“Mời mọi người ngồi. Phòng tôi tồi tàn quá, mong mọi người thông cảm.” Anh lẩm bẩm mấy câu vô nghĩa, tay trở mấy tấm đệm ngồi.

“Ban nãy vợ gọi cho tôi, hỏi xem phải làm thế nào. Khi tôi chợt nhớ ra và nhắc tới cậu thì vợ nói là muốn gặp, nên chúng tôi mới đến đây.” Hisashi dăm chiêu nói, tay đưa điệu Peace lên miệng.

“VẬY là mọi người đã biết về vụ án cả rồi?”

“Tôi mới chỉ nghe sơ qua thôi, còn cụ thể thì chịu.”

“Chiều nay cảnh sát bỗng đến nhà tôi, nói là cần khám nhà. Tôi ngạc nhiên hỏi lý do thì được biết là ở khu Kitazawa xảy ra án mạng, và chồng tôi đang bị nghi ngờ... Ban đầu tôi nghĩ ai chứ ông ấy thì không thể có

chuyện như thế được, nhưng khi biết phần thân xăm của nạn nhân biến mất, tôi bỗng thấy trời đất quay cuồng, mắt mũi tối sầm lại...”

“Cô mà cũng cảm thấy như vậy sao... Chẳng trách người ngoại đạo như anh em cũng phải để tâm đến chi tiết ấy.” Kenzo nói như muốn biện minh cho anh trai.

“Thế nên tôi mới vội vã gọi cho Hisashi để hỏi ý kiến. Nghe cậu ấy nhắc tới cậu, tôi bèn mạo muội tới đây với hi vọng biết thêm chi tiết...” Nước mắt bắt đầu đọng trên khóe mắt cong dài của bà Hayakawa.

“Em sẵn sàng chia sẻ những gì mình biết... Nhưng thưa cô, không biết tối qua tiến sĩ có ở nhà không?”

“Không ạ...”

“Thế khoảng mấy giờ thầy mới về ạ?”

“Hơn 12 giờ đêm, khoảng giờ tàu cuối ạ.”

Kenzo cảm thấy nhói nhói ở ngực, “Trước đó tiến sĩ ở đâu?”

“Tôi cũng không biết. Ông ấy chẳng bao giờ nói là mình đi đâu lúc nào cả...”

“Nếu vậy thì gay cô ạ. Thời gian gây án được cho là rơi vào khoảng từ 8 rưỡi tối cho tới nửa đêm hôm qua. Tiến sĩ mà không có chứng cứ ngoại phạm trong khoảng thời gian đấy thì... Dĩ nhiên em không cho rằng thầy là thủ phạm, nhưng chuyện đã đến nước này rồi...” Rào trước đón sau một hồi xong, Kenzo bắt đầu trình bày sơ lược sự tình cho bà Hayakawa và Hisashi nghe.

“Vậy ạ... Xem ra tật xấu của ông nhà tôi lại phát tác mất rồi. Thứ gì thì không nói, chứ tấm phim đó thì quả nhiên ông ấy không đời nào bỏ qua được. Cứ động đến chủ đề xăm là ông ấy như mắc bệnh tâm thần vậy.” Bà

Hayakawa nói với vẻ thấu hiểu, tới mức không buồn trách cứ gì hành vi của tiến sĩ.

“Nếu chỉ lén mang tấm phim rời khỏi hiện trường thì có lẽ chưa phải chuyện gì to tát... Vấn đề là em không rõ liệu đó có phải là phim chụp hình xăm không nữa.”

“Tôi dám chắc là đúng ạ.” Bà Hayakawa bậm môi với vẻ kiên định, như thể vừa hạ quyết tâm. “Làm phiền cậu lúc mệt mỏi thế này thật ngại quá. Tôi còn muốn ghé qua một nơi nữa, nên có lẽ xin phép ở đây thôi... Hisashi thì sao...?”

Hisashi liếc Kenzo rồi lễ phép đáp như đã nhìn thấu tâm can cậu bạn, “Nếu không có vấn đề gì thì cháu cũng còn chút chuyện muốn trao đổi với Kenzo.”

“Thế thì cháu cứ ở lại thông thả nhé. Tôi xin phép trước.”

Hai thanh niên cúi chào rồi tiễn bà Hayakawa ra tới tận cửa. Tới khi lên lại phòng Kenzo, họ mới đưa mắt nhìn nhau.

“Phiền quá! Cái vụ án chết tiệt này thật phiền quá đi!” Hisashi vò đầu bứt tai và buông lời than thở.

“Sao thế?”

“Anh trai mất tích, cậu ruột bị nghi giết người, bảo sao tôi không nản cho được? Anh hai thật đại dột khi dây vào cái ngữ đàn bà ấy.”

Bị chạm đúng chỗ nhột, Kenzo bèn lái câu chuyện sang hướng khác, “Mà tay anh sao đấy?”

“Cái này hả? Có gì đâu... Tối qua sau khi từ rạp Togeiki về tôi ghé Ginza, uống tới say rồi làm một màn diễn võ với mấy tay hâm dở ở đấy ấy

mà. Cảnh sát ập đến, và tôi phải xộ khám một đêm. Chân trước vừa ra chân sau nghe luôn tin này. Đen đủ đường!”

“Anh ở Togeki tới khi rập đóng cửa à?”

“Ừ, tầm 8 giờ.”

“Thế vụ ẩu đả xảy ra lúc nào?”

“Hình như tầm 9 giờ. Lúc ấy tôi đã ngà ngà rồi nên không nhớ rõ lắm.”

“Cãi nhau mà giảng hòa êm thấm được thì cũng tốt, nhưng nhiều khi dùng nắm đấm xử lý đâm ra lại hay đấy nhỉ. Nhờ thế mà anh có chứng cứ ngoại phạm vững chắc quá rồi.” Hai người nhìn nhau cười trừ. “Có chuyện này không biết hỏi anh có hơi kì không, nhưng sao tiến sĩ lại hành xử bất thường vậy?”

“Mấy mảnh phim kính ấy hả? Thì như mợ tôi nói đấy, đời nào cậu tôi lại bỏ qua một tư liệu nghiên cứu quý giá như thế. Ông ấy cuồng hình xăm mà.”

“Thì cũng phải đúng lúc đúng chỗ chứ. Ai lại làm thế ở hiện trường án mạng...”

“Có gì lạ đâu. Nói lại bảo sở sàng, nhưng một hai xác chết kiểu đó chưa đủ làm mấy tay bác sĩ nao núng đâu. Cộng thêm tâm lý cuồng si kia nữa thì không thể đo đếm bằng thường thức được. Cả mợ tôi nữa...”

“Cô làm sao cơ?”

“Khổ thân mợ ấy, con gái nhà lành mà lấy phải ông chồng quái gở. Ai đời lại đưa hình xăm ra làm điều kiện kết hôn cơ chứ.”

“Không có nhẽ...” Kenzo nuốt nước bọt.

“Chuyện thật đấy. Họ hàng nhà tôi ai cũng biết cả. Nghe đâu mợ rất si mê cậu. Cậu cũng chẳng ghét bỏ gì mợ nên cũng tính chuyện cưới xin,

nhưng không hiểu sao đến trước hôn lễ lại bảo ‘Một phụ nữ không xăm mình chẳng có chút sức hấp dẫn nào với tôi cả. Nếu cứ thế này lấy nhau về thì chắc chắn cuộc sống vợ chồng sẽ không suôn sẻ, nên mong em hứa với tôi một điều’, và yêu cầu mợ ấy xăm mình. Mợ tôi vốn còn trong trắng, lại là con gái luật sư, nên nghe thế thì dĩ nhiên không khỏi sửng sốt.”

“Rồi sao...?”

“Mợ xin phép cân nhắc thêm đôi ba ngày rồi về hỏi ý kiến bố mẹ. Không khó để đoán là ông bà bên ấy rất ngạc nhiên. Dẫu sao cũng là gia đình gia giáo mà. Nhưng không biết hai vị nhạc phụ nhạc mẫu nhìn thấy điểm gì tốt ở cậu tôi mà lại bảo làm vợ thì phải vâng lời chồng, ăn hỏi xong rồi thì coi như thân thể con mình đã thuộc sở hữu của nhà Hayakawa... Thấy bố mẹ dứt khoát như vậy, mợ tôi bèn hạ quyết tâm chấp thuận.”

“Thế là cô xăm toàn thân luôn?”

“Ban đầu thì mợ chỉ xăm một bông mẫu đơn nhỏ trên bắp tay thôi. Nhờ vậy mà vợ chồng cũng êm thấm hòa thuận. Nhưng được một thời gian thì cậu bắt đầu giảng giải rằng hình xăm là hiện thân của ham muốn ái ân, một khi đã biết đến mùi vị kim xăm rồi thì phụ nữ còn nhiệt huyết hơn đàn ông, rồi thì nỗi sợ khi xăm lần đầu cũng giống như nỗi sợ của người con gái còn trong trắng chưa biết mùi đàn ông... Nghe thuyết phục hăng ngày, không biết gần mực thì đen hay thế nào mà mợ bị cảm hóa. Diện tích xăm cứ rộng dần, đến giờ là kín lưng luôn. Thật ngu ngốc!” Hisashi kể với giọng khinh khỉnh.

“Tôi không hiểu nổi lối suy nghĩ ấy nữa. Anh thì sao?”

“Tôi vốn là dân chuyên hóa nên chỉ nhìn nhận từ góc nhìn khoa học thôi. Chuyện nam nữ cũng như phản ứng hóa học, không hơn không kém. Có lúc pha trộn những chất đáng lẽ phải phản ứng với nhau mà chẳng thu

được kết quả gì, nhưng chỉ cần thêm chất xúc tác là chúng đột nhiên lại phản ứng mãnh liệt với nhau. Nếu nhận định của cậu tôi là đúng, thì có lẽ đối với cậu, hình xăm chính là chất xúc tác không thể thiếu.”

“Về mặt logic thì cũng hợp lý đấy. Nhưng cơn cuồng hình xăm và án mạng lần này...”

“Tôi không có ý nói cậu tôi liên quan trực tiếp đến vụ này đâu nhé. Nhưng nếu cậu ấy có hành vi kì quái nào khiến mọi người thắc mắc, thì có lẽ đều xuất phát từ sở thích ấy thôi.”

Lời Hisashi càng khiến cõi lòng Kenzo thêm u ám. Anh không sao xua tan được mối nghi ngờ đối với tiến sĩ Hayakawa, thậm chí còn thấy nó rõ nét hơn.

“Anh Takezo sao rồi?”

“Chịu. Tôi sống một mình ở Ogikubo nên không phải ngày nào cũng gặp anh ấy. Mà phải 2 giờ chiều nay tôi mới biết về vụ án này. Một điều tra viên từ Sở Cảnh sát Tokyo bỗng dưng tới hỏi là anh hai có đến chỗ tôi không. Ban đầu tôi còn ngỡ mấy vụ làm ăn ngầm của anh ấy bại lộ, nhưng về sau điều tra viên kia lại hỏi tôi có chứng cứ ngoại phạm không... Tôi bèn bảo anh ta đi mà hỏi đồn Tsukiji. Được một lúc thì vợ tôi gọi tới, hốt hoảng thông báo sự tình. Đến nước ấy thì một kẻ lừa nhác như tôi cũng chẳng thể ngồi yên được nữa. Tôi bèn qua nhà anh hai ở Nakano xem tình hình, rồi lại tới nhà cậu ở Yotsuya bàn bạc với vợ xem nên làm thế nào. Sau đó hai vợ cháu tôi còn đến sở cảnh sát, văn phòng luật sư, rồi mới tới đây.”

“Tình hình bên Nakano thế nào?”

“Có mỗi bà giúp việc thôi.”

“Anh Takezo chưa kết hôn à?”

“Anh tôi theo chủ nghĩa độc thân... Độc thân ở đây không có nghĩa là cả đời quyết không giao du với phụ nữ đâu nhé. Chẳng qua chỉ là một thứ tư tưởng đậm chất phong kiến riêng có ở mấy tên không muốn bị trói buộc vì vợ thôi. Nhưng quý cô xăm mình kia đã khiến anh tôi sẵn sàng vứt bỏ cái chủ nghĩa ấy đấy.”

“Xem chừng anh Takezo rất yêu cô Kinue nhỉ?”

“Mỗi người một gu mà. Riêng với cô ả đó thì anh tôi hoàn toàn bị dắt mũi. Nghe đâu anh ấy còn đang làm thủ tục để chính thức lấy cô ta về làm vợ rồi cơ. Cô ta vốn tính trắng hoa, mà anh tôi lại hay ghen. Chắc anh ấy nghĩ phải trói buộc bằng pháp luật thì mới yên cái bụng. Mà một khi đã nảy ra ý định gì rồi thì anh tôi sẽ nhất quyết làm bằng được.”

“Công nhận, trông cô ta cũng có vẻ đa tình thật. Xưa thì thôi, nhưng gần đây có dấu hiệu ngoài luồng nào à?”

“Tôi không biết nữa. Nhưng với quá khứ như thế thì cho dù ngoại tình, cô ta cũng không ngốc đến mức để tôi hay anh hai dễ dàng lần ra đâu.”

“Quản lý Inazawa Yoshio đấy thôi? Cô ta cũng có tình ý với gã còn gì? Chính gã kể luôn.”

“Nếu cậu đã tận mắt chứng kiến thì có lẽ đúng là gã đã đến ngôi nhà đó. Nhưng gã thực sự tán đổ và được cô ta mời tới nhà thật á? Chuyện ấy mà lộ ra thì anh tôi sẽ đem cả đời ra băm vằm ngay... Inazawa phải là người hiểu rõ điều ấy hơn ai hết... Nên tôi không tin là gã có gan làm thế. Nhưng đã đến nước này rồi thì đành tạm tin lời gã vậy. Người chết đâu có biết nói.”

“Anh nghi ngờ Inazawa à?”

“Trên đời này, trừ bản thân ra, tôi chẳng tin bất kì kẻ nào cả.” Hisashi nở một nụ cười hắc ám.

“Ừ thôi, tạm gác chuyện ấy lại đã. Cơ mà lần đầu gặp anh Takezo ở cuộc thi hình xăm, tôi có phát hiện một điều lạ lắm. Nói ra sợ anh chê cười, nhưng tôi đã thấy tử tướng ở anh ấy, hết như từng thấy ở những người lính sắp mất mạng vậy.”

“Ồ, cậu còn biết xem tướng số cơ à?” Nét mặt Hisashi đột nhiên trở nên nghiêm túc, thậm chí còn có phần hoang mang. Hắn dụi mạnh điều thuốc rồi hỏi tiếp, giọng cao hơn bình thường. “Thế còn Kinue?”

“Tôi không để ý lắm. Nhìn cơ thể ấy thì ai chú ý đến mặt mũi làm gì nữa.”

“Cũng đúng. Inazawa thì sao...?”

“Một tay háo sắc. Nhìn thoáng qua là biết.”

“Ông cậu tôi thì...?”

“Một người cuồng si hình xăm. Nói theo thuật ngữ y khoa thì là một người bị chứng hưng cảm, không hơn không kém.”

“Còn tôi...?”

“Anh á?” Kenzo hơi lúng túng, cuối cùng đành phán bừa cho qua chuyện. “Nói thế nào nhỉ, cũng là một kiểu thiên tài chẳng? Đầu óc rất thông tuệ, nhưng bản tính có phần dửng dưng sự đời, không phải việc mình thích thì chẳng thèm để ý. Ngược lại, một khi đã quyết tâm làm gì thì hết sức nghiêm túc, toàn tâm toàn trí nỗ lực thực hiện mục tiêu đặt ra. Có điều rất hiếm khi anh tìm được cho mình những mục tiêu như vậy. Nói cách khác, anh thuộc dạng con bạc ít khi lên sới, nhưng đã chơi thì sẽ cược lớn. Nếu chiến tranh chưa kết thúc thì có lẽ anh đã thuận thời thế mà lên như điều gặp gió, gây dựng cơ nghiệp lớn, thậm chí nắm trong tay vận mệnh

thiên hạ, tiếc là lần bại trận vừa rồi đã tước đi của anh không ít đất dụng võ...”

“Cậu tăng bốc tôi quá rồi.”

“Với tài năng như vậy... hay là thử làm thám tử xem?”

“Thám tử? Tôi ư?”

“À không, tôi chỉ vừa nhớ ra một người thôi.”

“Từ hồi trung học cậu đã cực kì hâm mộ tiểu thuyết trinh thám rồi mà nhỉ? Hay cậu lại nhớ tới Philo Vance* rồi?” Hisashi khẽ cười, nhưng không có vẻ gì là khinh khi đùa cợt cả. “Nếu vụ này không liên quan tới gia đình họ hàng thì tôi cũng không ngại bắt chước Sherlock Holmes đâu, nhưng đây lại toàn người thân thì xin kiểu thôi.”

“Nhưng tôi vẫn muốn nhờ anh đấy. Nếu phát hiện ra điều gì có ích thì cho tôi biết nhé, coi như giúp tôi và anh Eiichiro.”

“Tôi hiểu rồi.” Hisashi gật đầu, nét khổ tâm lộ rõ. “Tôi không trực tiếp ra mặt được, nhưng nếu góp sức được từ hậu trường thì tôi luôn sẵn sàng. Tôi sẽ nói mọi điều tôi biết, nên có gì thì cứ hỏi đi.”

“Có mấy tấm ảnh này...” Kenzo dứt khoát lôi sáu tấm ảnh Kinue gửi ra khỏi ngăn kéo và đưa cho Hisashi.

“Ba anh em Jiraiya...” Hisashi khẽ thốt lên, mặt mày tái xanh. “Sao cậu có được?”

“Cô Kinue đưa cho tôi hôm cuộc thi. Cô ấy bỏ vào một phong bì trắng và dặn tôi là nếu cô ấy có mệnh hệ gì thì hãy mở ra xem.”

“Cô ta định làm gì mà lại đưa cho cậu mấy tấm ảnh này nhi...?”

“Anh từng thấy rồi sao?”

“Rồi. Cô ta cho tôi và anh hai xem trong một lần chúng tôi đến Kitazawa chơi.”

“Ảnh dán trong album phải không?”

“Ừ, ngay trang đầu luôn.”

“Khi đó cô Kinue có nói gì không? Hay trên trang album có ghi chú gì chẳng hạn? Theo lời cô ấy thì trong hình xăm của ba anh em dường như có ẩn chứa bí mật...”

“Bí mật trong hình xăm ư? Tôi chịu, chưa nghe đến bao giờ. Nhưng khoan đã...”

“Sao thế?”

“Không hiểu sao cô ta nhất quyết không cho chúng tôi xem mặt sau của trang album đó...” Hisashi ngừng một lúc mới tiếp tục. “Nhưng phải công nhận đây là một vụ án kì quái. Nếu chỉ có bí mật gì đó ẩn sau mấy tấm ảnh thì cũng chưa đến nỗi, nhưng mọi chuyện trở nên đáng sợ gấp bội khi cô ta không đưa cho tôi hay tiến sĩ Hayakawa mà lại giao phó nơi cậu. Bản thân cách gây án cũng rất tàn bạo nữa. Nghe kể sơ qua là đủ thấy hiện trường ghê rợn rồi. Nhưng hãi hùng nhất là lũ sên trên cửa sổ phòng tắm...”

“Công nhận... Lúc nhìn thấy tôi cũng sờn hết gai ốc.”

“So với bản thân những truyện rùng rợn, tôi cảm thấy trạng thái tâm lý bức bách đến độ khiến con người ta phải viết ra những truyện ấy còn đáng sợ hơn nhiều. Vụ án này cũng vậy, chính bầu không khí kì dị và lớp áo cổ phong như mấy truyện tranh kinh dị thời Edo đã khiến cho ý đồ của hung thủ trở nên khó hiểu gấp bội. Thật chẳng khác nào cờ tàn*.”

“Cờ tàn?”

“Phải, tôi thấy quá trình điều tra phá án trong mấy vụ kiểu này có nhiều điểm tương đồng với việc giải các thế cờ tàn. Một thế cờ tàn chuẩn chỉnh sẽ chỉ có duy nhất một trình tự phá giải. Chệch khỏi trình tự đó một bước thôi là tướng đối thủ sẽ có đường thoát. Tuy nhiên, những câu đố phức tạp thường bao gồm nhiều cái bẫy đánh lạc hướng người chơi. Khi đi nhầm dù chỉ một nước, cậu sẽ thấy một con cờ vốn gần như vô dụng trong trình tự đúng, lại đóng vai trò nào đó hết sức quan trọng giúp phá giải thế cờ. Và một khi đã bị cuốn theo luồng suy nghĩ ấy rồi thì khó lòng quay lại được với trình tự đúng. Hung thủ đã cất công dựng nên thế cờ hết sức chu toàn này để thách thức chúng ta phá giải và chiếu tướng hắn. Dĩ nhiên câu đố nào cũng có lời giải, nhưng có lẽ hung thủ tin rằng việc tìm ra trình tự đúng nằm ngoài tầm với của cơ quan điều tra Nhật Bản vào thời điểm hiện nay.”

“Ra vậy... Thế thì nhiệm vụ của chúng ta là phải loại trừ những cái bẫy đánh lạc hướng ấy, bỏ qua những con cờ không cần thiết và quay lại nguyên tắc cơ bản để tìm ra cách phá giải thế cờ. Nhưng cụ thể là gạt bỏ cái gì chứ?”

“Tôi chịu thôi. Từ xưa tới nay tôi vẫn luôn là một tay mơ mộng, tâm hồn treo ngược cành cây mà. Bàn luận lý lẽ thì nghe hay đấy, chứ thực tiễn thì không phải sở trường của tôi.”

“Nhưng ở nước ngoài có từ ‘thám tử salon’ để chỉ mấy vị thám tử ngồi yên một chỗ mà vẫn phá được án đấy thôi.”

“Đấy là chuyện viễn tưởng thời bình ở những nước giàu có phát triển, chứ ở nước ta thời buổi rối ren này, giới suy luận đến mấy mà thiếu thực tiễn thì cũng chẳng ăn thua... Khéo nói vụng làm như tôi, đừng mong nên cơm nên cháo gì.” Mogami Hisashi cười buồn rồi đứng dậy cáo từ.

Phải hơn 10 giờ tối, Matsushita Eiichiro mới về đến nhà. “Nóng quá. Cứ như phòng xông hơi vậy.” Đưa cặp cho vợ xong, anh liền lao thẳng vào nhà tắm, xối nước lên người.

“Lại phát sinh vụ nào hả mình?” Keiko lo lắng hỏi chồng.

“Ừ. Kenzo nói gì với mình à?”

“Dạ không...”

“Lạ nhỉ...”

“Chú Kenzo có liên quan gì ạ?”

“Không liên quan trực tiếp, nhưng cũng không hoàn toàn vô can. Nói gì thì nói, nó vẫn là người đầu tiên phát hiện thi thể nạn nhân mà. Cũng may là tối qua nó còn có chứng cứ ngoại phạm vô cùng vững chắc là ngồi uống rượu cùng trưởng phòng điều tra đấy.” Eiichiro vừa cười vừa khoác lên mình bộ yukata mặc ở nhà. “Mình gọi Kenzo xuống đây cho tôi.” Anh dặn vợ rồi bước vào thư phòng.

Keiko lên gọi, Kenzo bồn chồn xuống thư phòng. Không biết nói gì, anh cứ đứng đực ra đấy.

“Sao chú phải căng thẳng thế? Ngồi đi. Hôm nay chú cũng vất vả rồi...”

“À không... Vất vả gì đâu ạ...”

“Chú nghĩ thế nào về vụ án hôm nay?”

Kenzo rút rờ đặt lên bàn chiếc phong bì vẫn lén cất giữ mấy ngày qua, “Tài hèn sức mọn như em thì nghĩ thế nào được, nhưng hi vọng cái này có thể giúp anh chút ít.”

“Gì đây?”

“Ảnh ạ. Ảnh chụp hình xăm của nạn nhân Kinue cùng anh trai Tsunetaro và em gái Tamae.”

Eiichiro lặng lẽ lấy sáu tấm ảnh ra khỏi phong bì rồi lướt qua một lượt bằng ánh mắt sắc lẹm. Thế rồi, anh cầm tấm ảnh chụp hình xăm Tsunade lên, nhìn chăm chăm vào nó.

“Đúng nó rồi...” Eiichiro gật gù đôi ba lần rồi ngẩng lên nhìn em trai, bắt ngay trọng điểm. “Sao chú lại có tấm ảnh này?”

“Cũng không phải vì lý do gì đặc biệt cả. Lúc trước em quên nói, nhưng hôm thi hình xăm, Mogami Hisashi giới thiệu em với Nomura Kinue. Sau một hồi trò chuyện, em nói vu vơ là muốn xin một tấm ảnh. Em cứ ngỡ không được vì cô ta mới từ chối đám phóng viên rất dứt khoát, thế mà không hiểu sao cô Kinue lại bảo mình sắp bị giết, cũng muốn gửi mấy tấm ảnh cho ai đó đáng tin cậy... Thế rồi cô ta mở bóp lụa, lấy phong bì đưa cho em.”

“Đưa cho một người mới gặp lần đầu như chú ư?”

Kenzo toát mồ hôi lạnh. Biết khó lòng qua mặt được Eiichiro, anh đã hạ quyết tâm khai báo ngọn ngành nếu bị hỏi kỹ hơn. Nhưng không biết là may hay rủi mà Eiichiro lại không truy cứu thêm, chỉ lôi một tấm ảnh khác ra khỏi cặp táp và đặt lên bàn. Tuy có nhiều chỗ đứt gãy mất nét, nhưng trong

ảnh rõ ràng là tấm lưng trần với hình xăm Tsunade của một phụ nữ, giống hệt ảnh Kenzo đang giữ.

“Anh, ảnh này ở đâu ra vậy?”

“Từ mấy mảnh phim kính tiến sĩ Hayakawa lén mang về đây. Phần âm bản khá cũ, chắc phải vài năm rồi, may mà vẫn rửa được.”

“Tiến sĩ khai thế nào ạ?”

“Trong lúc chú đi gọi điện, tiến sĩ đã nhặt mấy mảnh phim kính lên xem. Dĩ nhiên là ông ta đã cẩn thận dùng khăn mùi soa lót để tránh lưu dấu vân tay. Nhận ra là phim chụp hình xăm, ông ta bèn nổi máu sư tập nên đã giấu mang về. Anh bèn hỏi vặn, tiến sĩ luôn vỗ ngực tự xưng là công dân lương thiện, thế mà lại lén đem vật có thể là tang chứng quan trọng rời khỏi hiện trường án mạng sao. Ông ta xin lỗi ngay, nhưng nhất quyết không khai ra tối qua mình đã làm gì. Đến khổ với mấy tay cuồng si này. Chắc tiến sĩ đã nắm được chìa khóa để phá giải vụ án, nhưng anh chưa tìm ra cách bắt ông ta mở miệng. Cứ để ông ta ở phòng tạm giam vài ngày suy nghĩ cho thấu đáo đi. Anh không muốn đối xử như thế, nhưng với người như tiến sĩ thì đành vậy.”

“Anh đã khám nhà thầy ấy chưa?”

“Rồi. Bà vợ và người làm khai là tối qua tiến sĩ rời nhà lúc 6 giờ, nửa đêm mới về. Đúng khoảng thời gian nghi vấn. Không biết ông ta đã làm gì trong sáu tiếng ấy.”

“Inazawa thì sao?”

“Vẫn thế. Từ lúc bị đưa về sở, gã bòn chồn đến mức không nói nên lời, anh đang cho nghỉ ngơi lấy lại bình tĩnh. Chắc mai mới bắt đầu thẩm vấn kỹ hơn được.”

“Tìm ra Mogami Takezo chưa ạ?”

“Anh đã cho mấy cậu điều tra viên giăng lưới ở nhà riêng, văn phòng công ty và một số địa điểm đáng chú ý khác, nhưng chưa có tung tích gì. Không khéo đã cao chạy xa bay rồi cũng nên. Nếu y là hung thủ thì chẳng đại gì mà lần khăn tới tận giờ này.”

“Anh nghĩ Takezo là thủ phạm sao? Thấy báo chí cũng viết theo hướng ấy.”

“Chưa biết được. Xét theo thường thức thì rõ ràng y là đáng nghi nhất... Nhưng vấn đề là tại sao thân mình của nạn nhân lại biến mất. Từ lúc cha sinh mẹ đẻ anh mới lần đầu chứng kiến một vụ thế này.”

“Đã xác định được chủ nhân mấy dấu vân tay chưa ạ?”

“Ừm... Mấy dấu vân tay ấy đã thắp lên một chút hi vọng cho việc phá án. Trong ba dấu vân tay nam giới, quả nhiên một là của Takezo. Điểm này đã được xác thực từ kết quả khám nghiệm ở nhà riêng và văn phòng của y. Dấu tay của Inazawa cũng được phát hiện ở vài chỗ như tay nắm và mặt ngoài cửa phòng tắm. Chủ nhân của dấu tay còn lại cũng được phát hiện sớm hơn dự kiến. Đó là Usui Ryokichi, một tay yakuza từng phạm tội giết người trong một vụ xô xát. Hai năm trước hãm ra tù, chuyển đến Yokohama và cặp kè với Kinue. Ban đầu không rõ, nhưng khi Takezo xuất hiện thì hai gã đàn ông tranh giành cô ta. Dĩ nhiên châu chấu sao đá nổi xe. Xét tiền bạc hay địa vị, Takezo đều hơn hẳn. Không riêng gì Kinue mà bất cứ cô ả nào cũng sẽ chọn Takezo thôi. Lẽ thường là vậy, nhưng xem ra với người trong cuộc thì nội tình phức tạp hơn nhiều. Khó mà xét đoán hậu quả cơn tự ái của yakuza. Usui dọa sẽ thủ đao đón lõng Takezo và Kinue. Thấy quá phiền hà, Kinue bèn đem những thành tích bất hảo của Usui trình báo với cảnh

sát, tiễn hăn quay lại khám. Thế nên Usui cũng có động cơ gây án. Chẳng lạ gì nếu hăn có hận Kinue thấu xương.”

“Tức là hôm qua Usui đã đột nhập vào ngôi nhà đó?”

“Chính xác. Nhưng tay này không có vẻ gì giống tội phạm trí tuệ cao cả. Dĩ nhiên phải tóm được mới biết thực hư thế nào, nhưng anh đoán hăn không nghĩ ra cách nào cao xa hơn siết cổ hay đâm chém đâu, nói gì đến thủ pháp tinh vi thế kia. Linh cảm của một điều tra viên có thâm niên mách bảo anh như vậy. Tóm lại thì đây vẫn là một vụ vô cùng phức tạp.”

“Có khai thác được gì từ người giúp việc của Kinue không ạ?”

“Anh đã cử người đến hỏi thăm nhà cha mẹ cô ta rồi, nhưng họ về quê từ hôm qua nên không ai có nhà. Nghe bảo sẽ quay lại trong đôi ba ngày nữa.”

“Anh này, thật ra hôm nay bà Hayakawa cùng Mogami Hisashi, em trai Takezo, có đến tìm em.”

“Bà Hayakawa à? Ra vậy. Theo lời cậu điều tra viên tới nhà tiến sĩ Hayakawa thì bà ta là người có đầu óc. Anh chưa gặp trực tiếp, nhưng nghe nói bà ta đã ghé qua cả sở. Chắc lo quá nên tìm chú hỏi sự tình hả?”

“Vâng. Nghe đâu bà ấy nhất quyết đòi Hisashi dẫn tới đây.”

“Hisashi à... Cũng chưa thể loại tay này khỏi vòng nghi vấn được.”

“Nhưng hăn có chứng cứ ngoại phạm. Từ chiều đến tối qua Hisashi cùng một cô gái đi xem kịch ở rạp Togeiki, sau đó vướng vào một vụ ẩu đả tại Ginza, phải ở lại đồn Tsukiji một đêm. Cái này chắc dễ xác minh mà. Kinue còn sống cho đến khoảng 9 giờ, mà tầm đấy thì Hisashi đã ở đồn cảnh sát rồi. Chắc hăn vô can chứ?”

“Bên đồn Tsukiji thì dễ xác minh, phía rạp Togeiki thì chưa biết được. Nhân viên ở đó kém xa hồi trước, chắc không nhớ nổi khách nào ngồi chỗ nào đâu...”

“Nhưng suất công diễn cuối ngày bên đó luôn kết thúc vào khoảng 8 giờ, nên cũng đâu ảnh hưởng mấy?”

“Chú nói phải...” Eiichiro rút thuốc lá, ra chiều suy tư. “Suy đến cùng thì mấu chốt vụ án nằm ở chỗ hung thủ lấy đi thân mình của nạn nhân. Hisashi có đề cập gì về chuyện này không?”

“Không ạ. Chỉ khi nhắc đến lũ sên trên cửa sổ thì hẳn hơi tái mặt...”

“Xem ra tay này mê tín quá nhỉ. Không khéo hẳn nghĩ lũ sên đã làm tan chảy hình xăm răn cũng nên. Ha ha ha. Thật ngu ngốc!”

“Xét theo lẽ thường thì hung thủ có mục đích gì khi lấy đi một phần xác nạn nhân?”

“Thường là để che giấu danh tính nạn nhân. Trong vụ lần này thì trên lưng nạn nhân có hình xăm, nên giấu thân mình đi đâu cũng hợp lý. Nhưng thế thì lẽ ra hung thủ phải lấy cả đầu đi chứ? Đâu cần mất công đến vậy nếu chỉ nhằm che giấu danh tính nạn nhân? Bảo là dụ nạn nhân ra ngoài giết hại rồi làm thế thì còn có lý, chứ gây án ngay tại nhà người ta mà để lại bất kì phần xác nào, thì ai nhìn cũng biết người chết là chủ nhà.”

“Hay hung thủ định chia xác thành nhiều phần, giấu trong nhà tắm rồi dần dần mang đi phi tang cho tiện?”

“Chú đùa à? Có phải đơn giản như lấy đồ bỏ quên đâu? Chẳng kẻ nào dám để những thứ nguy hiểm như thế vài ba hôm mới quay lại lấy cả. Nếu muốn đem ra ngoài phi tang thì hung thủ đã làm ngay trong đêm hôm ấy rồi.”

“Nhưng hung thủ đã giấu cái xác vào một căn phòng kín khóa trái rồi mà? Biết đâu hẳn cho rằng hai ba hôm sau nó vẫn chưa bị phát hiện?”

“Suy luận của chú sơ hở lắm. Thế tại sao hẳn bật đèn phòng tắm? Chi tiết này tạm thời chỉ dựa vào lời khai của Inazawa, nhưng nếu muốn giấu xác thì đáng lẽ hẳn phải tắt đèn chứ? Công tắc nằm bên ngoài mà... Xem ra hung thủ không có ý định giấu xác đâu.”

“Tức là hẳn không định che giấu thân phận của nạn nhân? Sao còn lấy đi một phần cái xác?”

“Do tâm lý biến thái chẳng? Như vụ Sada* nổi tiếng ấy... Cũng không bất ngờ nếu hung thủ có sở thích lệch lạc đối với hình xăm.”

“Nói vậy thì nghi phạm số một là tiến sĩ Hayakawa rồi?”

“Dĩ nhiên. Nhưng không phải mỗi mình ông ta cuồng hình xăm. Dám chắc là còn cả đồng kẻ tâm thần bất ổn chưa bộc lộ ra ngoài.”

“Ý anh là tiến sĩ có thể chỉ thuộc dạng khâu xà tâm Phật? Mà hung thủ rời khỏi hiện trường kiểu gì nhỉ?”

“Khả năng cao nhất là hẳn đột nhập vào nhà tầm 8 đến 9 giờ, lúc Kinue đi nhà tắm công cộng. Khoảng 9 đến 11 giờ, hẳn gây án rồi trốn đâu đó trong nhà. Có lẽ hẳn đã nhân lúc Inazawa vào nhà để lên ra ngoài, hoặc đợi cho Inazawa rời đi rồi mới bỏ trốn. Theo kết quả khám nghiệm hiện trường thì hẳn khó lòng trèo qua bờ tường bê tông quanh nhà mà không để lại dấu vết. Suy ra chỉ dùng đường cổng chính hoặc cổng phụ, mà mặt tiền ngôi nhà luôn nằm trong tầm quan sát của hàng xóm suốt từ 9 đến 11 giờ. Hung thủ không thể giết người rồi chừa xác chỉ trong khoảng mười mười lăm phút sau khi Kinue về nhà được, nên chắc không sai đâu.”

“Có khi nào hung thủ trốn trong phòng tắm đến tận sáng không?”

“Khó lắm. Nếu thế thì lúc Inazawa đến, hẳn đã phải theo bản năng mà tắt đèn rồi chứ? Với cả nhờ phát hiện xác chết xong, Inazawa lại gọi người tới thì khốn. Dĩ nhiên toàn bộ các suy luận này đều dựa trên tiền đề là Inazawa khai đúng sự thật. Nếu gã là hung thủ thì câu chuyện sẽ hoàn toàn khác.

Kenzo thở dài, ngập ngừng một hồi rồi hỏi, “Anh à, liệu xác chết này có đúng là Kinue không?”

“Không phải Kinue thì là ai?”

“Ví như Tamae mà ai cũng tưởng là đã bỏ mạng vì bom nguyên tử ở Hiroshima chẳng hạn? Biết đâu cô ta còn sống và là nạn nhân...”

Kenzo còn chưa dứt lời, Eiichiro đã phá lên cười, “Ha ha ha, chú lậm tiểu thuyết trinh thám quá rồi đấy. Đừng suy nghĩ kiểu tùy tiện, tự diễn biến thế chứ. Đúng là hai chị em sinh đôi này giống nhau như đúc, và xét theo lẽ thường thì giả thuyết hoang đường của chú cũng không hẳn đã phi lý. Nhưng xét từ tấm ảnh ở đây thì hình xăm của Tamae kéo dài quá khuỷu tay. Nếu nạn nhân là Tamae thì lẽ ra trên hai cẳng tay ở hiện trường phải có hình xăm chứ? Phần chân cũng thế. Nếu là dòng tên đàn ông nho nhỏ thì còn dễ, nhưng người mang tiếng bác sĩ như chú hẳn cũng hiểu là mấy hình xăm cỡ này khó xóa nhường nào chứ?”

Quả thật, làm sao mình lại nảy ra ý tưởng ngu ngốc vậy chứ, Kenzo tự thấy nực cười.

“Anh nói phải. Chắc tại hôm nay trời nóng, lại gặp nhiều chuyện quá nên đầu óc em có vấn đề rồi.”

“Không trách chú được. Anh cũng chưa gặp vụ án nào kì dị thế.” Eiichiro bực dọc lầm bầm rồi nhả mấy vòng khói lên trần nhà.

Nhìn anh trai, Kenzo mỉm lòng lên tiếng, “Anh, hãy để em góp sức phá án. Dĩ nhiên chỉ ngấm ngầm trong tối thôi cũng được.”

Bình thường thì Eiichiro sẽ cười trừ rồi gạt phăng ý tưởng ấy của em trai đi, nhưng hôm nay lại khác, “Chú muốn giúp anh ư?”

“Vâng. Có lẽ thêm em cũng chẳng ích gì, nhưng không biết duyên nợ thế nào mà ngay từ đầu em đã bị cuốn vào vụ này rồi. Dù sao với chuyên môn của mình, em nghĩ có thể hỗ trợ cho anh ít nhiều về mặt lý thuyết...”

Eiichiro gật đầu. Trong lòng anh như có một giọng nói mách bảo rằng dù nỗ lực đến mấy, vụ này vẫn khó lòng phá giải chỉ bằng các biện pháp điều tra chính thống của cảnh sát. Nhưng dù nhạy bén, trưởng phòng điều tra cũng không lường được sự giúp đỡ của chú em bất tài sẽ gây ra bao sóng gió cho quá trình điều tra, dồn ép hung thủ tới đường cùng, buộc hẳn phải gây ra án mạng thứ ba trong cơn tuyệt vọng.

* * *

Công cuộc điều tra ngày càng có nhiều tiến triển.

Hôm sau, ở một khu tàn tích chiến tranh cách nhà Kinue hơn 200 mét, người ta tìm thấy chiếc cửa dùng để xé xác nạn nhân. Trên lưới cửa còn lưu lại vết máu khô đỏ thẫm, đôi chỗ đã ngả đen. Nhóm máu hoàn toàn trùng khớp với nạn nhân, nhưng không tìm thấy bất kì dấu vân tay nào. Bản thân chiếc cửa đã khá cũ và cũng không có đặc điểm gì nổi bật. Khó lòng hi vọng là nó sẽ mang lại thêm manh mối nào khác.

Tiếp sau đó, cảnh sát đã hỏi chuyện cô giúp việc mới từ quê lên và khai thác được một số chi tiết khá thú vị. Một trong những dấu vân tay lưu lại hiện trường được xác định là của cô gái này. Cô ta đã nghỉ từ hai ba hôm

trước, nhưng do còn một số thủ tục cần hoàn tất, cô ta có ghé qua hiện trường vào sáng hôm xảy ra án mạng. Ai cũng đoán cô giúp việc chắc chắn phải để lại dấu vân tay trong nhà, nên bản thân phát hiện này không có ý nghĩa gì hơn là giúp cảnh sát loại trừ bớt một điểm cần tra cứu. Về chiếc cửa, cô giúp việc khai là chưa từng nhìn thấy. Điểm này cho thấy việc hung thủ dùng cửa xẻ xác không phải một hành vi bộc phát. Dĩ nhiên, khi nhìn vào cách bài trí căn phòng kín kia, ai cũng đã đoán sẵn rằng đây là một tội ác được lên kịch bản tỉ mỉ vô cùng.

Điều khiến cảnh sát ngạc nhiên nhất trong quá trình lấy lời khai là cô giúp việc không chủ động xin nghỉ, mà là bị Kinue cho thôi việc. Nghe đâu mới hai ba hôm trước, Kinue nhận được một bì thư bằng giấy xi măng, mở ra đọc xong thì biến sắc mặt. Ngay sau đó, cô cho người giúp việc thôi việc.

Thông tin mới này làm dấy lên không ít nghi hoặc trong tổ điều tra. Nếu đó đúng là bì thư ở trong cuốn album mà họ tìm thấy, có nghĩa là Kinue cho người giúp việc nghỉ ngay sau khi nhận được giấy báo tử của chính mình. Ở tình huống đáng sợ ấy, thường thì người ta sẽ cố tập hợp thêm càng nhiều người tới bên mình càng tốt, chứ chẳng dại gì mà tự cô lập bản thân. Hầu hết tổ điều tra đều không sao lý giải được tâm lý lúc đó của Kinue. Duy chỉ có một cảnh sát là nghĩ khác.

“Cô gái này có lẽ rất tự tin vào sức quyến rũ của mình. Hận thù vốn là biến tướng của yêu thương. Kinue cho rằng, dù đối phương quần trí tới mức muốn giết cô ta, nhưng suy đến cùng vẫn là một kẻ từng si mê cô như điều đó. Hẳn Kinue tin rằng mình không thiếu ngón nghề để chơi đùa với hắn trong lòng bàn tay, khiến hắn nguôi ngoai mà từ bỏ ý định giết mình. Như thế thì có người giúp việc ở đây chỉ tổ phiền phức, nên cô ta mới cố tình cho nghỉ. Tôi cho là thế.”

Suy luận nghe cũng hợp lý, nhưng tiếc là phải đến thời điểm chân tướng vụ án được làm rõ, người ta mới có đủ dữ kiện để đánh giá nó đúng hay sai.

Kết quả khám nghiệm đồ đạc trong nhà Kinue cho thấy rất nhiều quần áo đã bị lấy đi. Ngoài ra cũng không tìm thấy vàng bạc đá quý hay tiền mặt. Theo lời cô giúp việc thì vì vụ phong tỏa tiền gửi*, Kinue bảo là không tin được ngân hàng nên lúc nào cũng cất vài vạn tiền mặt trong ngăn kéo tủ. Ngăn kéo ấy đã bị cậy ra, bên trong không sót lại dù chỉ một cắc.

Về thói quen sinh hoạt hằng ngày của Kinue, cô giúp việc khai như sau.

“Tôi bắt đầu làm ở nhà này từ khoảng nửa năm trước. Cha tôi mang ơn cậu chủ từ thời chiến tranh, nên tôi mới được giới thiệu đến đây. ban đầu tôi không biết gì về vụ hình xăm, về sau mới bàng hoàng ngã ngửa. Mợ chủ bảo vì mình xăm trổ nên người giúp việc nào cũng sợ, không chịu làm lâu. Lúc đó tôi đã muốn xin nghỉ luôn, nhưng sau dần quen nên chẳng bận tâm nữa. Mợ chủ hào phóng lắm, cho tôi rất nhiều thứ. Có mấy bộ kimono mới mặc đôi ba lần mà nổi hứng mợ cũng cho tôi, chẳng buồn tiếc rẻ gì. Tuy nhiên mợ hay xét nét và bức dọc vì những chuyện nhỏ nhặt, nên lấy lòng mợ cũng không phải dễ. Vâng, hồi trước hâu như tối nào cậu chủ cũng tới và nghỉ lại qua đêm, bấy giờ mợ chủ đều ở nhà, còn ban ngày thì mợ đi chơi khắp nơi, hết mua sắm lại xem phim, xem kịch. Thế rồi họ quyết định mở một quán rượu theo chế độ hội viên ở Ginza để cậu chủ có chỗ đãi khách công ty. Đến khoảng đầu tháng này mợ chủ vẫn thường xuyên ở đó, nhưng gần đây hình như lại bỏ rồi. Anh hỏi quan hệ của hai người họ có tốt không ạ? Trước đây mặn nồng lắm, nhưng tôi không rõ liệu mợ chủ có thật lòng yêu cậu chủ không nữa... Không thấy mợ qua lại với ông nào khác cả, nhưng mười ngày nay, kể từ đợt thi hình xăm, cậu chủ bắt gắt hơn hẳn. Lần nào cậu đến họ cũng cãi nhau. Sau đấy thì tôi được cho nghỉ...”

Lời khai của cô giúp việc (mà từ đầu đến chân chỉ có mái tóc uốn xoắn là hợp mốt), đại khái là như vậy. Khi nghe hỏi thêm rằng gần đây có chuyện gì khác lạ không, cô ta suy nghĩ một hồi rồi trả lời.

“Nhắc mới nhớ, tầm trưa ba bốn hôm trước, lúc đi chợ về, tôi có thấy một tên mặt mày bặm trợn, ăn mặc lôi thôi đứng trước cổng như đang thăm dò tình hình bên trong nhà. Thấy tôi lại gần, hắn trợn mắt lườm rồi vội vã bỏ đi. Hắn cao gần 1m60, tóc cắt ngắn, da ngăm đen, mắt gian manh, mặc sơ mi trắng kèm quần Âu nhưng trông rất luộm thuộm.”

Đây là một chi tiết giúp ích khá lớn cho quá trình điều tra. Sau khi ra tù, Usui Ryokichi tá túc tại nhà một người anh kết nghĩa ở Mito*, nhưng chẳng mấy chốc lại biệt tăm biệt tích. Khi xem ảnh Usui, cô giúp việc xác nhận ngay hắn chính là người đàn ông lảng vảng trước nhà hôm ấy. Bút tích còn lưu lại trong tù của hắn cũng trùng khớp với nét chữ trên bì thư đe dọa kia.

Mặt khác, nhà riêng của Mogami Takezo cũng bị điều tra một cách triệt để. Cảnh sát đặc biệt chú ý đến chiếc hộp trống không vốn được dùng để bảo quản súng lục. Theo lời người giúp việc thì khoảng hai ba hôm trước khi mất tích, Takezo có vẻ suy tư rất nhiều. Bà ta còn giật mình khi tình cờ thấy y lôi súng ra lau chùi bảo dưỡng.

Công cuộc thẩm vấn tiến sĩ Hayakawa và Inazawa hầu như không đạt được tiến triển gì. Inazawa lặp lại lời khai cũ, tiến sĩ một mực từ chối giải thích về hành tung của mình vào đêm xảy ra án mạng.

Chứng cứ ngoại phạm của Mogami Hisashi đã được xác nhận. Khi hắn chủ động đến sở cảnh sát trình diện với tư cách đối tượng tham vấn, viên cảnh sát ở đồn Tsukiji lập tức công nhận đó là người đã ngồi sau song sắt buồng tạm giam từ 9 giờ 15 phút tối hôm án mạng xảy ra cho tới 9 giờ sáng hôm sau. Ngoài ra, cô chủ Kawabata Kyoko của tiệm Âu phục Mona Lisa ở

Ginza cũng xác nhận là mình đã cùng Hisashi xem kịch tại rạp Togeiki suốt từ 3 rưỡi chiều cho tới 8 giờ tối. Cả nhân viên phục vụ lẫn pha chế ở quán Linden đều làm chứng là Hisashi đã xô xát với đôi ba tên du thủ du thực vào khoảng 8 rưỡi tối hôm đó.

Cảnh sát cũng xúc tiến điều tra thêm về Kinue, nhưng khu Honjo nguyên quán của cô đã bị bom đạn san phẳng, nên chẳng dễ gì thu thập được thêm thông tin về quá khứ của người phụ nữ này. May mắn là họ còn tìm được một cụ già về quê sơ tán thời chiến nhưng đã từng sống ở khu đó, nên cũng khai thác được ít nhiều dữ liệu phục vụ điều tra. Theo lời cụ kể, Horiyasu là một thợ xăm nổi tiếng, tính tình ngang ngạnh, thẳng như ruột ngựa. Vợ ông ta là dân làm ăn buôn bán, bản chất tinh ranh, đã khiến Horiyasu phải phiền lòng không ít. Về sau bà ta bỏ nhà theo trai trẻ, để lại cho chồng ba đứa con thơ. Horiyasu vượt bao gian khó, một tay nuôi dạy con cái trưởng thành. Cậu con cả lớn lên nối nghiệp cha, trở thành thợ xăm. Dĩ nhiên đã theo cái nghiệp ấy thì ngoài mặt họ chỉ dám trưng biển mua bán cổ vật, chứ chẳng thể đường đường chính chính hành nghề. Trước khi đi khám nghĩa vụ quân sự, Tsunetaro đã hoàn thiện xong hình xăm của mình. Thấy vậy, Kinue cũng không chịu thua kém và bắt đầu xăm mình. Nghe kể vào những ngày hè nắng nóng, cô chẳng ngại mặc áo cộc để phô ra những mảng xanh đen lấp ló dưới ống tay, ai đi qua đều trông thấy. Tiếp theo, Tamae cũng bắt đầu xăm, không rõ là hình gì vì chẳng mấy chốc nhà Horiyasu đã chuyển đi nơi khác mất rồi.

Câu chuyện của cụ già tóm tắt lại là thế. Dĩ nhiên chỉ ngần ấy thì chẳng bổ bèn gì, nhưng giữa thời hậu chiến rối ren này, cơ quan điều tra cũng đành tạm hài lòng với kết quả thu được.

Luật sư Sayama từ chối gỡ niêm phong di chúc của Takezo, nên tới giờ vẫn không rõ nội dung của nó. Chưa biết Takezo sống chết thế nào, cũng chẳng có bằng chứng gì khẳng định y là hung thủ giết Kinue, nên từ góc nhìn luật sư thì dĩ nhiên không đủ lý do mở di chúc. Tuy nhiên, trên phương diện cá nhân, luật sư Sayama đã có nhiều chia sẻ khá thẳng thắn với cảnh sát. Theo đó, khoảng một tháng trước, Takezo có nói là muốn nhập hộ khẩu Kinue về với mình, nhưng mấy hôm trước vụ án, y lại bảo tạm hoãn đã.

Dĩ nhiên quán Serpent cũng nằm trong phạm vi điều tra. Vào thời buổi quản lý gắt gao này, ở Ginza có không ít quán rượu hoạt động chui kiểu ấy. Cảnh sát đã phần nào dò ra được Serpent là một tụ điểm cờ bạc bất hợp pháp, nên nó đã tự đóng cửa trước khi án mạng xảy ra. Cả quán được dọn dẹp sạch sẽ, hầu như không để lại dấu vân tay nào.

Trên đây là toàn bộ những thông tin tập hợp về chỗ trưởng phòng điều tra Matsushita Eiichiro trong vòng ba ngày sau án mạng. Suy đoán của anh quả không sai. Ngoài chướng ngại chông chênh do bối cảnh nhiễu nhương thời hậu chiến, bản thân vụ việc cũng thuộc loại phức tạp nhất mà anh từng gặp.

Từ trước đến nay, anh luôn nghiêm túc tuân thủ tinh thần của hiến pháp mới như tôn trọng các quyền con người cơ bản của nghi can, chú trọng suy luận logic chứ tuyệt đối không dùng bạo lực để tra tấn ép cung, kiên quyết không khởi tố bị can nếu chưa tìm ra bằng chứng trực tiếp... Tuy nhiên, việc tiến sĩ Hayakawa cứ khẳng khẳng thực thi quyền im lặng không khiến lòng anh âm ỉ lửa giận, chỉ muốn lao tới cho ông ta một đấm.

Một khi đã xác định được năm hướng tình nghi thì cho dù bốn trong số đó hoàn toàn vô nghĩa, nguyên tắc căn bản của công tác điều tra vẫn là tiến

hành đồng đều cả năm hướng. Từ góc nhìn ấy, việc truy tìm tung tích Takezo và truy cứu tiến sĩ Hayakawa đều là ưu tiên hàng đầu của cảnh sát.

Nhưng ngoài ra, còn một điểm khiến Eiichiro phải đau đầu. Chính là năm dấu vân tay (trừ vân tay nạn nhân) để lại hiện trường. Đã xác định được ba nam một nữ. Mogami Takezo và cô giúp việc Yoshida Fusako thì khỏi phải bàn. Inazawa Yoshio và Usui Ryokichi cũng đã xác định được nhờ quá trình điều tra. Nhưng vân tay phụ nữ cuối cùng là thế nào? Nó khá giống vân tay nạn nhân, nhưng phân tích chi tiết ra lại thấy sai khác nhỏ.

Không thể loại trừ khả năng người phụ nữ bí ẩn này đang nắm giữ chìa khóa để phá giải vụ án... Thế nhưng tới nay cô ta vẫn chưa chịu lộ diện, như thể muốn cười vào mũi những nỗ lực điều tra. Sự tồn tại của cô ta như bóng đen ghê rợn bao trùm toàn bộ vụ án, không khác gì lũ sên lúc nhúc trong phòng tắm kia.

Tuy vẫn cười cợt gạt đi khả năng này, nhưng hình ảnh tấm thân trần của Nomura Tamae (người phụ nữ với hình xăm Tsunade) cứ như khắc sâu vào lòng mắt Eiichiro, không cách nào xóa tan được.

Orochimaru và Tsunade... Cặp song sinh xinh đẹp với lời nguyện trên thân mình... Có khi nào tin Tamae chết trong đợt thả bom Hiroshima chỉ là tin thất thiệt, còn thật ra cô ta đang ở Tokyo và nắm giữ vai trò quan trọng trong vụ án đáng sợ này?

Với Matsushita Eiichiro, đó mãi mãi là một câu hỏi lớn không lời đáp.

Cuối cùng thì cảnh sát cũng lần ra được tung tích của Mogami Takezo, nhưng trái với kì vọng của họ, y chẳng cung cấp thêm chút tiến triển nào cho công cuộc điều tra, bởi vì khi cảnh sát tìm đến nơi, Takezo chỉ còn là một cái xác, không nói năng gì được nữa.

Chủ nhật, mừng 1 tháng Chín.

Đã hơn 9 giờ sáng mà Matsushita Eiichiro vẫn ngủ mê mết. Có lẽ nhiều ngày liên tiếp phải lăn lộn trong nắng nóng đã khiến anh kiệt sức. Tới khi tỉnh dậy và dùng bữa sáng muộn, anh lại nhận được hung tin qua điện thoại.

“Tôi không ăn nữa đâu. Mình giúp tôi chuẩn bị đồ với.” Eiichiro quăng đĩa xuống bàn rồi đứng dậy, quay sang chú em Kenzo đang lo lắng ngược nhìn anh. “Phát hiện ra thi thể Mogami Takezo. Chú có đi cùng không?”

Dĩ nhiên Kenzo không từ chối. Hai anh em lập tức sửa soạn tư trang rồi ngồi xe cảnh sát đi về phía Tây theo trục đường Ome.

“Anh à, Takezo chết rồi sao? Lẽ nào y tự sát?” Vừa chui vào băng ghế sau, Kenzo hỏi ngay.

“Chỉ qua điện thoại thôi thì chưa biết được.”

“Thi thể được phát hiện ở đâu ạ?”

“Trong một nhà kho bỏ hoang của nhà Mogami. Người trong vùng thường gọi nó là ngôi nhà ma ám.” Eiichiro chỉ đáp vậy rồi im bật hút thuốc, mặc cho Kenzo tiếp tục gặng hỏi.

Họ lần lượt đi qua các khu Ogikubo, Nishi-Ogi, Kichijoji. Cảnh sắc hai bên đường mỗi lúc một tiêu điều và đậm chất nông thôn. Tới khi băng qua đoạn đường ngang gần ga Mitaka, họ trông thấy điều tra viên Akita đang đứng chờ. Akita giơ tay ra hiệu cho xe dừng, rồi lập tức leo lên băng ghế sau cùng anh em Kenzo.

“Ai là người phát hiện ra thi thể?” Eiichiro hỏi ngay, không để cấp dưới kịp thở.

“Nhân viên của Tập đoàn Mogami ạ.”

“Làm sao mà phát hiện được?”

“Chỗ đó vốn mang tiếng ma ám, là tài sản cầm cố, phía Mogami tịch thu xong vẫn chưa tìm được cách xử lý nào, bèn quyết định phá dỡ rồi mang vật liệu tới địa điểm khác dựng lại. Dự kiến mai bắt đầu thi công, nên nhân viên mới đến khảo sát thực địa và phát hiện thi thể trong nhà kho.”

“Nguyên nhân tử vong là gì?”

“Ăn một phát đạn vào đầu, chết ngay tức khắc.”

“Hung khí thì sao?”

“Nằm gọn trong tay nạn nhân ạ.”

“Tự sát à?”

“Chưa thể khẳng định, nhưng khó có khả năng khác.” “Hừm...” Eiichiro bực bội hăng giọng.

Đúng lúc đó, chiếc xe của gấp về hướng trái rồi dừng lại, “Từ đây xe không vào được, mọi người chịu khó cuốc bộ vậy ạ.”

“Được rồi.” Eiichiro nhanh chóng xuống xe, vứt điếu thuốc đang hút dở rồi dõi mắt ra xa. Nơi này cách ga Mitaka khoảng ba mươi phút đi bộ về hướng Đông Bắc. Cảnh sắc xung quanh còn lưu giữ khá nhiều dấu ấn của vùng nông thôn Musashino truyền thống. Tất nhiên là so với phong cảnh được Kunikida Doppo* miêu tả trong danh tác *Musashino*, thì rõ ràng thời gian đã làm nơi này biến đổi ít nhiều, ví như lớp lớp nhà xưởng chắn ngang đường chân trời đằng xa. Nhưng nếu chú ý quan sát và cảm nhận, vẫn có thể bắt gặp đôi nét hữu tình đủ sức níu giữ chân người như rừng sồi thưa trên nền tiếng suối ngân nga...

Tuy nhiên, trong hoàn cảnh này, Eiichiro chỉ như một kẻ phàm phu tục tử, chẳng còn tâm trí đâu mà tận hưởng những nét hữu tình ấy cả. Anh chăm chú quan sát xung quanh cũng chỉ nhằm khắc sâu vào đầu các đặc điểm của hiện trường mà thôi.

“Là ngôi nhà giữa rừng gỗ tạp đằng kia ạ.” Akita trở ngôi nhà nằm cuối con đường mòn ngoằn ngoèo men theo dòng suối nhỏ, cách chỗ họ đang đứng khoảng sáu chục mét.

“Đây là đường độc đạo à?”

“Vâng. Nhưng quanh đây toàn rừng cây với đồng ruộng, nên chẳng thiếu lối đột nhập hay thoát thân đâu ạ.”

“Nhà dân gần nhất cách đây bao xa?”

“Khoảng ba bốn trăm mét ạ.”

“Được rồi, đi thôi.”

Eiichiro dẫn đầu đoàn người tiến bước trên con đường khô cong sau mấy ngày nắng đẹp. Dĩ nhiên chẳng còn dấu chân nào rõ ràng lưu lại trên đường. Thấy họ đi tới, mấy viên cảnh sát đang tránh nắng dưới bức tường

đất đổ nát liền nghiêm người và giơ tay chào theo điều lệnh. Hình như cổng nhà được khóa từ bên trong.

“Vào bằng lối nào đây?” Eiichiro quay lại hỏi Akita sau khi tự tay lay lay cánh cổng vài lần.

“Có lối ngách thường dùng ở bên này ạ.”

“Dẫn tôi qua đó đi.”

Đoàn người men theo bờ tường đất tới chỗ cổng ngách ở mặt sau nhà. Cơ ngơi này có lẽ phải rộng gần 1000m². Đi qua cổng là đến mảnh vườn ngập tràn nắng hạ, cỏ dại mọc um tùm. Hương cỏ phả lên mũi họ. Bên cạnh ngôi nhà chính hình chữ L rộng khoảng 120m², ở mé sau khuôn viên còn có một nhà kho đổ nát với lớp tường màu trắng.

“Tình hình trong nhà chính thế nào?”

“Thảm cói lẫn đồ đạc đều được dọn đi hết rồi ạ. Cửa kính vỡ cả, cũng không có gì là lạ trong thời buổi này. Thi thoảng đám du thủ du thực vẫn tụ tập ở đó.”

Eiichiro gạt đầu rồi châm thêm điều thuốc mới, bước lại chỗ nhà kho. Viên cảnh sát đứng canh ở đấy liền nghiêm người mở cửa. Mùi ẩm thấp đặc trưng của nhà đất hòa cùng mùi tử thi khăm lăm lập tức xộc ra. Kenzo ngó qua vai Eiichiro vào trong, nhưng do mắt chưa quen với bóng tối nên phải mất một lúc anh mới nhìn ra xác chết nằm đó.

“Mở cửa sổ.”

Cửa sổ lập tức mở rộng theo lệnh Eiichiro, nắng tràn vào, soi rọi tấn thảm kịch trong nhà kho. Ruồi xanh vo ve khắp nơi. Sâu bên trong, ngay trước một thứ trông như thùng bia rỗng là xác Mogami Takezo đổ gục trên sàn, tay phải vẫn cầm súng gi lên đầu. Tử thi đã phân hủy tương đối. Có thể

thấy dòng máu chảy ra từ cái lỗ nhỏ ngay trên tai phải y đã khô lại và ngả đen trên sàn nhà đầy bụi.

“Tử vong bao lâu rồi?”

“Tầm ba bốn ngày ạ.”

“Vậy là cùng ngày hoặc muộn hơn vụ Kitazawa?”

“Vâng.”

“Nguyên nhân tử vong là bị bắn à?”

“Vâng, đạn xuyên não theo đường chéo từ phía trên tai phải. Có lẽ là chết ngay lập tức.”

“Có dấu vết ấu dả hay bạo hành không?”

“Không phát hiện điểm gì đáng ngờ ạ.”

“Đồ đạc trong người thì sao?”

“Trong ví có khoảng 2000 yên tiền mặt. Ngoài ra còn một đồng hồ mạ vàng trị giá độ bảy tám nghìn yên.”

“Mặt tử thi có biểu hiện đau đớn không?”

“Cũng tương đối lâu rồi nên khó mà xác định được...”

“Khẩu súng thế nào?”

“Browning đời 1936, đi kèm ống giảm thanh.”

“Cùng bộ với hộp đựng tìm thấy ở nhà riêng của Takezo?”

“Vâng.”

“Trên súng có vân tay không?”

“Có mỗi vân tay của Takezo thôi.”

“Không có dấu hiệu nào của một vụ án mạng?”

“Gần như là không ạ.”

“Nếu là tự sát thì nhiều khả năng y đã ngồi trên chiếc hộp rỗng này, gí súng vào đầu và bóp cò, rồi theo đà ngã lăn ra sàn?”

“Vâng, có lẽ là vậy.”

“Trong súng có mấy viên đạn?”

“Ổ sáu viên, nạp đủ đạn, nhưng mới bắn mỗi một viên.”

“Rãnh đạn có trùng khớp không?”

“Phải giải phẫu tử thi rồi đối chiếu mới chắc chắn được, nhưng ắt là khớp thôi ạ.”

“Nếu lắp ống giảm thanh thì từ bên ngoài rất khó nghe được tiếng súng, đúng không?”

“Vâng, kho đất nên cách âm khá tốt. Nơi này lại nằm xa tường bao, nên trừ phi người ta ở trong khuôn viên ngôi nhà, chứ không thì khó mà nghe thấy được.”

“Được rồi. Nhờ cậu dẫn tay nhân viên phát hiện tử thi tới gặp tôi.”

Nói xong, Eiichiro ngồi xổm xuống xem qua cái xác, đảo mắt quanh nhà kho một lượt rồi lui về nhà chính. Anh vừa buông mình xuống sàn hiên bụi bặm nhìn ra sân vườn thì một thanh niên khoảng hai bảy hai tám tuổi được dẫn đến trước mặt.

“Tôi là Yoshioka Ichiro, 28 tuổi, nhân viên Tập đoàn Mogami.” Cậu ta run rẩy cúi chào rồi xưng danh.

“Cậu là người phát hiện tử thi?”

“Vâng.”

“Đó có đúng là xác của Mogami Takezo, giám đốc công ty các cậu không?”

“Đúng ạ...” Như hồi tưởng cảnh tượng rợn người ấy, Yoshioka Ichiro khẽ rùng mình, mắt nhắm tịt.

“Phiền cậu kể lại chi tiết sự tình lúc phát hiện tử thi.”

“Vâng. Khoảng ba tháng trước, công ty chúng tôi tiếp quản quyền sở hữu ngôi nhà này. Công ty vốn không có kế hoạch đầu tư gì vào nó, nghe đâu đây là tài sản thế chấp mà ông chủ thu về được từ một khoản cho vay trên danh nghĩa cá nhân. Tính ra chỉ có đất nền là đáng giá ít nhiều, chứ bản thân nhà cửa thì chẳng được mấy đồng, lại thêm tin đồn nhằm là cứ đến chiều tối lại có tiếng người rên rỉ, nên cũng khó bán. Hình như chủ nhân ban đầu, người xây nhà này, vì làm ăn thất bát mà đã treo cổ tự tử ngay trong nhà kho, chủ thứ hai thì đột nhiên mắc bệnh tâm thần, chủ thứ ba vướng vòng lao lý. Thế nên từ khi sở hữu nhà này, ông chủ cũng phân vân không biết xử trí thế nào. Thấy nhà nhiều dớp quá nên trước tiên ông ấy quyết định phá bỏ, chỉ giữ lại đất nền. Dự kiến là mai sẽ bắt đầu tháo dỡ...”

“Khoan... Việc phá bỏ ngôi nhà được quyết định khi nào?”

“Độ hai tuần trước ạ.”

“Tức là trước khi Takezo mất tích?”

“Vâng.”

“Tức là không chỉ Takezo mà nhân viên công ty đều biết ngôi nhà sắp bị phá dỡ?”

“Vâng, ai liên quan đều biết cả.”

“Quản lý Inazawa cũng nắm được chứ?”

“Dĩ nhiên ạ.”

“Được rồi, mời cậu tiếp tục.”

“Thật ra vì ông chủ mất tích nên khâu chuẩn bị đang đình trệ ít nhiều, hiềm nỗi không để mặc được nên tôi tới xem tình hình thế nào. Lẽ ra còn một người nữa cùng đến nhưng đợi mãi ở ga không thấy, tôi đành đi trước một mình. Nghĩ là kể cả có ma thật thì cũng không xuất hiện giữa ban ngày ban mặt đâu, tôi cứ thế tiến vào từ cửa ngách. Lối đây vẫn luôn để mở vì trong nhà chẳng có đồ đạc gì nên cũng không lo trộm. Đảo quanh một vòng, tôi bắt gặp cửa kho hé mở. Cho là bất thường, tôi bèn lại gần nghe ngóng xem có ai ở trong không, thấy im lặng quá mới đánh bạo mở toang cửa. Mùi hôi thối liền xộc vào mũi khiến tôi rợn người bất giác thụt lùi, nhưng vẫn thu hết can đảm ngó vào trong lần nữa. Khi mắt quen với bóng tối thì nhận ra cái xác nằm lẩn lóc. Không những vậy, cái xác còn mặc bộ Âu phục quen thuộc của ông chủ... Suýt nữa tôi đã ù té chạy, nhưng vẫn kịp nghĩ là không thể để kệ được, nên tôi đồn cảnh sát gần nhất báo tin...” Từ nét mặt và động tác lau mồ hôi lia lịa trong lúc khai báo, có thể thấy thanh niên này nói thật.

“Tôi hiểu rồi. Cảm ơn cậu.”

Nghe xong lời khai của Yoshioka Ichiro, Eiichiro liền đứng dậy ra đón người bên kiểm sát vừa tới hiện trường. Bị bỏ lại một mình, Kenzo không có việc gì làm nên cứ đi vòng quanh sân vườn, tâm trí mãi mê suy luận về vụ việc lần này.

Nghi vấn đầu tiên, đây rốt cuộc là tự sát hay cố sát? Thoạt nhìn thì chẳng có căn cứ gì để coi là án mạng cả. Takezo chết vì viên đạn bắn ra từ khẩu súng y cầm trong tay, và khẩu súng đó là do y đem theo khi rời khỏi nhà riêng. Khó mà nghĩ tới khả năng nào khác ngoài tự sát. Tuy nhiên, nếu coi là tự sát thì cần xem xét động cơ. Tại sao y phải làm thế? Chẳng lẽ y

giết Kinue nên mới tự sát? Nghe cũng hợp lý, nhưng vẫn có vài điểm khó hiểu.

Điểm khó hiểu thứ nhất là, tại sao y lại chọn nơi này để tự sát? Không ít người cho rằng đã định chết thì đâu chẳng được, việc gì phải lựa chọn địa điểm. Song thực tế không đơn giản như vậy. Không hiểu sao, những kẻ có ý định tự sát lại dễ trở nên lãng mạn. Bên cạnh tâm lý đám đông, yếu tố cảnh quan cũng ít nhiều góp phần khiến núi Mihara* hay thác Kagon* trở thành những “danh thắng” thu hút người tự sát. Chứ ít là được chết ở nơi phong cảnh hữu tình, ai mà chẳng thế. Vậy tại sao Takezo lại chọn chốn âm u hẻo lánh này? So với một ngôi nhà ma ám thì có lẽ nhà riêng hay nhà Kinue còn tốt chán để mà ra đi.

Điểm khó hiểu thứ hai là, tại sao Takezo lại nạp đầy cả ổ đạn? Trước khi tự sát, con người thường có tâm lý tiếc nuối vật chất một cách kì lạ. Tương truyền những kẻ đến Mihara tự sát thường chỉ mua vé tàu một chiều. Nếu đã quyết tâm chuẩn bị khẩu súng này để quyên sinh, Takezo sẽ chỉ nạp một hoặc hai viên đạn là cùng. Vốn dĩ nó cũng không được dùng để sát hại Kinue mà bảo cần nhiều đạn để làm gì.

Điểm khó hiểu thứ ba là, giả sử Takezo giết Kinue thật, lý do gì khiến y phải khóa trái phòng tắm rồi cửa xác, mang phần thân nạn nhân rời khỏi hiện trường? Giả mà phát hiện thấy thân Kinue gần chỗ y chết thì còn dễ giải thích, nhưng dĩ nhiên sự đời không chiều lòng người như vậy.

Phân tích là thế, nhưng không có nghĩa Kenzo thiên về giả thuyết giết người. Khẩu súng rõ ràng nằm trong tay Takezo, xét theo lẽ thường thì khó lòng ngụy tạo được một vụ tự sát tự nhiên nhường này. Nếu đây không phải tự sát, việc mang theo súng chứng tỏ Takezo ít nhiều cũng có nhận thức là bản thân đang gặp nguy hiểm. Trong trường hợp đó, chẳng lý gì y không

chống trả quyết liệt trước khi chết. Tuy nhiên, trên tử thi lại không hề có dấu vết ấu dả hay bạo hành. Chẳng ai đầu óc tỉnh táo mà lại ngồi im để kẻ khác đặt súng vào tay rồi chấp nhận bị bắn thủng đầu cả.

Nếu cho rằng đây là một vụ giết người, cũng có thể giả định rằng Takezo đã cùng kẻ nào đó tới đây rồi bị đối phương tấn công bất ngờ. Song Takezo sẽ chẳng lặn lội đến đây nếu không có lý do cấp thiết, cũng chẳng đời nào dẫn theo người không đáng tin tới tận chốn hẻo lánh này. Thế thì tại sao phải mang theo súng?

Hay Takezo bị giết ở nơi khác rồi mới được đưa tới đây? Kenzo lập tức loại bỏ khả năng ấy, bởi làm sao dàn dựng được thi thể tự nhiên đến vậy.

Cứ thế, Kenzo lần lượt bác bỏ mọi giả thuyết này ra. Chẳng kết luận nào nghe có vẻ hợp lý cả.

“Sao rồi? Trông anh tư lự quá.”

Ngoảnh lại đằng sau, Kenzo thấy một người cao to bước tới gần. Là điều tra viên Ishikawa.

“Chào cậu.” Kenzo bất lực cười gượng. “Tôi đang thử suy luận về vụ lần này. Cậu nghĩ sao? Liệu Takezo tự sát hay bị giết?”

“Hạng võ biền như tôi thì chịu rồi. Mấy vụ phải động não thì chỉ trông cậy vào trưởng phòng thôi.” Ishikawa cười trừ trở vào đầu mình.

“Suy đoán gì cũng được. Chẳng cần nghĩ nhiều đâu, cứ nghe trực giác mách bảo thôi.”

“Nếu thế thì trực giác mách bảo tôi đây chắc chắn là một vụ giết người.”

“Tại sao?”

“Chắc trưởng phòng đã nhận ra từ đầu rồi. Nhìn bụi trong kho là biết.”

“Bụi?”

“Nơi này suốt mấy tháng nay không được sử dụng, đáng lẽ phải phủ một lớp bụi dày. Song thực tế thì trên sàn lại chẳng thấy dấu chân nào rõ nét, cứ như mới có người đi lại loạn xạ vậy. Không phải do chúng ta giẫm lên đâu, từ lúc phát hiện tử thi đã thế rồi. Thế nên chúng tôi không tài nào lần được dấu chân của Takezo để khám nghiệm.”

“Ra vậy, thế mà tôi không nhận ra.” Kenzo nói bằng giọng cảm phục. Quả là dân chuyên nghiệp có khác. “Nghĩa là hung thủ đã cố tình đi qua đi lại để xóa dấu chân trên bụi?”

“Tôi đoán thế. A, xin lỗi anh nhé.” Nghe tiếng ai gọi mình, Ishikawa chạy đi.

Đảo mắt nhìn quanh, Kenzo thấy cậu nhân viên Tập đoàn Mogami vẫn đang đứng một góc với vẻ lúng túng không biết mình đã được về hay chưa, bèn lên tiếng bắt chuyện.

“Rất lấy làm tiếc về chuyện của giám đốc các cậu. Chắc cậu cũng sốc lắm.”

“À, vâng, cảm ơn anh.” Nhân viên giật mình, chắc do nghĩ Kenzo cũng là cảnh sát, song vẫn lịch thiệp đáp lại. “Liệu giám đốc tự sát hay bị người ta giết ạ? Lẽ nào cũng là hung thủ ở vụ án mạng kia?”

“Chưa thể khẳng định điều gì, nhưng...” Kenzo kể lại thông tin vừa nghe từ Ishikawa.

“Bụi trong nhà kho ư...” Nhân viên ngập ngừng. “Thế thì có gì lạ đâu ạ... Mới gần đây chúng tôi còn dùng nhà kho này mà.”

“Gì cơ?”

“Chúng tôi vẫn cất mấy món vật liệu xây dựng tôn, đinh ốc, xi măng trong này. Mới chuyển đi chưa lâu, nên dĩ nhiên là trên sàn không có bụi đâu ạ.”

“Thật sao!?” Kenzo có cảm giác vừa ăn một gậy trời giáng vào ngay đỉnh đầu. Tới giờ mới thấm thía sự thật rằng điều tra tội phạm ngoài đời phức tạp gấp bội trong truyện trinh thám, anh ngãng mặt, thở dài ngao ngán.

* * *

Suốt cả ngày hôm đó, cảnh sát đã lục tung mọi ngõ ngách trong kho và trong nhà, nhưng không tìm được manh mối nào đáng kể. Thi thể được đưa đến phòng pháp y của đại học, song cũng không thu hoạch được gì ngoài những thông tin chẳng cần khám nghiệm cũng biết như thời gian tử vong rơi vào ngày 27 hoặc 28, viên đạn găm vào đầu là nguyên nhân duy nhất gây ra cái chết và hoàn toàn khớp với khẩu súng trong tay Takezo.

Nội bộ cảnh sát cũng chia thành hai phe, tranh cãi gay gắt xem đây là cố sát hay tự sát. Có người còn cho rằng sau khi giết Kinue, Takezo đã tạm thời nấu mình ở kho để đợi cơ hội cao chạy xa bay, xong bị lương tâm cắn vọt nên lại lôi khẩu súng hộ thân ra tự sát.

Thâm tâm Eiichiro vô cùng thất vọng. Chưa bàn tới việc Takezo có phải hung thủ giết Kinue hay không, anh vẫn đinh ninh rằng y nằm trong tay chìa khóa phá giải vụ án lần này. Cái chết của Takezo như dập tắt mọi hi vọng trong anh.

Hôm sau, luật sư Sayama chấp thuận mở di chúc. Nội dung không có gì đáng chú ý. Di nguyện của Takezo là chia cho em trai Hisashi một nửa tài

sản, cho Kinue một phần ba. Trường hợp một trong hai người đó mất mà Kinue chưa có con, phần tài sản thừa kế sẽ được giao cho người kia. Riêng một phần sáu còn lại sẽ được gửi tặng tiến sĩ Hayakawa làm vốn nghiên cứu.

Thế là Mogami Hisashi bỗng chốc nắm trong tay một khối gia sản khổng lồ. Xét từ điểm này thì hẳn hoàn toàn có đủ động cơ để bị nghi ngờ, nhưng với chứng cứ ngoại phạm vô cùng vững chắc, trưởng phòng Eiichiro nói riêng và toàn thể Sở Cảnh sát Tokyo nói chung không còn lựa chọn nào khác ngoài loại Hisashi khỏi danh sách tình nghi.

Mogami Takezo đã chết, nên dù trắng đen thế nào cũng chẳng ai truy cứu y thêm được. Cả Inazawa Yoshio lẫn tiến sĩ Hayakawa đều có rất nhiều điểm đáng ngờ, song lương tâm nghề nghiệp không cho phép Eiichiro đề nghị khởi tố họ khi chưa có bằng chứng trực tiếp. Sau vài ngày cân nhắc, cuối cùng anh đành kí tên đóng dấu vào lệnh thả người. Dù được triển khai một cách vô cùng bài bản, công cuộc điều tra vẫn lâm vào bế tắc. Sáu hướng điều tra nay đã đứt mất bốn, mà cảnh sát thì chưa lần ra được chút manh mối nào của Usui Ryokichi và người phụ nữ bí ẩn còn lại.

Eiichiro khắc khoải mong ước tóm được Usui Ryokichi. Hẳn đang ở đâu chứ!?

Dĩ nhiên Eiichiro chưa bỏ cuộc. Anh dứt khoát không để vụ án đi vào ngõ cụt. Rồi anh sẽ bắt được Usui Ryokichi. Chẳng lẽ huy động toàn bộ lực lượng của Sở Cảnh sát Tokyo mà lại không lần ra được một tên có tiền án đã biết đầy đủ mặt mũi họ tên. Sự tự tin của Eiichiro là có cơ sở và hoàn toàn chính xác. Đúng là chẳng bao lâu sau thì Usui Ryokichi bị bắt. Song trớ trêu thay, việc tìm ra hắn chẳng những không giúp phá giải vụ án, mà còn khiến nó trở nên kì bí gấp bội.

Ác quỷ hẳn đang thầm cười vào mũi cảnh sát, những kẻ tưởng đã chiến thắng tuyệt đối trong cả hai vụ giết người, với chiêu bài dàn dựng cho Takezo “tự sát”.

Tuy nhiên, trái với suy tính của cả hung thủ lẫn cảnh sát, Sổ phẫn xoay vần tiếp tục cuốn những nhân vật không ngờ vào vòng xoáy vụ án, mở ra ngã rẽ mới dẫn tới thảm kịch thứ ba và cái kết kinh hoàng sau đó.

Ngạn ngữ Nhật có câu “Không đâu tối hơn chân đèn”. Án mạng hình xăm tưởng chừng đã đi vào ngõ cụt, ai ngờ chìa khóa phá giải lại nằm ngay ở địa phận cư trú của trưởng phòng Matsushita Eiichiro.

Cách nhà Matsushita độ hai ba hộ, có một cai thầu tên Goto Katsuo, vừa bước vào tuổi tứ tuần, lứa tuổi phong độ nhất của đàn ông. Theo tập tục của dân xây dựng, y cũng xăm hình Benten Kozo* kín lưng.

Đã hai tháng trôi qua kể từ khi hai vụ án mạng được phát hiện. Sáng Chủ nhật nọ, Kenzo đang tản bộ thì gặp Katsuo.

“Chào anh.” Kenzo mở lời.

“Chào cậu.” Đang lúi húi làm gì đó, Katsuo ngẩng lên đáp rồi hỏi han bằng cái giọng liến thoắng chẳng hề phù hợp với ngoại hình bặm trợn. “Vụ giết người cửa xác ở Kitazawa thế nào rồi? Đã tóm được hung thủ chưa?”

“Chưa ạ.”

“Anh cậu vất vả thật đấy. Nhưng tại sao hung thủ lại phải چرا lấy phần thân mang đi nhỉ?”

“Anh cũng liều liều đấy. Cứ làm tình làm tội đàn bà con gái rồi sẽ có ngày cũng bị چرا xác đem đi.”

“Cậu khéo đùa. Tôi thì làm gì có ai theo mà phải lo chuyện ấy. Rốt cuộc hung thủ lấy hình xăm làm gì nhỉ?”

“Nói đùa thôi, thật ra tôi có việc muốn nhờ anh đây.”

“Gì thế? Cậu cứ nói đi, trông thế thôi chứ tôi đâu sao cũng là dân Edo, có phải gánh quan tài cũng sẵn sàng.”

“Không có gì trọng đại đến thế đâu. Thật ra nhìn anh Eiichiro khổ tâm trần trở mãi, tôi cũng định giúp một tay, song mãi chẳng tìm ra manh mối nào nên hơi nản. Mấy hôm nay tôi nghĩ hay là qua hỏi anh mấy vụ hình xăm, biết đâu lại tham khảo được gì.”

“Tưởng gì, chuyện nhỏ! Không biết có ích gì không, nhưng tôi luôn sẵn sàng. Mời cậu vào nhà đã.”

Kenzo mang tâm lý cầu may theo Katsuo vào ngôi nhà nhỏ xinh xắn. Ngoài thềm cắm một cây cờ Matoi* to đùng, trong nhà dựng cả một miếu thờ thần bê thế, hơi lạc lõng với không gian xung quanh, chắc đều do bệnh nghề nghiệp.

“Hình xăm Benten Kozo của anh thì tôi đã có nhiều dịp chiêm ngưỡng ở nhà tắm công cộng rồi, nên khỏi phiền anh cời đồ làm gì. Tôi chỉ muốn hỏi là không biết anh xăm mình từ bao giờ?” Ngồi xuống cạnh bộ lò sưởi kiêm bếp pha trà hình hộp, Kenzo mở lời.

“Để xem nào, cũng phải mười bốn mười lăm năm rồi. Tác phẩm của Horiuno Đệ Nhị ở Kanda đấy.”

“Ông ấy không kí tên ạ?”

“Tiếc là đợt ấy tôi lại hết tiền... Cái trò này mà để lâu, quên mất vị kim xăm rồi thì khó làm tiếp lắm.”

“Sau này quay lại thì sẽ đau hơn ạ?”

“Một phần là thế. Châm kim vào da thịt rồi xăm mực lên người chứ có phải tô màu đâu. Hồi mới xăm tôi còn ốm lên ốm xuống suốt, dù đương tuổi trai tráng. Với cả so với việc bỏ tiền mua đau đớn vào người, dùng tiền ấy cho tửu sắc nghe còn hợp lý gấp bội. Dĩ nhiên đã làm đến mức này thì có nhịn đau và tốn tiền thêm chút nữa có lẽ cũng không thành vấn đề, nhưng đợt ấy cảnh sát làm gắt quá, đâm ra tôi lại ngại, nhờ mà gây liên lụy tới người ta...” Katsuo nói rồi cười ha hả.

Thấy thời cơ đã tới, Kenzo bèn thăm dò, “Lúc đến chỗ Horiuno, anh có nghe gì về Horiyasu bên Honjo không?”

“Xem nào... Chuyện cũng lâu rồi nên tôi không nhớ rõ lắm... Có lẽ cậu không biết, mấy tay thợ xăm không ưa giao du với nhau đâu. Đến chỗ Horiuno mà lại mở mồm khen Horiyasu thì khác gì chọc vào tổ ong vò vẽ. Nhưng phải công nhận tay nghề của Horiyasu xứng danh nghệ nhân. Tôi có người quen từng được ông ấy xăm cho. Ngay cả phần màu nền cũng vô cùng tinh xảo... Nhưng Horiyasu thì liên quan gì tới vụ lần này?”

“À, báo chí không đề cập đến, nhưng thật ra cô gái bị hại trong án mạng này là con Horiyasu. Hình xăm trên lưng cô ấy cũng là do cha xăm cho.”

“Ồ, ra vậy. Giờ tôi mới biết đấy.”

“Horiyasu có ba người con. Trưởng nam tên Tsunetaro nổi nghiệp cha trở thành thợ xăm, trên lưng có hình Jiraiya, nhưng đã biệt tăm từ hồi được phái tới mặt trận phía Nam. Hai cô con gái song sinh tên Kinue và Tamae, trên lưng xăm hình Orochimaru và Tsunade.”

Nét hoài nghi bỗng thoáng qua mặt Katsuo, “Khoan đã, Jiraiya, Orochimaru, Tsunade... Ba nhân vật ở thế chân vạc ấy hả? Sao lại thế được... Kane, mau ra đây.”

Từ trong bếp, vợ Katsuo ngó mặt ra, luống cuống lau tay vào tạp dề đeo trước ngực. Cô khoảng hai tám hai chín tuổi, gương mặt bầu bĩnh trắng trẻo khá ưa nhìn, nghe đâu trước là dân buôn bán.

“A, anh Kenzo qua chơi đấy à. Khách đến mà chẳng trà nước gì thế này, thật ngại quá.”

“Trà nước gì, để sau đi.” Katsuo bực dọc nạt. “Tay thợ xăm làm cho mình ở Shibuya tên là gì ấy nhỉ?”

Nghe hỏi bất ngờ, Kane không khỏi lúng túng, “Thật là, sao tự dừng mình lại hỏi chuyện này trước mặt khách...”

“Không cần giữ ý đâu. Mình biết vụ giết người cửa xác ở Kitazawa chứ? Anh lớn nhà Matsushita đang gặp khó khăn trong việc phá giải vụ đó. Cậu Kenzo vì muốn giúp anh trai nên mới tới đây hỏi chuyện. Không khéo tay thợ xăm kia lại biết gì hữu ích đấy.”

“Vậ ạ?” Kane lần lượt nhìn hai người đàn ông rồi ngồi hẳn xuống đáp. “Người đó hay được gọi là anh Tsune, đi lính mặt trận phương Nam, mới xuất ngũ tháng trước. Trên lưng có xăm hình Jiraiya thì phải ạ.”

Nghe tới đây, tim Kenzo như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Tsunetaro, trưởng nam của Horiyasu đã bình an vô sự về tới Tokyo rồi sao? Tưởng hẳn vẫn mất tích ở phương Nam?

Dĩ nhiên gần đây thông tin thì chưa đủ để khẳng định điều gì, nhưng khớp cả tên lẫn hình xăm, lại mới phục viên từ mặt trận phương Nam và hành nghề thợ xăm... Thời buổi này mấy ai mưu sinh bằng nghề xăm đâu... Trùng hợp ngẫu nhiên nhiều đến thế thì cũng quá lạ lùng đi.

“Tay thợ xăm đó đang ở đâu? Chị dẫn tôi tới gặp hẳn được không? Biết đâu lại tìm ra manh mối gì...” Kenzo hào hứng kêu lên.

Là người khơi mào câu chuyện, song chính Katsuo lại lộ vẻ ngại ngùng, “À... Chỉ e hẳn không muốn gặp cậu thôi. Dầu sao cũng làm cái nghề ấy...”

“Nhưng em gái hẳn vừa bị giết cơ mà.”

“Tôi hiểu ý cậu, nhưng đám ấy ngại dính dáng đến cảnh sát lắm. Hay là cậu đừng kể với anh trai vội, cứ một mình tới gặp riêng xem sao đã?”

Lệnh cấm xăm mình đúng là còn nguyên hiệu lực, nên thợ xăm đều hành nghề chui. Quả thật Kenzo cũng hơi ngại phải chia sẻ với Eiichiro những điều chưa rõ ràng, lại thêm Kinue từng trao thân cho anh, nên nếu được thì anh rất muốn phá giải vụ án này bằng chính sức của mình.

“Vâng, cứ thế đi. Tôi sẽ tự đi, không nói gì với anh trai. Xin chị cho tôi địa chỉ.” Kenzo đáp dứt khoát.

“Nếu anh đồng ý giữ bí mật thì để tôi dẫn anh tới đó.” Kane lí nhí đề nghị.

“Chị nhà cũng xăm mình ạ?”

“Thuyền theo lái, gái theo chồng mà anh. Tôi bảo không thích nhưng ông ấy cứ ép đấy.” Kane ngượng ngùng đáp.

“Theo như tôi nghe được thì tay thợ xăm kia mới đi lính phương Nam về độ một tháng, nhà cửa đã cháy rụi trong chiến tranh nên không chốn dung thân, đành nương nhờ chỗ đồng đội mà hành nghề xăm mình. Do tay nghề ổn nên dần dà được nhiều người biết tiếng, hiện giờ khách khứa khá tấp nập. Vừa thấy tác phẩm của hẳn là tôi mê luôn, nên mới nhân thể mẹ lữ nhỏ bảo muốn xăm thì dẫn đến đấy nhờ.”

“Vâng, tuy không thể loại trừ khả năng nhằm người, nhưng đã trùng khớp đến mức này thì cũng xin nhờ chị nhà dẫn tới gặp một lần xem sao.”

Kenzo cúi đầu, trán áp sát mặt chiếu. Ngay sau đó, anh được Kane dẫn tới Shibuya tìm tay thợ xăm kia.

Từ ga Shibuya, họ men theo đường tàu đi về hướng Aoyama, được một lúc thì rẽ trái, tới một khu nhà tạm có vẻ mới được dựng lên một cách gấp gáp. Ở đó có độ năm, sáu quán ăn uống nằm sát nhau. Bước tới trước cửa một quán trong số đó với biển hiệu đề “Mẫu Đơn”, Kane dừng bước, ghé tai Kenzo thì thầm.

“Ở mặt sau nhà này đây. Anh đợi một chút, để tôi vào xem thế nào.” Sau hai, ba phút, cô trở ra gọi Kenzo. “Không vấn đề gì. Anh ta đang làm việc một mình, chúng ta vào trong đợi đã.”

Kenzo cúi người vén noren* bước vào, lòng ngập tràn hi vọng và tò mò. Băng qua mấy bộ bàn ghế đơn sơ, họ tiến thẳng vào phần sau quán. Ở đây chia thành ba gian, gồm một gian 10m² và một gian 7m² nằm đối diện nhau; sâu trong cùng là một gian 7m² khác, riêng gian này thì đang đóng kín cửa.

“Mời hai vị ngồi chơi.” Người phụ nữ da sạm đen, có vẻ là chủ quán, đơn đả mời họ lên gian 10m², song mắt không quên liếc Kenzo chăm chăm. Anh lễ phép ngồi xuống như đang đi xem mắt. Từ bên kia cánh cửa của gian 7m² trong cùng thì thoảng vọng ra tiếng rin rít của kim loại cùng tiếng thở hỗn hển gấp gáp.

“Giờ anh ta đang xăm cho một cô gái, anh có muốn ngó vào xem qua không?” Kane thì thầm vào tai Kenzo.

“Ai lại làm thế, dẫu sao cũng là khách nữ mà.”

“Không sao đâu, người quen ấy mà. Vợ một người bạn của chồng tôi.” Kane cười rồi gọi với vào trong. “Chào anh Tsune. Cho tôi xem tí nhé.”

“Cô Kane đấy à? Tôi sắp xong rồi, cô cứ tự nhiên.” Một giọng nam vang lên trong gian phòng kia.

Vách cửa trượt ra.

Đúng như tưởng tượng, đập vào mắt Kenzo là cảnh tượng lạ lùng khiến người ta bất giác phải nín thở.

Trong gian phòng phủ kín giấy dầu màu đen, một phụ nữ tầm hai lăm hai sáu đang nằm sấp như người cá trên mấy tấm đệm ngồi xếp dọc. Hình xăm tựa lớp vảy trải dài từ hai cánh tay xuống hết tấm lưng của cô, xem chừng đã hoàn thiện được một nửa. Nửa còn lại mới chỉ đi viền và chuẩn bị được tô bóng.

Giữa khung cảnh nên thơ tràn ngập ánh đào trên núi Yoshino, hình ảnh Shizuka Gozen cầm chiếc trống tsuzumi* tên Hatsune cùng hồ ly Tadanobu* dần hiện lên sau từng đường kim tinh tế. Có thể nói là một tác phẩm nghệ thuật đầy nét ma mị, chẳng hề thua kém hình xăm trên lưng Kinue.

Một chiếc gối nhỏ chèn dưới bụng khách hàng để hông được đẩy cao lên. Trông cũng đủ đoán ra hôm nay họ tập trung hoàn thiện phần hông này. Cô khách miệng cắn khăn mùi soa, hai tay ôm chặt một chiếc gối khác, mắt nhắm nghiền như đang ngủ, không có vẻ gì là nhận ra sự hiện diện của Kenzo và Kane. Tay thợ xăm thì quay lưng về phía họ nên không nhìn rõ mặt. Dầu vậy, Kenzo vẫn quan sát được đôi tay ấy đang hành nghề một cách đầy điệu nghệ. Với bàn tay trái vẫn kẹp bút lông, hắn chỉ dùng ngón trỏ và ngón cái để kéo căng da khách rồi dùng bộ kim đạn nhiều đầu nơi tay phải rà lên rà xuống, làm phát ra tiếng rin rít liên hồi, khiến cô gái rên rỉ từng cơn, toàn thân giật cục theo nhịp. Những giọt mồ hôi đầu đón lã dài

khấp trán khấp hông cô. Mỗi lần cô thót người vì đau, hai bầu ngực lại cọ xuống đệm, rướn ra trước thêm độ một phân.

Bộ kim đan trên tay người thợ xăm được cấu thành từ hai ba chục cây kim lụa rất mỏng gắn vào que tre. Hắn cứ thoăn thoắt xăm, thi thoảng mới dừng lại để chấm thêm mực. Nhìn cách xăm tinh tiến, không quay lại tô dặm thêm bất kì chỗ nào mà sắc độ vẫn đều, đến cả tay mơ cũng hiểu đây là một người thợ lành nghề, giàu kinh nghiệm. Đôi lúc có mấy giọt mực thừa tràn ra làn da trắng, hắn lấy khăn lau đi rồi lại bình thản xăm tiếp. Diện tích phủ mực xanh đen mỗi lúc một tăng, trong khi mảng da xung quanh dần ửng đỏ. Những phần đã hoàn thiện thì bắt đầu đóng vảy mỏng. Sau bốn, năm hôm, chúng sẽ bong ra và để lại lớp da mới với màu mực rõ nét hơn, và phải lặp lại như vậy khoảng bốn, năm lần thì màu sắc mới đạt tới ngưỡng hoàn hảo. Còn lúc này, đa phần những nét viền cho phần tô bóng còn đang nổi mẩn đỏ như đàn sâu lúc nhúc. Nhờ kiến thức ngành y, Kenzo hiểu rằng những chỗ ấy đang nóng bừng bừng. Suốt ba mươi phút tiếp theo, anh nín thở dõi theo từng đường kim, lòng thầm nghĩ không hiểu sao người ta lại phải lãng phí công sức và chịu đau như thế làm gì, nhưng đồng thời anh cũng không khỏi cảm thấy khâm phục cô gái trước mắt.

Xăm xong, cô ta vẫn nằm như chết tại chỗ. Phải tới khi thợ xăm chườm khăn nóng lên lưng, cô mới đột nhiên bật thốt và khẽ cựa quậy.

“Hôm nay tới đây thôi.”

“Thế à?”

Cô gái ngẩng mặt lên. Nhận ra sự hiện diện của Kenzo, cô lăm bằm ra chiều ngượng ngùng, “Chị Kane chơi ác quá đấy.”

Trong lúc đó, thợ xăm bôi nốt thuốc mỡ lên mảng da rộng độ 10cm², kết thúc phần việc của mình.

Cô gái ngồi dậy, khẽ cúi đầu chào Kenzo rồi quay người đi để mặc lại kimono. Chỉ nhìn nét mặt cũng thấy cô đang phải chống chọi với cơn đau khó tả.

“Để cô đợi lâu rồi.”

Lấy khăn lau mồ hôi trên trán xong, thợ xăm quay lại mở lời. Nhắc thấy Kenzo, ánh mắt hẩn liền đổi nét hồ nghi. Song với Kenzo, điều đó giờ chẳng đáng bận tâm nữa. Dù bộ râu lười cạo cùng những năm tháng lao lực nơi chiến trường và ngục tù khiến hăn gầy tọp, già nua đi, nhưng người đàn ông này rõ ràng là Nomura Tsunetaro. Kenzo bất giác nuốt nước bọt.

“Anh Matsushita, bạn chồng tôi, bảo muốn xem xăm mình, nên tôi mới dẫn đến đây.” Kane giới thiệu.

“À, vậy sao. Trò này không tốt cho người trẻ đâu.”

“Tôi là Matsushita Kenzo, hiện đang làm nghiên cứu ở Khoa Y Đại học Tokyo. Vì lý do học thuật nên tôi muốn được một lần tham quan xem người ta xăm mình thế nào.”

“Cố đừng sa vào vũng lầy này nhé. Học thức đến mấy mà nghiện rồi thì chỉ còn thân tàn ma dại thôi.” Thợ xăm đáp, môi nở nụ cười như đang tự mỉa mai.

“Tôi trông anh quen lắm... Hình như anh là con trai ông Horiyasu ở Honjo?” Kenzo thăm dò.

“Vâng. Tôi đúng là con trai Horiyasu, thế thì sao?”

“Anh có cô em gái tên Kinue nhỉ?”

“Cậu biết em tôi ở đâu ư?”

“Xem ra anh vẫn chưa hay tin rồi. Cô Kinue bị giết cách đây hai tháng, ở khu Kitazawa.”

Tsunetaro bàng hoàng ngẩng phắt lên, đánh rơi thỏi mực đang mài dở xuống nghiên, “Kinue bị giết...? Cậu nghiêm túc đấy chứ?”

“Đây nào phải chuyện để đem ra đùa cợt.”

“VẬY sao... Tôi mới về chưa đầy một tháng, lại chẳng mấy khi đọc báo nên không nắm được tin tức... Lâu nay tôi vẫn cố truy lùng tung tích của hai đứa em, nhưng tới giờ chưa tìm ra manh mối nào... Nếu cậu biết chuyện gì thì xin hãy kể cho tôi.”

Kenzo giải thích sơ lược sự tình, khéo léo bỏ qua chuyện giữa mình và Kinue ở quán Serpent tối ấy. Càng nghe, nét nghi hoặc pha lẫn sợ hãi càng hiện rõ trên mặt Tsunetaro, tạo thành một biểu cảm khó tả.

“Cậu có mang theo mấy tấm ảnh Kinue đưa cậu không?” Hẳn hỏi, giọng khàn đi.

“CÓ.”

“Cho tôi xem được không?”

Kenzo mở cặp rút phong bì đựng ảnh đưa ra. Tsunetaro nhận lấy rồi trừng trừng nhìn một lúc, mặt mày nhăn nhó thấy rõ, nửa như sợ hãi tột độ, nửa như vừa đau đớn hạ quyết tâm.

“Anh em Jiraiya... Hình xăm...” Hẳn lẩm bẩm rồi ngẩng mặt lên, mắt vẫn dầy tia máu. “Đây quả là một vụ án kinh khủng, cậu Matsushita ạ.”

“Vâng, tôi cũng thấy thế.”

“CÓ lẽ kiểu ‘kinh khủng’ mà tôi với cậu đang nghĩ tới khá khác nhau đấy. Mọi chuyện không đơn giản chút nào đâu. Các cậu mới chỉ thấy bề nổi của tảng băng chìm thôi. Tất cả đều đang bị lừa. Đang bị nó lừa!”

“Ý anh là thủ phạm ư?”

“Đúng vậy. Đằng sau vụ án này còn ẩn chứa rất nhiều vấn đề, nếu chỉ dựa vào những thông tin bề nổi để tiến hành điều tra thì chỉ tổ hoài công vô ích.”

“Anh nói vậy là sao?”

“Mẫu chốt nằm ở hình xăm trên lưng anh em chúng tôi. Mà khoan hẵng bàn tới chuyện này. Nếu đúng như tôi nghĩ thì thật quá sức rùng rợn... Cậu Matsushita, tôi chỉ xin nói trước là Mogami Takezo không tự sát đâu. Chắc chắn là y bị hung thủ giết em tôi sát hại.”

“Nếu anh biết chuyện gì, xin chia sẻ với tôi được không...? Tôi hỏi không phải do tò mò hay hám lập công kiếm hư danh. Anh tôi là trưởng phòng điều tra ở sở cảnh sát nên nhất định sẽ giúp được. Tôi tuyệt đối không để anh ấy hay ai khác gây khó dễ cho việc làm ăn ở đây đâu, anh cứ yên tâm. Không phải xuống tay mà vẫn báo thù được cho em gái, chẳng rất tốt sao? Tôi nghĩ đó là cách duy nhất giúp cô Kinue yên tâm an nghỉ.”

“Tôi hiểu ý cậu, nhưng tôi cũng cần cân nhắc lại xem suy nghĩ của bản thân có chính xác không. Hay là thế này đi. Tạm thời đừng cho anh cậu biết hai ta đã gặp nhau...”

“Chuyện đó thì đơn giản thôi, nhưng chúng ta đang đương đầu với tội phạm giết người đấy. Nhờ hãn biết anh đã khám phá ra bí mật của hãn, rồi làm liều thì sao? Ít nhất xin hãy dẫn tôi theo cùng, biết đâu lại giúp được gì.”

“Cảm tạ ý tốt của cậu, song tạm thời để tôi tự lo. Một khi kiểm chứng xong thực hư, tôi sẽ báo cho cậu ngay.”

“Như thế liệu có ổn không?”

“Ổn mà, tin tôi đi.”

Tsunetaro đã nói đến nước này, Kenzo cũng chẳng thể nài ép thêm, chỉ biết nhìn hẩn im im mài mực tiếp. Thấy vậy, Kane liền cởi đồ, để lộ cặp rồng bay lên lượn xuống giữa những đám mây trên hai cánh tay. Xem chừng hình xăm của cô cũng đang trong quá trình chuẩn bị hoàn thiện. Cô nằm dài ra đó, để Tsunetaro cầm kim rà lên người mình.

Cô gái ban nãy mặc lại đồ xong thì không về luôn mà châm thuốc hút, vừa hút vừa nhìn Kane.

Kenzo rảnh rồi, bèn thử bắt chuyện với cô ta, “Mang tiếng làm bác sĩ nhưng tôi không thạo mấy vụ này lắm... Hình bé không nói, chứ xăm toàn thân thì đau lắm nhỉ?”

“Dĩ nhiên, nhiều lúc đau đến mức muốn nhảy lồng lên ấy chứ. Hồi mới bắt đầu tôi còn sợ sẽ không theo được, may là dần dà cũng quen. Thật ra tùy bộ phận, nhưng nhìn chung phải đau gấp mấy lần mài răng ở phòng nha.”

“Có vẻ cũng tốn thời gian phết nhỉ?”

“Vâng, tôi đã bỏ dở giữa chừng sau khi đi nét viền được một nửa lưng từ hồi chiến tranh, xong cứ bị cười chê suốt nên gần đây mới quyết tâm đi xăm nốt. Nếu làm một mạch từ đầu thì chắc tốn tầm ba tháng.”

“Vậy à. Nhưng so với lựa vải may kimono thì việc chọn hình để xăm lên người hẳn là khó hơn nhiều nhỉ? Sau này có chán cũng chẳng thể đổi hình khác, mà bản thân lại không nhìn thấy nữa.”

“Vâng, nên gì chứ mấy vụ xăm trổ này thì nhất định phải nhờ thợ lành nghề mới được. Thế nào, anh muốn thử xăm không?”

“Tôi xin kiếu.”

“Hô hô hô, tôi đùa thôi. Ấu cũng là cái tật ăn sâu vào máu rồi. Tới nhà tắm công cộng mà gặp cô nào ngon nghề, tôi đều nghĩ đem tấm lưng này đi

xăm thì chắc đẹp lắm.”

Con gái mà xăm trổ như vậy thì hẳn cũng là dân anh chị, song thái độ xởi lởi khiến Kenzo vẫn thấy thiện cảm.

“Mà con người chứ đâu phải vải vóc hay giấy vẽ. Béo gầy cao thấp đủ cả, nên chắc thợ xăm cũng vất vả lắm. Chẳng may hỏng thì không làm lại được...”

“Đấy chính là chỗ để họ thể hiện tay nghề mà. Thợ xăm sẽ đưa khách chọn hình từ những bản mẫu sơ bộ như trong cuốn sổ này, rồi theo đó mà vẽ thử lên người khách, tới lúc thấy ổn mới bắt đầu xăm.” Cô gái vừa nói vừa lật cuốn sổ giấy Nhật khổ to đóng gáy trái lên giở cho Kenzo xem. Bên trong là vô số bức vẽ với phong cách na ná khắc gỗ, nếu xét theo tiêu chuẩn mỹ thuật thì không có gì quá xuất sắc. Ấy thế mà khi được xăm lên da người, những phác thảo có phân ấu tở này lại trở nên vô cùng sinh động, Kenzo nhìn mà không khỏi lấy làm lạ.

“Nhưng cô đừng nên xăm đẹp quá làm gì, kéo bị giết rồi چرا xác đấy.”

“Anh nói cũng phải.” Cô gái khẽ nở nụ cười duyên dáng, để lộ hàm răng trắng bóc.

Chẳng mấy chốc Kane cũng xăm xong phần của hôm nay. “Để anh phải đợi lâu rồi.” Cô vừa mặc lại đồ vừa nói, nghe chẳng có vẻ gì là đang nhịn đau.

Tuy trong lòng còn chút lẩn cẩn, Kenzo cũng chỉ biết dặn Tsunetaro đừng liều lĩnh đẩy bản thân vào tình thế nguy hiểm rồi cùng Kane rời đi.

Trước khi chia tay ở ga Shibuya, Kane lại quay ra nhắc Kenzo, “Nghe cách nói chuyện thì dường như anh Tsune đã nắm được manh mối nào đó dẫn tới thủ phạm... Hi vọng chuyện này có thể giúp ích cho công cuộc điều

tra, song cũng mong anh Kenzo giữ lời, tạm thời đừng nói gì với anh trai vội. Làm công việc ấy chẳng ai muốn dính líu tới cảnh sát đâu... Nhỡ mà lộ ra, tôi thật chẳng còn mặt mũi nào gặp anh ấy nữa.”

“Không lộ được. Đây là lời hứa của đàn ông với nhau. Chừng nào Tsunetaro chưa cho phép, tôi tuyệt đối không hé răng nửa lời.” Kenzo đáp, bụng bảo dạ lần này mình có thể hãnh diện ngẩng cao đầu đối diện với anh trai rồi.

Sau khi Kenzo cùng Kane ra về, cô gái với hình xăm Shizuka Gozen cũng lập tức xỏ guốc rời khỏi quán. Tới ga Shibuya, cô rẽ trái, bước dọc theo đường tàu một lúc rồi đi vào con ngõ nhỏ cạnh đồn cảnh sát, tiến tới mặt tiền đã cháy sém vì khói lửa chiến tranh của một ngôi nhà và kéo mở cửa, rảo bước lên tầng hai.

“Ai thế? Kimi à?”

“Mình về rồi à. Biết thế đợi thêm chút nữa có phải tốt không.”

“Cô đi đâu về thế?”

“Tôi đi khóa thân cho đàn ông xem đấy.”

“Thật à?”

“Mình ghen à? Ngốc thật.” Cô gái mỉm cười, để lộ hàm răng trắng bóc. “Tôi đi xăm mình ấy mà. Mình đã hứa chấp nhận nếu người ta là bác sĩ hoặc thợ xăm còn gì.”

“Vậ à.” Gã kia bật dậy, mắt sáng quắc như thú dữ. “Ở đâu? Hôm nay xăm chỗ nào?”

“Êu êu, có chuyện quan trọng hơn đây.” Cô gái ngồi bệt xuống đất, hai chân vắt sang một bên. “Hình Kintaro trên lưng mình là do ai xăm ấy nhỉ?”

“Tự nhiên sao lại hỏi? Là Horiyasu ở Honjo.”

“Anh Tsune là con trai ông ấy đấy.”

Gã đàn ông bật cười, “Ừ phải. Thấy anh ta không nhận ra người quen cũ nên tôi cũng chẳng nói gì... Mà mặt đầy sẹo thế này thì ai mà nhận ra cho nổi.”

“Mình có chụp lại hình xăm của Horiyasu bao giờ chưa? Hình của anh Tsune và hai em gái chẳng hạn.”

“Cô hỏi thế làm gì?”

“Lúc mới quen mình từng nói là cả đời chẳng yêu nổi ai để da trắng trơn, đến hồi bắt tôi đi xăm lại bảo trước đây từng qua lại với cô ả nào xăm hình Orochimaru còn gì. Xét từ nghề nghiệp trước đây thì tôi dám chắc người chụp mấy tấm ảnh đó là mình.”

“Ảnh đang ở chỗ anh Tsune á hả... Tất cả đều là chuyện đã qua, là giấc mộng xa xăm của thời xưa cũ. Dấn thân vào cái nghiệp này thì chẳng còn hôm qua hay ngày mai nữa, quan trọng là sống trọn vẹn từng ngày đúng phận bèo trôi. Có bối lại chuyện ngày xưa ngày xưa cũng đâu ích gì.”

“Nhưng mình à, nạn nhân trong vụ giết người cửa xác ở Kitazawa mấy hôm trước chẳng phải chính là cô gái đó sao? Từng đầu gối tay ấp với nhau mà mình không mùi lòng ư?”

“Từ xưa cô ta đã là người như vậy rồi... Thành sát nhân hay nạn nhân đều không có gì là lạ.”

Bỗng có tiếng kéo mở cánh cửa dưới tầng. Tiếp theo là giọng thì thầm to nhỏ. Thế rồi có giọng phụ nữ gọi vọng lên, “Cô Kimi à.”

“Vâng.” Dường như vết xăm còn đau, Kimi nặng nhọc bước xuống cầu thang. Một lúc sau, cô trở lên. “Mình này, có người đến tìm đấy. Trông kì quái lắm.”

“Ai thế?”

“Thấy bảo tên là Hayakawa Heishiro, chuyên nghiên cứu mấy vụ xăm trổ, nghe đồn vợ chồng mình có hình xăm đẹp nên mới tìm gặp, hi vọng được hỏi chuyện một lúc.”

“Hayakawa Heishiro à.... Hừ, đến giờ phút này thì ai thèm gặp lão Tiến sĩ Hình xăm ấy làm gì chứ. Bảo vợ chồng tôi đều không giỏi tiếp chuyện người khác, và cũng chẳng muốn đem hình xăm mất bao công sức mới hoàn thành được ra làm trò mua vui cho thiên hạ.”

“Nhưng ông ta cứ nằng nặc hỏi là ai xăm cho vợ chồng mình, mãi không chịu thôi...”

“Chẳng việc gì phải trả lời cả. Đuổi lão về rồi rắc muối* tiền vong.” Có lẽ do đời sống khó khăn nên gã sinh cục tính, cả giọng điệu và thái độ đều sặc mùi hận đời.

Kimi vâng lời chồng đi xuống. Tối khi trở lên, cô mở cửa sổ tầng hai ngó nghiêng rồi quay vào, “Mình à, ông ta quả là lập dị. Vẫn đứng lì ra đấy.”

Đúng như lời Kimi nói, tiến sĩ Hayakawa đang đứng ở đầu ngõ nhìn chằm chằm về phía nhà họ. Có thể là do luyến tiếc, ông cứ nấn ná mãi không đi.

Đi Shibuya gặp Tsunetaro về đến giờ mới có mười ngày mà Kenzo thấy đờ đờ như cả thế kỉ. Có lúc lòng anh ngập tràn hi vọng, rằng Tsunetaro đã nói đến thể thì hẳn phải rất tự tin với suy luận của mình, và chỉ nay mai thôi vụ án sẽ được phá giải. Cũng có lúc anh lại chìm sâu trong tuyệt vọng với ý nghĩ là cả Sở Cảnh sát Tokyo đã dốc toàn lực mà vẫn không tìm ra manh mối gì thì làm sao một người thân cô thế cô phá án dễ dàng được.

Suốt mười ngày trời, Kenzo cứ hết vui lại buồn như vậy.

Đến hôm nay thì, anh thậm chí đâm lo là Tsunetaro đã quên mất giao kèo. Trong vòng mấy ngày vừa qua, anh đã tới quán Mẫu Đơn thêm đôi ba lần, lần nào Tsunetaro cũng đi vắng và không hề nhắn gửi lại gì.

Tối xuống, Kenzo bỗng nhận được điện thoại của hắn.

“Cậu Matsushita, tôi Nomura Tsunetaro đây. Chân tướng vụ án đã rõ cả rồi.” Giọng Tsunetaro cực kì kích động, đến mức nghe có phần đáng sợ.

“Sao cơ?” Không tin vào tai mình, Kenzo hỏi lại.

“Tôi đã tìm ra hung thủ giết em gái tôi và Takezo rồi. Quả nhiên tôi đoán không sai.”

“Vậ ư?” Cứ ngỡ vụ án sẽ được phá giải theo cách kịch tính hơn, Kenzo không khỏi sững sờ. Toàn thân như mất hết sức lực, suýt chút nữa anh ngã lăn ra. “Tốt quá. Chúc mừng anh. Thế hung thủ là kẻ nào? Chân tướng vụ án rốt cuộc ra sao?”

“Tạm thời tôi chưa nói được.”

“Lý do...? À, hay trao đổi qua điện thoại không tiện? Giờ anh ở đâu, tôi sẽ tới ngay.”

“Tới vẫn không được. Có gặp nhau tôi cũng chưa tiết lộ được.”

“Nhưng, anh...”

“Xin cậu đợi cho ba ngày. Tới lúc đó... nếu không có gì thay đổi... tôi sẽ kể hết với cậu. Nhưng trước đây thì tôi tuyệt đối không thể hé răng.”

“Tại sao? Sao anh không tiết lộ chân tướng của vụ án ngay bây giờ mà còn bắt tôi đợi thêm ba ngày nữa?”

“Cậu đang làm khó tôi đấy. Thật tình thì tôi chưa thể giải thích lý do. Mãi tới mới lần mò được đến câu trả lời, nên mong cậu cũng hiểu cho hoàn cảnh của tôi. Ráng đợi ba ngày nữa thôi.” Tsunetaro nói với giọng vô cùng thống thiết. Hắn nài nỉ thêm đôi ba bận nữa rồi cúp máy.

Tay vẫn nắm chặt ống nghe, Kenzo đứng sững ra, một nỗi bất an mơ hồ xâm chiếm cõi lòng. Tại sao phải đợi ba ngày...? Tại sao bây giờ chưa được...? Anh cứ tự lặp đi lặp lại câu hỏi ấy trong đầu...

Ngẫm lại thì thái độ của Kinue trước khi lâm nạn cũng như vậy. Cảm nhận được bóng đen tử thần áp sát, cô đã cố tìm cách bảo vệ mạng sống và bí mật đang nắm giữ nhưng không thành. Tới khi bị cuốn vào tấn thảm kịch kia, cô đành đem theo bí mật xuống mồ, chẳng thể hé lộ cho bất kì ai. Và Tsunetaro anh trai cô xem chừng cũng đang đi vào vết xe đổ đó.

Tại sao anh em nhà họ lại nhất quyết không chịu hé răng? Bóng đen tử thần đã cận kề tới rợn người như vậy, có gì phải ngần ngại nữa chứ? Lý do nào khiến họ không thể dứt khoát diệt trừ mầm họa, giải thoát bản thân khỏi cảnh sống trong sợ hãi, luôn có nguy cơ phải đối diện với cái chết?

Kenzo càng nghĩ càng băn khoăn. Hay là đem kể tất cả với Eiichiro và mặc cho anh xử lý... Nhưng rồi lời hứa giữa đàn ông với nhau đã ngăn Kenzo lại. Đã nói đến nước ấy thì Tsunetaro hẳn cũng tính toán cả rồi. Phải tự tin lắm thì mới dám cam đoan sẽ tiết lộ mọi chuyện sau ba ngày nữa. Khác với Kinue, Tsunetaro là đàn ông, chắc phải có phương án chu toàn cho bản thân.

Cổ tự thuyết phục xong, Kenzo dần lòng gác máy rồi về phòng.

* * *

Đêm hôm sau, tổ điều tra bỗng huyênháo vì một thu hoạch không ngờ. Họ tóm được Usui Ryokichi, đối tượng khả nghi duy nhất còn sót lại. Sau khi đột nhập vào một ngôi nhà ở phường Chihaya quận Toshima để trộm tiền, hắn bị tuần cảnh dồn tới một góc chợ Ikebukuro và bắt giữ. Tất cả đều bất ngờ khi tên trộm vật ấy hóa ra lại là nghi phạm bị truy nã trong vụ án mạng hình xăm và lập tức di lý hắn tới Sở Cảnh sát Tokyo để thẩm vấn ngay sáng hôm sau.

Ai nấy đều kì vọng Usui sẽ trở thành điểm đột phá, giúp vụ việc được giải quyết chóng vánh. Song tổ điều tra lại tiếp tục bị giội một gáo nước lạnh. Sự xuất hiện của Usui chỉ tổ làm mọi sự trở nên hỗn loạn, đẩy cuộc điều tra vào ngõ cụt.

Vừa trông thấy Usui, trưởng phòng Matsushita Eiichiro đã không giấu nổi vẻ thất vọng. Đầu nhọn, mày đậm, mắt sắc đúng kiểu bất lương điển hình, song không có nét gì của một tên tội phạm trí tuệ cao. Eiichiro đã hi vọng rằng những tấm ảnh chụp Usui mà anh có trong tay chưa lộ tả được hết con người hắn, nhưng có vẻ anh đã quá lạc quan.

Sau quá trình hỏi cung kĩ lưỡng công phu do thanh tra Shinohara đảm nhiệm, tổ điều tra đã thu được vài manh mối nhất định.

Từ khi ra tù, Usui vẫn luôn nung nấu ý định trả thù và ráo riết tìm kiếm tung tích của Kinue. Ban đầu hắn thử về Yokohama nghe ngóng tình hình, song do nơi ấy đã thay đổi nhiều so với thời chiến, bản thân hắn lại mang cái mác tiền án nên mọi việc không thuận lợi cho lắm. Mãi hắn mới hỏi ra được là Kinue đã chia tay với Takezo rồi rơi vào con đường sa ngã, tới nay thì không biết tung tích thế nào. Dĩ nhiên đó là thông tin không chính xác, nhưng bản thân Usui lại chẳng có cách nào kiểm chứng thực hư. Quá thất vọng, hắn quay lại Tokyo, kiếm sống qua ngày bằng mấy việc lật vật như buôn bán gạo ở chợ đen. Dần dà hắn nghe đồn Kinue xuất hiện ở mấy ổ mại dâm khu Yurakucho hay Shinbashi, nhưng tìm đến nơi thì chẳng gặp ai giống Kinue cả. Giơ ảnh ra hỏi thì có người nói từng thấy cô gái như vậy, song kì lạ là chẳng một ai biết gì về hình xăm của cô ta. Họ chỉ bảo cô ta từng làm gái đứng đường ở đó một thời gian ngắn rồi lặn mất tăm, đây cũng là chuyện thường tình nên không ai để ý gì nhiều. Thế nhưng Usui vẫn không bỏ cuộc. Đam mê khó cưỡng đối với tấm thân của Kinue đã biến thành nỗi ám ảnh bất tán, thôi thúc hắn hành động. Đến hạ tuần tháng Tám, cuối cùng Usui cũng được thỏa nguyện khi tình cờ bắt gặp Kinue gần ga Shibuya. Hắn thẳng thốt tội độ, song vẫn kịp náu mình vào góc khuất một ngôi nhà cạnh đó, không để Kinue phát hiện ra, rồi bám theo cô về tới nhà

riêng ở Shimo-Kitazawa. Kể từ ấy, ngày nào hăn cũng rình mò quanh nhà Kinue chờ thời cơ, cho đến ngày 27 tháng Tám...

Ngay từ lúc chạng vạng, Usui đã vào vị trí ẩn nấp. Kinh nghiệm hành nghề nhiều năm mách bảo hăn rằng khung thời gian này còn thuận lợi hơn so với đêm muộn. Khoảng 8 giờ 40, Kinue rời khỏi tư gia hàng xóm, tay mang mấy món đồ như vừa đi nhà tắm công cộng về. Lúc mở cửa để vào nhà, cô bỗng quay phắt lại nhìn chăm chăm ra hướng Usui nấu mình, làm hăn giật thót. Đúng lúc đó có viên tuần cảnh từ hướng đối diện tiến lại gần, Usui đành lảng lạng bỏ đi. Hai mươi phút sau, hăn mới dám quay lại chỗ nhà Kinue, song đen đủi là tầng hai nhà hàng xóm lại có cậu học sinh đang chơi guitar bên cửa sổ sáng đèn, mặt quay về hướng này. Thấy thời cơ chưa chín muồi, Usui bèn lang thang thêm hai tiếng đồng hồ. Tới khoảng 11 giờ thì nhà hàng xóm cũng chịu tắt đèn cho. Song niềm vui ngắn chẳng tày gang, Usui chưa kịp làm gì thì một người đàn ông đã lại xuất hiện ở đầu đường bên kia và bước về phía nhà Kinue, ngó nghiêng xung quanh rồi lên vào trong. Trời tối nên Usui không thấy rõ mặt người ta, chỉ đoán chừng là hạng không còn trẻ trung gì.

Thấy hành động không suôn sẻ chút nào, Usui đã toan bỏ về vì cho rằng có gượng ép cũng chỉ tổ hỏng việc. Nhưng đồng thời hăn nhớ ra mình mới rút được quẻ đại cát ở chùa Quan âm Asakusa, bèn tự động viên bản thân đợi thêm một tiếng nữa. Bỗng đâu người đàn ông kia tay không phi ra khỏi nhà với vẻ hoảng hốt, mặt tái nhợt, dáo dác nhìn quanh rồi chạy mất dạng. Usui vừa băn khoăn không biết là tại sao, vừa tự nhủ rằng bỏ qua cơ hội này thì không biết phải đợi đến bao giờ nữa, bèn lên vào vườn xem tình hình thế nào. Thấy lạ khi cửa chớp chắn mưa để mở, song hăn chỉ nghĩ là do trời nóng, rồi cứ thế bước vào nhà. Tìm đồ mắt không thấy bóng dáng

Kinue hay bất cứ ai khác, hắn bèn chuyển qua sục sạo đồ đạc, lấy ít y phục trong tủ gói lại hòng đem bán kiếm chút đỉnh gỡ gạc. Dĩ nhiên so với mấy món để để lại manh mối thế này thì tiền vàng vẫn tốt hơn, nhưng tiếc là không tìm được. Usui đem bán chỗ đồ kia cho mấy tay người nước ngoài. Hôm sau đọc báo, biết tin thi thể của Kinue được phát hiện trong phòng tắm, hắn lạng người choáng váng. Lúc đi qua phòng tắm, cảm giác không có người ở trong mà đèn bật rồi nước chảy, nên hắn đã tiện tay tắt công tắc...

Đọc xong tập hồ sơ thẩm vấn dày cộp, trưởng phòng Matsushita Eiichiro ngược lên hỏi thanh tra Shinohara, “Cậu nghĩ sao?”

“Nghe chừng hắn nói thật đấy, không cứng đầu như tôi tưởng.” Shinohara tự tin đáp. “Nếu nghĩ hắn thiếu thành thật thì tôi chưa nộp hồ sơ đâu. Điểm duy nhất chưa thể xác thực là hoạt động của hắn trong khoảng thời gian trước 8 giờ, song lúc ấy Kinue rõ ràng còn sống nên có đào sâu tìm hiểu cũng chẳng để làm gì. Còn sau đấy thì lời khai của hắn và Inazawa hoàn toàn ăn khớp, không có lấy một kẻ hở.”

“Đúng vậy. Ăn khớp đến điên đầu.” Eiichiro cũng chỉ biết cười trừ.

“Nhưng đằng nào thì chúng ta cũng có thể gửi hắn qua bên kiểm sát để đề nghị khởi tố với tội danh trộm cắp, nên không có gì phải vội cả...”

“Tay này chắc không phải hung thủ đâu. Cỡ hắn mà bảo siết cổ hay đâm dao thì tôi còn tin, chứ làm sao bày ra nổi trò giết người trong phòng kín.” Eiichiro vừa gõ bút chì lên tập hồ sơ vừa nói. “Cơ mà lời khai của hắn có điểm thú vị đấy. Rốt cuộc thì gái bán hoa giống hệt Kinue ở Yurakucho là ai?”

“Cái đó...” Thanh tra Shinohara lúng túng ra mặt. “Ai được nhỉ? Chắc chắn không phải Kinue rồi.”

“Biết đâu đấy. Một cô ả đa tình như thế, có khi lại bị nhục dục cám dỗ mà chọn ra đứng đường song song với việc điều hành quán Serpent ấy chứ.”

“Lẽ nào...”

“Chỉ là một giả thuyết vô căn cứ thôi. Ngoài ra thì cũng có thể là Tamae, cô em gái tưởng chừng đã bỏ mạng tại Hiroshima của Kinue, thật ra còn sống.”

“Tôi thì lại nghĩ đơn thuần là người giống người thôi, chứ chẳng phải Kinue hay Tamae gì đâu.”

“Dĩ nhiên không thể loại trừ khả năng ấy. Mà dù đúng là Tamae, cũng khó lòng quy kết cô ta có liên quan trực tiếp tới vụ án này. Nhưng cẩn thận là hơn, nên cậu cứ cử người đi điều tra thêm nhé.”

“Rõ. Khi nào Ishikawa về tôi sẽ bảo cậu ấy thử tìm hiểu xem.” Thanh tra Shinohara gật gù rồi ra khỏi phòng.

“Đàn bà... Đàn bà... Lại đàn bà... Đằng sau tội ác luôn có bóng dáng của đàn bà... Lần nào cũng như lần nào...” Eiichiro lẩm bẩm, tay hấy chiếc bút chì xuống tập hồ sơ với vẻ cay đắng.

* * *

Vào khoảng 6 rưỡi tối, khi màn đêm đã phủ kín đồng hoang tàn mang tên Tokyo, một phụ nữ ghé thăm quán Mẫu Đơn ở Shibuya. Sau khi đi qua đi lại trước cửa quán đôi ba bận như còn ngại ngần, cô mới hạ quyết tâm vén lớp rèm noren để bước vào trong.

“Cho hỏi ở đây có ai tên Nomura Tsunetaro không ạ?” Cô hỏi bằng giọng trầm thấp. Nhìn bộ kimono màu đen và chiếc khăn choàng cùng tông hơi trái mùa ấy thì hẳn không phải dạng tầm thường. Quả nhiên khi vén rèm, cô gái vô tình để lộ cánh tay quấn băng từ khuỷu xuống tới gần cổ tay.

“Cậu Tsune thì có đây.” Chị chủ vô tư đáp. “Khoảng mười ngày nay cậu ấy đi đâu mất dạng, mãi đến tối qua mới về, bảo là có người nhờ làm ở ngoài...” Chị ta lẩm bẩm giải thích, rồi sức nghĩ đàn bà con gái mà một thân một mình tìm đến chỗ thợ xăm, lại quấn băng như muốn che hình xăm, bèn mạnh dạn hỏi khách, “Cô định xăm gì à?”

“Không, tôi có chút chuyện muốn nói thôi ạ.”

“Vậy thì cô cứ vào đi, cậu ấy ở gian trong cùng đấy.”

“Phiền chị gọi anh ấy ra đây được không?”

“Thế cô tên gì để tôi báo?” Trong lòng có chút thắc mắc, nhưng chị chủ vẫn thuận theo lời cô gái.

“Không cần đâu ạ. Chị cứ bảo anh ấy ra gặp là sẽ biết.”

Đoán hẳn là có uẩn khúc gì đó, song do việc hàng quán đang lúc bận rộn nên chị chủ cũng chẳng gắng hỏi thêm, cứ thế vào trong gọi Tsunetaro.

“Sao cơ? Khách nữ à?” Tsunetaro vội vàng xỏ guốc rồi bước ra với vẻ căng thẳng. Trao đổi dăm ba câu với người phụ nữ kia xong, hắn tái mặt quay vào phòng.

“Cậu lại ra ngoài à?” Thấy Tsunetaro trở ra với bộ đồ nhà binh màu kaki như hồi mới xuất ngũ, chị chủ hỏi.

“Ừ.”

“Người ta lại nhờ đến nhà xăm à?”

“Không.”

Nhìn kĩ lại thì đúng là Tsunetaro không mang theo dụng cụ gì cả.

“VẬY thì chúc cậu vui vẻ nhé.”

“ĐỪNG đùa thế chứ.” Tsunetaro nói mà như sắp khóc đến nơi. “Chẳng phải chuyện gì hay ho đáng mừng đâu. Nhân gian nghiệt ngã quá, cứ tưởng đất nước bại trận nhưng được về nhà thì cũng mừng, vậy mà giờ lại phải đối diện với cảnh đau lòng này... Đúng là đời bạc như vôi...” Hắn vớ tay lên kệ lấy chai shochu* rẻ tiền chung cất từ bã rượu, rót một cốc đây, nốc cạn rồi bước ra đường.

Người phụ nữ kia liền nép vào Tsunetaro, sánh bước cùng hắn, để lại bóng lưng đầy âm u chết chóc.

* * *

Khuya hôm đó, về tới nhà, trưởng phòng Matsushita Eiichiro liền có cảm giác em trai cứ là lạ. Suốt từ khi vụ án phát sinh, Kenzo thường xuyên lộ vẻ u uất, chẳng mấy khi cười, nhưng giờ lại như chuyển sang thái cực đối lập của chứng hưng trầm cảm, tùm tùm mãi không thôi.

“Trông chú có vẻ vui nhỉ? Mới nhặt được tiền rơi trên đường à?” Eiichiro bất giác muốn nói đùa.

“Em mới nhận được tin tốt lành đấy.”

“Gì thế?”

“Bí mật. Thiên cơ bất khả lộ.”

“Mới quen được cô chiêu nhà giàu nào à?”

“Anh cứ đùa! Đứa dài lưng tốn vải như em thì ai mà thèm.” Cả hai cười vang.

“Mà anh này, tay Usui kia sao rồi?” Kenzo bỗng nghiêm mặt hỏi.

“À, hỏi cung xong rồi.” Như muốn giải tỏa bức bối, Eiichiro thuật lại kết quả điều tra trong ngày cho em nghe.

“Ra thế, hẳn khai vậy à.”

“Chú nghĩ sao?”

“Em thấy hợp lý. Đúng là một kẻ như Usui rất có thể đâm chém người khác, nhưng cũng chỉ đến mức đó thôi. Cờ hẳn lấy đầu ra đầu óc để cửa xác, mang thân mình nạn nhân đi rồi bài trí hiện trường thành phòng kín.”

“Anh cũng nghĩ thế. Nhưng khổ cái là như vậy thì ta hoàn toàn mất dấu hung thủ rồi.”

“Là sao ạ?”

“Thì đây. Hisashi có chứng cứ ngoại phạm từ sau 9 giờ. Inazawa thì khai là đêm đó đã tay không chạy khỏi nhà Kinue. Người đáng nghi nhất là tiến sĩ Hayakawa cũng về nhà trước nửa đêm, theo lời chứng của bà vợ và người giúp việc. Vậy mà trong khoảng 9 tới 12 giờ lại chẳng có kẻ nào rời hiện trường. Cả mâu thuẫn trong lời khai về đèn phòng tắm của Inazawa cũng đã được giải thích. Thế thì hung thủ bỏ trốn lúc nào được chứ? Chẳng lẽ hẳn đã giết người rồi cửa xác, bài trí một hiện trường đây công phu như vậy trong vón vẹn hai mươi phút từ 8 giờ 40 phút đến 9 giờ? Nghĩ đi nghĩ lại thì khả dĩ nhất là Takezo đã giết Kinue rồi nấp đâu đó trong nhà, đợi tới khi Usui mò vào mới thừa cơ mang thân mình nạn nhân rời đi.” Eiichiro nói bằng giọng cương quyết như muốn khẳng định lập luận của mình với em trai. Song cả tư cách anh trai lẫn trưởng phòng điều tra đều không đủ để thuyết phục Kenzo tin vào cái giả thuyết mà bản thân Eiichiro còn hoài nghi.

“VẬY còn cô gái bán hoa ở Yurakucho?” Kenzo chọc đúng yếu huyệt của anh trai.

“Hừm... Chỉ biết chắc chắn không phải Kinue.”

“Thế thì là ai chứ?”

“Sao, chú định lôi Tamae ra à? Kể cả còn sống thì cô ta cũng đâu liên quan gì.”

“Chẳng phải trong mấy tấm phim kính rơi ở sân sau phòng tắm có chụp cả hình Tamae sao? Rồi mấy tấm ảnh Kinue gửi cho em nữa, có chụp cả ba anh chị em nhà họ mà. Em nghĩ ít nhiều phải có liên quan đấy.”

“Liên quan thế nào cơ? Hay chú định nói Orochimaru và Tsunade so tài, rồi con sên đã làm tan chảy con rắn?”

“Không, nhưng xem ra vụ án sắp đi đến cao trào rồi. Chắc chỉ vài hôm nữa thôi là hạ màn.”

“Ờ kìa, mạnh miệng gớm nhi. Chú đang ngồi trước mặt trưởng phòng điều tra đấy. Định múa rìu qua mắt thợ à? Hay là có manh mối gì à?”

“Vâng, chút đỉnh thôi.”

“Thật sao?”

“Đây, anh xem.” Kenzo vừa cười vừa chỉ tay vào bức thư pháp đề bốn chữ “Cước Hạ Chiếu Cố”^{*} của cựu Bộ trưởng Nội vụ Adachi Kenzo treo trên tường.

* * *

Dương dương tự đắc là thế, song ngay sáng hôm sau Kenzo đã gặp một vỡ choáng người. Yên tâm rằng vụ án sắp được phá giải, anh ngủ một mạch

tối gần trưa thì choàng tỉnh vì tiếng quát tháo của anh trai.

“Sao cơ!? Cậu đùa tôi à? Thi thể nam giới bị lột da ư!?” Eiichiro hét vào ống nghe.

“Chuyện gì thế anh?” Mặc nguyên đồ ngủ, Kenzo vội vàng chạy xuống phòng khách, vừa dụi mắt vừa hỏi.

“Vừa phát hiện xác chết trong một khu tàn tích ở Yoyogi, trần truồng, bị lột da.”

“Lại lột da lấy hình xăm ạ?”

Eiichiro khẽ giật mình rồi quay ra nhìn em trai chăm chăm, “Cũng đúng. Có khi lại liên quan tới vụ kia cũng nên. Chú đi cùng anh.”

Kenzo gật đầu, mặt mũi tái xanh. Hai anh em nhanh chóng chuẩn bị rồi phóng vội tới hiện trường.

* * *

Cái xác được phát hiện trong một ngôi nhà gạch đỏ đổ nát cách ga Yoyogi của đường sắt quốc gia khoảng mười phút đi bộ. Từ đường cái rẽ vào một con ngõ rộng hai mét, đi tầm năm phút thì tới nơi. Xác chết nằm sấp trên sàn, sâu trong nhà, cách mặt ngõ chừng mười lăm mười sáu mét. Người phát hiện là lũ trẻ hay chơi ở đó. Gọi là nhà song thật ra chỉ còn sàn đất và mấy mảng tường trơ trọi. Dựa vào diện tích và dấu vết bài trí, xem chừng trước đây nó cũng là một công trình kiến trúc khá bề thế. Đứng từ mặt ngõ khó lòng nhìn thấy gì bên trong do gạch ngói cùng bê tông đổ vỡ chắn tầm mắt. Trong thời buổi chẳng ai dám lang thang đêm hôm ở những khu phế tích rải rác khắp Tokyo, một nơi thế này quả rất phù hợp để gây án.

Kenzo vén tấm chiếu phủ mặt nạn nhân. “Đây là... Á!” Sau một tiếng thốt, anh ngã ngửa ra sau.

“Sao thế, Kenzo? Đừng yếu bóng vía chứ.” Eiichiro vội vã lại gần, lay lay Kenzo. Mặt anh hiện rõ vẻ ngán ngẫm với chú em làm bác sĩ mà lại yếu đuối nhường này, lòng thầm nhủ dẫn nó theo làm gì không biết...

Nhưng Kenzo định thần khá nhanh.

“Bác sĩ kiểu gì đấy? Nếu khó ở thì về nhà nghỉ ngơi đi.”

Chẳng hề bận tâm tới lời anh trai, Kenzo hét lên, “Anh, chuyện lớn rồi! Thi thể này... là của Nomura Tsunetaro, anh trai Kinue!”

“Hả!?” Mọi người á khẩu, nhất thời chưa hiểu ra ngay.

Eiichiro là người đầu tiên cất tiếng, mặt bưng bưng phần nộ, “Sao chú biết!? Giải thích mau!” Anh túm lấy cổ áo Kenzo, lay thật lực như muốn giết luôn chú em.

Sau khi nghe Kenzo sợ sệt thuật lại ngọn ngành, Eiichiro giận dữ gầm lên như sấm rền, “Manh mối quan trọng như vậy sao lại im đi hả đồ khi gió!? Giờ thì biết làm thế nào đây!?”

“Em xin lỗi... Em thực sự xin lỗi...” Kenzo nghẹn ngào rồi đổ gục ra đất mà khóc.

Eiichiro thần thờ nhìn bộ dạng thê thảm của em trai. Nhưng chỉ một giây sau, anh đã lấy lại nét tinh anh cùng sự kiên cường để hét lên với Akita, “Mau tới quán Mẫu Đơn ở Shibuya dò hỏi động tĩnh của nạn nhân!”

Không để sắp phải nói tới câu thứ hai, Akita lập tức rời đi. Eiichiro quay sang mấy viên cảnh sát khác. “Nạn nhân tử vong được bao lâu rồi?”

“Khoảng mười lăm mười sáu tiếng trước ạ.”

“Tức là trong khoảng 6 đến 7 giờ tối qua?”

“Có lẽ vậy ạ.”

“Nguyên nhân tử vong là gì?”

“Nhiều khả năng là do chất độc hệ xyanua. Cụ thể thì phải đợi giải phẫu ạ.”

“Tối qua khu này có người qua lại không?”

“Hầu như không ạ.”

“Dân nghiệp dư liệu có lột da được thế này không?”

“Không nhất thiết phải có chuyên môn, nhưng tay mơ thì cũng khó mà làm được. Ít nhiều cần có hiểu biết về khoa học và thêm chút khéo tay nữa.”

“Thường thì tốn khoảng bao lâu?”

“Độ một tiếng ạ.”

“Vậy là hung thủ đã hạ sát nạn nhân bằng xyanua rồi đưa xác tới đây để lột da à... Chứ chẳng lẽ hẩn lại lột da tử thi trước rồi mới đưa đến đây...”

“Làm thế thì máu đã tong tỏng khắp nơi rồi ạ.”

“Nhưng rốt cuộc thì tại sao hung thủ phải lấy đi bộ da cùng hình xăm cơ chứ? Nhìn phần mặt lạnh lặn thì rõ ràng lần này cũng không phải là để che giấu danh tính nạn nhân rồi. Nếu có bí mật gì sợ bị bại lộ thì sao lại mạo hiểm lột da tử thi ở đây? Rõ ràng hung thủ phải có chấp niệm cực kì lớn đối với mấy hình xăm này.” Eiichiro lăm bắm với vẻ cay cú.

Phần thân trong vụ đầu tiên còn chưa biết tung tích thế nào, vậy mà thủ phạm đã tiếp tục thách thức tổ điều tra bằng cách giết hại và lấy đi hình xăm của Tsunetaro, trong khi người này là manh mối hứa hẹn giúp giải quyết vụ việc. Là trưởng phòng điều tra, Eiichiro chẳng dễ chịu gì khi hai lần liên bị qua mặt ngon ơ. Suốt ba tiếng đồng hồ tiếp theo anh chìm đắm

trong cảm giác bất rút và kích động, cho đến khi Akita quay lại và báo cáo sự việc tối qua.

“Nạn nhân rời khỏi quán Mẫu Đơn vào 6 giờ chiều, đi cùng một phụ nữ vận đồ đen... Cô ta không phải khách tới thăm, quần băng tới tận cổ tay...”

Eiichiro vừa nghe cấp dưới báo cáo vừa lặp lại những điểm quan trọng, sau đó ra lệnh với giọng đanh thép, “Điều tra xem tiến sĩ Hayakawa, Mogami Hisashi và Inazawa Yoshio tối qua làm gì. Phái người đi tìm cô gái giống Kinue từng xuất hiện ở Yurakucho nữa. Có lật tung cả Tokyo lên cũng phải tìm cho ra!”

Nghe Eiichiro phần nộ la hét, Kenzo không dám nhìn thẳng vào anh trai nữa. Cứ nghĩ giá mình kể sớm thì đã cứu được một mạng người, anh lại không tìm được nước mắt.

Tối hôm đó, Eiichiro lần lượt nhận được ba bản báo cáo về các đối tượng tình nghi.

Đầu tiên là về hành tung của Mogami Hisashi. Hôm qua, hắn đi Yokohama thăm bạn và ở đó tới 5 giờ chiều. Trên đường về, Hisashi ghé vào một quán ăn Trung Hoa dùng bữa tối, đi xem phim rồi tản bộ quanh khu Isezakicho, cuối cùng qua đêm tại khách sạn S ở Honmoku. Lúc hắn đến khách sạn là khoảng 8 rưỡi, có cô chủ và ả kĩ nữ đi cùng làm chứng. Từ Honmoku tới Yoyogi nhanh nhất cũng phải mất hơn một tiếng rưỡi đi tàu, nên nếu Hisashi là thủ phạm thì giới làm chi kịp đi đi về về, chứ chẳng đủ thời gian lột da hay đem cái xác đi đâu làm gì.

Tiếp theo là Inazawa Yoshio. Gã khai suốt tối qua không hề rời khỏi sàn nhảy Xích Ngọc ở Shinjuku, song gã không phải khách quen của Xích Ngọc nên chẳng ai đứng ra xác nhận được. Không loại trừ khả năng gã lên ra ngoài gây án rồi lại quay vào sàn nhảy. Dẫu sao thì từ Shinjuku tới Yoyogi cũng chỉ mất chừng mười lăm phút đi bộ.

Đối tượng tình nghi thứ ba là tiến sĩ Hayakawa. Ông ta khai hôm qua đã tới bệnh viện của bạn mình ở Shinbashi và được người đó mời dùng bữa tối. Ăn xong mới 6 giờ, ông tản bộ quanh khu Ginza đến 9 giờ mới về nhà.

Tuy nhiên, Ginza thời buổi này chẳng có gì đủ hấp dẫn để một người đàn ông đứng tuổi phải lãng vãng suốt ba tiếng đồng hồ trong tiết trời se lạnh cuối thu. Ngoài ra, tiến sĩ không xuất trình thêm bất cứ bằng chứng nào khác...

Danh tính cô gái giống hệt Kinue cũng đã được làm rõ. Cô ta tên Hayashi Sumiyo, song người làm nghề này vẫn thường dùng tên giả nên không rõ thực hư thế nào. Chỉ biết cô ta đã rời khu Yurakucho từ nửa năm trước.

Công cuộc điều tra coi như mắc cạn. Hơn ai hết, có lẽ Eiichiro là người thất vọng nhất khi vượt mất hi vọng nhỏ nhoi mang tên Nomura Tsunetaro, nhưng anh vẫn rất mạnh mẽ kiên cường, cũng không trách móc em trai thêm điều gì.

Mọi cánh cửa đã khép lại, những ngày sau đó cứ thế trôi qua trong bế tắc. Chẳng có gì tiến triển, trừ một tia sáng le lói qua kẽ hở của tấm rèm đang phủ bóng đen xuống vụ án, cho dù nó cũng chẳng phải manh mối trực diện nào.

Trong quá trình tìm hiểu cuộc đời Horiyasu, cảnh sát đã lần ra lý lịch của vợ ông, tức mẹ ba anh em Kinue. Bà ta là một nữ tặc khét tiếng từng tham gia vụ giết người cướp của gây chấn động dư luận vào cuối thời Đại Chính và bị tuyên án chung thân, sau qua đời vì bệnh tật trong trại giam nữ ở Tochigi.

“... hẳn Horiyasu đã tự nguyện rửa mấy đứa trẻ, gom nổi căm phẫn đối với người mẹ đem khắc hết lên da thịt con thơ.”

Eiichiro nhớ lại những lời tiến sĩ Hayakawa từng chia sẻ với Kenzo. Giờ thì anh đã phần nào hiểu được sự tình đằng sau câu nói đó, đồng thời không

khỏi nghĩ rằng việc hai trong ba anh em nhà Nomura bỏ mạng đầy thương tâm ít nhiều cũng liên quan tới chuyện xảy ra trong quá khứ.

Trong khi đó, bị đẩy từ chín tầng mây xuống chín tầng địa ngục, Kenzo đã hoàn toàn vỡ mộng.

Anh không biết phải chịu trách nhiệm thế nào trước sự thật là chỉ vì suy nghĩ ngây thơ của mình, một người đã bỏ mạng, và cuộc điều tra rơi vào hỗn loạn. Suốt bao đêm ngày, anh bị nỗi dằn vặt cấu xé cõi lòng.

Anh nhất định phải phá giải vụ án này... Để chuộc lỗi... Để báo thù... Song thực tế thì trái tim đã hai lần tổn thương của anh lại bị nỗi sợ hãi chế ngự, chẳng còn đâu dũng khí để chuyển hóa tâm tư thành hành động.

Cuối cùng, Kenzo quyết định bắt đầu bằng việc viết ra vài dòng để tổng hợp lại vụ án, như thủ pháp mà S.S. Van Dine đã áp dụng trong cuốn *Án mạng nhà Greene*.

Anh vẫn chưa rũ bỏ niềm tin rằng nếu đây là một vụ án được lên kế hoạch chu toàn từ đầu, chắc chắn sẽ tồn tại những kẽ hở có thể phát hiện bằng tri giác.

Cứ thế, Kenzo đã dùng hết vài ngày trời để soạn ra bản ghi chép sau đây.

* * *

Đôi dòng ghi chép về án mạng hình xăm

1. Thảm kịch thứ nhất

(1) Tại sao Kinue lại gửi phong bì ảnh cho mình? Cô ấy muốn nhắn nhủ điều gì?

(2) Mấy tấm ảnh đó nhiều khả năng là gỡ từ cuốn album bị cắt mất trang đầu... Theo lời Mogami Hisashi thì ở mặt sau trang đầu vốn có ghi chú. Nội dung là gì mà Kinue không muốn ai khác đọc được? Kẻ nào cắt nó đi?

(3) Tại sao Horiyasu lại xăm cho ba người con của mình những hình xăm đầy diêm gở?

(4) Tại sao Kinue lại linh tính được rằng mình sắp chết? Phải sau cuộc thi hình xăm thì lá thư đe dọa của Usui Ryokichi mới được gửi tới cơ mà? Biết vậy nhưng cô ấy vẫn cho người giúp việc nghỉ là thế nào?

(5) Cô gái đứng đường tên Hayashi Sumiyo ở Yurakucho rốt cuộc là ai và đã biến đi đâu?

(6) Có thật là Kinue đã mời Inazawa tới nhà?

(7) Có thật là Kinue đã mời tiến sĩ Hayakawa tới nhà?

(8) Kinue định kể cho mình chuyện gì?

(9) Kẻ ghé thăm và uống bia với Kinue tối đó là ai? Trong cốc bia còn pha kali xyanua nữa...

(10) Trên xe hơi đến nhà Kinue lúc 19 giờ có những ai?

(11) Dấu vân tay thứ năm là của ai? (Phụ nữ?)

(12) Hung thủ trốn khỏi hiện trường lúc nào, ra sao?

(13) Tại sao phần thân nạn nhân bị lấy đi? Giờ ở đâu?

(14) Hung thủ làm cách nào để dàn dựng “án mạng phòng kín”? Tại sao phải làm vậy?

(15) Tại sao hung thủ không tắt đèn phòng tắm?

(16) Lũ sên trong phòng tắm có ý nghĩa gì?

(17) Tấm phim kính rơi ở sân sau phòng tắm có ý nghĩa gì? Tại sao tiến sĩ phải mạo hiểm đến vậy vì chúng?

(18) Cú điện sáng hôm sau là của ai?

Thời gian biểu (trong ngoặc là người làm chứng)

14 giờ. Takezo nhận điện, rời văn phòng. (Inazawa)

15 giờ. Hisashi tới rạp Togeiki. (Kawabata)

19 giờ. Ai đó đến nhà Kinue bằng xe hơi, không ở lâu mà về luôn. (Kotaki)

20 giờ. Hisashi rời rạp, ẩu đả ở Ginza. (Cô phục vụ)

Kinue tới nhà tắm công cộng, trên đường về ghé vào nhà hàng xóm. (Kotaki và người ở nhà tắm công cộng). Lần cuối người ta thấy cô là khoảng 20 giờ 40 phút.

Usui bắt đầu quanh quẩn trước nhà Kinue. (Usui)

Inazawa từ Shibuya đến Shimo-Kitazawa, tới trước nhà Kinue vào khoảng 20 giờ 40 phút. (Inazawa)

21-23 giờ. Không ai ra vào nhà Kinue. (Kotaki)

23 giờ. Inazawa vào nhà, lăn ra bất tỉnh sau khi phát hiện thi thể trong phòng tắm. (Inazawa)

24 giờ. Inazawa tay không chạy khỏi nhà Kinue. Usui vào nhà. (Usui)

Tiến sĩ Hayakawa về nhà riêng ở Yotsuya. (Bà Hayakawa, người giúp việc)

Lưu ý: Theo kết quả giải phẫu, thời gian tử vong rơi vào khoảng 18-24 giờ cùng ngày, song Kinue chắc chắn còn sống cho đến 20 giờ 40 phút.

Trong khoảng 21-24 giờ chỉ có Inazawa ra vào nhà, mà khi rời đi gã lại chẳng mang theo gì... Rốt cuộc phần thân nạn nhân đã biến đâu mất?

8 giờ sáng. Inazawa quay lại nhà Kinue lấy bọc đồ bỏ quên và bị mình bắt gặp.

9 giờ. Mình cùng tiến sĩ Hayakawa phát hiện thi thể. Có điện thoại gọi tới. Tiến sĩ lên giấu phim kính. Hisashi được cảnh sát phóng thích.

Động cơ của các đối tượng tình nghi

Takezo, Inazawa: Chuyện tình cảm

Hisashi: Tài sản thừa kế

Hayakawa: Chấp niệm với hình xăm

Usui: Thù hận

2. Thảm kịch thứ hai

(19) Ai gọi điện cho Takezo? Nội dung cuộc gọi là gì?

(20) Tại sao Takezo lại mang khẩu súng nạp đầy ổ đạn sáu viên tới ngôi nhà bỏ hoang ở Mitaka?

(21) Nếu là cố sát thì tại sao Takezo không chống cự?

(22) Nếu tự sát thì tại sao Takezo lại ở đó? Động cơ?

Động cơ của các đối tượng tình nghi

Hisashi, Hayakawa: Tài sản thừa kế

Inazawa: ?

Usui: Thù hận

3. Thảm kịch thứ ba

(23) Tsunetaro định tiết lộ điều gì với mình? Làm sao hãn khám phá ra được bí mật từ những tấm ảnh của Kinue?

(24) Vì lẽ gì Tsunetaro phải trần trở những ba ngày trước khi quyết định nói ra bí mật đó?

(25) Người phụ nữ đi cùng Tsunetaro là ai? Tại sao cô ta lại quần băng?

(26) Tại sao hung thủ lại lột da lấy hình xăm?

(27) Động cơ của hung thủ là gì?

Lưu ý (1) Giả thuyết nạn nhân vụ đầu tiên là Tamae chứ không phải Kinue thiếu hợp lý, bởi hình xăm của Tamae lớn hơn của Kinue. Nếu là Tamae thì lẽ ra trên phần tay chân để lại hiện trường phải có hình xăm, nhưng thực tế thì chẳng có dấu vết nào như vậy.

Lưu ý (2) Mẹ của ba anh em Kinue là dân anh chị, đã chết trong tù, nên có lẽ họ đều ít nhiều kế thừa tính cách dị thường của bà ta.

Ghi chép xong, Kenzo cau mày đọc đi đọc lại, cố nghiền ngẫm sự việc từ mọi góc độ hòng tìm ra bí ẩn đằng sau vụ án, song rốt cuộc chỉ là công dã tràng. Cũng chẳng trách được, cả một tổ điều tra chuyên nghiệp còn chưa làm nên cơm cháo gì từ những dữ kiện ấy nữa là.

Muốn phá giải tất cả những bí ẩn này một cách logic và đưa hung thủ lên máy chém đền tội, cần tới một tư duy đột phá ngang tầm Cách mạng Copernic, sẵn sàng gạt bỏ những quan niệm vốn có như tiên đề về đường thẳng song song để áp dụng hình học phi Euclid thì may ra mới có cơ hội. Nhưng như lịch sử đã chứng minh, loài người chỉ có thể vứt bỏ những thường thức đã ăn sâu vào tâm trí khi một thiên tài xuất hiện để dẫn dắt họ. Và trong vụ án này, người đảm nhiệm vai trò thiên tài ấy là một thanh niên trông trẻ măng, tuổi đời chưa đến ba mươi...

Bây giờ, tác giả tôi đây muốn đặt ra cho bạn đọc một thử thách. Tới thời điểm này, tôi đã cung cấp cho bạn khối lượng dữ kiện vượt xa thông tin cơ

quan điều tra thu thập được. Tất cả gói gọn trong vài dòng ghi chép ở trên. Nếu bạn sở hữu nhãn quan nhạy bén với khả năng nhìn thấu chân lý ẩn sau câu chữ, cũng như đủ dũng khí khẳng định trái đất quay quanh mặt trời chứ không phải mặt trời quay quanh trái đất, thì hẳn tới thời điểm này, các bạn đã có thể vạch trần kế hoạch tinh vi của hung thủ, giải thích bí ẩn của vụ án và nêu tên hung thủ rồi phải không?

Trắng đen đảo lộn... Hai đường thẳng song song rồi sẽ gặp nhau... Nghe chừng phi lý, song đôi khi chân lý lại náu mình trong những mệnh đề đầy mâu thuẫn như vậy đấy.

Dưới nền trời cuối thu một ngày đầu tháng Mười một, người thanh niên ấy đứng bên bờ ao Sanshiro* trong khuôn viên Đại học Tokyo, phóng mắt ngắm nhìn cảnh vật với vẻ hoài niệm. Cậu có vầng trán cao rộng, đôi mắt trong trẻo cùng chân mày đen láy, trông tinh tế nhạy cảm dù có phần thiếu nam tính. Sở hữu nhan sắc thuộc loại hiếm có khó tìm đối với nam giới, song ở cậu vẫn toát ra vẻ anh tuấn đứng đắn hơn người, chứ không phải kiểu đẹp mã đều cang thường gặp.

Cậu tên là Kamizu Kyosuke, từng học ở trường Phổ thông số 1 và Khoa Y Đại học Tokyo, cùng thế hệ với Matsushita Kenzo. Kyosuke được biết đến như một kì tài hiếm thấy mà ngay ngôi trường đã đào tạo bao nhiêu rường cột cho đất nước suốt năm mươi năm lịch sử cũng phải lấy làm tự hào.

Khi mới 19 tuổi, Kyosuke đã thành thạo sáu ngoại ngữ Anh, Đức, Pháp, Nga, Hy Lạp, La Tinh. Trong thời gian theo học tại trường Phổ thông Số 1, cậu đã viết luận văn về lý thuyết số nguyên *Über die Einheiten der Divisions Algebren** và phá vỡ định lý Grunwald, học thuyết từng được coi là hòn đá tảng trong nghiên cứu toán học. Công trình về sau được biết đến với tên gọi Định lý Kamizu này đã được tạp chí toán học *Mathematische*

Zeitschrift của Đức đăng tải và gây chấn động lớn trong giới học giả thời bấy giờ. Khi một phong bì dày cộp đề tên “Giáo sư, Tiến sĩ Khoa học Kamizu Kyosuke” do hội đồng khoa học của Đức gửi tới trường Phổ thông Số 1 để tán thưởng công trạng của cậu, tất cả đội ngũ giáo sư trong trường đều không khỏi xây xẩm mặt mày trước tài năng của thanh niên chưa đầy hai mươi ấy*. Ai cũng ngỡ cậu sẽ học tiếp lên khoa Toán hoặc Vật lý và trở thành một học giả tầm cỡ thế giới, song không biết trong lòng nghĩ thế nào mà Kyosuke lại chọn ngành Pháp y. Dĩ nhiên là ngay cả ở lĩnh vực mới này, cậu cũng được tiếp tục được ca ngợi là một thiên tài vô tiền khoáng hậu.

Nếu là thời bình, hẳn Kyosuke sẽ có một sự nghiệp vẻ vang trong giới học thuật, lần lượt trở thành tiến sĩ, phó giáo sư, rồi giáo sư... Nhưng thời buổi loạn lạc chẳng buông tha ai. Như bao y sinh cùng lứa, cậu cũng phải tham gia các cuộc viễn chinh khắp đất Trung Quốc và phương Nam với tư cách bác sĩ tòng quân...

Ra đi mà không dám mơ tới ngày trở về, nên khi được ngắm nhìn mái trường thân thương sau bao tháng năm xa cách, Kyosuke không khỏi bồi hồi xúc động. Thần thơ đảo mắt khắp xung quanh một hồi, cậu mới chậm rãi leo lên con dốc dẫn tới tòa nhà Khoa Y.

* * *

Đang rảo bước trong khuôn viên trường, Matsushita Kenzo bỗng gặp người dừng lại dưới một gốc bạch quả đại thụ, mặt mày tái mét như vừa gặp ma.

“Kyosuke!” Phải đôi ba phút sau anh mới định thần được để mừng rỡ hét lên và chạy ào tới.

“Ồ, anh Kenzo!” Kyosuke mỉm cười, đôi môi mỏng hé ra, hai bên má hiện lúm đồng tiền y như con gái.

“Cậu về rồi à? Thấy cậu bình an vô sự thế này, thật mừng quá...”

“Không bình an vô sự lắm đâu... Suýt bỏ mạng trong thời gian làm tù binh, nhưng may mà còn lết về được tới Kyoto... Năm viện ở đó mãi mới được ra đây.”

“Cậu vất vả quá. Thôi giữ được cái mạng là tốt rồi. Từ lúc chúng ta từ biệt...”

“Bốn năm rồi nhỉ, từ lần ở Bắc Kinh...”

Tưởng chừng đã mỗi người một ngả chẳng bao giờ tái ngộ, họ như vỡ òa trong hoài niệm. Trong lúc cùng cậu bạn thân kém tuổi hàn huyên đủ chuyện để bù đắp lại những năm tháng bị khói lửa chiến tranh chia cắt, gián đoạn cả thư từ, tâm trạng u uất của Kenzo dần dần khá lên. Sự xuất hiện của Kyosuke như một tia hi vọng lóe sáng giữa mây đen dày đặc đang phủ kín lòng anh. Phải rồi, đối với thiên tài Kamizu Kyosuke thì chẳng có gì là không thể. Cậu ấy đã ở đây rồi, hẳn là vụ án hóc búa này sẽ phá giải được thôi.

Lòng ngập tràn kì vọng, Kenzo mở lời, “Cậu mới về mà đã nhờ vả thì thật ngại quá, nhưng tôi có chuyện này không biết phải bầu vịu vào ai nữa...”

“Chuyện gì?”

“Thật ra tôi tình cờ bị cuốn vào một án mạng, rồi còn lỡ phá rối, đẩy cuộc điều tra vào ngõ cụt, làm phiền tới cả anh trai... Không biết cậu có vui

lòng chỉ bảo ít nhiều không?”

“Anh làm gì mà khách sáo thế.” Kyosuke cười đáp. “Chưa biết tôi có giúp được hay không, nhưng anh cứ nói ra cho nhẹ lòng đi đã.”

Được lời như cởi tấm lòng, Kenzo bèn ngồi xuống bờ ao và thuật lại chi tiết mọi việc, từ ngày anh gặp Kinue lần đầu ở cuộc thi hình xăm, cho đến vụ sát hại Tsunetaro hôm trước... Kyosuke chỉ lặng im nhắm mắt nghe, mặt không biến sắc, khiến Kenzo không khỏi ngỡ rằng cậu đã ngủ gật.

“Vụ này khó đấy... Nhưng không phải là vô phương phá giải.” Một lát sau Kyosuke mới lên tiếng. Cậu nhặt một hòn sỏi dưới chân, ném xuống ao, đắm đắm nhìn những gợn sóng trên mặt nước. “Đúng như trước nay tôi vẫn nghĩ, anh quả là có tài quan sát, thu thập và phân tích dữ liệu. Chỉ có khâu tổng hợp để đưa ra phán đoán chuẩn xác là hơi đuối một chút... Mà về mảng ấy thì tôi dám tự tin nói là bản thân không thua kém ai đâu.” Nghe có vẻ phô trương, song từng lời Kyosuke nói ra đều tràn đầy tự tin và có thực tiễn chứng minh, nên Kenzo chỉ biết im lặng gật đầu. “Ngay cả tôi cũng phải công nhận kẻ đã lên kế hoạch và gây ra vụ án này là một thiên tài. Suy nghĩ theo lối thông thường thì không giải quyết nổi. Phải đặt mình vào vị trí của hung thủ và thử tư duy kì dị như hắn, bằng không ta sẽ mãi lạc lối trong mê cung toàn những mâu thuẫn phi lý mà thôi.”

“Cậu tự tin là sẽ phá giải được vụ án này?”

“Vâng.”

“Trong bao lâu?”

“Chỉ cần một tuần thôi, tôi sẽ giúp anh Eiichiro bắt được thủ phạm.”

Lời tuyên bố chắc như đinh đóng cột của thanh niên trí thức này không khỏi khiến Kenzo kinh ngạc. “Chẳng lẽ cậu đã nhìn ra chân tướng mọi việc

rồi sao?”

Anh chỉ biết thốt lên như vậy trong khi Kyosuke vẫn tủm tỉm cười một cách bí hiểm.

“Không, tôi mới đang kiểm chứng một vài giả thuyết bản thân vừa đặt ra thôi. Từ đó tôi sẽ chọn ra những khả năng không mâu thuẫn về mặt logic để chắp ghép thêm dữ kiện thực tế xem thế nào. Một khi đã tìm ra chân tướng của hung thủ thì tôi sẽ gây áp lực tâm lý và đợi hãn tự mình sa lưới. Tất cả chỉ có thế thôi.”

“Chỉ thế thôi mà người trần mắt thịt chúng tôi mãi cũng chẳng nên cơm cháo gì đấy... Nói vậy là cậu đã có trong đầu vài giả thuyết rồi à?”

“Có rồi, hay nói theo tiếng Hy Lạp là ‘Eureka’. Nhưng phải nói đây là một giả thuyết vô cùng kì quái, nếu kể ra ngay thì hãn ai cũng sẽ ôm bụng cười và cho là trò đùa.”

“Nhưng...”

“Ở chiều ngược lại, nó cũng ẩn chứa rất nhiều điểm bất ngờ đấy. Tiến sĩ Hayakawa không sai khi lôi hình học phi Euclid vào đây đâu. Trước tiên, chúng ta phải vứt bỏ cái định kiến rằng hai đường thẳng song song sẽ không bao giờ giao nhau. Cứ bám mãi vào những tiền đề sẵn có thì làm sao giải nổi bài toán này.”

“Nhưng...”

“Đổi trắng thay đen... Thầy chỉ ra đúng trọng điểm đấy. Quả không hổ danh tiến sĩ Hayakawa. Hung thủ đã vận dụng lý thuyết nhiếp ảnh vào vụ án này một cách hết sức tinh tế. Trắng là đen, đen là trắng. Các anh đã bị mảnh khóc của hãn che mắt mà nhầm âm bản thành dương bản rồi.”

“Cậu đang nói về tấm phim kính kia?”

“Một phần là thế... nhưng đó chẳng qua chỉ là con tốt thí mà hung thủ vứt lại thôi. Tôi sẽ ghép những dữ kiện đơn lẻ đó thành một bức tranh tổng thể để chỉ ra tính chất của vụ án cho mọi người xem.”

“Tôi hiểu rồi. Nhưng xét từ góc nhìn học thuật thì mọi giả thuyết đều cần được kiểm chứng bằng thực tế. Cậu định xử lý vấn đề đó ra sao?”

“Tsunetaro chỉ cần liếc qua tấm ảnh hình xăm là đã nhìn thấu mọi chuyện, nên chắc chắn chìa khóa thứ nhất phải nằm trong đó. Chìa khóa thứ hai chính là việc phân tích tâm lý từng đối tượng tình nghi. Ở án mạng đầu tiên, cảnh sát đã khoanh vùng được năm nghi phạm nghi? Trong số đó, Mogami Takezo đã bỏ mạng, Usui Ryokichi bị bắt trước khi án mạng thứ ba xảy ra, nên có thể tạm loại họ khỏi danh sách. Còn lại chỉ có tiến sĩ Hayakawa, Mogami Hisashi và Inazawa Yoshio. Nếu hung thủ là một trong ba người thì chỉ cần phân tích tâm lý một chút sẽ rõ ngay. Tuy nhiên, trong vụ việc này còn có một nhân tố X đứng cạnh hung thủ nữa. Cho tới giờ nhân tố X vẫn chưa lộ diện, song tôi sẽ có cách dụ nó ra ánh sáng.”

“Đó là một cô gái phải không?”

“Chính xác. $3-2 = 1$ mà.”

“Tôi hiểu rồi. Ba anh em - (Orochimaru + Jiraiya) = Tsunade chứ gì?”

Kyosuke không đáp, chỉ khẽ cười. Một lát sau cậu mới lại lên tiếng, “Xem chừng anh chưa nhận ra khác biệt mấu chốt giữa vụ thứ ba và hai vụ đầu nhi? Những người khác cũng vậy. Cả một tổ điều tra mà không ai để ý, lạ thật đấy.”

“Khác biệt?”

“Hết sức cơ bản. Nói thế nào nhi... Anh bảo Mogami Hisashi từng vi loại án mạng này với một thể cờ tàn phải không? Tôi thì lại thấy giống thể

khai cuộc hơn. Tội ác không phải là tác phẩm nghệ thuật, mà là quá trình đấu trí để phân thắng bại. Một bên dĩ nhiên là hung thủ, nhưng bên đối diện có lẽ không phải cảnh sát mà chính là số phận. Hung thủ đã tính toán mọi chi tiết để thực hiện hai vụ giết người đầu tiên một cách kín kẽ. Song khi hãn vừa thở phào nhẹ nhõm thì số phận lại nhếch mép cười và đặt lên bàn cờ một quân chốt. Đó chính là Jiraiya. Chắc ban đầu hung thủ cũng chưa nhận thức được nước đi ấy ý nghĩa nhường nào, nhưng sau một hồi đăm chiêu quan sát thế trận, hãn mới nhận ra ảnh hưởng đáng sợ của quân cờ mà mình đã bỏ sót. Không phải một nước chiếu tướng hết cờ, nhưng nó đã đẩy hung thủ vào đường cùng. Cho rằng phải loại trừ mối đe dọa ấy bằng mọi giá, hung thủ mới vội vàng hạ sát Jiraiya.”

“A...” Kenzo ngỡ ngàng không nói nên lời trước phép ví von ngắn gọn mà sống động, phác họa rõ nét tính chất vụ án của Kyosuke.

“Thế nên so với hai vụ đầu tiên thì án mạng thứ ba thiếu hãn tính kế hoạch và chứa đầy sơ hở, dù thủ phạm đã cố sức che giấu. Dường như hãn cũng ít nhiều chủ quan hơn sau hai lần gây án trót lọt, kết quả là đã để lại manh mối cho chúng ta truy vết.”

“Cụ thể là thế nào?”

“Chính là sự xuất hiện của cô gái quần băng cổ tay mà trước nay hãn vẫn giấu kín.” Từng câu từng chữ Kyosuke thốt ra đều hết sức sắc sảo, xoáy sâu vào bản chất vụ việc. “Song có điểm này tôi còn thắc mắc. Tại sao đã sử dụng đến những thủ pháp tinh xảo nhường ấy mà hung thủ vẫn có vẻ chẳng buồn che giấu tội ác của mình? Trong vụ đầu tiên, tạm cho việc hãn gây án ngay tại nhà Kinue là bất khả kháng, thì tại sao đã mất công cửa xác lấy đi thân mình nạn nhân mà còn bỏ lại phần đầu nguyên vẹn? Sao đã tạo phòng kín trong nhà tắm để giấu xác mà còn để đèn? Sớm muộn gì chẳng

lộ? Anh với tiến sĩ Hayakawa có không tới đó thì vài hôm sau hàng xóm cũng tìm ra thôi. Nhưng xét theo lẽ thường thì mấy ai nghĩ là thi thể sẽ bị phát hiện ngay trong đêm? Phải chăng hung thủ đã dự trù trước cả chuyện này và cố tình bật đèn nhằm thu hút sự chú ý...?”

“Để làm gì cơ chứ?”

“Chắc để phục vụ sở thích nhìn trộm của ai đó chẳng?” Kyosuke tòm tĩm trước khi tiếp tục. “Lối tư duy kì quái này cũng xuất hiện ở hai vụ tiếp theo. Ở vụ thứ hai, hung thủ cố tình chọn một ngôi nhà sắp bị phá dỡ làm hiện trường. Ở vụ thứ ba, hắn chẳng buồn làm gì để che giấu lai lịch nạn nhân dù đã cắt công lộ đi lớp da có hình xăm. Giả sử diện mạo thi thể mà bị hủy hoại thì chắc gì cảnh sát đã dễ dàng xác định được danh tính.” Kyosuke trầm ngâm một hồi rồi quay ra hỏi Kenzo. “Anh có biết tại sao hung thủ lại muốn phô bày tội ác của mình một cách táo bạo đến vậy không?”

“Tôi chịu. Hay là hắn mắc chứng cuồng phô diễn?”

“Không phải đâu. Hung thủ là một nghệ sĩ diễn xuất tài ba. Mọi hành động của hắn đều dựa trên tính toán cặn kẽ về hiệu ứng mà nó mang đến. Nhìn từ góc độ chủ nghĩa vị lợi thì hắn là do hắn thấy thế tiện hơn thôi.”

“...”

“Chắc anh biết cách nói dối hiệu quả nhất chứ? Muốn lừa người khác, không nên nói dối từ đầu đến cuối. Thay vào đó, hãy kể 99% sự thật và thêm vào 1% dối trá. Lý thuyết tâm lý học này cũng là nền tảng cho triết học ngoại giao của Machiavelli. Bị 99% sự thật che mắt, con người sẽ khó lòng nhìn thấu được 1% dối trá. Hung thủ cố tình phô bày những chi tiết khác cũng là để che giấu bí mật quan trọng nhất thôi.”

Đã biết tới biệt danh “cỗ máy suy luận” của Kyosuke từ thời phổ thông, song Kenzo vẫn không khỏi kinh ngạc trước từng câu chữ mà cậu thốt ra. Đợi Kyosuke đi chào hỏi các giáo sư và trợ giảng trong phòng nghiên cứu xong, Kenzo nhất quyết kéo cậu về nhà bằng được.

Tới nơi, Kenzo cho Kyosuke xem sáu tấm ảnh hình xăm. Cậu chăm chú quan sát một lúc, hình như có nhếch mép cười song không nói gì, lại đảo mắt qua bản ghi chép của Kenzo. Cuối cùng, cậu bảo, “Anh bỏ lỡ một chi tiết quan trọng rồi này. Để tôi thêm vào nhé.” Và cầm bút nắn nót thêm một dòng vào dưới cùng.

Lưu ý (3): Tại sao ở vụ thứ ba thi thể chỉ bị lột da, còn nạn nhân trong vụ đầu tiên lại mất cả thân?

Dù đã nhìn thấu sự tình, song Kamizu Kyosuke thường có thói quen giấu bài đến những giây phút sau cuối.

Vừa hay hôm ấy, Matsushita Eiichiro lại về trước bữa tối. Kenzo liền xuống nhà kể chuyện Kyosuke cho anh nghe và nhận được phản ứng tích cực.

“Ồ, là cái cậu thiên tài đã viết luận văn tầm cỡ thế giới từ thời phổ thông ấy hả...? Hình như từ hồi ấy cậu ta đã có kinh nghiệm điều tra phá án rồi nhỉ... Chính là cậu thám tử trong vụ tháp đồng hồ chú từng kể phải không?” Giọng điệu bỡn cợt, song ánh mắt Eiichiro cực kì nghiêm túc. “Kenzo, chú giới thiệu cho anh đi. Nếu cậu ấy giúp phá được án thì trường phòng điều tra anh đây xin ngả mũ bái phục.” Dứt lời, anh đứng phắt dậy. Vốn chẳng phải dạng dễ cúi đầu trước người khác, nên có thể nói Eiichiro như thế là hạ mình lắm rồi. Song chính anh cũng không ngờ giây phút khiêm nhường này lại giúp mình phá được án mạng hình xăm nan giải cùng không ít vụ việc kì quái trong tương lai.

Kyosuke nhanh chóng chiếm được thiện cảm của Eiichiro. Cậu đã xin phép ra về, nhưng hai anh em nhà Matsushita cứ chèo kéo ở lại ăn tối. Đến cuối bữa, Eiichiro đã hoàn toàn bị mê hoặc trước hiểu biết uyên thâm về đủ mọi lĩnh vực cùng cách ứng đối tinh tế sắc sảo của Kyosuke. Trước khi về, cậu còn cam đoan lần nữa là sẽ đưa hung thủ ra ánh sáng trong vòng một tuần.

“Kenzo, chú có cậu bạn hay đấy. Mới ngần ấy tuổi mà tài năng và tự tin như vậy, quả không tầm thường... Anh không rõ mấy vấn đề học thuật lắm, nhưng có lẽ cậu ấy đúng là dạng thiên tài mười hay hai mươi năm mới gặp một lần. Chưa biết chừng vụ án này sắp được phá giải cũng nên.” Eiichiro vừa nhả khói thuốc vừa nói. Người ngoài nghe thấy chắc sẽ thờ ơ nghĩ chỉ là lời khen xã giao, song Kenzo vốn hiểu rõ tính anh trai thì rất vui mừng phấn chấn.

* * *

Như đã hẹn, đúng 10 giờ sáng hôm sau, Kamizu Kyosuke bắt tay vào công cuộc điều tra. Cậu xuất hiện ở ga Ogikubo như một quý ông Anh Quốc với bộ vest xám và áo choàng cùng màu, đầu đội mũ phớt xám che khuất mắt. Kenzo đã đứng chờ được mười lăm phút, thấy cậu liền giơ tay chào rồi đi cùng cậu về hướng trụ sở Tập đoàn Mogami để gặp Inazawa Yoshio. Đây chính là việc đầu tiên Kyosuke muốn làm.

Họ mau chóng tìm tới nơi. Đó là một tòa nhà hai tầng bằng gỗ nằm ngay mặt đường, trên nền cửa kính đề mấy chữ màu vàng “Tập đoàn Mogami - Nhà thầu Xây dựng Kiến trúc”.

“Chỗ này phải không ạ?”

“Tôi mới tới đây lần đầu đây.”

Hai người khẽ khàng trao đổi và tiến vào trong, lập tức bắt gặp bốn năm gã đàn ông tướng mạo bặm trợn đang túm tụm bàn tán quanh bếp lò. Một trong số đó là Inazawa Yoshio. Trông thấy hai người khách, gã liền đứng bật dậy.

“Anh Inazawa, đã lâu không gặp. Chúng tôi tới tìm anh có chút việc đây.”

Inazawa hoang mang thấy rõ, mặt hết tái xanh lại ửng đỏ như gà tây. Mất một lúc gã mới mở lời được, giọng khàn đặc như có gì mắc trong cổ họng.

“A, cậu điều tra viên đấy ạ? Ở đây không tiện lắm, mời hai cậu vào đây.” Gã nói rồi dẫn họ tới căn phòng trong cùng. Kenzo phải cố lắm mới nhìn được cười. Lúc ở cuộc thi hình xăm anh từng tự giới thiệu rồi, song có lẽ Inazawa đã mất hồn mất vía vì Eiichiro nên cứ ngỡ Kenzo cũng là cảnh sát. “Trong này thì không ai nghe lén được đâu ạ.” Inazawa vừa nói vừa chìa tay mời họ ngồi xuống ghế, vẻ mặt lo lắng. “Lại có vụ mới sao? Lần này là ai ạ?”

“Không, không phải vụ mới. Án mạng mà tới tấp thế thì chúng tôi đến chết mệt mất. Thật ra tôi có cậu bạn mới từ Java về cũng quen anh Takezo, nghe được tin dữ nên muốn đến đây tìm hiểu ngọn ngành.”

“Tôi là Kamizu Kyosuke, trước từng được anh Takezo quan tâm giúp đỡ khá nhiều, nay anh ấy gặp chuyện chẳng lành, thật xót xa quá...” Kyosuke tự giới thiệu và ngỏ lời chia buồn đúng theo kịch bản đã bàn trước với Kenzo.

Nghe vậy, Inazawa cũng yên tâm hơn phần nào, “Vậy à? Tuy làm nghề này nhưng ông chủ chẳng gây thù chuốc oán với ai bao giờ, nhân viên chúng tôi cũng hết sức bất ngờ...”

“Nếu không phiền thì mong anh thuật lại sự tình cho cậu đây giúp tôi với.”

Inazawa liền chiều ý, vừa gãi đầu vừa lặp lại những lời chứng trước đây.

Nghe xong, Kyosuke gật gù với vẻ cảm thông, “Tai bay vạ gió nhỉ. Nhưng nghe chuyện thì xem chừng cô Kinue có ý với anh thật chứ chẳng đùa. Hẳn anh cũng tiếc lắm.”

“Tôi nào dám nghĩ thế. Nhưng giá mà cô ấy còn sống thì...”

Nhìn Inazawa liếm môi cười, Kenzo thầm nghĩ, gã này vẫn chưa biết sợ là gì à!

Kyosuke cũng phải cắn môi để ngăn không cho khóe miệng mình nhếch lên, “Cô Kinue có vẻ đa tình. Không biết trước đây cô ta từng dạn dít với ai khác chưa?”

“Không, chưa đến mức đấy đâu ạ. Có dạo mọi người rộ lên là cô ấy và cậu Hisashi có quan hệ bất thường, song cũng chỉ là đồn đại thôi. Thấy ông chủ đối xử với Kinue đặc biệt như vậy, cậu Hisashi chẳng dám làm liều đâu.”

“Nói vậy thì anh cũng gan đấy chứ.”

“Già đầu rồi mà còn ham hố, thật xấu hổ.”

“Bây giờ cơ nghiệp này xử lý thế nào ạ?”

“Cậu Hisashi vốn lãnh đạm với chuyện làm ăn, đâm ra lại khổ chúng tôi. Mọi người trong công ty đều muốn em trai duy nhất của ông chủ đứng lên tiếp quản cơ nghiệp, nhưng cậu ấy cứ nhất quyết từ chối, bảo là mình

không hợp với công việc nặng nhọc. Rốt cuộc là bao nhiêu công trình dự án đều đã sang tay cho bên khác với giá rẻ, còn công ty này coi như giải thể. Chúng tôi đang giải quyết nốt vài việc còn sót lại... Thật tình thì sau vụ vừa rồi tôi cũng chẳng còn mặt mũi nào để gặp mọi người nữa, mặt dày đến đây mà xử lý nốt cho xong thôi.”

“Có gì đâu mà anh phải áy náy hay xấu hổ. Anh hùng khó qua ải mỹ nhân. Mà hình như dạo gần đây anh học khiêu vũ à?”

“Các cậu cũng biết ạ... Làm cái nghề này, nhiều khi không tránh được mấy nghi lễ xã giao...”

“Nhất cử lưỡng tiện còn gì.”

Bị nói trúng tim đen, Inazawa chỉ biết cười trừ.

Kyosuke liền thừa cơ đổi chủ đề, “Anh còn sở thích nào khác không?”

“Nói ra xấu hổ, đến tuổi này mà tôi vẫn chưa tìm được thú vui hay đam mê nào để theo đuổi lâu dài...”

“Nhưng chắc anh cũng thích đua ngựa chứ?”

“Vâng, món đấy thì chút chút ạ.”

“Đúng nhỉ? Cái cảm giác đặt đúng con ngựa mà không ai ngờ là sẽ thắng mới khó tả làm sao...”

“Quả có vậy. Trước có lần tôi bắt trúng một con ngựa ô như thế. Hình như là năm 1938, ở Nakayama. Thời ấy 500 yên* cũng là cả một khoản tiền lớn rồi. Dĩ nhiên là chẳng mấy chốc chúng tôi đã ăn chơi hết khoản thắng cược đó, nhưng phải công nhận cảm giác ấy khó kiếm lại thật.”

“Vậy ạ!” Kyosuke hờ hững đáp như thế đột nhiên mất hết hứng thú với câu chuyện. Tán gẫu thêm một hồi, cậu cùng Kenzo cáo biệt ra về.

* * *

“Tôi có giả thuyết này, không biết cậu thấy thế nào? Inazawa đem tiền công ty đi cá cược, và thua hết, không biết lấy gì bù vào nên mới giết Mogami Takezo... Còn án mạng của Kinue là do hận thù xuất phát từ tình cảm không được đáp lại...”

“Không có chuyện đó đâu.” Kyosuke cười, bác bỏ ý kiến của Kenzo. “Một gã vừa nhát cáy vừa nghèo trí tưởng tượng làm sao gây ra nổi vụ án tình vi thế này.”

“Nhưng gã có vẻ thích cờ bạc mà?”

“Thích cờ bạc không có nghĩa là giỏi thắng thua. Ai lại đi chơi cái môn chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố ngoại cảnh, ít chỗ động não như cá ngựa chứ. Dân máu trắng thua thực sự sẽ chọn những trò phát huy được toàn bộ trí óc và tâm huyết, cùng lắm chỉ đánh cược 1% may rủi cho số mệnh định đoạt mà thôi. Inazawa còn lâu mới đạt đến tầm đấy.”

“Cơ mà gã cũng không có bằng chứng ngoại phạm...”

“Nói thế thì gã cũng đâu có động cơ gây án. Không thể loại trừ khả năng Inazawa biến thủ công quỹ, nhưng chỉ vì thế mà giết người á? Đúng là nếu Inazawa có tội thì mọi chuyện nghe cũng khá thuận tai, nhưng thực tế thì đầy kẽ hở. Kẻ để lại dấu vân tay ngoài cửa phòng tắm mà lại có thể xóa sạch mọi dấu vết bên trong ư? Lại còn bỏ quên đồ tới sáng mới tắt tả quay lại lấy nữa. Gã này mà là thủ phạm thì cảnh sát đã phá được án từ lâu rồi, cần gì tới tôi.”

Kenzo không nói được lời nào. Chẳng mấy chốc hai người đã đến ga.

“Giờ cậu định đi đâu?”

“Xem nào... Lúc trước tôi gọi cho tiến sĩ Hayakawa thì thầy bảo là tối hãy đến... Nhà Mogami Hisashi có điện thoại không nhỉ?”

“Có, để tôi gọi nhé?”

“Không cần đâu. Cứ đột kích bất ngờ xem sao. Nhưng trước hết đi ăn trưa đã. Bữa này tôi mời, coi như đáp lễ bữa tối qua.”

“Tự nhiên lại nhớ nhà ăn của trường Phổ thông Số 1 ghê.”

“Anh vẫn ăn khỏe như thuở nào chứ?”

Nhớ lại cái thời mang danh “siêu ăn khỏe”, Kenzo bất giác phì cười.

Hai người vào một nhà hàng ngay trước ga để ăn nhẹ. Trong khi dùng bữa, Kyosuke nói tiếp câu chuyện ban nãy.

“Anh có biết tại sao tiến sĩ Hayakawa lại chẳng bận mà với việc chứng minh mình ngoại phạm không? Dĩ nhiên nhiều khi chứng cứ ngoại phạm còn khiến nghi phạm đáng ngờ hơn. May mắn thì sẽ có người đứng ra làm chứng giúp, nhưng mấy khi được như vậy. Thử đặt mình vào vị trí bất ngờ bị lục vấn là lúc này lúc kia đã làm gì ở đâu, quả thật chúng ta khó lòng đưa ngay ra chứng cứ gì, nhưng đây lại là chuyện mới xảy ra hôm qua hôm nay, thử hỏi làm sao thầy đã quên cho được? Dù không chứng minh được mình vô can thì tâm lý chung của con người vẫn là cố trình bày hết mọi hành tung trong khoảng thời gian nghi vấn. Vậy mà thầy cứ một mực từ chối hợp tác khai báo, rốt cuộc là vì sao?”

“Hay thầy khó chịu do bị cảnh sát vờn qua vờn lại nên mới bất hợp tác...?”

“Án mạng nghiêm trọng chứ có phải chuyện đùa đâu mà trẻ con như thế... Hẳn tiến sĩ đang nắm trong tay bí mật nào đó vô cùng trọng đại, dù có phải đánh đổi danh dự hay vận mệnh của bản thân cũng nhất định phải giữ kín. Chắc chắn không tầm thường đâu...”

Kyosuke nhấp một ngụm cà phê trước khi tiếp tục.

“Một điểm kì lạ khác là tại sao hung thủ lại phải cứa lấy thân mình nạn nhân trong vụ đầu tiên? Nếu nhắm tới hình xăm thì cứ lột da như vụ thứ ba, đơn giản hơn nhiều. Chắc anh cũng thừa biết, chỉ cần lấy đi lớp mô bên dưới là có thể bảo quản da người tương đối lâu. Thân người có gọn nhẹ gì đâu, chưa kể phải xử lý máu chảy nữa. Sao lại mất công tha tội hành trạng công kênh rỉ máu ấy ra đường? Thời buổi này đi tay không giữa ban ngày ban mặt còn bị cảnh sát hỏi thăm nữa là. Mà lạ là chẳng ai để ý đến chi tiết này nhỉ.”

“Ừ, tại sao không ai để ý!”

“Chắc không ai hiểu gì về kinh tế học rồi. Nhất là tiên đề về tính kinh tế trong hành vi phạm tội.”

“Cậu bảo tiên đề gì cơ?”

“À, là lý thuyết về xử lý phế phẩm mà tôi tự đặt ra thôi. Giả dụ nếu sau đấy hung thủ cũng lột da phần thân kia để lấy hình xăm, thì hẳn sẽ làm gì với nội tạng và xương thịt còn lại? Đâu có đơn giản như chiết xuất thuốc nhuộm từ than cốc. Mà chỗ máu phát sinh trong quá trình cứa xác biến đi đâu được chứ? Ở sân vườn có vết máu nào không?”

“Không. Phòng tắm lát gạch, vòi nước để mở cả đêm, nên có lẽ máu chảy xuống cống hết rồi. Lúc xét nghiệm nước cống thì đúng là cũng tìm ra dấu vết của một lượng máu đáng kể.”

“Lượng máu đáng kể à... Nghe nước đôi quá nhỉ.” Kyosuke uống nốt tách cà phê rồi đứng dậy. Vài gợi ý đã được đưa ra, song dường như Kenzo vẫn không theo kịp tư duy của Kyosuke.

Sau đó, hai người băng qua đường ray rồi rảo bước thêm độ mười lăm phút, tới một dinh thự khang trang trong khu dân cư nằm giữa hai phường Ogikubo và Nishi-Ogikubo. Ngoài nhà chính còn có một nhà nhỏ bằng bê tông cốt thép nằm biệt lập ở góc vườn, trông như xưởng vẽ.

“Mogami Hisashi có vẽ vờ gì à?” Kyosuke ngạc nhiên quay ra hỏi Kenzo.

“Tôi cũng không rõ...”

“Thôi được rồi, để tôi hỏi thử xem. Nếu anh ta đam mê hội họa thật thì chắc sẽ có vài tác phẩm cho chúng ta xem, mà mấy món này lại biểu đạt rõ nét nội tâm của tác giả đấy.”

Kenzo bấm chuông. Bà giúp việc ra mở cổng, cho biết Hisashi hiện đi du lịch, phải đến sáng mai mới về. Họ đành hẹn là sẽ quay lại vào chiều hôm sau.

“Tốn công vô ích rồi.”

“Không sao. Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho trường hợp này ngay từ đầu.” Kyosuke chẳng hề tỏ ra tiếc nuối hay cay cú.

Đúng lúc đó, một cơn gió thốc đầu đông bỗng vụt qua giữa hai người, cuốn theo vài chiếc lá bạch quả khô quăn lăn lăn trên đường.

“Nhật Bản lạnh phết nhỉ...” Kyosuke lẩm bẩm, tấm thân mảnh khảnh khẽ run lên. Đối với người từ phương Nam trở về, lại mới ốm dậy như cậu, cảm giác hẳn là buốt giá hơn bình thường.

“Từ giờ đến tối cậu định thế nào?”

“Tôi muốn xem qua hiện trường một chút, phiền anh Eiichiro đi cùng được không nhỉ?”

“Cũng còn tùy. Dĩ nhiên anh tôi rất sẵn sàng hợp tác với chúng ta, của đáng tội anh ấy hay bận lắm nên chưa biết thế nào.”

“Anh cứ thử bảo ‘Mời trưởng phòng tới quan sát cậu Kamizu Kyosuke phá giải bí ẩn phòng kín’ xem.”

Kenzo đứng sững lại, chằm chằm nhìn Kyosuke. Anh tự tin là mình biết rõ tài năng của cậu bạn chí cốt này hơn bất kì ai, song vẫn không giấu nổi ngạc nhiên trước những lời vừa rồi. Tổ điều tra đã mất những ba tháng trời mà chẳng cách nào lần ra được mảnh khốe của hung thủ. Chính hung thủ chắc cũng phải lao tâm khổ tứ không ít mới tạo ra được phòng kín. Vậy mà chỉ sau một đêm Kyosuke đã thông tỏ tất cả, dù còn chưa đặt chân đến hiện trường ư?

“Phá được thật không?”

“Thật! Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy.” Chân mày Kyosuke khẽ nhú lại với vẻ tự tin.

Không còn cách nào khác, Kenzo đành đi gọi điện dù vẫn bán tín bán nghi, và càng bất an khi ở đầu dây bên kia, ông anh trai tỏ ra phấn chấn thấy rõ.

“Anh ấy bảo sẽ tới ngay, chúng ta cứ tới hiện trường trước đi.”

“Thế à? Vậy ta đi thôi.” Kyosuke thản nhiên nói.

“Kyosuke, thật không đấy? Tôi hiểu là cậu vô cùng tự tin, nhưng lỡ thất bại rồi ảnh hưởng tới cuộc điều tra về sau... Nghe thì lắm cấm, nhưng...”

“Anh lại cả nghĩ rồi. Quả là giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời. Mảnh khốe do con người nghĩ ra thì dĩ nhiên có thể bị con người phá giải. Mấy con sên còn ra ra vào vào được thì có gì con người lại không thể.”

Trước tuyên bố tràn ngập tự tin của Kyosuke, Kenzo cũng không biết nói gì thêm nữa.

* * *

Khoảng một tiếng sau, hai người đã có mặt trước nhà Kinue ở Kitazawa. Nơi này nay đã sang tên cho Mogami Hisashi. Nghe đâu hẳn định đập đi xây lại rồi bán cho người khác, song do cảnh sát đề nghị tạm thời giữ nguyên hiện trường nên mới chỉ dọn bớt đồ đạc, chưa phá dỡ gì.

“Ngôi nhà vẫn y như cũ chứ?” Kyosuke quay lại hỏi sau khi ngắm toàn cảnh từ ngoài cổng.

“Về cơ bản là thế. Chắc chưa có gì thay đổi đâu.”

“VẬY thì may quá. Nhờ có ai đụng tay vào rồi thì mệt lắm.” Nói đoạn, Kyosuke bước qua cổng. Suốt ba tháng không ai ngó ngang, sân vườn trông hết sức hoang tàn. Mấy cây cà chua thối rữa làm khung cảnh thêm phần rợn người.

“Tấm phim kính rơi ở đâu?”

“Ở mé sau.” Hai người vòng qua góc nhà. “Đây, chính chỗ này đây.”

“Ra thế... Cửa sổ với chấn song sắt kia là của phòng tắm hả?”

“Đúng, nhưng không thể ra vào qua lối đó đâu.”

“Đường cổng này là chạy ra từ phòng tắm?”

“Phải.”

Kyosuke khom người nhấc nắp cống lên, “Quả nhiên là mở được.”

“Nhưng đâu có đủ lớn để con người ra vào?”

“Không phải con người. Tôi đang tìm dấu chân sên cơ.”

Kenzo bất giác tự hỏi phải chăng cậu bạn đã hóa điên. Tuy nhiên, đôi mắt Kyosuke lại trong veo lấp lánh như đã nhìn thấu mọi bí ẩn của vụ án này.

“Để cậu đợi lâu hả! Mãi tôi mới cắt đuôi được đám nhà báo đấy, ha ha ha.” Trưởng phòng điều tra Matsushita Eiichiro xuất hiện trong chiếc áo choàng đen cùng một tràng cười hào sảng. “Vào trong xem nào.”

Trong nhà đầy bụi, làm Kenzo bất giác ho sặc sụa. Cảm giác như mùi máu còn luẩn quẩn đâu đó nữa.

“Vết máu được tìm thấy ở đây. Kia là tủ đồ bị lục lọi. Trong phòng vốn còn có một khay đựng bia.” Eiichiro vừa giải thích vừa giơ ra mấy tấm ảnh chụp lúc trước.

“Phòng tắm ở đâu?”

“Đi hết hành lang này rẽ trái.”

Ba người tiến tới cửa phòng tắm. Từ lỗ hổng mà cảnh sát phá trên cánh cửa, có thể trông thấy nền gạch trắng bên trong. Kyosuke liền chui qua lỗ hổng ấy để vào.

“Lũ sên bò ở đâu nhỉ?”

“Bậu cửa sổ.”

“Vết nứt trên cánh cửa thì thế nào?”

“Đây, chỉ nhỏ chừng này thôi. Đến luôn chỉ qua cũng khó nữa.”

“Ừm, đúng thật.” Kyosuke chẳng hề nao núng, chỉ nhắm mắt dăm chiêu một hồi. “Thế này là đủ rồi. Bí ẩn đã được phá giải.” Cậu quay ra nhìn hai anh em nhà Matsushita.

“Thật sao? Hung thủ đã tạo ra phòng kín bằng cách nào?”

“Sau đây tôi sẽ tái hiện cho mọi người xem. Nhưng cần thêm chút thời gian để hội đủ các điều kiện cần thiết đã.” Kyosuke mở nắp bồn tắm và vặn vòi xả nước. Đã lâu không ai dùng nên trong nước có pha cả màu đỏ của gỉ sắt. “Trong lúc đợi thì ta cứ ra ngoài đã.” Cậu nói rồi dẫn hai anh em rời đi, mặc cho tiếng nước róc rách như giọng ai nức nở mặc sức vang vọng khắp phòng tắm và hành lang.

Vừa ngồi xuống nền chiếu ở phòng 10m² trơ trọi chẳng còn chút đồ đạc nào, Kyosuke mở lời giảng giải.

“Thông thường, rất khó tạo ra phòng kín trong kiến trúc Nhật Bản truyền thống, bởi dù từng phòng có độc lập thế nào thì trần và sàn các phòng vẫn thông nhau. Với một kiến trúc như vậy, kẻ gian chẳng thiếu đường đột nhập hay thoát thân.

“Song vụ án này thì khác. Cả tường và sàn phòng tắm đều lát gạch. Trên trần cũng không có lỗ thông khí. Cửa sổ khóa trái, bên ngoài lại có song sắt kiên cố. Cửa ra vào cũng khóa trái, trên dưới chẳng có lấy một kẽ hở. Ai nhìn vào cũng cho rằng đây là phòng kín hoàn hảo. Không có lối đi bí mật, và rõ ràng chẳng phải tự sát hay trúng độc để mà hợp lý hóa sự tình. Nạn nhân còn bị hung thủ cửa xác và đem thân đi mất nữa chứ... Chắc chắn hung thủ đã dùng mảnh khốe nào đó để ra vào căn phòng này, và mấu chốt chính là lũ sên kia.”

“Sên ư? Sên thì làm sao?”

“Anh bảo Hisashi từng biến sắc khi nghe đến sự hiện diện của chúng còn gì? Từ đầu chí cuối, vụ án này vẫn luôn bị bao trùm trong bóng đen quái dị của thể chân vạc răn-ếch-sên, nên Hisashi phản ứng như vậy cũng không có gì là lạ. Hung thủ thì sao? Dễ hiểu thôi. Tâm lý chung của người vừa phạm tội là làm gì, gặp gì đều nơm nớp chột dạ. Ngay cả kẻ dàn cảnh

phòng kín đầy tinh vi này có lẽ cũng chẳng phải ngoại lệ. Nếu phát hiện ra lũ sên thì hẳn đã vớt chúng ra ngoài cho an tâm rồi. Tức là lũ sên ấy chỉ có thể xuất hiện sau khi hung thủ rời đi. Cứ dùng logic truy dấu chúng, ta sẽ biết hung thủ chạy thoát bằng lối nào ngay thôi.”

Kyosuke lần lượt nhìn hai anh em Matsushita rồi nâng giọng thêm một tông.

“Đã là phòng tắm thì dù cấu tạo ra sao, cơ bản vẫn phải có đường cấp và thải nước. Đường cấp là ống nước công cộng rồi, suy ra lũ sên chỉ có thể vào đây qua đường cống thải. Đó cũng là nơi ẩn chứa bí mật giúp hung thủ thoát khỏi phòng kín này.”

Eiichiro và Kenzo bất giác nhìn nhau. Lập luận quả không sai. Sao họ lại có thể bỏ qua điểm mù này nhỉ?

“Xác định như thế rồi thì phần còn lại hết sức đơn giản. Chỉ cần ít kim chỉ nữa thôi.” Kyosuke tuyên bố nhẹ tênh. Cùng lúc, từ phòng tắm phát ra một tiếng “Ào” báo hiệu nước đã tràn bồn. “Có vẻ được rồi. Ta quay sang bên đó nào.” Kyosuke đứng lên giục hai anh em.

Bước vào phòng tắm lênh láng nước, cậu rút từ túi áo choàng ra một cuộn chỉ gai, hai chiếc kim băng cỡ lớn và ba mẫu gỗ nhỏ.

“Có lẽ ít hơn cũng được, nhưng lần này tôi sẽ dùng ba sợi chỉ cho chắc.”

Kyosuke cắt lấy ba sợi chỉ, buộc đầu mỗi sợi vào một mẫu gỗ. Đầu còn lại của hai trong ba sợi tiếp tục buộc vào đôi kim băng gắn hờ dưới then cửa và bên tường ở độ cao ngang nhau. Đầu còn lại của sợi thứ ba thắt thành một vòng tròn nhỏ và mắc vào chốt then cửa. Cuối cùng, cậu cầm mẫu gỗ

kéo căng sợi chỉ thứ ba, quấn một vòng quanh hai chiếc kim băng và chốt khóa cửa sổ.

“Ba mẫu gỗ này sẽ theo dòng nước trôi ra ngoài. Dĩ nhiên chỉ sức nước thôi thì chưa đủ để hoàn thiện phòng kín, nhưng đợi ngoài vườn, nhặt lấy mấy mẫu gỗ và dùng chỉ tác động thêm chút ít thì được. Mời các anh đứng trong này quan sát nhé.” Kyosuke nói rồi lách qua bên dưới mấy sợi chỉ để ra khỏi phòng tắm rồi khép cửa lại.

Eiichiro không nói nên lời, chỉ biết nhìn chăm chăm vào then cửa.

Một lát sau, mấy sợi chỉ bắt đầu chuyển động. Then cửa dần nhích sang ngang rồi cắm vào lỗ. Kim băng trên tường bị kéo rơi xuống đất, kéo theo chốt hạ xuống, khóa trái cánh cửa. Sợi chỉ bị kéo mạnh khiến mẫu gỗ cuối cùng cũng rơi xuống sàn. Tới khi sợi chỉ thắt tròn chạy một vòng quanh chốt khóa cửa sổ rồi mất hút dưới miệng cống thoát nước, kéo theo cả kim băng, trong phòng không còn dấu vết gì nữa.

“Anh, thế này là đã rõ rồi.” Như vừa hoàn hồn, Kenzo thở hắt ra.

“Ừm.” Eiichiro hắng giọng, mắt ánh lên thán phục.

“Sao? Cửa khóa chưa?” Kyosuke ngó vào qua lỗ hồng trên cửa.

“Cậu Kyosuke, cảm ơn cậu rất nhiều. Quả là một mảnh khốe tinh vi. Bất ngờ thật đấy.” Eiichiro nói bằng giọng run run.

Đáp lại, Kyosuke vẫn tỏ vẻ dừng dừng, “Mấy mảnh khốe cơ học thế này thì có gì đáng kể đâu. Tôi thấy lạ là mãi tới giờ các anh còn chưa phá giải được nó đấy. Với tôi thì cái bẫy tâm lý mà hung thủ tạo ra từ phòng kín này mới là yếu tố quan trọng cơ.”

“Cậu nói sao...?”

“Các anh đã bị hấn đẩy vào một phòng kín trong tâm lý, để rồi cứ mãi quần quanh trong đó, không sao tìm được lối ra.”

“Phòng kín trong tâm lý?” Eiichiro lặp lại như vệt. “Cậu Kyosuke, rốt cuộc hung thủ là kẻ nào chứ?”

“Tôi cần chuẩn bị thêm một chút rồi mới dám khẳng định. Nhưng chắc chắn hung thủ phải là kẻ nắm rõ cấu trúc ngôi nhà này trong lòng bàn tay. Mảnh khóe hấn dùng không phải thứ có thể bật ra trong mười, hai mươi phút đâu.”

“VẬY sao...” Eiichiro nhắm mắt dăm chiêu như đang rà soát lại các đối tượng tình nghi. “Tôi vốn thắc mắc tại sao hung thủ lại để mở vòi nước, nhưng nhờ màn tái hiện của cậu mà tôi đã hiểu vai trò của nó trong việc tạo nên phòng kín rồi.”

“Chính xác... Nhưng việc này còn ẩn chứa ý nghĩa khác sâu xa hơn nhiều. Hung thủ cũng xác định là chẳng thể che mắt cảnh sát mãi bằng cái mảnh khóe cơ học này đâu. Hấn để mở vòi nước không đơn thuần chỉ nhằm đưa mấy mẫu gỗ ra ngoài.”

“Ý cậu là...”

“Xét từ phân tích tính kinh tế trong hành vi phạm tội, một mảnh khóe hay công cụ chỉ thực sự có ý nghĩa khi cùng lúc phát huy nhiều công dụng khác nhau. Giống như xây đập vừa để phát điện, vừa để phòng chống lũ lụt và phục vụ nông nghiệp vậy.”

Kyosuke đánh trống lảng bằng một phép ví von rồi bật cười.

Tối đó, Kamizu Kyosuke cùng Matsushita Kenzo tới nhà riêng của tiến sĩ Hayakawa ở Yotsuya. Hoàn toàn mê mẩn vì những suy luận của Kyosuke, Kenzo không sao dứt khỏi cậu nửa bước. Từ thời phổ thông đã biết rõ cậu bạn này tài năng xuất chúng, song đến khi chứng kiến Kyosuke phá giải bí ẩn phòng kín, anh mới tin chắc rằng sớm muộn gì vụ án này cũng được làm sáng tỏ.

Chỉ còn lại hai kẻ tình nghi. Kyosuke sẽ có bí quyết gì để dẫn họ vào chân tường? Mới nghĩ thế thôi là Kenzo đã thấy phấn khích rồi.

Biệt thự của tiến sĩ Hayakawa tọa lạc ở một góc khu Yotsuya, may mắn thoát được đạn bom chiến tranh tàn phá. Vừa đặt chân vào phòng khách rộng rãi, Kenzo đã phải trầm trồ cảm thán. Nơi đây chẳng khác nào một phòng trưng bày tiêu bản hình xăm. Trên tường không treo tranh sơn dầu, mà thay vào đó là những mảng da xăm sặc sỡ đóng khung. Ở bốn góc phòng, nơi người thường bày tượng bán thân bằng cẩm thạch trắng bóc, thì ở đây lại là bốn pho tượng không đầu hay tay chân, khoác trên mình lớp da xăm tro của ai đó.

“Kyosuke này, không biết hình xăm Orochimaru giờ thế nào rồi nhỉ? Dù hung thủ đã lấy đi thân mình nạn nhân, nhưng nếu không xử lý kịp thời thì

lớp da bên ngoài sẽ sớm thối rửa mất.” Kenzo hỏi, mắt vẫn đảo quanh bộ sưu tập tuy không quá đồ sộ nhưng chất lượng không hề thua kém phòng tiêu bản ở Đại học Tokyo.

“Nói sao đây... Tôi nghĩ hung thủ sẽ bảo quản cẩn thận chứ không để thối rửa đâu... Chắc chúng ta sẽ sớm được chiêm ngưỡng kiệt tác để đời của Horiyasu thôi.” Kyosuke đáp, môi nhếch lên một cách bí hiểm.

Cửa phòng mở ra, tiến sĩ Hayakawa vận kimono tươi cười bước vào. “Ồ, Kyosuke, đã lâu không gặp!”

“Xin lỗi thầy vì bấy nay bật vô âm tín. Tại em cứ phải luân chuyển khắp các chiến trường, hết Trung Quốc lại đến Java, mãi gần đây mới về nước nên giờ mới tới chào hỏi thầy được.” Kyosuke lịch thiệp đáp lễ.

“Lỗi phải gì, còn sống là tốt rồi. Cậu mà bỏ mạng trong cuộc chiến ngu ngốc ấy thì quả là tổn thất lớn cho đất nước.” Tiến sĩ nói rồi quay sang Kenzo, đổi giọng mỉa mai. “Kenzo đấy à, tôi mới bị anh cậu hành cho lên bờ xuống ruộng đây. Đều tại cậu tự dưng nhớ ra mấy chuyện không đâu.”

“Em xin lỗi thầy. Lúc ấy ai cũng kích động cả, nên...”

“Thôi, nhắc chuyện đã qua cũng chẳng để làm gì. Bản thân tôi cũng có lỗi nữa... Hai cậu ngồi đi.”

Ba người ngồi xuống ghế.

“Đây là lần thứ hai em được chiêm ngưỡng bộ sưu tập của thầy, nhưng phải công nhận là toàn những tuyệt phẩm khó tìm. Chắc thời chiến thầy cũng vất vả lắm?”

“Còn phải nói. Tôi đã xác định tinh thần là không giữ được nhà cửa, chỉ trấn trở nặng lòng với cái đồng này. Đã bị vụ sơ tán bào mòn sinh lực rồi mà sau đấy còn phải sưu tập lại từ đầu thì khổ lắm.”

“Em hiểu ạ. Toàn bảo vật quốc gia chứ đùa đâu. Các thế hệ sau ắt phải cảm tạ công sức mà bậc kì tài như thầy đã bỏ ra.”

“Ai cũng hiểu chuyện như cậu thì tốt, tiếc rằng tôi trong mắt người đời chỉ là một kẻ quái gở, hay nói thẳng ra thì là một tay biến thái mà thôi.”

“Biết sao được ạ. Người xứng đáng làm tri kỉ với thầy chắc phải trăm năm mới có một.”

Được ca ngợi hết lời, tiến sĩ Hayakawa bật cười hài lòng rồi khoan khoái đưa tách trà lên miệng. Thấy vậy, Kyosuke liền vào chủ đề chính.

“Nhưng hình như không có tác phẩm của Horiyasu nhỉ?”

Như bị chạm trúng chỗ đau, mặt tiến sĩ lập tức co rút, “Tiếc là không. Kể ra thì tôi đã sưu tập đủ tác phẩm của mấy nghệ nhân nổi tiếng như Horiuno, Horiken, Horigane, Horigoro... Chỉ riêng Horiyasu là vẫn chưa kiếm nổi. Thật lòng tôi rất muốn có được hình xăm của cô Kinue, song bị hung thủ nặng tay trên nên cũng nản. Công nhận hãn diện cuồng thật đấy, chứ như tôi thì dù si mê đến mấy cũng lấy đâu ra gan giết người.” Giọng điệu ông như sẵn sàng ăn miếng trả miếng với sự nghi ngờ của Kyosuke.

“Vâng, phải nói là tay này cực kì đáng sợ đấy ạ. Nhưng em vẫn thắc mắc là sao thầy không trình ra bằng chứng ngoại phạm nào? Xin lỗi anh Kenzo, nhưng cảnh sát vốn rất hay gây khó dễ cho đối tượng mà họ có ác cảm. Có gì một người đức cao vọng trọng như thầy phải mạo hiểm đến thế?”

“Biết vậy nhưng... tại họ vô lý quá, không phải sao? Dựa vào đâu mà cho rằng tôi đáng nghi? Đúng là chính tôi đã phát hiện tử thi, song lúc đó còn có cậu Kenzo nữa mà. Với cả tôi đâu có động cơ gì để sát hại Kinue? Bảo tôi giết Takezo vì khoản thừa kế gần một triệu yên nghe còn có lý, chứ

giết Kinue thì tôi được lợi lộc gì? Phần thừa kế của cô ta sẽ được chuyển giao cho Hisashi cơ mà. Nói chung là tôi không có động cơ về mặt kinh tế, và cũng chẳng ngu ngốc tới độ giết người chỉ để lấy hình xăm.”

“Thầy đừng đánh trống lảng chứ.” Kyosuke tiếp tục truy cứu, khoe miệng khễ nhếch lên.

“Chuyện tối đó cũng vậy. Miễn là không liên quan tới án mạng thì tôi đi đâu làm gì chẳng được. Vốn dĩ mấy ai có thể đưa ra chứng cứ ngoại phạm khi vừa bị hỏi chứ. Tôi mà là trưởng phòng điều tra thì trước tiên sẽ nghi ngờ kẻ có chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo nhất cơ.”

“Vâng, hung thủ đâu phải hạng tầm thường để mà bị tóm chỉ vì không có chứng cứ ngoại phạm.”

“Chính xác. Cảnh sát Nhật Bản cũng cần tư duy khoa học hơn chút đi. Gần đây còn đỡ, chứ dạo trước cứ thấy nghi ngờ là tổng người ta vào trại tạm giam đôi ba tháng trời, hành hạ tra tấn đủ kiểu để ép cung. Tôi nghe nhiều chuyện như thế rồi. Rơi vào cảnh đó thì ai mà chẳng phải nhận bừa cho xong.”

“Thầy nói chí phải.” Kyosuke cầm tách trà lên rồi trầm ngâm một hồi. “Nhưng ở địa vị thầy mà lại nhặt mấy mảnh phim kính mang về thì cũng thật khinh suất quá.”

“Cái đó thì tôi công nhận. Đứng trước một vật như thế, thử hỏi thói xấu của tôi làm sao mà không phát tác được cơ chứ. Nhưng nếu tôi là thủ phạm thì đại gì lại chỉ cho cậu Kenzo rồi mới lén lút giấu đi.”

“Vâng, em cũng nghĩ thế.”

“Mà thời cuộc loạn lạc thật đấy. Cậu nghĩ sao về nhân tình thế thái dạo gần đây?” Dường như không muốn nói thêm về vụ án, tiến sĩ đổi chủ đề.

“Em cũng mới về nên không rõ lắm ạ...”

“Đảo điên! Có thể nói thế. Tám chục triệu dân Nhật Bản đều dờ dại cả rồi. Thực phẩm phân phối thì chậm, có khi còn chẳng thấy đâu, tự đi mua thì bị bắt phạt không chút nhân nhượng. Ngoài mặt nói là cố gắng duy trì vật giá ở mức thấp, thực tế lại mặc sức tăng giá thuốc lá với vé tàu xe. Kẻ ngay thẳng như tôi chẳng thể hiểu nổi mấy tay chính trị gia đang làm trò gì nữa. Đá trôi lá chìm, cá càng to càng dễ lọt lưới... Toàn chuyện ngược đời. Tôi mà trẻ hơn chút nữa thì chắc cũng chuyển sang hành nghề lừa đảo hay cướp bóc rồi.”

“Em thấy từ giữa chiến tranh thầy đã nhiều lần mĩa mai quân đội, nay đã hòa bình rồi mà xem ra thầy vẫn chưa hết bức xúc nhỉ.”

“Chẳng lẽ hai cậu không thấy chỉ những kẻ thiếu năng trí tuệ mới tin tưởng vô điều kiện vào các tuyên bố của Bộ Chỉ huy à? Lấy đâu ra chuyện ngon ăn như ngày nào cũng đánh chìm vài chiến hạm cùng hàng không mẫu hạm của địch chứ. Giữa chừng chiến tranh tôi còn đâm lo không biết năng lực công nghiệp của địch có đuổi kịp thiệt hại mà ta gây ra không nữa. Về sau không biết là phiên quá hay thế nào, chẳng thấy đưa tin đánh chìm thêm, nhưng tôi vẫn nhớ là tổng cộng phải tiêu diệt hơn sáu chục chiếc. Mạnh miệng là vậy mà lúc cần thì bó tay trước đám B29 chết tiệt. Đến khi nghe lệnh người người nhà nhà hãy chuẩn bị giáo tre, tôi thực sự chỉ muốn òa khóc. Lại còn ‘Đừng quên bôi dầu, vót nhọn mỗi ngày’ nữa chứ. Tôi những tưởng tiếp theo sẽ lôi nhau đi tập ném đá bắn cung để đối phó với B29 cơ, may là chưa đến mức ấy...” Được đà, tiến sĩ liền thoải mái giọng điệu châm biếm sở trường, làm người đối diện tưởng như câu chuyện sẽ không có hồi kết.

“À, thầy còn chơi cờ vây không ạ? Em nhớ trước khi nhập ngũ từng được thỉnh giáo thầy đôi ba lần, cũng gọi là khá ngang cơ...” Kyosuke vội vàng xen ngang.

“Cờ vây ấy hả? Cậu còn trẻ nên chắc tiến bộ nhanh lắm nhỉ?”

“Dạ không, vẫn giậm chân tại chỗ thôi ạ. Với cả trong quân ngũ thì làm gì có lúc nào an tĩnh mà đánh cờ cho nổi...”

“Làm một ván nhé. Kenzo, cậu không phiền chứ?”

“Vâng, hai người cứ tự nhiên ạ. Em cũng thích đứng ngoài xem hơn là tham gia.”

Nghe vậy, tiến sĩ bèn rung chuông gọi người đem bàn cờ tới. Kyosuke lấy quân đen, khẽ cúi đầu rồi đi trước.

Kenzo chưa hiểu tại sao cậu bạn lại gợi ý tiến sĩ chơi cờ vào thời điểm này. Người xưa có câu “Anh hùng chẳng để ý tiểu tiết, cũng không ngại bị coi là vô công rồi nghề”, song anh vẫn không khỏi nóng ruột khi nhìn thời gian quý báu bị lãng phí như thế.

Tuy nhiên, nét mặt Kyosuke từ đầu chí cuối vẫn lạnh như băng. Trông cậu không có vẻ gì là đang vừa đánh cờ vừa nghĩ xem tiếp theo nên làm thế nào, mà như đang hoàn toàn tập trung vào thế cờ trước mắt. Quân đen đang hơi chiếm ưu thế. Trận chiến bắt đầu từ góc trên bên trái rồi lan dần xuống trung tâm bàn cờ, phát triển thành một bố cục nan giải với những quân cờ đen trắng đan xen phức tạp...

Một lúc sau, tiến sĩ bật cười sảng khoái, “Kiểu gì cũng kém vài mục nhỉ?”

“Cứ thế này thì quân đen sẽ hơn hai mục, nhưng nếu tính thêm điểm cộng cho quân trắng* thì em đã thua rồi.” Kyosuke kính cẩn cúi đầu.

Bầu không khí căng thẳng kéo dài suốt gần một tiếng đồng hồ bỗng tiêu tan. Tiến sĩ thở phào nhẹ nhõm rồi châm một điếu thuốc. Đó chính là sơ hở mà Kyosuke này giờ vẫn chờ đợi.

“Thầy à, em có cái này hay lắm.” Cậu lấy khỏi cặp một phong bì và đưa cho tiến sĩ.

Vừa liếc qua sáu tấm ảnh bên trong, tiến sĩ liền trưng ra một biểu cảm khó lòng diễn tả bằng lời.

“Ra vậy. Là ảnh Jiraiya, Orochimaru và Tsunade.” Bàn tay cầm ảnh của ông run run. “Làm sao cậu có? Ai chụp? Lúc nào?” Giọng tiến sĩ trở nên nghiêm túc, không còn chút châm biếm nào nữa.

“Thật ra đây là do Kinue gửi nhờ ở chỗ anh Kenzo từ hôm thi hình xăm. Cô ấy nói hình xăm trên lưng ba anh em họ có ẩn chứa bí mật nào đó, rồi còn lẩm bẩm là bản thân sắp bị giết và lột da. Hôm sau Kinue lại gọi điện bảo muốn tiết lộ mọi chuyện và nhờ anh Kenzo tư vấn nên anh ấy mới quyết định đến đó, để rồi cùng thầy phát hiện ra thảm kịch này, còn bí mật kia thì cho tới nay vẫn bị chôn vùi trong bóng tối... Theo lời Mogami Hisashi thì ảnh vốn được dán ngay trang đầu tiên của một cuốn album, nhưng trang ấy đã bị xé mất nên không biết là trên đấy có chú thích gì không. Lại một nỗi là Tsunetaro vừa thấy ảnh đã lập tức nhìn ra chân tướng vụ án, còn hẹn anh Kenzo ba ngày sau sẽ nói rõ mọi chuyện. Tiếc là hung thủ đã kịp giết người diệt khẩu.” Kyosuke tỉ mỉ giải thích.

“Vậy à.” Tiến sĩ Hayakawa trầm ngâm nhả khói thuốc.

Đã tung ra con át chủ bài, Kyosuke thẳng thừng hỏi luôn, “Thầy, tại sao thầy lại cho rằng vụ án này có liên quan tới hình học phi Euclid?”

“Thì tại căn phòng kín hoàn hảo ấy thôi. Kẻ nghĩ ra bố cục như thế chỉ trong vài giờ hẳn phải là một dạng thiên tài. Phàm phu tục tử có cố đến mấy cũng làm sao phá giải nổi tội ác do thiên tài gây ra. Người giỏi toán như cậu chắc cũng hiểu là đi tìm lời giải thường khó hơn nhiều so với ra đề chứ?”

“Thầy nói dối. Thầy liên tưởng đến hình học phi Euclid là vì lý do khác phải không?”

“Cậu bảo sao!?” Tiến sĩ hơi nao núng.

Ánh mắt sắc như gươm của họ giao nhau, khiến bầu không khí xung quanh tưởng chừng tóe lửa đến nơi.

“Mong thầy nói thật, được không ạ? Tại sao thầy lại nhật các mảnh phim mang về? Tại sao thầy lại từ chối hợp tác với cảnh sát?”

“Hành vi của một kẻ cuồng hình xăm như tôi đâu thể giải thích bằng lý lẽ của người thường. Cư ngụ trong lòng tôi còn có một tôi khác nữa. Đôi khi kẻ đó lại làm những việc mà tôi không ngờ tới và cũng chẳng kiểm soát được.”

“Và kẻ đó yêu một người khác ngoài cô ạ? Vừa hận vừa khinh bỉ nhưng không sao quên được người ta? Em hiểu đúng chứ ạ?”

“Ngu ngốc... Ngu ngốc!”

“Thầy, rõ ràng là thầy biết bí ẩn đằng sau vụ án này. Thầy biết lai lịch của nhân tố X, tức cô gái giấu mặt thoát ẩn thoát hiện trong toàn bộ màn kịch vừa qua, phải không ạ?”

Tiến sĩ Hayakawa không trả lời.

Sau một hồi im lặng đầy chết chóc, Kyosuke đứng dậy xin phép ra về. Ra tới cổng, cậu quay lại tung đòn kết liễu, “Em nghĩ là em đã hiểu tại sao thầy lại một mực không trình bày chứng cứ ngoại phạm rồi. Chỉ cần thêm

chút thời gian nữa thôi là em sẽ làm rõ thầy đã ở đâu đêm đó. Đây là một nơi thầy quyết tâm giấu kín bằng mọi giá, dứt khoát không cho cảnh sát biết. Bởi vì nếu để lộ ra, danh dự của thầy coi như đổ sông đổ bể, đúng chứ?”

Mặt tiến sĩ cắt không còn hột máu. Ông dựa vào tường để giữ cho mình khỏi ngã, miệng lẩm bẩm, “Kyosuke này, cậu quả là đáng sợ đấy...”

* * *

Sau khi rời nhà tiến sĩ, Kyosuke không dǎ động tới vụ án thêm một lần nào. Mãi tới lúc tạm biệt Kenzo, cậu mới nhắc lại, “Nhờ anh nhắc với trưởng phòng là ‘Vụ án này sẽ được giải quyết trong đôi ba hôm tới’ để anh ấy yên tâm.”

* * *

“Sao rồi Kenzo? Thành quả hôm nay thế nào?” Thấy Kenzo về đến nhà, Eiichiro liền cất tiếng hỏi như đã đợi sẵn từ lâu.

“Theo thông báo của Bộ Chỉ huy thì một hàng không mẫu hạm của địch đã chịu thiệt hại nặng nề vì đợt tấn công của ta và bốc cháy ngay gần Yotsuya. Quân ta đang quả cảm truy quét tàn binh, dự kiến sẽ kết thúc chiến dịch trong hai, ba ngày tới.”

“Chiến dịch Kyosuke à?”

Hai anh em đồng thanh cười lớn. Đây là lần đầu tiên từ khi xảy ra vụ án họ cười được với nhau như vậy. Kenzo như đang ở thái cực hưng phấn nhất của chứng hưng trầm cảm.

“Tình hình tiến sĩ thế nào? Liệu ông ta trắng hay đen?”

“Thầy là trắng, Kyosuke mới là đen... Sau những nước chốt hạ sở trường, quân đen của cậu ấy đã thắng hai mục. Khoái lắm anh ạ.”

“Chú đang nói về cái gì thế?”

“Một ván cờ vậy ạ.”

“Đừng có giỡn.”

“Thôi nào, anh đừng giận chứ. Tóm lại là hình như Kyosuke đã nắm được hết bí mật của tiến sĩ Hayakawa rồi. Từ ý nghĩa của cái gọi là hình học phi Euclid cho tới việc tiến sĩ còn yêu người khác ngoài vợ mình... À phải rồi, cậu ấy tuyên bố chắc nịch rằng chỉ cần thêm một chút thời gian là sẽ làm sáng tỏ hành tung của tiến sĩ vào đêm hôm ấy nữa.”

“Nếu Kyosuke thực sự nói được làm được thì anh đây nguyện từ chức trưởng phòng điều tra và tiến cử cậu ấy lên thay.” Eiichiro nửa đùa nửa thật.

* * *

Chiều hôm sau, theo đúng hẹn, Kyosuke cùng Kenzo tới thăm nhà Mogami Hisashi.

“Xin lỗi nhé, hôm qua tôi đi vắng, để hai người phải mất công... Mãi 10 giờ sáng nay tôi mới về tới nơi đây.” Hisashi bước vào phòng khách với bộ dạng lao lực. Không biết có phải nhờ phần tài sản thừa kế không mà nhìn hẳn có phần béo tốt và phong độ hơn trước.

“À không, chúng tôi xin lỗi mới phải. Mà tôi có dẫn theo khách quý đây. Cậu này là Kamizu Kyosuke, ít tuổi hơn nhưng lại là đàn anh của tôi từ thời phổ thông, giờ làm ở phòng nghiên cứu pháp y Đại học Tokyo. Cậu ấy

rất có hứng thú với vụ án lần này và muốn trực tiếp nghe nhận định của anh, nên tôi mới đưa đi cùng.”

“Thế à!” Hisashi đáp bằng giọng thân thiện, môi nở nụ cười tươi rói. “Hân hạnh được đón tiếp. Tôi là Mogami Hisashi.”

“Tôi là Kamizu Kyosuke. Nghe danh anh từ lâu mà hôm nay mới có vinh hạnh được gặp. Trước tiên xin chia buồn với mất mát của anh. Tôi là dân pháp y, mới đi Java về lại nghe anh Kenzo kể vụ này nên tò mò tự xem xét đôi chút, song vướng phải nhiều điểm mắc mứu. Nghe nói anh từng tìm hiểu về vụ này và đưa ra nhiều cao kiến mang tính đột phá, tôi bèn mạo muội tới làm phiền, rất mong được thỉnh giáo.”

“Cao kiến gì chứ... Cậu cứ quá lời, làm tôi thêm phần hổ thẹn.” Nói vậy nhưng dường như Hisashi cũng khá phấn khởi khi được khen ngợi. “Dẫu sao thì nạn nhân cũng là anh ruột tôi và người đàn bà của anh ấy, nên có thể nói người chịu tác động lớn nhất từ vụ án này chính là tôi. Lẽ dĩ nhiên, tôi đã tìm hiểu về nó và xây dựng một giả thuyết của riêng mình. Vốn cũng định lúc nào đó nói ra để Kenzo tham khảo, nay lại có cơ hội tốt thế này thì tôi xin trình bày luôn. Nhưng khác với Kenzo, tôi không có mặt ở hiện trường lúc thi thể được phát hiện nên chỉ suy luận dựa trên những gì nghe được thôi. Nếu có sai sót thì mong hai cậu bỏ quá cho.”

Kyosuke khẽ gật đầu, Hisashi nhấp một ngụm trà nóng cho ngọt giọng rồi mới tiếp tục, “Điểm kì lạ đầu tiên mà tôi cảm nhận được ở vụ án này là, một mặt nó cực kì duy lý, mặt khác lại hoang đường đến ghê rợn. Thật khó tin là hung thủ lại mang trong mình cùng lúc cả hai khía cạnh như vậy. Song nếu đặt giả thuyết là có hai kẻ khác nhau cùng tham gia gây án thì mọi chuyện sẽ dễ hiểu hơn nhiều. Cậu Kyosuke học rộng biết nhiều hẳn cũng

biết có trường hợp hai hoặc nhiều vụ án bị gộp lại do chủ quan của con người và trở nên nan giải gấp bội.”

“Ra vậy. Tiếc là tôi chưa nghĩ được đến thế.” Kyosuke ra chiều cảm phục.

“Trong trường hợp này, chân tướng sự việc chỉ có thể được làm rõ khi ta tách rời hai mặt của vấn đề. Thắc mắc đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi là tại sao Kinue lại cho người giúp việc nghỉ. Có gì lại chọn đúng thời điểm ấy? Chẳng phải cô ta mới kể lể với tôi và cả người mới quen là cậu Kenzo rằng mình sắp bị giết và lột da à? Xét theo lẽ thường thì hết sức mâu thuẫn.”

“Tôi cũng không sao lý giải nổi điểm đó.” Kyosuke ngập ngừng đồng tình.

“Ban đầu tôi còn thấy tội nghiệp cho cô ta, song càng rõ sự tình thì lại càng thấy đúng là tự làm tự chịu. Chẳng hiểu thế nào mà tối đó cô ta còn rủ Inazawa đến nhà nữa chứ. Cô ta thiếu gì đàn ông theo đuổi mà phải mời gọi một gã như vậy. Hoặc có lẽ Inazawa đã biết được việc cô ta có người khác, nên mới lôi chuyện ấy ra để ép cô ta chiều ý mình. Tôi chẳng muốn nói xấu người đã khuất đâu, nhưng Kinue quả là một ả đàn bà vô cùng tồi tệ. Anh tôi đen đủi lắm mới vợ phải cô ta. Lai lịch bất hảo, lại còn có ham thích mọi rợ là xăm trổ... Chắc chắn cô ta vẫn tăng tị với kẻ khác sau lưng anh tôi thôi. Cho người giúp việc nghỉ chẳng qua là để tự do tác oai tác quái.”

“Anh cho rằng xăm mình là mọi rợ? Đây là lần đầu tiên tôi gặp được một người có suy nghĩ bình thường trong vụ án này đây.”

“Ai đầu óc bình thường thì đều không tán thành nổi tư duy của tiến sĩ Hayakawa hay anh tôi và Inazawa. So với cái ngữ kinh tởm kia, tôi thấy mấy ả ngực bự hấp dẫn hơn nhiều.”

Đang nói chuyện nghiêm túc mà Hisashi vẫn quen thói lồng ghép quan điểm về đàn bà của mình vào. Dường như cũng tự cảm thấy hơi lờ lờ, hẩn lập tức quay lại vấn đề chính.

“Nhưng cái kim trong bọc rồi cũng có ngày lòi ra. Anh tôi bề ngoài khá ôn hòa, thực chất lại cực kì đa nghi. Đặc biệt, nếu liên quan tới Kinue thì anh ấy rất dễ nổi cơn ghen. Đến tôi đây còn có đợt bị anh ấy nghi ngờ đến phát mệt... Chắc anh tôi đã theo dõi và nắm được chứng cứ hai năm rở mười, nên mới quyết định ra tay trừng trị đôi gian phu dâm phụ kia. Kinue hẩn ít nhiều cũng nhận ra tâm ý của anh tôi. Không những vậy, cô ta còn cảm thấy sợ hãi trước chấp niệm điên cuồng với hình xăm của nhân tình bí mật, nên mới vô thức cầu cứu cậu Kenzo như vậy.”

“Rất có thể. Hoàn toàn hợp lý.” Kyosuke gật đầu đồng tình.

“Tối hôm án mạng xảy ra, chắc chắn tên nhân tình bí mật kia đã có mặt ở nhà Kinue. Hẩn đến trong lúc cô ta tới nhà tắm công cộng, nhưng không may anh Takezo cũng xuất hiện, hẩn đành tạm trốn đi. Các phòng nhà Kinue vốn chẳng có khóa, hẩn chỉ còn cách náu mình vào phòng tắm. Anh tôi không nhận ra sự hiện diện của hẩn, cứ thế nén giận mà đợi Kinue về rồi cùng cô ả uống bia. Có lẽ anh tôi đã nhân lúc Kinue sơ hở mà hạ độc giết chết cô ả. Anh ấy không dùng súng vì sợ hàng xóm nghe được, lại mất cơ hội trừ khử nốt tên nhân tình. Song chứng kiến Kinue ra đi ngay trước mắt, anh Takezo bắt đầu thấy ân hận. Nói gì thì nói, anh tôi vốn hết mực yêu thương cô ta mà. Chẳng còn tâm trí đâu để nghĩ tới việc xử lý nốt tên kia, anh ấy đã chạy khỏi nhà Kinue. Mọi chuyện có lẽ chỉ diễn ra trong độ ba mươi phút, nhưng cũng không thể loại trừ khả năng thời gian có đôi chút xê xích. Kể cả có người làm chứng thì cũng đâu ai dám chắc là mọi cái đồng hồ trên đời đều chỉ đúng giờ, nên sai lệch cũng là điều khó tránh. Nói

chung, anh Takezo đã bỏ trốn khỏi hiện trường và chọn nhà kho ở Mitaka làm nơi trú thân tạm thời, rồi bị mặc cảm tội lỗi dẫn dắt mà tự sát ngay ở đó.”

“Thế hung thủ thứ hai là ai?”

“Cái đó thì tôi cũng không rõ. Tôi chỉ đoán rằng sau khi thấy bên ngoài không còn động tĩnh gì, hãn rời khỏi phòng tắm và phát hiện ra thi thể Kinue. Dĩ nhiên hãn rất sợ hãi, và bỏ chạy ngay tức thì. Bản thân đang ở thế khó, cũng không thể thông báo cho cảnh sát. Hãn chạy ra vườn, song giữa chừng nhận thấy tầng hai nhà hàng xóm có người nhìn xuống, nên lại lùi vào trong. Đối diện với tử thi lần nữa, hãn bỗng vỡ lẽ điểm mê hoặc mình trước nay chẳng phải con người Kinue, mà là hình xăm trên thân xác cô ả. Hãn bắt đầu nghĩ ngợi và dần đi đến một kết luận đầy quỷ dị. Hãn trong đầu hãn có một giọng nói cứ lẩm bẩm rằng ‘Hình xăm này là của mi, tuyệt đối không thể giao cho kẻ khác được’, đại loại thế. Như bị ma nhập, hãn cứ thế kéo xác chết vào phòng tắm, dùng cây cửa có sẵn đầu đó cắt lấy thân mình, bọc nó vào bộ kimono cô ả mặc trên người để mang đi trốn. Tôi cũng không rõ hãn tạo ra phòng kín thế nào, nhưng đọc tiểu thuyết trinh thám thì thấy cũng nhiều cách lắm, nên chẳng phải là bất khả thi đâu. Quay lại chuyện chính, lúc ra đến cổng chính hãn lại thấy Inazawa đi tới. Hãn giật mình nấp vào bụi cây cạnh đó, đợi cho Inazawa vào hãn nhà. Nghĩ phần còn lại của tử thi nằm trong phòng kín nên chưa thể bị phát hiện ngay, hãn an tâm phần nào và đã toan rời đi. Song khi kiểm tra tình hình bên ngoài cho chắc ăn, hãn lại phát hiện một gã đàn ông khác đang rình mò ngôi nhà. Không thể ra ngoài, hãn đành tiếp tục đợi cơ hội. Được một lúc thì Inazawa lao ra khỏi nhà. Inazawa quá đổi hoảng loạn nên không để ý là có người

đang trốn trong vườn. Ngay sau đó thì đến lượt Usui bước vào nhà, mở ra lối thoát cho hắn.”

Mắt Kyosuke sáng rực, đăm đăm dõi theo mọi biểu cảm của Hisashi.

“Về vụ thứ ba thì tôi nghĩ thế này. Sau khi nghe Kenzo kể lại sự tình và xem ảnh, Tsunetaro nhận thấy có điều gờn gợn trong lòng. Mất vài ngày lùng sục thì tìm ra tên nhân tình đang nắm giữ hình xăm của Kinue và nêu điều kiện để tổng tiền hắn. Có lẽ Tsunetaro đã yêu cầu một khoản tiền khổng lồ, bảo nếu hắn không chấp nhận thì sau ba ngày sẽ mật báo với cảnh sát. Tên kia chắc kinh hoàng lắm. Với vật chứng là hình xăm Orochimaru thì ai mà tin hắn không phải thủ phạm giết Kinue chứ. Nhưng hắn cũng không cách nào đáp ứng được điều kiện Tsunetaro đặt ra. Đâm lao đành theo lao, hắn hạ quyết tâm dụ Tsunetaro tới nhận tiền rồi hạ độc và lột da anh ta. Đó chính là chân tướng mà tôi phán đoán.”

Tính đột phá và thông suốt trong lập luận của Hisashi khiến Kenzo phải thâm tặc lưỡi thán phục. Đến cả cỗ máy suy luận như Kamizu Kyosuke xem chừng cũng bị áp đảo.

“Ra vậy. Quả là một lập luận tuyệt vời. Tôi thực sự cảm phục anh rồi đấy. Tôi chưa từng nghĩ đến khả năng hai tội ác độc lập có thể hòa quyện vào nhau và tạo nên một bố cục kì quái như vậy.” Kyosuke cúi đầu tỏ vẻ thán phục.

Vốn hiểu rõ tính háo thắng của cậu bạn, Kenzo càng thêm phần ấn tượng trước những lời tán dương này.

“Cậu quá lời rồi. Đây chỉ là giả thuyết tôi đặt ra thôi.”

“Tất cả đều hết sức hợp lý và rành mạch, cứ như chính anh là người đã vẽ nên kịch bản cho vụ án này vậy. May mà anh có chứng cứ ngoại phạm,

chứ với cung cách làm việc của cảnh sát thời nay thì chắc anh sẽ bị coi là đối tượng tình nghi hàng đầu đấy.”

“Công nhận cũng nhờ số trời run rủi. Tôi quả cũng không ngờ là việc nằm khám một đêm lại là chuyện tốt.”

“Nói vậy thì anh hẳn là có mệnh lớn, lại được quý nhân phù trợ giúp chuyển họa thành phúc.” Kyosuke nói. Cậu nhìn Hisashi, và cả hai cùng bật cười. “Có điều từ đầu đến cuối anh vẫn chưa tiết lộ danh tính của tên nhân tình đã lấy đi thân mình kèm hình xăm của Kinue. Rốt cuộc thì hẳn là ai chứ?”

“Cái đó thì tôi không rõ, song hẳn phải là người có bộ óc siêu việt, lại mê mẩn hình xăm.”

“Ra vậy. Theo chỗ tôi biết thì người như vậy chỉ có một mà thôi... Phải nói lập luận của anh vô cùng sắc bén, gần như không có lỗ hổng. Tuy nhiên, tôi còn đôi ba thắc mắc mong được anh chỉ giáo.”

“Cậu cứ nói.”

“Đầu tiên là cây cửa rơi gần hiện trường. Theo suy luận của anh thì tên nhân tình kia chỉ nảy ra ý định cửa xác lấy thân sau khi Kinue chết. Trong trường hợp ấy, thường người ta sẽ nghĩ tới việc dùng ngay những dụng cụ quanh đấy, nhưng cô giúp việc lại khai là chưa từng thấy cây cửa nào như thế. Rốt cuộc nó ở đâu ra?”

“Hình như cô giúp việc đã được cho nghỉ từ hai, ba hôm trước, nên biết đâu chính Kinue đã mua nó trong thời gian ấy?”

“Cũng có thể, song nhà bình thường đâu cần tới hai, ba cây cửa làm gì. Với cả nếu mua thì có sao Kinue lại chọn đồ cũ như vậy?”

“Hừm... Hay là có thợ thầy nào bỏ quên?”

“Với cánh thợ thầy thì cây cửa là công cụ hành nghề. Liệu có ai bất cẩn tới mức bỏ quên cần câu cơm của mình không? Mà cũng khó có khả năng là tên nhân tình kia mang nó đến. Xưa rày tôi chưa nghe ai đem cửa cũ đi lấy lòng đàn bà bao giờ.”

“Cậu cũng tinh mắt khéo miệng ghê.” Hisashi đái bơi, dù trong lòng có vẻ không phục.

“Thứ hai là lý do đèn phòng tắm vẫn bật. Đã cắt công tạo nên phòng kín rồi mà còn quên tắt đèn ư? Tôi không nghĩ hẳn bất cẩn đến thế... Anh thì sao?”

“Về điểm này thì biết đâu lời khai của Inazawa không hoàn toàn chính xác? Có thể gã đã bật đèn khi nghe tiếng nước chảy mà không nhớ chẳng?”

“Không thể loại trừ khả năng ấy, nhưng thế thì lẽ ra trên công tắc phải có dấu tay của Inazawa chứ?”

“Đâu phải ai cũng dùng ngón tay để gạt công tắc. Như mọi người đều biết, công tắc trong ngôi nhà đó có dùng mu hay lòng bàn tay cũng vẫn tắt mở được mà.”

“Đúng, vậy cứ cho là Inazawa lấy làm lạ khi nghe tiếng nước nên mới bật điện đi, nhưng thế thì tại sao tên nhân tình lại để nước mở?”

“Dù tính toán chu toàn nhường nào thì đôi khi con người vẫn phạm phải những sai sót ngớ ngẩn. Có lẽ hẳn muốn che giấu vết máu nên mới làm thế chẳng?”

“Che giấu vết máu? Để làm gì? Hẳn vốn có định phi tang tử thi hay làm giả hiện trường đâu? Cử để máu lênh láng khắp phòng tắm thì cũng có làm sao? Đầu và chân tay nạn nhân còn nguyên ở đó thì có gì phải lo tới máu? Đã tìm cách tạo ra phòng kín khóa trái để ngăn thi thể sớm bị phát hiện rồi

mà lại không quan tâm tới ánh đèn hay tiếng nước ư? Chưa kể, đèn có thể tắt bật ở cả trong lẫn ngoài nữa chứ.”

“Cậu Kyosuke à, cứ loanh quanh luẩn quẩn thế này thì ta sẽ rơi vào một vòng tuần hoàn tiêu cực mất.” Hisashi bắt đầu tỏ vẻ khó chịu.

“Xin lỗi. Từ xưa tôi đã hay bị chê cười vì cách nói chuyện giống mấy nhà ngụy biện ở Hy Lạp cổ đại rồi.” Kyosuke cười gượng gạo. “Nhưng tôi vẫn còn một thắc mắc nữa. Tại sao hung thủ phải tốn công lấy đi cả thân mình Kinue mà không lột da róc hình xăm như ở án mạng thứ ba cho nhanh gọn? Theo lập luận của anh thì hẳn đã nấu mình khá lâu trong vườn, song trong vườn không hề có vết máu. Hung thủ phải xử lý máu trên người Kinue ra sao để không lưu lại bất kì dấu vết nào như vậy?”

“Chuyện đó...” Hisashi im bặt.

Thấy vậy, Kyosuke liền lên tiếng như muốn xin lỗi, “Thật ngại quá, này giờ tôi cứ như vạch lá tìm sâu, cố moi móc sơ hở trong lập luận của anh vậy. Nhưng tất cả cũng chỉ xuất phát từ tinh thần cầu thị mang tính xây dựng, pha thêm chút tham lam muốn cùng anh tìm cách khắc phục những khiếm khuyết nhỏ còn sót lại để hoàn chỉnh lập luận tuyệt vời này, qua đó đưa chân tướng vụ việc ra ánh sáng.”

“Vâng, tôi hiểu. Nhưng dù chúng ta có đưa ra lập luận hoàn hảo cỡ nào thì rốt cuộc cũng chỉ là bánh vẽ mà thôi. Từ lâu tôi đã cảm thấy bản thân khó lòng đi xa hơn rồi.”

Bầu không khí bỗng ảm đạm thấy rõ. Trông Hisashi rít thuốc cũng chẳng còn gì sáng khoái nữa.

“Nghe nói anh từng ví vụ này với một thế cờ tàn trong shogi nhỉ? Chắc anh phải thích shogi lắm?”

“Tới mức tự mình soạn thế trận ấy chứ. Ví như đây là thế cờ mà tôi sáng tác sau khi lấy cảm hứng từ câu đố số 58 của Ito Kanju.” Như tìm được chủ đề giải khuây, Hisashi liền lôi từ ngăn bàn ra một cuốn vở và đưa cho Kyosuke.

“Ra vậy, ý đồ rất hay. Dem thí cả bốn quân mạnh để thắng cấp hai con tốt và dùng chúng chiếu tướng. Ngân tướng 4-3, quế mã 4-3, phi xa 6-2 thắng cấp, vương tướng 3-1...” Sau khoảng năm phút quan sát thế cờ, Kyosuke bắt đầu đọc vanh vách lời giải.

Thấy vậy, Hisashi bất giác nhìn cậu chăm chăm với vẻ kinh ngạc, “Cậu chơi shogi lâu chưa? Giải thế nhanh như vậy thì hẳn không phải tay mơ rồi.”

“Thời đi học tôi cũng thích nghiên cứu món này lắm.”

“Sao? Cậu có muốn làm một ván với tôi không?”

“Anh đã có nhã ý thì tôi cũng sẵn sàng thôi ạ.”

Hai người lập tức vào trận. Ngay cả kẻ ngoại đạo như Kenzo cũng cảm nhận được sát khí ngùn ngụt tràn ngập khắp bàn cờ. Ngón tay Kyosuke run run, tiếng đặt quân của Hisashi thì như vang vọng tới tận tâm khảm cả ba.

Hai bên bắt đầu từ thế chận đầu phi xa truyền thống rồi nhanh chóng chuyển qua thế tốc chiến. Ván cờ dần đi đến chung cuộc, song trong tình cảnh ganh đua nhau từng quân từng nước, Hisashi lại mạo hiểm bỏ qua con mồi trước mắt để thắng cấp cho phi xa, mưu tính một đòn phản công chí mạng từ cánh phải. Vốn được bảo vệ kín kẽ bởi ba quân kim tướng và ngân tướng, trận địa phòng thủ của Kyosuke chẳng mấy chốc đã bị bóc trần, chỉ còn lại vương tướng bị cô lập. Vòng vây cậu giăng ra hòng bắt vương tướng của Hisashi cũng đang dần siết chặt, nhưng tiếc là chậm hơn một chút.

“Có vẻ hết đường rồi nhỉ.” Kyosuke thả mấy quân tù binh xuống bàn cờ, tỏ ý nhận thua.

“Cậu mạnh thật. Đây là lần đầu tôi gặp đối thủ mạnh thế này trong giới nghiệp dư đấy. Nếu cậu chọn thắng cấp cho giác hành ở 8-2 thay vì 7-3 thì thật không biết thắng thua thế nào nữa.”

Kyosuke khẽ mỉm cười rồi cúi đầu đáp lễ, “Bại tướng đâu có tư cách bàn kế dụng binh. Nhưng rất vui vì được đánh cờ với anh. Có câu một ván cờ hơn trăm năm tri kỉ mà.”

Cứ thế, ba người tiếp tục tán gẫu thêm độ ba mươi phút thì Kyosuke chợt hỏi, “Anh Hisashi có vẽ tranh ạ?”

“Sao cậu lại hỏi thế?”

“Tại tôi thấy ở góc vườn có thứ gì trông như xưởng vẽ.”

“À, chủ trước của ngôi nhà này vốn là họa sĩ... Tôi đã sửa lại và biến nó thành phòng thí nghiệm hóa học.”

“Phải rồi, anh học hóa ứng dụng ra mà nhỉ. Không biết anh đang nghiên cứu đề tài gì, lúc nào có thể chỉ tôi xem được không?”

“Đợt trước tôi tập tành sản xuất axit amin và glucose, song cũng chỉ mong kiếm được chút tiền sống qua ngày chứ chẳng thu được thành quả gì đáng để đem khoe khoang đâu.”

Nghe vậy, Kyosuke cũng không gò ép. Một lúc sau cậu cùng Kenzo đứng lên nói lời cáo biệt, “Rất cảm ơn anh vì ngày hôm nay. Mong anh không phiền nếu vài hôm nữa tôi lại ghé qua.”

“Cứ tự nhiên, tôi luôn sẵn sàng đón tiếp.” Hisashi thân thiện đáp.

* * *

Bước giữa đường phố đầu đông, Kyosuke cứ cầm hai tay trong túi áo choàng mà cặm cùi bước, mắt nhìn chăm chăm dưới chân như đang đeo đuổi một hình bóng không thuộc về nhân gian này.

Kenzo cố kiềm chế, song đến gần ga Ogikubo thì mất hết kiên nhẫn, “Cậu đã biết hung thủ là kẻ nào chưa?”

Kyosuke khẽ ngẩng mặt lên rồi đồng dục trả lời, “Rồi. Tôi sẽ tới sở cảnh sát vào 1 giờ chiều mai và nêu ra cái tên đó ở phòng anh Eiichiro. Hôm nay xin phép anh ở đây nhé.” Cậu nói rồi quay ngược lại đường cũ.

Trưa hôm sau, trước giờ hẹn, Kenzo tới văn phòng Eiichiro ở sở cảnh sát để đợi Kyosuke. Chứng kiến cậu bạn thân chỉ trong vón vẹn hai ngày đã làm sáng tỏ bí ẩn phòng kín, nhìn thấu bí mật đằng sau hành vi của tiến sĩ Hayakawa, phản bác lại giả thuyết tưởng chừng hoàn hảo của Hisashi... thử hỏi làm sao Kenzo chẳng tin như điều đó rằng vụ án này sắp được phá giải, nhất là khi nghe Kyosuke hẹn 1 giờ chiều nay sẽ nêu đích danh hung thủ.

Tuy nhiên, trưởng phòng điều tra Matsushita Eiichiro không tin tưởng được như vậy, “Mãi chưa đến nhi! Chắc không có chuyện lần này tới lượt cậu Kyosuke gặp phải bất trắc gì chứ?”

“Tiếc là cậu ấy không xăm mình, nên có giết thì hung thủ cũng chẳng thể lột da lấy hình xăm được.”

“Chú lại lên cơn hưng trầm cảm à? Mà anh nghĩ lần này cậu Kyosuke cũng mệt đấy.”

“Tại sao ạ?”

“Giả thuyết của Mogami Hisashi hết sức thuyết phục, vượt trội mọi khả năng từng được bàn đến ở sở cảnh sát này. Anh cho rằng cậu Kyosuke khó

lòng đưa ra được giả thuyết nào tốt hơn, nên đang phải nhọc não nghĩ cách giữ thể diện ấy mà.”

“Có nhẽ đâu thế!”

“Muốn lập công hay bảo vệ lập luận thì tùy, cái bọn anh cần chỉ là chứng cứ... Chẳng biết liệu cậu Kyosuke có đưa ra được chứng cứ nào mang tính quyết định không đây...” Ngoài miệng cười đùa như thường, song Eiichiro không sao giấu nổi nỗi bồn chồn trong lòng.

Đúng 1 giờ chiều, Kyosuke xuất hiện. Không hiểu tại sao trông cậu hôm nay xanh xao hơn hẳn. Về ngoài lịch thiệp thường ngày bỗng như biến mất, thay vào đó là mái tóc rối bù, đôi mắt vẫn máu và bộ quần áo xộc xệch.

“Cậu vất vả rồi. Mời ngồi.”

Đích thân Eiichiro kéo ghế giúp, Kyosuke buông mình ngồi xuống rồi nhắm mắt hít một hơi thật sâu.

“Hình như cậu đã tìm ra thủ phạm?”

“Vâng.”

“Rốt cuộc là kẻ nào?”

“Chắc các anh sẽ khó mà tin được...” Kyosuke mở mắt, lần lượt nhìn hai anh em Matsushita rồi tuyên bố sắc lạnh. “Là Mogami Hisashi.”

Như bị sét đánh ngang tai, Eiichiro ngây người không nói nên lời trong giây lát. Nét khinh khi và thương hại dần hiện lên mặt anh.

“Cậu Kamizu Kyosuke.” Tới khi mở lời, giọng Eiichiro nghe cũng quan liêu hơn hẳn. “Tôi rất khâm phục trí óc của cậu, nhưng chính vì thế mà tôi càng tiếc nuối khi thấy cậu đi đến một kết luận sai lầm như vậy. Kinue chắc hẳn còn sống cho tới 9 giờ tối hôm đó, trong khi từ khoảng ấy cho tới 9

giờ sáng hôm sau Hisashi bị tạm giữ ở đồn cảnh sát. Chẳng lẽ cậu quên mất tình tiết này rồi sao? Hay cậu định biến cảnh sát chúng tôi thành trò hề?”

“Không, suy luận của tôi tuyệt đối không thể sai được.” Kyosuke lạnh lùng khẳng định.

“VẬY mong cậu đưa ra một chứng cứ thuyết phục phá vỡ bằng chứng ngoại phạm của Hisashi. Được thế thì tôi đảm bảo là sẽ tự tay đưa hắn đến đoạn đầu đài.” Eiichiro cũng không chịu nhượng bộ.

“Vâng, không vấn đề gì. Đầu tiên nhờ anh triệu tập Kawabata Kyoko của tiệm Âu phục Mona Lisa ở Ginza tới đây đi.”

“Cậu Kyosuke, tôi xin nhắc cho cậu nhớ là Mogami Hisashi chỉ ở cùng Kawabata Kyoko từ 3 giờ chiều đến 8 giờ tối thôi. Dù phá vỡ được bằng chứng ngoại phạm trong khoảng thời gian ấy thì cũng chẳng có cơ sở gì để kết tội người ta đâu.” Eiichiro cố tình nhấn mạnh.

“Tôi biết, nhưng anh cứ gọi cô ấy tới đây đi đã.”

Nao núng trước vẻ tự tin của Kyosuke, Eiichiro đành bấm chuông gọi cấp dưới. “Cậu Ishikawa, phiền cậu đến tiệm Mona Lisa ở Ginza mời Kawabata Kyoko về đây cho tôi.” Ra lệnh xong, anh xoay ghế lại và tiếp tục nhìn thẳng vào Kyosuke. “Tôi cho người đi đón rồi đấy, nhưng chắc cũng phải đợi một lúc nên mong cậu tranh thủ trình bày lý do cậu quả quyết rằng Hisashi là hung thủ được không?”

“Được thôi. Tôi kể ngay đây. Tôi vốn đã nghi ngờ khi thấy chứng cứ ngoại phạm của Hisashi quá hoàn hảo dù bản thân hắn có thừa động cơ để gây án. Như anh vừa nói, thật khó có bằng chứng ngoại phạm nào vững chắc hơn việc bị cảnh sát tạm giữ vào thời điểm xảy ra án mạng. Cũng nhờ lý do tương tự mà Usui Ryokichi đã được loại khỏi vòng nghi vấn trong vụ

thứ ba. Ba án mạng này rõ ràng là do cùng một kẻ gây ra, nên nghiễm nhiên Usui cũng không thể là thủ phạm ở vụ thứ nhất. Nhưng phải nói vai trò mà hãn nắm giữ xuyên suốt trong mọi chuyện là khá quan trọng.

“Thứ nhất, chính hãn đã phát hiện ra sự tồn tại của cô gái giống Kinue như đúc ở Yurakucho. Tên cô ta vốn không quan trọng, bởi người làm nghề đây có mấy khi dùng tên thật đâu. Ta không nắm được dữ kiện nào về hình xăm của cô ấy, song có thể khẳng định đó chắc chắn không phải Kinue. Suy ra, không khó để liên tưởng tới Tamae, cô em gái nhà Nomura vốn vẫn mất tích sau ngày Hiroshima bị ném bom nguyên tử. Khả năng cô ấy còn sống mang ý nghĩa rất hệ trọng trong vụ án này.

“Thứ hai, lời khai của Usui đã góp phần làm sáng tỏ hành vi của Inazawa vào đêm hôm đó. Giữa hãn và Inazawa hoàn toàn không có mâu thuẫn lợi ích, nên có thể coi lời khai của Usui về việc Inazawa tay không chạy ra khỏi nhà Kinue là tương đối đáng tin cậy. Không những vậy, lời khai của hai kẻ này còn bổ sung cho nhau và giúp chúng ta có được một cái nhìn đa chiều hơn về chân tướng vụ việc. Tiếp theo là Inazawa. Vừa gặp gã, tôi đã nhận ra đây là một tay đầu óc đơn giản, thiếu trí tưởng tượng. Dĩ nhiên không thể loại trừ khả năng gã mắc chứng đa nhân cách như trong tiểu thuyết *Bác sĩ Jekyll và ông Hyde*, nhưng tạm thời chưa bàn đến trường hợp hiểm gặp ấy vội. Mấy ai thiếu suy nghĩ tới mức rằm rập tin lời Kinue mà tới luôn trong đêm, bỏ quên bọc đồ có theo tên để sáng hôm sau phải hốt hải đến lấy, chưa kể làm dấu tay nhoe nhoét khắp nơi như thế. Tôi không cho rằng gã đủ khả năng nghĩ ra mảnh khốe công phu như án mạng phòng kín. Để gây ra một tội ác tình vi nhường ấy, Inazawa hẳn phải là một ca đa nhân cách xuất chúng, cố tình nấp sau lớp vỏ bọc ngu độn mà tác oai tác quái. Nhưng kể cả thế thì động cơ của gã cũng rất yếu. Với cả tính ra gã

chỉ ở trong nhà Kinue cùng lắm là một tiếng đồng hồ, lại có bằng chứng ngoại phạm xác đáng trong khoảng thời gian trước đó. Nhận định của tôi được củng cố thêm khi nhìn cách gã phản ứng với trò cá ngựa vào cuối cuộc gặp hôm nọ. Không phải tôi chê cá ngựa là thú vui hạ cấp hay gì, nhưng một kẻ có máu thắng thua như hung thủ sẽ không chọn chơi một môn chịu nhiều tác động từ yếu tố ngoại cảnh, thiếu đất phát huy tối đa khả năng nội tại của mình như thế. Vì vậy, tôi đã loại Inazawa ra khỏi diện tình nghi.”

“Về Usui và Inazawa thì tôi tán đồng quan điểm của cậu. Tiến sĩ Hayakawa thì sao?”

“Ở tư cách đối tượng tình nghi, đúng là tiến sĩ đã và đang phải đối mặt với không ít tình tiết bất lợi. Hisashi đã tận dụng điểm này hòng quy tội cho thầy ấy. Ở án mạng thứ nhất, thân mình với hình xăm của nạn nhân đã không cánh mà bay. Tới án mạng thứ ba, phần da có hình xăm của nạn nhân lại bị lột mất. Nhìn sơ qua hẳn sẽ thấy đây là vụ việc được gây ra bởi một kẻ cuồng hình xăm, mà có tìm khắp đất Nhật cũng được mấy ai sở hữu chấp niệm với khoản này lớn hơn tiến sĩ Hayakawa chứ. Nhưng cần phải hiểu rằng thầy vốn mang trong mình một rào cản tâm lý khó lòng vượt qua nếu muốn gậy án.”

Như bị cuốn theo dòng lập luận điềm tĩnh mạch lạc của Kyosuke, hai anh em Matsushita bất giác gật gù.

“Nhiệt huyết mà thầy dành cho công cuộc nghiên cứu và sưu tập hình xăm thực sự là đáng kinh ngạc, song vẫn chưa đạt tới mức bất chấp tất cả để gây ra tội ác. Đây cũng là sai lầm cơ bản của Hisashi. Một học giả đã quá tứ tuần, có trong tay cả công danh lẫn tiền tài mà lại đi giết người vì ham muốn vật chất và nhục dục thì thật vô lý. Dĩ nhiên ham muốn của thầy đối

với hình xăm thật khó cân đo đong đếm bằng thường thức. Nếu bắt gặp một thi thể xăm hình, không loại trừ khả năng tiến sĩ sẽ lén lấy hình xăm mang về. Đây chính là ý tưởng đóng vai trò nền tảng cho giả thuyết của Hisashi. Tới khi chuẩn bị tiến hành vụ thứ ba, hẳn lại nghĩ là tiến sĩ sẽ giết người để tự vệ khi bị bắt thóp uy hiếp. Nghe qua cũng khá hợp lý, nhưng trong lập luận này vốn tồn tại một sự ngộ nhận lớn về mặt tâm lý. Tại sao một người lại phải viện đến thủ đoạn phi pháp trong khi có sẵn đặc quyền đủ để thực hiện mục đích mong muốn một cách đường đường chính chính? Giống chúng ta thôi, nếu công khai mua bán vật phẩm cần thiết được thì ai tìm đến chợ đen làm gì. Ít nhất trong ngành y chúng tôi, đặc quyền thu thập hình xăm của tiến sĩ Hayakawa vốn là phạm trù đã được xác lập từ lâu. Cho nên, một người trước nay đủ điều kiện làm giàu bộ sưu tập hình xăm của mình một cách công khai và hợp pháp, việc gì phải mạo hiểm cả phần đời còn lại chỉ để sưu tầm thêm một mảng da?”

“Đâu hẳn là không thể. Từng có một giáo sư khảo cổ học lừng danh cấp tư liệu thuộc hàng báu vật quốc gia mà.”

“Hisashi hẳn cũng đã tham chiếu các án lệ tương tự. Nhưng trong trường hợp thầy Hayakawa, bản tính trời sinh sẽ không cho phép thầy làm vậy. Tiến sĩ nổi tiếng là độc miệng và hay cạnh khỏe sự đời, song, giống với câu khẩu xà tâm Phật, chính những người như thế bên trong lại thường ôn nhu chính trực. Bao nhiêu tà niệm đều được phát tiết hết qua lời lẽ thường ngày rồi thì lấy đâu ra mà tích tụ lại trong lòng để rồi thôi thúc người ta phạm tội chứ. Chân lý này đã được chứng minh qua rất nhiều trường hợp thực tiễn, và để kiểm chứng thì hôm trước tôi mời tiến sĩ chơi một ván cờ vây, cố tình tạo ra cục diện có lợi cho bản thân để xem cách thầy phản ứng. Khi rơi vào thế bất lợi trong mấy môn cờ vây hay shogi, phản ứng của con

người ta thường chia làm hai. Một là chuyên tâm phòng ngự và cố sức đeo bám, chờ đợi sơ hở của đối thủ để phản công. Hai là tự mình chuyển sang thế tấn công với tinh thần được ăn cả ngã về không, đẩy cục diện trận đấu vào hỗn loạn, từ đó giành giật lấy chiến thắng trong gang tấc. Người có lý trí sẽ chọn cách thứ nhất, còn kẻ máu trắng thua lại thích cách thứ hai. Trong ván cờ với tôi, tiến sĩ đã lựa chọn kiên nhẫn kháng cự và có những nước đi vô cùng bài bản, không hề nóng vội dù biết mình đang ở thế bất lợi. Bước vào chung cuộc, tôi đã cố tình để lộ một vài sơ hở mà người có máu ganh đua chắc chắn sẽ chẳng bỏ qua, song vẫn không dụ được thầy. Rõ ràng đối với tiến sĩ chuyện thắng thua chỉ là phụ, còn quan trọng nhất là đánh một ván cờ thật đẹp để khỏi phải hổ thẹn dù có ai nhìn vào. Rốt cuộc, trận đấu kết thúc với kết quả là tôi chỉ hơn thầy vón vện hai mục, nếu tiến sĩ chấp nhận rủi ro để chọc vào sơ hở mà tôi cố tình tạo ra thì dù ai thắng đi nữa, cách biệt hẵn đã lớn hơn rất nhiều. Vào thời điểm ấy, tôi lập tức đưa thầy ra khỏi diện tình nghi.”

Nghe đến đây, Eiichiro ngờ vực đặt câu hỏi, “Cậu nói có lý, nhưng thế thì tại sao tiến sĩ lại lén mang mấy mảnh phim kính rời khỏi hiện trường? Đơn thuần là do nổi cuồng si với hình xăm thôi ư?”

“Theo suy luận của tôi thì có lẽ còn lý do khác nữa. Chắc hẳn tiến sĩ đã nhận ra là tấm phim kính ẩn chứa một bí mật trọng đại có thể giúp phá giải vụ án nhanh chóng, nên mới định mang nó về để kiểm chứng suy nghĩ của mình. Không thì có sao thầy lại bật ra mấy từ như ‘hình học phi Euclid’ được chứ? Anh Eiichiro đã phạm một sai lầm hết sức đáng tiếc. Giá anh cứ để tiến sĩ tự do hành động thì có lẽ thầy đã giải quyết xong mọi chuyện từ hai tháng trước rồi chứ chẳng cần đợi tôi đâu. Chí ít thì tiến sĩ cũng có thể

ngăn chặn án mạng thứ ba nếu muốn... Đây cũng là lý do thầy lén giấu tấm phim dù đã chỉ cho anh Kenzo thấy.”

“Vậy tại sao tiến sĩ không cố chứng minh là mình ngoại phạm?”

“Đây chính là điểm yếu cố hữu của tiến sĩ. Nếu đưa ra bằng chứng ngoại phạm, thầy sẽ lập tức được coi là vô can. Song tại sao tiến sĩ nhất quyết không làm vậy? Nhiều khả năng lý do nằm ở phân tính cách đã được thể hiện trên bàn cờ của thầy. Theo phán đoán của tôi thì tối đó tiến sĩ đã tới một nơi không thể cho cảnh sát biết được. Dĩ nhiên khó lòng nghĩ rằng tiến sĩ đến sòng bạc hay tham gia tổ chức bí mật nào, còn nếu đi gặp nhân tình thì thầy chỉ cần nhờ chúng ta giấu bà vợ là được thôi mà. Xét tổng thể từ tính cách và sở thích của tiến sĩ thì tôi xin đoán là tối đó thầy đã tới chỗ thợ xăm để mục sở thị quá trình hành nghề của người ta. Trong thời buổi hiến pháp mới chưa được ban hành và lệnh cấm xăm mình còn hiệu lực, việc tiết lộ thông tin về thợ xăm kia sẽ bôi tro trát trấu lên danh dự và uy tín, thậm chí còn đe dọa chặn đứng con đường nghiên cứu hình xăm của tiến sĩ. Đứng trước tình thế tiến thoái lưỡng nan, tiến sĩ đã chọn cách im lặng. Có lẽ thầy nghĩ mình vô can thì đâu có gì phải lo, cứ đợi chân tướng phơi bày thì mọi nghi ngờ khắc được hóa giải. Cùng lắm có bị đưa ra tòa thì tiến sĩ còn giải pháp cuối cùng là khai ra sự thật, khi ấy hẳn người thợ xăm kia cũng sẽ thông cảm thôi. Thế nên thầy mới mạo hiểm giữ im lặng đến cùng như một người đàn ông, nhưng không may việc này lại góp phần đẩy công cuộc điều tra vào bế tắc. Đáng ngạc nhiên hơn, tất cả đều nằm trong tính toán của Hisashi.”

Sau một hồi tỉ mỉ bóc gỡ từng lớp vỏ bọc bao quanh chân tướng vụ án, Kyosuke bắt đầu đi vào trọng tâm vấn đề.

“Giờ chỉ sót lại một nghi phạm cuối cùng. Nếu Hisashi không phải hung thủ thì coi như mọi lập luận của tôi trước giờ đều đổ sông đổ bể. Và ta sẽ phải đưa ra kết luận là hung thủ không nằm trong số bốn nghi phạm này rồi làm lại từ đầu. Chắc anh Kenzo cũng kể rồi, trong cuộc gặp hôm qua, Hisashi đã thách thức tôi bằng cách đưa ra một giả thuyết đáng kinh ngạc về vụ án. Thoạt nhìn thì lập luận của hắn vô cùng hoàn hảo, song trực giác lại mách bảo tôi rằng giả thuyết ấy giống một dạng kịch bản hơn. Kịch bản cho tội ác mà hắn đã dồn hết tâm huyết để hoàn thiện. Đồng thời là con át chủ bài mà Hisashi đã phải cố gắng nhẫn nhịn để tìm thời cơ tung ra. Khi tôi đến hỏi chuyện, chắc hắn mở cờ trong bụng cũng nên. Một nước đi tốt, nhưng tiếc là gặp nhầm đối thủ... Nếu không phải tôi thì mọi chuyện hắn đã khác.”

Kyosuke nhếch mép như tỏ vẻ thương hại một địch thủ vô hình, rồi điềm nhiên tiếp tục.

“Takezo vì tình mà giết Kinue rồi bỏ trốn. Tiến sĩ Hayakawa cửa xác lấy hình xăm, bài trí phòng kín để giấu đầu và thân nạn nhân. Tsunetaro phát hiện bí mật và đe dọa tiến sĩ, để rồi bị giết và lột da... Đây là bộ khung của giả thuyết mà Hisashi đưa ra. Hắn hi vọng và tin rằng quá trình điều tra sẽ tiến triển theo hướng này. Quả thật, sau không ít lần lung lay, những người đề ra phương châm điều tra đã đánh mất sự tự tin cần có và dần đi vào quỹ đạo như Hisashi mong muốn. Vốn chỉ cần nấu mình sau bằng chứng ngoại phạm vững chãi kia mà quan sát tình hình, song Hisashi lại muốn quy hết trách nhiệm cho anh trai và tiến sĩ Hayakawa để tận hưởng triệt để lợi ích thu được từ tội ác đã gây ra. Có lẽ bằng cách nào đó hắn đã nắm được việc tiến sĩ mỗi tối đều đi ra ngoài đến muộn mới về và đoán rằng kiểu gì thầy cũng tạt qua chỗ mấy tay thợ xăm thôi. Đúng như dự đoán của Hisashi, tiến

sĩ không thể đưa ra bằng chứng ngoại phạm. Hai vụ đầu tiên diễn ra gần khớp với kế hoạch của Hisashi, song hẳn cũng chẳng phải thần thánh phương nào để mà bao quát được việc Usui Ryokichi có mặt tại hiện trường vào tối đó. Ngược lại, sự hiện diện của Inazawa chắc chắn đã nằm trong tính toán của Hisashi. Thế nên hẳn mới cố tình bật đèn phòng tắm để dẫn dụ Inazawa phát hiện ra thi thể. Hisashi thừa hiểu là một kẻ vụng trộm đến nhà nhân tình của sếp mình trong đêm sẽ không dám báo cảnh sát mà chỉ biết bỏ chạy khỏi hiện trường, thậm chí còn có khả năng gây ra những hành vi kì quái làm rối loạn công cuộc điều tra nữa. Cầu được ước thấy, suốt từ tối đó đến sáng hôm sau, Inazawa hoàn thành vai diễn của mình một cách xuất thần, vượt xa mong đợi của tác giả kịch bản và chỉ đạo diễn xuất là Hisashi. Tuy nhiên, hẳn vẫn bỏ sót một chi tiết trớ trêu. Nhờ sự xuất hiện của Usui, bản thân cả ngôi nhà đã hóa thành một phòng kín khổng lồ trong khoảng từ 9 đến 12 giờ tối, gián tiếp chứng minh sự vô can của tiến sĩ. Nhưng chỉ vậy thì chưa đủ để phá vỡ toan tính của Hisashi. Hẳn vẫn có thể an tâm chờ đợi mọi việc khép lại nếu số mệnh xoay vần không diễm nhiên đặt lên bàn cờ một quân chốt không ai ngờ tới...”

“Là Jiraiya?”

“Vâng. Hẳn Hisashi cũng không khỏi kinh ngạc khi bị Tsunetaro khám phá ra bí mật cuối cùng và dồn ép đến chân tường. Tuy nhiên, tình thế không cho phép hẳn chần chừ. Chỉ ba ngày nữa là tất cả bại lộ. Không còn thời gian để lên kế hoạch cho chu toàn, hẳn đành hạ quyết tâm thực hiện một biện pháp bịt miệng đầy gượng ép là dụ Tsunetaro tới gặp để hạ sát, lột da rồi cứ thế vứt bữa thi thể ở đâu đó. Dĩ nhiên Hisashi chẳng quan tâm gì tới hình xăm của Tsunetaro, song vì cần che giấu mục đích thực sự của việc lấy đi thân mình nạn nhân trong án mạng đầu tiên, hẳn đã quyết định đi

thêm một nước cờ đầy tinh vi là lột da Tsunetaro, tạo nên ấn tượng án mạng liên hoàn là vì hình xăm và đồn mọi nghi ngờ về hướng tiến sĩ Hayakawa. Cùng nhìn lại chứng cứ ngoại phạm của Hisashi ở vụ thứ ba nhé. Tính cả thời gian mà hãn khai là xem phim ở rạp thì Hisashi có tổng cộng ba tiếng hành tung không rõ ràng. Nếu hãn dùng xe hơi làm phương tiện di chuyển thì cùng lắm chỉ tốn hai tiếng để đi đi về về, thừa sức gây án. Hình như cảnh sát đã tính toán thời gian di chuyển dựa vào giả thuyết sai lầm là Hisashi đi tàu nên mới cho rằng hãn vô can. Thường thì ít ai bỏ qua chi tiết này, song chứng cứ ngoại phạm quá đối hoàn hảo của Hisashi ở án mạng thứ nhất đã khiến các anh bị che mắt và rơi vào trạng thái chủ quan duy ý chí mất rồi.

“Dĩ nhiên chỉ với những lý do này thì chưa thể kết tội Hisashi, nhưng đã thấy le lói kẻ hở trong chứng cứ ngoại phạm tưởng chừng vô cùng vững chãi của hãn. Xin hãy nhớ kĩ điểm này. Trong cuộc gặp hôm qua, tôi đã chỉ ra đôi ba mâu thuẫn trong lập luận của Hisashi để xem hãn phản ứng thế nào. Trước những mâu thuẫn nhãn tiền như cây cửa, điện nước phòng tắm và cách thức vận chuyển thân mình nạn nhân, Hisashi đã tỏ ra lúng túng. Hãn cố lấp liếm cho qua chuyện, song từ đầu chí cuối vẫn một mực khẳng định vụ việc này là do anh mình và một người sở hữu trí óc siêu phàm cùng chấp niệm điên cuồng với hình xăm gây ra. Có khác nào nói tiến sĩ Hayakawa chính là hung thủ đầu.

“Sau đó, tôi đã kích thích máu trắng thua của Hisasahi và cùng hãn chơi một ván shogi. Không phải khoe khoang gì, nhưng kẻ có chứng chỉ tam đẳng* như tôi chẳng mấy khi gặp khó khăn trước dân nghiệp dư đâu. Lần này vất vả lắm mới tạo được một thế trận thuận lợi, đến nửa cuối thì tôi đã hoàn toàn áp đảo trên mọi mặt trận. Tuy nhiên, Hisashi quả là một tay có

máu trắng thua bầm sinh, hội tụ đủ cả trí óc lẫn độ gan góc và tính liều lĩnh. Vừa thấy trận địa của tôi có chút sơ hở, hăn liền đi một nước phản công theo kiểu được ăn cả ngã về không. Dĩ nhiên Hisashi cũng không dám chắc là mình có thể lội ngược dòng, song chính tinh thần quyết chiến của hăn đã khiến tôi nao núng và phạm phải sai lầm. Tôi thua, nhưng đổi lại, tôi đã đọc được ở Hisashi những đặc điểm về tính cách và tâm lý trùng khớp với hình tượng hung thủ. Tới đây thì tôi đã tin chắc Hisashi chính là kẻ đứng sau mọi chuyện.”

“Lập luận của cậu quả là khiến người ta phải trầm trồ, nhưng tôi vẫn phải mạo muội nghi ngờ rằng tất cả đều chỉ là lý thuyết suông. Chúng tôi không thể đề nghị khởi tố một người chỉ với lý do hăn đã thắng cậu một ván shogi.” Sau một hồi lặng im nghe Kyosuke trình bày, Eiichiro không giấu nổi vẻ cảm phục. Tuy nhiên, địa vị trưởng phòng điều tra không cho phép anh tin cậu một cách vô điều kiện.

“Anh nói phải. Thế nên tôi mới muốn gọi Kawabata Kyoko tới đây. Nhờ các anh thăm vấn cô ta thật kỹ về hành tung của Hisashi trong quãng thời gian từ 3 giờ chiều đến 8 giờ tối, cũng như phá lệ cho phép tôi đặt thêm đôi ba câu hỏi được không?”

“Được, nhưng tại sao cậu lại coi trọng vấn đề này thế?”

“Ngoài năm tiếng đồng hồ ấy, mọi hành tung khác của Hisashi đều có ít nhất hai người xác thực được, nên không thể loại trừ khả năng Kyoko nói dối vì tình lang. Hisashi thừa sức sát hại Takezo trong năm tiếng đồng hồ.” Kyosuke nói bằng giọng đánh thép, tung đòn công kích sắc bén đầu tiên vào bằng chứng ngoại phạm của Hisashi.

Ngay sau đó, Ishikawa bước vào thì thầm với Eiichiro. Nghe xong, Eiichiro vội gật đầu. “Đưa cô ta vào đi.”

Thế là Kawabata Kyoko, cô gái nắm giữ chìa khóa vụ án đã lộ diện. Cô trẻ hơn họ tưởng, có lẽ còn chưa đến ba mươi, xinh đẹp, mảnh khảnh, gây ấn tượng là người mạnh mẽ và lý trí.

“Cô Kawabata Kyoko phải không nhỉ? Đã làm phiền lúc cô bận rộn. Mời cô ngồi.”

Kyoko cúi đầu đáp lễ rồi yên vị ở ghế đối diện Eiichiro, Cô vận bộ váy thời thượng màu lam sẫm, ngực cài một viên hồng ngọc lấp lánh.

“Cô quen ông Mogami Hisashi chứ?” Sau vài câu hỏi thủ tục, Eiichiro bắt đầu đi thẳng vào vấn đề.

“Vâng, chúng tôi là bạn.”

“Chỉ là bạn thuần túy thôi sao?”

“Vâng.” Kyoko có vẻ khó chịu, song vẫn cố trả lời bằng giọng điềm nhiên.

“Cô đã cùng ông Mogami Hisashi tới rạp Togeiki vào ngày 27 tháng Tám nhỉ? Chúng tôi muốn xác nhận lại những gì đã xảy ra ngày hôm đó.”

“Thế ạ? Trước tôi cũng nói rồi, hôm đó tôi có hẹn với anh Hisashi đi xem suất diễn cuối ngày ở rạp Togeiki. Vì ngại người ở tiệm đàm tiếu nên chúng tôi thống nhất là gặp nhau ở rạp. Tôi rời tiệm vào khoảng 2 giờ 30 phút, đến nơi đứng đợi một chút, tầm 3 giờ trông thấy anh Hisashi từ hướng Ginza đi bộ tới. Không muốn người quen bắt gặp nên chúng tôi cứ thế vào rạp luôn. Vở kịch bắt đầu từ 3 giờ 30 phút và hạ màn lúc 7 giờ 30 phút, suốt khoảng thời gian đó chúng tôi đều ngồi cạnh nhau. Sau khi rời rạp, anh Hisashi tiễn tôi tới ga Yurakucho để tôi bắt tàu về nhà ở Meguro. Chúng tôi chia tay lúc gần 8 giờ.”

“Hai người không ghé vào đâu uống nước trước khi về à?”

“Anh Hisashi có rú, nhưng tôi từ chối vì bụng dạ hôm ấy không tốt...”

“Hai người cũng không ăn tối à?”

“Tôi cố chuẩn bị sẵn bánh mì kẹp và hồng trà để dùng trong lúc xem kịch rồi ạ.”

“Tức là hai người không hề ghé qua nhà ăn hay quầy tạp hóa trong rạp?”

“Vâng.”

“Hai người ngồi ở vị trí nào?”

“Tôi nhớ là lần trước đã đưa vé cho các anh xem rồi mà?”

“À, cái này phải không? Vậy là hai ghế cạnh nhau ở hàng T, ngay bên phải lối đi giữa rạp nhỉ?”

“Vâng.”

“Hai người có gặp người quen nào trong rạp không?”

“Không.”

“Buổi diễn hôm đó có gì khác thường không? Ví như có diễn viên nào đổ bệnh nên phải đổi người, hay ai đẩy ngã rồi làm thủng một lỗ trên sân khấu chẳng hạn?”

“Tôi không để ý lắm, nhưng hình như cuối màn hai có xảy ra một vụ nhảy lầu tự tử làm náo động cả rạp, khiến màn ba phải bắt đầu muộn hơn dự kiến.”

“Vậy à. Hôm đó cô ăn mặc thế nào?”

“Váy liền màu xanh lá ánh ngũ sắc, phôi vòng cổ ngọc trai.”

“Hisashi thì sao?”

“Vest trắng không cài vạt cùng mũ phớt và giày cũng màu trắng.”

Eiichiro ngược lên nhìn Kyosuke như muốn ra hiệu là mình đã hỏi xong những câu thông thường, còn lại là phần của cậu.

“Trường phòng ra đây, tôi nhờ chút.” Kyosuke đứng dậy rồi vẫy Eiichiro ra góc phòng, thì thầm vào tai anh.

Đáp lại, Eiichiro chỉ lẳng lặng gật đầu. Vừa quay lại chỗ ngồi, anh liền thẳng thừng phủ đầu.

“Xem ra cô đã nói dối khá nhiều. Người này là một thám tử tư có tiếng và cũng có mặt ở rạp Togeiki hôm đó, ngồi ở hàng W, chỉ sau cô vài hàng. Theo lời khai của cậu ấy thì suốt buổi diễn cô chỉ có một mình mà thôi.”

Mặt Kyoko bỗng tái mét đi, Kyosuke lập tức chớp thời cơ mở lời.

“Có lẽ cô không nhận ra tôi, nhưng làm nghề này nên tôi nhớ rất rõ mặt những người từng gặp. Thế cô ngồi ở ghế sát lối đi hay ghế còn lại?”

“Ghế sát lối đi là của anh Hisashi, còn tôi...”

“Có nói dối cũng vô ích thôi. Theo tôi nhớ thì cô ngồi ở ghế sát lối đi, còn ghế kia để trống suốt buổi diễn.” Kyosuke lạnh lùng cắt ngang. “Không chỉ tôi mà nhân viên rạp cũng nói như vậy... Không hiểu sao cảnh sát lại bất cần tới mức bỏ sót chi tiết này nữa...”

Môi Kyoko khẽ mấp máy, song cô không sao thốt nên lời.

“Về trang phục của Hisashi thì tôi tạm tin, bởi dẫu sao cô cũng là dân chuyên nghiệp nên hẳn rất để ý tới bề ngoài của người khác. Nhưng thế thì lạ thật đấy. Tối đó Hisashi vướng vào một vụ ẩu đả nên bị tạm giữ ở đồn cảnh sát, theo báo cáo khám nghiệm thân thể thì Hisashi đi giày đen mà nhí? Chẳng lẽ thay giày giữa đường ư?”

“...”

“Rõ ràng cô đang nói dối hòng dựng bằng chứng ngoại phạm cho Hisashi. Chắc hẳn nhờ cô hả? Tiếc là không qua mắt được tôi đâu.”

“Không, tôi không nói dối! Tất cả đều là sự thật!”

Kyoko cố sức gào lên, song chỉ nhận lại nụ cười lạnh tanh của Kyosuke.

“Cô bị Hisashi lừa rồi. Hay cô chưa biết anh ta là một gã Don Juan nức tiếng, đã đem chuyện cưới xin ra để giảng bầy bao nhiêu đàn bà con gái. Từ tiểu thư quý tộc cho tới góa phụ giàu có, thậm chí cả mấy ả xăm mình... Đếm sơ sơ cũng vượt xa con số mười, hai mươi người rồi.”

Những giọt lệ rịn ra từ khóe mắt Kyoko. Cô khẽ rùng mình như một con mèo rồi gục mặt xuống bàn, òa khóc nức nở.

Dõi theo mái tóc đen óng đang đung đưa giữa bão tố cảm xúc kia, ánh mắt Kyosuke vẫn bình tĩnh đến lạnh lùng. “Hôm nay đến đây thôi. Cô có thể về. Mong cô đêm nay nghỉ ngơi và suy nghĩ thật kỹ, 1 giờ chiều mai quay lại đây. Chúng tôi rất thông cảm với hoàn cảnh của cô. Nếu cô nhận thức được sai lầm của mình và nói ra sự thật thì sẽ không ai làm khó cô đâu. Xin hãy cân nhắc cho thấu đáo.”

Như được cứu rỗi vì lời an ủi của Kyosuke, Kyoko gạt nước mắt đứng dậy, lặng lẽ cúi đầu rồi ra khỏi phòng.

“Cậu Kyosuke, sao cậu lại dừng ở đấy? Thêm chút nữa thôi là đã vạch trần được mưu đồ làm giả bằng chứng ngoại phạm của Hisashi rồi còn gì?” Eiichiro nhìn thẳng vào Kyosuke với vẻ thắc mắc.

“Xem ra anh đang ngả dần theo giả thuyết của tôi rồi nhỉ... Nhưng cô ta chỉ là con mồi để dụ răn khỏi hang, một công cụ bị cả hai phía lợi dụng mà thôi. Cố đào sâu hơn cũng chỉ hoài công vô ích. Cứ để Hisashi đánh hơi được là bằng chứng ngoại phạm của mình đã bắt đầu lung lay thì mọi

chuyện sẽ giải quyết chóng vánh hơn nhiều. Tôi đang nóng lòng chờ xem hẳn chinh đồn thế trận và tung ra nước cờ phản công thế nào đây. Có lẽ ngay tối nay thôi, Hisashi sẽ chơi canh bạc chốt và tự đào hố chôn mình, khép lại màn kịch trái ngang này bằng một cái kết có hậu.” Kyosuke tự tin tuyên bố. Một khi đã nắm được thế chủ động, những nước cờ dồn ép đối phương vào thế bí trước nay vẫn luôn là sở trường của cậu.

Và đúng như cậu nói, mặc dù vẫn còn một số bí ẩn chưa sáng tỏ, nhưng án mạng hình xăm cũng đã bắt đầu đặt một chân vào hồi hạ màn kinh hãi.

Sau khi Kyoko rời đi, Kyosuke nhờ Eiichiro cho người theo dõi cô, đồng thời bố trí cảnh sát mai phục quanh nhà Hisashi.

“Kyoko sẽ lập tức tìm cách liên lạc với Hisashi, nhiều khả năng là đến thẳng nhà hắn. Hãy chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất.” Giữa lúc nước sôi lửa bỏng, Kyosuke vẫn chú ý đến từng chi tiết nhỏ nhất và điều phối mọi việc một cách hết sức cẩn trọng.

“Cậu Kyosuke này, nhân tố X mà cậu từng nhắc tới chắc không phải Kawabata Kyoko đâu nhỉ?” Eiichiro mở lời sau một hồi dăm chiêu suy nghĩ.

“Dĩ nhiên là không rồi. Cô ta cùng lắm chỉ là Y hay Z thôi. Tôi ngờ rằng Kyoko cũng chẳng biết gì nhiều về bí mật cốt lõi của vụ án này đâu.”

“Lúc cậu truy cứu cô ta, đã mấy lần tôi định lấy vân tay xem thế nào rồi đấy.”

“Anh làm thế chỉ tốn phí công thôi. Không làm gì có chuyện cô ta từng đến hiện trường cả.”

“Vậy thì X chính là kẻ đã dụ Tsunetaro ra ngoài, và cũng là chủ nhân dấu vân tay còn lại đúng không?”

“Vâng. Nếu không có sự tồn tại của người phụ nữ đó thì tội ác tình vi này đã không phát sinh. Càng nghĩ càng thấy đáng sợ. Một ma nữ quyền rũ...”

“Rốt cuộc cô ta là ai?”

“Chuyện đó...”

Kyosuke đang nói dở thì một điều tra viên đi vào.

“Ishikawa báo về là sau khi rời sở cảnh sát, Kyoko đi thẳng đến nhà Hisashi ở Ogikubo. Nhóm bao vây quanh nhà cũng báo là đã nhìn thấy trên cửa sổ tầng hai một người có vẻ là Hisashi.”

“Giờ thế nào đây, Kyosuke?”

“Chúng ta cũng tới nhà Hisashi, đợi cá chui đầu vào rọ.”

Eiichiro gạt đầu rồi cùng Kyosuke và Kenzo lên xe. Đích đến của họ là đồn cảnh sát cách ga Ogikubo khoảng năm phút đi bộ, nơi được chọn làm văn phòng tạm thời của tổ điều tra. Từ đây chỉ cần đi thêm độ trăm mét là tới nhà Hisashi. Dưới bóng chiều tà đầu đông, cảnh vật dường như lạnh lẽo hơn hẳn.

“Kyoko vừa rời khỏi nhà Hisashi.”

Ba người nhận được báo cáo như vậy giữa lúc dùng bữa tối ở gian phòng sâu trong đồn.

“May quá... Tôi cũng đoán là không sao, ác thì ác thật nhưng vẫn còn chút lương tâm và tình người...”

Kyosuke thở phào nhẹ nhõm. Cực chẳng đã mới phải dùng Kyoko làm mồi nhử nên lòng cậu cứ cắn rứt bất an. Giờ đã trút được gánh nặng, Kyosuke tiếp tục trình bày suy luận của mình.

“Thời gia cũng khá dư dả, nhân đây tôi sẽ giải thích về vụ thứ hai luôn. Vụ thứ nhất chỉ là dương Đông kích Tây, vụ thứ hai mới là mục đích thực sự của Hisashi. Sở dĩ có thể nói vậy là bởi động cơ của hắn trong vụ này rõ ràng hơn hắn. Dù có dàn dựng như tự sát hay trình bày chứng cứ ngoại phạm thế nào, Hisashi vẫn sẽ bị cảnh sát coi là đối tượng tình nghi hàng đầu. Vì vậy hắn gây ra một án mạng khác và tạo dựng cho mình bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo, khiến mọi người nghĩ Takezo mới là hung thủ. Sau đấy hắn mới giết Takezo và bài trí như vụ tự sát của một kẻ cùng đường. Thủ pháp vô cùng phức tạp, song đã được thực hiện một cách hoàn hảo.

“Từ màn thẩm vấn Kyoko ban nãy, có lẽ mọi người đều đã hiểu là Hisashi không có bằng chứng ngoại phạm trong khoảng thời gian trước 8 giờ tối. Nhiều khả năng là án mạng thứ hai đã xảy ra vào một thời điểm trong khoảng này. Nhưng tại sao Takezo lại mang súng đến ngôi nhà hoang ở Mitaka, để rồi bị bắn bởi chính khẩu súng ấy? Đáp án khả dĩ chỉ có một mà thôi. Y tìm đến hòng giết một kẻ khác, song lại bị đối phương gài bẫy và biến thành con mồi.”

“Là vì tiền sao? Do Hisashi âm mưu chiếm đoạt gia sản của anh trai ư?”

“Đúng, nhưng có lẽ không phải động cơ trực tiếp. Takezo không phải kiểu người sẽ giết em trai chỉ vì biết nó mưu đồ chiếm đoạt tài sản của mình. Hisashi kể với tôi là từng bị anh trai nghi ngờ có quan hệ bất chính với Kinue. Nghi ngờ đó là vô căn cứ chẳng? Tôi không nghĩ vậy. Từ tính tình cùng cái cách sẵn sàng tiết lộ 99% sự thật chỉ để che giấu 1% bí mật của Hisashi, tôi cho rằng rất có thể hắn đã qua lại với Kinue. Dĩ nhiên một khi biết chuyện, Takezo chẳng thể để yên. Thử nghĩ xem y cảm thấy thế nào?

“Nếu Kinue ngoại tình với một kẻ xa lạ, cùng lắm y chỉ nổi đóa một trận rồi từ bỏ như một người đàn ông, thậm chí còn biểu không cô ả cho đối phương và mừng thầm vì tổng khứ được cục nợ. Đằng này nhân tình của Kinue lại là Hisashi, cậu em trai mà Takezo tin tưởng và thương yêu hơn ai hết. Đứng trước sự phản bội kép này, kẻ không vợ không con như Takezo đã hoàn toàn mất hết hi vọng vào cuộc đời, chỉ chờ thời cơ bắt quả tang tại trận đôi gian phu dâm phụ kia để trừng trị cho bõ tức. Việc y từng đề cập tới việc muốn sửa di chúc với luật sư Sayama hẳn cũng xuất phát từ lý do này.

“Một tình tiết đáng chú ý nữa là tại sao Kinue lại trái lời Takezo mà tham dự cuộc thi hình xăm? Dù có cuồng phô bày thân thể đến mấy, cũng mấy ai dám bất chấp lời người mình yêu để cời áo khoe hình xăm trước mắt bàn dân thiên hạ chứ. Tâm lý đặc trưng của phụ nữ không cho phép họ làm vậy. Chắc chắn phải có một ý chí bằng giá của ma quỷ đã đứng sau xúi giục Kinue.

“Hisashi hẳn cũng đánh hơi được việc Takezo đã phát hiện ra mọi chuyện. Hẳn vô cùng hoảng loạn, bởi bị anh trai bỏ rơi thì đời hẳn coi như đi tong. Không còn ai đứng ra gánh thay những khoản nợ khổng lồ kia nữa. Mà xét tính khí Takezo thì có khi mọi chuyện chẳng dừng ở đó. Tiên hạ thủ vi cường... Hisashi thầm hạ quyết tâm chơi một canh bạc lớn nhất đời người...”

Thông qua cách kể đầy tình tế của Kyosuke, toàn cảnh của tội ác tàn khốc dân hiện ra rõ nét. Tuy ý đồ của một bên không thành, song màn kịch huynh đệ tương tàn này đã khắc họa vô cùng chân thực tình trạng suy đồi đạo đức nghiêm trọng trong xã hội Nhật Bản sau chiến tranh.

“Thế rồi cơ hội cũng đến. Chiều 27 tháng Tám, sau khi hoàn thành mọi công đoạn chuẩn bị, Hisashi liền giả giọng gọi cho Takezo. Nội dung cuộc

gọi có lẽ là ‘Hisashi em mày đang lén lút hẹn hò với Kinue trong ngôi nhà hoang ở Mitaka mà mày không biết à?’. Nghe vậy, Takezo hăn phải ba máu sáu cơn. Cho rằng thời cơ đã đến, y bèn vớ lấy khẩu súng đã chuẩn bị từ trước và tức tốc phi đến tử địa, không hề biết rằng em trai đã bày sẵn cạm bẫy chờ đón mình. Hisashi vào vị trí đón lõng từ lâu, chỉ đợi anh trai bước qua cửa là từ đằng sau lao tới, dùng khăn tẩm thuốc mê khổng chế Takezo, lôi y vào nhà kho và dàn dựng vụ ‘tự sát’ như mọi người đã thấy. Sau đó, hăn hộc tốc lao tới hiện trường án mạng ‘thứ nhất’.”

Kyosuke tỉ mỉ tường thuật như thế bản thân chính là hung thủ.

“Nhưng chúng tôi không tìm thấy dấu vết thuốc mê trên người Takezo.”

“Cái đó chỉ ba, bốn ngày là bay hơi hết mà.”

“Nếu Takezo không đem theo súng thì Hisashi định làm thế nào?”

“Chắc sẽ dùng kali xyanua như ở vụ thứ nhất thôi.”

Kyosuke lần lượt giải đáp các thắc mắc một cách trơn tru.

Cứ thế, chẳng mấy chốc đã quá 7 giờ tối. Cái lạnh bên ngoài dần trở nên tê buốt. Thiên la địa võng quanh nhà Hisashi càng lúc càng siết chặt, quyết không để cho hăn tẩu thoát. Tuy nhiên, Kyosuke cũng không quên dặn thêm là nếu có người tới thì cứ cho vào, tránh để lộ ra là nơi này đã bị cảnh sát bao vây. Bản thân cậu thì cùng anh em Matsushita, hai điều tra viên Ishikawa và Akita đột nhập khuôn viên nhà từ lối cửa ngách.

Hisashi này giờ vẫn giam mình trong phòng thí nghiệm. Từ cửa sổ ngó vào, có thể thấy hăn sải bước qua lại quanh cái nồi gia áp khổng lồ, hai tay liên tục vò đầu bứt tai như một hồn ma vất vưởng đang chìm trong suy tư và phần nộ.

Mãi tới khi kim giờ trên chiếc đồng hồ dạ quang quay đến vòng thứ tư, tình hình mới có chuyển biến. Tuy nhiên, những người đón lõng đều có cảm giác như đã bốn ngày trôi qua chứ chẳng phải bốn giờ.

Vừa nghe thấy tiếng kéo kẹt phát ra từ cánh cửa gỗ bên lối ngách, Kyosuke liền bầu chặt lấy vai Kenzo. Đồng hồ vừa điểm đúng 11 giờ.

Từ ngoài đường bước vào một phụ nữ mặc áo choàng đen, mặt mũi giấu kín sau chiếc khăn quàng cùng màu. Cô ta dáo dác nhìn quanh, không thấy ai mới an tâm cởi khăn quàng.

Khi ánh đèn ngoài cửa phòng thí nghiệm soi rọi gương mặt ấy, tìm Kenzo như ngừng đập. Anh còn suýt hét lên, quên bẵng hoàn cảnh hiện tại. Người phụ nữ vừa lặng lẽ lẩn vào cánh cửa phòng thí nghiệm ấy giống Kinue như đúc. Là Tamae với hình xăm Tsunade và sên ư?

“Cậu Kyosuke, X đấy phải không?”

“Chính xác. Cá lớn cắn câu rồi.”

Năm người âm thầm bám đuôi cô ta vào phòng thí nghiệm. Nơi này vốn được chia thành hai gian. Chỗ Hisashi đi lại này giờ là nơi tiến hành thí nghiệm, bên ngoài là gian chứa đồ. Bước qua hàng đồng chai lọ đựng các loại axit, họ nấp sau cánh cửa nối giữa hai gian để theo dõi tình hình.

“Liệu có thật không anh!?” Cô gái thở dốc, rướn người trên ghế, mắt vắn máu lên.

“Thật... Anh đã đánh giá quá thấp tên Kamizu Kyosuke kì quái kia.”

Tựa người vào bàn thí nghiệm, Hisashi nói bằng giọng bất lực, chẳng buồn che giấu việc hai chân mình đang run lấy bầy.

“Họ đã bắt đầu nghi ngờ bằng chứng ngoại phạm từ 3 giờ chiều đến 8 giờ tối của anh rồi. Theo lời Kyoko thì ở sở cảnh sát hôm nay có một tay

mặt mày trắng nhợt tham gia thẩm vấn, nhất định là Kyosuke. Hôm qua gã có qua đây cùng Matsushita Kenzo để hỏi thăm về vụ án. Anh đã trả lời đúng theo kịch bản để hướng sự nghi ngờ về phía tiến sĩ Hayakawa, xem chừng gã không tin. Chắc ta hết đường thoát rồi.”

“Anh nói gì thế, phải vững tâm lên chứ! Dù không còn bằng chứng ngoại phạm, cảnh sát cũng không thể dựa suông vào đó mà bắt người. Cứ nói mình đi đánh bạc ở đâu đấy. Với đầu óc và miệng lưỡi của anh thì biến trắng thành đen chỉ là chuyện nhỏ. Miễn là mình còn bằng chứng ngoại phạm sau 9 giờ. Chắc cảnh sát cũng không để ý đến vụ xe hơi đâu. Em chưa bị bắt thì anh vẫn có thể an tâm mà.” Cô gái hùng hồn nói.

“Em còn mạnh miệng quá nhỉ... Quả là bản tính khó đời mà...”

“Dĩ nhiên. Mang cái thứ này trên lưng thì có yếu đuối đến mấy cũng phải mạnh mẽ lên thôi. Còn hơn cái ngữ đàn ông hơi tí là nhụt chí.”

Hisashi không đáp, chỉ nhìn đăm đăm vào cô gái, bất chợt hắt đứng dậy, lảo đảo đi đến chỗ kệ để đồ, lấy một chai whiskey và rót chất lỏng màu hổ phách bên trong ra hai chiếc ly. Cất chai rượu về chỗ cũ xong, hắt quay ra đưa một ly cho cô gái rồi nốc cạn ly còn lại.

“Em không uống à?” Hisashi nói bằng giọng khàn khàn.

“Chắc trong này không có độc đâu nhỉ?”

“Vớ vẩn... Anh vừa thử độc rồi còn gì.”

Mãi mới đưa ly rượu lên đến gần miệng, song rốt cuộc cô gái vẫn không uống mà đưa trả cho Hisashi, “Em không muốn uống, anh xử lý nốt đi.”

Hisashi bỗng hất tay cô, khiến ly rượu rơi trúng chiếc cốc đồng trên bàn và vỡ tan tành.

“Anh làm cái gì thế!” Cô gái bật dậy, hét lên. “Anh định giết em sao!?”

Hisashi lặng im không đáp. Con người hăn trợn trừng như muốn nhảy ra khỏi hốc mắt, toàn thân thì run bần bật tựa bệnh nhân sốt rét, trông vô cùng thảm thương.

“Không dễ dàng như vậy đâu. Đúng là giờ chỉ còn hai ta biết được bí mật của vụ án này. Nếu em chết, tội ác của anh sẽ được chôn vùi vĩnh viễn. Chắc anh mong thế lắm hả? Tiếc là không được đâu sói ạ.”

Cô gái thẳng thừng tuyên bố.

“Nếu không hiểu tính anh thì em đại gì mà trở thành đồng phạm chứ. Nếu anh giết em, bức thư em nhờ người ta giữ hộ sẽ được gửi tới cho cảnh sát trong vòng hai ngày. Giống như mấy tấm ảnh kia, nó sẽ bóc trần toàn bộ tội ác của anh. Chỉ cần tưởng tượng đến cảnh anh bị đưa lên giá treo cổ để đi theo em thôi là em đã háo hức lắm rồi. Được chết cùng người tình thì có bị tan chảy trong axit em cũng cam lòng. Nào, anh muốn giết thì cứ giết đi.”

Câu từ ồ ạt tuôn trào cứ như lời thoại trong một vở kịch.

“Ôi, sao em lại phải lòng một kẻ thủ ác như vậy chứ?”

Cô gái đưa tay ôm lấy đầu Hisashi rồi mặc sức vằn vò mái tóc rối bù của hăn, liên tiếp đặt những nụ hôn nồng cháy lên tay, lên má, lên trán, và cuối cùng là lên môi tình lang.

“Anh đừng nói những lời yếu hèn hay suy nghĩ tiêu cực nữa. Có tiền là đời vui ngay ấy mà. Chẳng phải ta đã thề nguyện là hãy cứ tận hưởng hết mình, khỏi cần lo nghĩ đâu xa, rồi khi chết sẽ cùng nhau rớt xuống địa ngục à?”

“Chắc cũng sắp đến ngày ấy rồi.”

“Anh hâm quá đi. Đã nói chỉ cần em chưa bị bắt thì anh vẫn có thể an tâm mà. Dần dà cảnh sát cũng phải bỏ cuộc, để mọi chuyện chìm vào quên

lãng thôi. Khi đó thì coi như ta thắng tuyệt đối rồi còn gì.”

“Được vậy thì tốt.” Cơ mặt Hisashi dờ dãn giãn ra, trông như đã không còn minh mẫn.

“Không sao đâu, đừng nghĩ quẩn nữa. Tuy nhiên tình hình cũng có vẻ nguy hiểm, nên tạm thời em không qua đây nữa. Có việc gì anh cứ gọi điện nhé, rồi ta sẽ gặp ở phòng chờ trong ga hay đâu đó.”

“Ừm.”

“À phải rồi, đưa em thêm ít tiền đi.”

“Mới đưa lần trước còn gì. Sắp tới chắc tốn kém nhiều, đừng tiêu hoang quá.”

“Ki bo thế! Em đã giúp anh giết ba mạng người, bao gồm cả ruột thịt trong nhà đấy. Không lấy rượu làm thuốc an thần thì chịu sao thấu. Một nửa gia sản của anh coi như là của em mà.”

“Tiền anh để bên nhà chính ấy...”

“Được rồi. Vui lên anh nhé!”

Cô gái lại áp má tới và xoa đầu Hisashi như một người mẹ. Họ trao nhau những ôm hôn thăm thiết, không biết rằng ngoài cửa là trưởng phòng Matsushita Eiichiro cùng đội ngũ điều tra viên tinh nhuệ đang đợi sẵn. Chẳng khác nào một thiên tình sử diễn ra ngay trước ngưỡng cửa địa ngục.

Một lúc sau, đôi tình nhân ấy đứng dậy và bước ra cửa.

“A!” Vừa mở cửa, Hisashi đã thốt lên kinh hãi.

Đứng đó là Eiichiro với khẩu súng trong tay, “Ngoan ngoãn đầu hàng đi, Mogami Hisashi! Anh đã bị bắt vì hành vi giết người!”

Hisashi không chịu thua ngay, lập tức khom mình chạy ngược vào gian thí nghiệm. Eiichiro bèn nổ súng trấn áp, bắn vỡ mấy cốc đồng, chất lỏng màu hồng bay tứ tán khắp phòng. Từ phía sau nôi gia áp, Hisashi bắt đầu bắn trả.

“Anh Hisashi!” Đúng lúc đó, cô gái này giờ vẫn đứng sững sờ bên cửa bỗng vô thức lao về phía người tình, để rồi chỉ kịp thốt lên một tiếng “Á!” và ôm ngực trái ngã ra đất. Viên đạn của Hisashi đã trùng hợp xuyên thẳng qua tim cô.

Từ chỗ nấp, Eiichiro tiếp tục bóp cò. Lần này đến lượt Hisashi thốt lên đầy đau đớn vì bị bắn trúng bàn tay cầm súng và gục xuống sàn. Thấy vậy, Ishikawa liền tức tốc tiếp cận và còng tay hãm lại.

“Trưởng phòng có sao không ạ...?”

“Tôi ổn.” Eiichiro vừa lau mồ hôi vừa liếc xuống Hisashi và ra lệnh bằng giọng trầm vang. “Mau sơ cứu cho hắn rồi đưa về sở. Cô gái kia còn cứu được không?”

“Đạn đi thẳng vào tim, chết ngay lập tức.” Ishikawa khom người kiểm tra mạch cô gái rồi đứng dậy báo cáo, mắt nhìn chăm chăm vào đôi tay bê bết máu của mình.

“Vậy à...”

Eiichiro đảo mắt nhìn quanh và kính cẩn cúi đầu khi gặp ánh mắt Kyosuke.

“Cảm ơn cậu rất nhiều. Nhờ cậu mà Matsushita Eiichiro tôi đây không phải mổ bụng tạ tội rồi... Cô gái này quả nhiên là Tamae phải không? Cũng chính là Hayashi Sumiyo từng xuất hiện ở Yurakucho.”

“Các anh vẫn chưa nhìn ra à? Cô ta chính là kẻ được coi như nạn nhân đầu tiên trong loạt án mạng hình xăm, Nomura Kinue ‘Orochimaru’.” Kyosuke vừa nói vừa lột trần thân trên của tử thi, khiến tất thấy những người có mặt đều sững sờ như mất hồn.

Dù mặt mũi hai chị em có thể giống nhau y hệt, song hình xăm tới chết cũng không xóa nhòa đã chứng minh đây rõ ràng là Nomura Kinue. Trên tấm lưng nõn nà đã mất đi sinh khí ấy, kiệt tác Orochimaru của Horiyasu đang biến màu như cầu vồng dần tàn phai. Tuy nhiên, ít nhiều nó vẫn giữ được nét tươi tắn sống động, như thể con rắn vẫn mặc sức trườn bò, cho dù chủ nhân đã tắt thở...

“Vây là án mạng liên hoàn xoay quanh hình xăm đã hạ màn. Thật không ngờ Kinue lại bỏ mạng theo cách đó. Nhưng suy cho cùng, có lẽ đây là số phận định sẵn của ba anh em họ. Mẹ gây nghiệp thì con cái phải trả giá. Nói theo kiểu nhà Phật thì âu cũng là ‘nhân quả’ cả.”

Sáng hôm sau, tại phòng làm việc của Eiichiro trên tầng hai Sở Cảnh sát Tokyo, Kyosuke bắt đầu nhìn lại mọi chuyện cùng hai em nhà Matsushita. Đường như tâm trí đã hoàn toàn quay về với đời sống học thuật yên bình, chẳng còn nhớ gì đến thảm kịch đầm máu đêm qua, giọng cậu lúc này nghe lãnh đạm đến mức có phần dửng dưng.

“Có lẽ trước tiên tôi cần giải thích về hình xăm, yếu tố bí ẩn lớn nhất trong vụ án này đã nhĩ. Nhờ sử dụng yếu tố hình xăm một cách tinh tế, tội ác của Hisashi đã được nâng tầm và trở thành kiệt tác vô tiền khoáng hậu trong lịch sử tội phạm. Tại sao Nomura Tsunetaro chỉ liếc qua mấy tấm ảnh là đã phá giải được bí mật vụ án? Tại sao tiến sĩ Hayakawa có thể liên tưởng tới hình học phi Euclid từ tấm phim kính đã vỡ, rồi lại trầm ngâm khi thấy ảnh rửa ra? Dĩ nhiên, chìa khóa của mọi chuyện đều nằm trong những tấm ảnh ấy.

“Một điểm kì lạ mà tôi nhận thấy là chưa một ai tận mắt chiêm ngưỡng hình xăm của Tamae, nhưng vì tấm ảnh kia và lời chứng của Kinue mà tất cả đều đinh ninh rằng Tamae xăm hình Tsunade. Đúng là hình xăm chẳng dễ xóa bỏ, có cố tẩy sạch bằng châm cứu hay hóa chất thì vẫn để lại dấu vết. Những hình xăm toàn thân như của anh em Nomura thì lại càng vô vọng. Thế nên khi nhìn ảnh, hẳn ai cũng sẽ đi đến kết luận là hai cô gái giống nhau như đúc, chỉ hình xăm là khác biệt. Người xăm hình Orochimaru là Kinue, hiển nhiên chủ nhân hình xăm Tsunade phải là Tamae, bởi làm sao có chuyện thay hình xăm như thay áo được. Xét từ kích thước hình xăm thì thi thể không thân mình ở hiện trường chỉ có thể là Kinue, bởi nếu là Kinue thì trên cánh tay và cẳng chân bỏ lại cũng phải có hình xăm chứ...

“Một lập luận vô cùng xác đáng, không có lấy một kẽ hở về mặt logic, song đã bị thực tế chứng minh là sai lầm. Vấn đề của nó nằm ở đâu? Dĩ nhiên là ở dữ kiện ‘người xăm hình Tsunade là Tamae’. Tuy nhiên, để nhận ra điều này thì ta cần triển khai tư duy dựa trên tiền đề là ‘hình xăm có thể bị xóa bỏ’, nói cách khác là áp dụng hình học phi Euclid. Nếu cứ tin vào những tiên đề thường thức chưa được chứng minh như ‘hai đường thẳng song song sẽ không bao giờ giao nhau’ của hình học Euclid, ta sẽ mãi mãi đi vào ngõ cụt. Chỉ khi dũng cảm bác bỏ những điều tưởng như hiển nhiên, ta mới đạt được bước tiến đột phá và mở ra con đường dẫn tới chân lý. Về điểm này thì tôi thực sự phải cảm phục đầu óc thiên tài của tiến sĩ Hayakawa. Chỉ nhìn qua âm bản trên phim kính thì mấy ai bật ra được kết luận như vậy chứ.

“Có lẽ yếu tố giúp thầy ấy nhận ra mấu chốt vấn đề nhanh như vậy chính là nền tảng hiểu biết sâu sắc về kĩ thuật xăm.

“Trong giới thợ xăm, việc xăm thể chân vạc rắn-ếch-sên lên cùng một người được coi là cấm kỵ, bởi theo tín ngưỡng dân gian thì ba loài này sẽ tranh đấu liên miên và khiến chủ nhân chết yếu. Tương tự, người ta cũng kiêng không xăm hình Kagekiyo vì sợ mắt sẽ mờ dần và cuối cùng thành mù*. Thợ xăm lành nghề như Horiyasu hẳn biết rõ điều này, nên không đời nào có chuyện ông để lại trên lưng con mình những hình xăm đầy điềm gờ như vậy. Thực tế là hai hình xăm Orochimaru và Jiraiya đều có thật, vậy phải làm sao để phá vỡ lời nguyên chân vạc? Chỉ có cách là không xăm nốt hình Tsunade mà thôi. Nhưng tấm ảnh kia thì thế nào? Một trong những thói xấu của cảnh sát là tin vào ảnh chụp còn hơn cả người thật việc thật, và điểm yếu này đã bị Hisashi khai thác triệt để. Phải công nhận là hẳn có nhãn quan tuyệt vời. Tương tự việc nhiều người nhìn chữ viết sai và tự động sửa trong óc thành đúng, con người hoàn toàn có thể ngộ nhận rằng mọi thứ xuất hiện trong ảnh đều là thật...”

Hai anh em Eiichiro và Kenzo chỉ biết lặng im nghe Kyosuke giải thích. Mọi lập luận đều rành mạch rõ ràng. Hơn nữa, hiện thực nhãn tiền vốn có sức thuyết phục mạnh hơn lý thuyết suông.

“Để giúp hai anh thì tôi xin phép đi đường vòng một chút. Chắc các anh biết diễn viên kịch thường mặc một lớp áo nịt màu da người dính hình xăm khi phải nhập vai các nhân vật xăm mình chứ? Họ không thể vẽ lên da vì hằng ngày đều phải diễn trực tiếp trước mắt khán giả đôi ba lần, cũng không được phép xăm cố định một hình nào vì tương lai còn phải vào vai khác. Kịch thì thế, nhưng trong nhiếp ảnh và điện ảnh, thì việc mặc thêm một lớp áo nịt sẽ khiến tác phẩm mất tự nhiên, thành ra trong quá trình quay phim chụp ảnh, chỉ còn cách vẽ trực tiếp lên da. Nghe đồn là để tránh hình vẽ phai nhòa do mồ hôi, người ta còn pha cả vecni vào mực nữa. Bằng cách

đó, hình xăm trông sẽ rất giống thật, không để ý kĩ thì chẳng tài nào phân biệt được. Ví như tấm này.”

Kyosuke lấy một tấm ảnh trong cặp và đặt lên bàn. Đó là hình chụp hậu trường một bộ phim cổ trang lấy bối cảnh thời Edo sắp được công chiếu, cụ thể hơn là cảnh một họa sĩ phù thể đang vẽ phác hình Yamauba và Kintaro lên tấm lưng trần của một kĩ nữ chuẩn bị xăm mình. Cả Eiichiro lẫn Kenzo đều không khỏi thở hắt ra khi thấy nó.

“Thời chiến thì ít thấy, nhưng trước đây hình xăm vốn là một yếu tố rất hay xuất hiện trong điện ảnh Nhật Bản. Nam thì đếm không xuể, còn nữ theo tôi biết ít nhất cũng phải đến năm, sáu người rồi...”

“Quay lại vấn đề chính. Khi muốn xăm mình, trước tiên khách hàng sẽ được thợ xăm cho xem một cuốn sổ chứa đầy tranh mẫu để từ đó chọn ra hình muốn xăm. Tiếp theo, thợ xăm vẽ phác lên người khách rồi dựa vào đó mà rê kim. Đã xăm là khó sửa, nên họ cẩn trọng như vậy cũng phải. Thông thường người ta chỉ vẽ đường xăm cơ bản, song khi cẩn thận trọng tối đa thì nhiều người sẽ xử lý cả độ đậm nhạt trên phác thảo như hình xăm thứ thiệt vậy. Tóm lại, điều tôi muốn nói là hình xăm Tsunade trong ảnh chỉ là tranh nháp thôi. Nếu đã xác định như thế và xem lại ảnh thì sẽ thấy gờn gợn ngay. Anh Kenzo cũng từng nhận xét rằng độ tương phản cao và tổng thể hơi đậm, tiếc rằng anh lại coi đó như tác động của điều kiện ánh sáng trong quá trình chụp, nên bỏ lỡ chân tướng sự việc. Tôi không rõ cô gái trong hình là Kinue hay Tamae, nhưng dù thế nào thì Tamae cũng không xăm hình Tsunade lên lưng.

“Chỉ cần nhận thức được điểm này thì mọi bí ẩn còn lại đều dễ dàng bị phơi bày. Việc Hisashi và Kinue có quan hệ tình cảm và là đồng phạm trong án mạng hình xăm đã được thực tiễn chứng minh. Có lẽ Hisashi nảy ra kế

hoạch này khi tình cờ bắt gặp một cô gái giống hệt Kinue ở Yurakucho và biết được đó chính là Tamae, người tưởng chừng đã bỏ mạng vì bom nguyên tử ở Hiroshima. Còn trước đây thì dù đã vài lần nghĩ tới việc sát hại anh trai, song hắn cứ ngần ngại mãi không quyết được. Không phải do lương tâm cắn rứt, mà là vì chưa tìm được phương pháp nào để đảm bảo bản thân không bị nghi ngờ. Tuy nhiên, từ khi gặp được Tamae, sát ý mông lung của Higashi đã dần được định hình. Và để thực hiện ý đồ đó, hắn cần biến Tamae thành người của mình và giấu kín sự tồn tại của cô ta. Bản thân việc này cũng không có gì khó cả. Hisashi vốn là một tay sát gái bẩm sinh. Cả Kyoko và Tamae đều đã trở thành nạn nhân của hắn vì không cưỡng lại được sức hút kì lạ đó. Ngay Kinue cũng vậy.

“Đối với Hisashi, phụ nữ hay đàn ông đều chỉ là công cụ. Vì lợi ích của mình, hắn sẵn sàng coi mạng người như cỏ rác. Hắn đã cùng Kinue đồng tâm hiệp lực xúc tiến mọi khâu chuẩn bị. Có lẽ chính Hisashi chủ động để lộ cho Takezo biết mối quan hệ trong bóng tối của mình với Kinue. Và rồi, hắn cho Kinue tham gia cuộc thi hình xăm và tìm thêm được một công cụ đắc dụng là anh Kenzo.”

Nghe tới đây, Kenzo chỉ biết im lặng gục đầu, cõi lòng như bị xâu xé bởi nỗi ân hận và cảm giác tự khinh bỉ.

“Nếu không gặp anh Kenzo thì hắn Kinue sẽ giao ảnh cho tay nhà báo nào đó. Nhưng cơ bản là Hisashi muốn tìm một người có quan hệ càng gần gũi với cảnh sát càng tốt, nên Kenzo nghiễm nhiên trở thành mục tiêu hàng đầu để Kinue tiếp cận. Tất cả nhằm tạo ấn tượng rằng thi thể kia là cô ta. Bình tĩnh nghĩ lại thì khi đưa ảnh Kinue còn chưa nhận được thư đe dọa của Usui. Cớ sao một gã giang hồ gan góc đến mức xăm trổ khắp mình lại đi sợ

bóng sợ gió. Nhưng diễn biến mau chóng khớp với linh cảm của Kinue, nên chẳng ai nghi ngờ mục đích ẩn sau màn than vãn ấy nữa.

“Mọi hành vi tiếp theo của Kinue đều nhằm củng cố nhận thức rằng cô ta là nạn nhân trong án mạng đầu tiên. Cả mấy tấm ảnh đưa cho anh Kenzo lẫn thái độ và lời nói bấy giờ, cũng như mấy mảnh phim kính rơi ngoài sân vườn... đều mang công dụng giống nhau. Việc trang đầu của cuốn album bị xé bỏ cũng hết sức dễ hiểu. Chắc hẳn trên đó có chú thích về những tấm ảnh hình xăm mà Hisashi không muốn để cảnh sát đọc được thôi.

“Về án mạng thứ hai, tức vụ sát hại Takezo thì hôm qua tôi đã trình bày rồi, nên xin phép không nhắc lại nữa. Sau khi giết anh trai, Hisashi có thể dồn hết tâm huyết vào việc sát hại Tamae, mẫu chốt của toàn bộ vụ việc. Dĩ nhiên nó chỉ thực hiện được khi hội tụ đủ những điều kiện vô cùng đặc biệt, song phải công nhận đây là một kiệt tác. Để có thể đánh lừa thiên hạ rằng thi thể là của Kinue, Hisashi bắt buộc phải xác định phạm vi hình xăm của người tình và lấy đi phần thân mình tương ứng của Tamae.

“Nhưng chỉ thế thôi chưa đủ. Chắc chắn thi thể sẽ bị cảnh sát khám nghiệm, và với trình độ pháp y ngày một tiến bộ, việc xác định tương đối chính xác thời gian tử vong thông qua giải phẫu nội tạng không còn là điều khó khăn. Song với thân mình bị lấy mất, cảnh sát chỉ có thể ước lượng thời gian tử vong của Tamae rơi vào khoảng 6 đến 12 giờ tối đó.

“Những con số này không hẳn là sai, song đúng như Hisashi phán đoán, biên độ dao động của nó cũng không hề nhỏ. Trong khoảng thời gian này, Kinue đã cố tình tới nhà tắm công cộng và phô bày hình xăm của mình trước mắt bàn dân thiên hạ, lúc về còn ghé vào nhà hàng xóm và kể rằng mình mới đi tắm. Tất cả là để mọi người thấy cô ta vẫn sống đến tận 9 giờ, qua đó thúc đẩy cảnh sát thu hẹp khung thời gian tử vong xuống còn vón

vẹn ba tiếng từ 9 tới 12 giờ, gián tiếp hoàn thiện bằng chứng ngoại phạm cho Hisashi. Song trong thực tế, thời gian gây án lại rơi vào khoảng từ 6 tới 9 giờ. Xét cả các tình tiết liên quan thì có lẽ án mạng đã diễn ra lúc 6 giờ.”

Eiichiro vừa thán phục lắng nghe vừa thầm hồ thẹn khi nhớ lại mình từng nói có phá vỡ bằng chứng ngoại phạm của Hisashi trong khoảng 3 đến 8 giờ cũng chẳng ích gì... Tuy nhiên, anh nhận thấy giọng Kyosuke không nhuốm chút mỉa mai hay tự phụ nào.

“Một khi đã xác định được thi thể kia là của Tamae, nghiêm nhiên ta cũng có thể loại trừ khả năng án mạng đã xảy ra tại nhà Kinue. Đối với Hisashi, sự tồn tại của Tamae là điều tuyệt đối không được để người thứ ba, đặc biệt là hàng xóm quanh nhà Kinue biết được. Chuyện này mà lộ ra thì kế hoạch tinh vi của hắn sẽ lập tức đổ bể. Vậy thì Hisashi gây án ở đâu? Phòng thí nghiệm nhà hắn có lẽ là nơi phù hợp nhất. Mới hôm qua trong căn phòng ấy, Kinue đã buột miệng nói một câu rùng rợn là ‘có bị tan chảy trong axit em cũng cam lòng’. Ở đó có một nồi gia áp cỡ lớn để phân giải chất đạm và tinh bột thành axit amin và glucose. Mặt trong nồi phủ một lớp chì. Nếu đun nóng và gia áp trong axit suníuric đậm đặc, thân thể con người sẽ chẳng mấy chốc mà bốc hơi hết.

“Sau khi giết Takezo, Hisashi vội vã về nhà riêng để đợi Tamae. Có lẽ hắn đã sai người giúp việc ra ngoài làm gì đó và hẹn Tamae tới nhà từ trước. Xung quanh là khu dân cư ban ngày ít người lai vãng, khuôn viên nhà Hisashi lại độc lập với hàng xóm láng giềng, có thể ra vào từ cửa ngách nên rất tiện gây án. Đợi Tamae lên vào nhà xong, Hisashi liền hạ sát cô trong phòng thí nghiệm rồi cửa đầu, tay, chân ra, chỉ lấy thân thả vào nồi gia áp, tăng nhiệt và cho tan chảy trong axit suníuric đặc để tiêu hủy. Thời gian cần thiết là khoảng một đến hai giờ. Phần đã tan chảy đem đổ đi, phần

không tan được xử lý thích hợp, còn đầu, tay và chân đã cưa ra thì được đóng gói và dùng xe hơi chở đến Kitazawa. Mọi người hiểu rồi chứ? Không phải thân mình nạn nhân bị mang đi khỏi nhà Kinue, mà là những phần còn lại đã được đem tới đó.”

Đã đến cao trào, tông giọng vốn trầm tĩnh của Kyosuke cũng trở nên gay gắt.

“Tôi đã nhiều lần nhắc tới cái gọi là ‘tính kinh tế trong hành vi phạm tội’ mà nhỉ? Nguyên tắc cơ bản của kinh tế học là tìm cách đạt được hiệu quả tối đa với công sức tối thiểu. Từ lập trường của hung thủ, có thể coi hành vi gây án như việc điều hành doanh nghiệp. Ít nhất thì kẻ có thể vẽ ra một kế hoạch phạm tội bài bản nhường này hòng thu về lợi ích vật chất cho bản thân sẽ không thể phớt lờ quy luật cơ bản của hoạt động kinh tế. Việc gây án tại nhà Kinue rồi mang thân nạn nhân rời đi là một hành vi vừa khó khăn vừa thừa thãi. Nhưng gây án ở nơi khác, cưa xác rồi vận chuyển mỗi đầu và tay chân nạn nhân tới nhà Kinue thì dễ dàng hơn nhiều so với chỉ lột da lấy hình xăm rồi phải mang toàn bộ phần còn lại của tử thi đi một quãng đường dài. Cũng như âm bản và dương bản của cùng một tấm ảnh, chỉ cần đổi trắng thay đen một chút là sẽ nhìn ra vấn đề.

“Về mảnh khóa cơ học để tạo nên phòng kín thì tôi đã giải thích bằng thực nghiệm hôm trước rồi. Nhưng thường thì khi nào hung thủ mới cần tạo án mạng phòng kín? Có rất nhiều trường hợp, song cơ bản nhất có lẽ là khi muốn ngụy tạo một vụ tự sát, hoặc khi cần gây ấn tượng rằng hung thủ đã tẩu thoát mà không để lại bất kì dấu vết nào, qua đó tăng thêm tính kì bí, siêu nhiên cho vụ việc. Dĩ nhiên trong vụ án này ta có thể lập tức loại trừ lý do đầu tiên. Có ai lại uống kali xyanua rồi tự chặt đầu và tứ chi, đem thân mình đi giấu rồi quay lại phòng tắm khóa trái cửa để tự sát không?” Lần

đầu tiên trong ngày hôm nay, Kyosuke mỉm cười, để lộ lúm đồng tiền như con gái.

“Tức là, Hisashi làm vậy chỉ cốt tăng thêm tính kì quái cho vụ án? Thế thì việc tạo phòng kín thành ra quá mất công đấy...”

“Kể cũng mất công không cần thiết thật. Có thể hẳn muốn chơi đùa với tử thi và cảnh sát chăng? Song đừng quên là có khả năng hành vi đó còn ẩn chứa một ý đồ thâm sâu khác. Thao tác thừa thãi đôi khi lại cần thiết. Dù thủ pháp rất tinh vi, nhưng hẳn Hisashi đã xác định ngay từ đầu rằng một mảnh khốe đậm tính cơ học như vậy sớm muộn gì cũng bị bóc trần. Chắc anh Eiichiro còn nhớ anh đã trầm trồ thế nào khi tôi trình diễn màn thực nghiệm ấy chứ? Càng kinh ngạc trước thủ đoạn của hung thủ, một người sẽ càng khó tin rằng nó hoàn toàn vô nghĩa. Đó là những gì Hisashi nhắm tới. Mảnh khốe cơ học rồi sẽ đến lúc bị nhìn thấu, song ngay từ thời khắc đó, người phá án sẽ lập tức rơi vào một phòng kín không lối thoát trong tâm trí của chính mình. Việc chứng kiến mảnh khốe tạo ra phòng kín bị phá giải đã gián tiếp củng cố định kiến của các anh về việc án mạng chỉ có thể xảy ra trong không gian khép kín ấy. So với cái phòng tắm kia thì phòng kín tâm trí do bản thân tự tạo còn khó thoát ra hơn nhiều. Chính sự bế tắc trong tư duy đã đẩy cuộc điều tra đi vào ngõ cụt... Về điểm này, tôi thực sự kính nể đầu óc của Hisashi.

“Nếu nghĩ theo hướng đó thì việc ngoài vườn không có bất kì dấu máu nào cũng là lẽ dĩ nhiên. Ở chiều ngược lại, chính hung thủ cũng phải lao tâm khổ tứ để lấp liếm điểm bất thường về lượng máu trong phòng tắm. Có nghĩ thế nào thì việc giết người chặt xác cũng phải để lại khối lượng máu rất lớn. Nếu ở hiện trường ít máu quá thì cảnh sát sẽ nghi ngờ là nạn nhân đã bị sát hại ở nơi khác, song vận chuyển ngần ấy máu lại chẳng phải việc

dễ dàng gì. Đây chính là một phần lý do khiến Hisashi lựa chọn phòng tắm. Việc để mở vòi nước vừa giúp tạo dựng phòng kín, vừa gây ấn tượng là bao nhiêu máu đều đã bị cuốn đi hết. Dĩ nhiên người cần trọng như hần hần cũng đã mang theo vài chai máu để đổ ra phòng tắm và nguy tạo dấu vết ở những nơi khác. Dù không kiểm chứng được lượng máu cụ thể, người ngoài nhìn vào vẫn sẽ ngỡ như đã có một thảm kịch đâm máu xảy ra trong ngôi nhà này.

“Đến đây thì không biết các anh đã nhận ra lý do dẫn tới sự khác biệt trong cách xử lý hình xăm ở vụ thứ nhất và vụ thứ ba chưa? Ở vụ đầu tiên, Hisashi cần khiến cảnh sát khó lòng xác định chính xác thời gian tử vong, song ở vụ thứ ba thì hần chỉ cần phi tang tử thi một cách qua loa chứ chẳng tội gì phải lấy đi thân mình nạn nhân cho cách rách. Kinue mời Inazawa đến nhà vào đêm án mạng thứ nhất vốn là để gã phát hiện ra thi thể trong phòng tắm. Hisashi tin rằng với bản tính đơn giản tới ngốc nghếch, Inazawa sẽ cứ thế chạy trốn mà không báo cảnh sát, thậm chí còn có những hành vi kì quái trong cơn hoảng loạn. Song hơn hết, hần muốn mượn tay Inazawa để thu hẹp hơn nữa phạm vi dự đoán của cảnh sát về thời gian tử vong. Một khi cảnh giác chủ động nhận định là nạn nhân đã tử vong trong khoảng từ 9 đến 12 giờ dựa trên những dữ kiện do Kinue và Inazawa cung cấp, chứng cứ ngoại phạm của Hisashi coi như không còn sơ hở. Dĩ nhiên, xét từ một góc độ nào đó thì việc lôi Inazawa vào vụ này là một con dao hai lưỡi. Trớ trêu thay, cùng với sự xuất hiện bất ngờ của Usui và sinh hoạt của cậu học sinh nhà bên, sự hiện diện của Inazawa đã biến ngôi nhà thành một phòng kín không lồ, qua đó gián tiếp chứng minh sự vô can của tiến sĩ Hayakawa, đối tượng mà Hisashi tìm đủ mọi cách để gán tội.

“Tuy nhiên, xét từ tổng thể kế hoạch thì đó chỉ là chút sai lệch không đáng kể. Chứng cứ ngoại phạm của bản thân Hisashi vẫn không hề suy yếu. Đến khoảng 7 rưỡi tối, hắn đã bài trí xong phòng kín và di chuyển tới Ginza để gây ra một vụ ẩu đả. Đúng theo dự kiến, cảnh sát đã tạm giữ Hisashi tới tận sáng hôm sau, giúp hắn hoàn thiện chứng cứ ngoại phạm.

“Trong khi đó, người ra vẻ lo sợ mình sắp bị giết như Kinue lại liên tiếp có những động thái khó hiểu, chẳng những không thuê vệ sĩ mà còn cho người giúp việc nghỉ, mời Inazawa đến nhà rồi gọi điện cho cả anh Kenzo lẫn tiến sĩ Hayakawa. Sau cùng, cô ta dàn dựng khung cảnh như ai đó tới nhà và cùng mình uống bia rồi đem tiền vàng lặn mất tăm. Dấu vân tay phụ nữ chưa được xác định danh tính chính là của Kinue chứ chẳng phải ai khác. Một kẻ chu toàn như Hisashi có lẽ đã lấy dấu tay Tamae từ trước và dùng cao su tái hiện, hoặc dùng luôn cánh tay đã cưa để lưu lại vân tay khắp nhà Kinue. Song dĩ nhiên hắn chẳng thể nào xóa hết dấu tay của chủ nhân ngôi nhà được.

“Sáng hôm sau, được cảnh sát phóng thích, Hisashi hắn phải rất nôn nao nên mới giả giọng để gọi tới nhà Kinue hòng kiểm tra xem mọi việc có đang diễn biến theo đúng kế hoạch không, đồng thời bổ sung một nhân tố bí ẩn làm phức tạp hóa tình hình. Một khi bị cuộc gọi quái gở này thu hút sự chú ý, cuộc điều tra chỉ tổ lún sâu hơn vào vũng bùn không đáy. Hisashi thì đã yên tâm phần nào khi biết anh Kenzo có mặt ở hiện trường. Khéo sao sau đó vợ tiến sĩ Hayakawa lại gọi đến. Nhận thấy cơ hội ngàn vàng, Hisashi liền đưa bà mợ tới chỗ anh Kenzo, vừa gián tiếp khẳng định bằng chứng ngoại phạm của mình, vừa ra vẻ mình luôn nghĩ cho anh trai và tiến sĩ, đồng thời cũng nhân tiện thăm dò tình hình điều tra.

“Thế nhưng tình tiết bất ngờ về lũ sên trong phòng kín đã khiến Hisashi kinh hãi ít nhiều. Số mệnh Tamae vốn gắn liền với Tsunade. Chắc Hisashi cũng không khỏi tưởng tượng ra rằng oan hồn của cô đã hóa thành lũ sên ấy. Có thể nói đây chính là nét điểm xuyết cuối cùng mà ông trời đã thêm vào để hoàn thiện tội ác đây tính nghệ thuật này.

Nó còn có hiệu ứng khiến người ngoài nhìn vào liên tưởng ngay đến điển tích sên làm tan chảy rắn. Từ đầu chí cuối, bản thân Tamae quả nhiên rất giống một con sên có đầy đủ hình thù mà cũng như không, chẳng tài nào bắt được dù đã dốc sức truy vết.

“Hisashi đã tính toán rất kỹ về thời điểm thi thể Takezo bị phát hiện. Nếu sớm quá thì có thể thuốc mê chưa bay hơi hết, nhưng muộn quá thì lại gây bất lợi cho chứng cứ ngoại phạm và việc thừa kế của hắn. Thế nên Hisashi mới chọn ngôi nhà hoang chỉ vài ngày nữa là bị phá bỏ ở Mitaka làm hiện trường. Kế hoạch của Hisashi về cơ bản đã thành công rực rỡ. Cảnh sát dường như cũng đã đi đến kết luận là Takezo tự sát sau khi giết Kinue và không có trong tay bất kì hướng điều tra nào để mở rộng vụ án. Cả mấy triệu yên bỗng rơi vào túi Hisashi. Ác ma đã nhếch môi cười đắc thắng.

“Thế nhưng ngay lúc đó, một nhân vật không ai ngờ tới lại xuất hiện ngay giữa vòng xoáy vụ việc. Chính là người anh trai mới trở về từ chiến trường phương Nam của Kinue. Chỉ cần nghe anh Kenzo kể và xem qua mấy tấm ảnh, Tsunetaro đã nhanh chóng nhìn ra chân tướng sự việc. Dĩ nhiên rồi, bởi anh ta vốn biết Tamae không hề xăm hình Tsunade. Vậy mà Kinue lại đưa ảnh cho người ta, bảo đó là hình xăm của em gái và nói nhiều chuyện khó hiểu như vậy, thử hỏi làm sao Tsunetaro không thấy lạ được

chứ. Ôm nỗi bất an trong lòng, nhiều khả năng Tsunetaro đã theo dõi hành tung của Hisashi và tìm ra nơi Kinue ẩn náu.

“Sau một hồi truy cứu, cuối cùng Tsunetaro cũng nắm bắt được toàn bộ sự tình. Chắc anh ta cũng kinh hãi lắm. Nếu là lỗi nhỏ thì còn có thể nhắm mắt cho qua, chứ đây lại là trọng án mà kẻ thủ ác đáng bị đem đi treo cổ... Chưa kịp cảm nhận niềm vui tái ngộ, Tsunetaro đã phải cắn răng hạ quyết tâm trong bi ai. Nếu ra đầu thú, Kinue có thể giữ mạng, án tử hình giảm xuống chung thân, vẫn còn cơ hội làm lại cuộc đời nhờ ân xá trong quá trình thụ án. Đây là giải pháp tốt nhất mà anh Tsunetaro có thể dành cho em gái. Song nếu Kinue không đầu thú trong ba ngày, Tsunetaro sẽ tiết lộ mọi chuyện cho cảnh sát.

“Nghe Kinue thuật lại cuộc gặp với anh trai, Hisashi hẳn đã phát hoảng trước cú đánh chí mạng từ trên trời rơi xuống này. Thời chiến thì, mất tích nơi sa trường thường đồng nghĩa với tử trận, cho nên sự xuất hiện của Tsunetaro hoàn toàn nằm ngoài tính toán của hắn. Thứ mà Hisashi coi như công cụ nay biến thành con dao hai lưỡi. Ngay cả bằng chứng ngoại phạm tưởng chừng vững chãi kia giờ cũng đứng trước nguy cơ sụp đổ. Chắc đêm đó hắn không tài nào chợp mắt được lấy một giây. Chỉ ba ngày nữa là tất cả sẽ bại lộ, không thể chần chừ được. Cuối cùng, Hisashi đành quyết định dùng máu rửa máu, gây ra thêm án mạng thứ ba hòng lấp liếm sự thật về hai vụ trước đó.”

“Giá lúc ấy em nói với anh một tiếng thì chuyện đã khác rồi...” Kenzo thở dài, thì thầm với anh mình bằng giọng ân hận.

“Cũng đâu trách anh được. Đứng ở hiện tại nhìn về quá khứ thì ai cũng như một vị thần trên thông thiên văn, dưới tường địa lý cả thôi. *Faust** cũng nói con người còn nỗ lực thì còn mắc sai lầm mà.” Kyosuke động viên

Kenzo rồi tiếp tục giải thích. “Đây quả thật là một vụ việc kì quái. Trong cờ vây và shogi, cơ hội đảo ngược cục diện sẽ liên tục xuất hiện giữa hai địch thủ cân tài cân sức. Vụ án này cũng vậy. Cơ hội đầu tiên là khi tiến sĩ Hayakawa nhặt được mấy mảnh phim kính, cơ hội thứ hai là lúc anh Kenzo phân vân về việc tiết lộ sự tồn tại của Jiraiya. Nếu tận dụng được hai cơ hội ấy thì có lẽ vụ án đã được phá giải từ lâu rồi.”

“Tiếc là chúng tôi lại bỏ lỡ cả hai... Tôi và em trai đều một lần mắc sai lầm, nên coi như tội nặng ngang nhau. Nhưng thật may là chúng tôi đã mặt dày nhờ cậu giúp đỡ, coi như tận dụng được cơ hội thứ ba.”

“Được tình cờ hỗ trợ các anh thế này cũng là vinh hạnh cho tôi. Quay lại chuyện chính, rõ ràng Hisashi đã không đủ thời gian để lên kế hoạch chu toàn cho vụ thứ ba. Vả chăng có lẽ hẳn nghĩ một tội ác quá hoàn hảo thì sẽ thiếu tự nhiên, đồng thời còn nhận ra rằng mình có thể sử dụng Tsunetaro để thực hiện mục tiêu chưa hoàn thành ở vụ thứ nhất là đồn nghi ngờ về phía tiến sĩ Hayakawa. Hẳn bèn chọn một giải pháp đầy gượng ép là giết Tsunetaro, lột da lấy hình xăm rồi phi tang tử thi, cố tạo dựng bằng chứng ngoại phạm bằng cách sử dụng xe hơi.

“Từ Yokohama, Hisashi đã phóng hết tốc lực về Shibuya rồi dùng Kinue để dụ Tsunetaro. Chuyện này thì đơn giản thôi, chỉ cần bảo mình sẽ tự thú và muốn Tsunetaro đi cùng là được. Song lần này Kinue phải lộ diện, nên để đề phòng bất trắc, Hisashi đã cho cô ta quán băng tới tận cổ tay để khiến người ngoài nhìn vào liên tưởng đến hình xăm Tsunade. Sau đó, hẳn hạ độc Tsunetaro bằng kali xyanua, vận chuyển tử thi tới Yoyogi bằng xe hơi rồi lột da lấy hình xăm và vứt phần còn lại ở đó.

“Xong xuôi, Hisashi vội vã phóng xe quay lại Yokohama, dựng bằng chứng ngoại phạm cho mình. Tuy không vững chắc lắm nhưng còn trọn vẹn

hơn so với tiến sĩ Hayakawa. Đúng như lời nguyên chân vạc, rắn đã nuốt ếch.”

Mọi bí ẩn đều đã được phơi bày. Quả là một vụ án tàn khốc đến thảm thương. Anh em tương tàn hết lần này đến lần khác, vẽ nên một bức họa đồ địa ngục mà chỉ nhìn thôi cũng thấy nhói lòng.

“Tiếc thật đấy, anh Eiichiro ạ. Anh đã thành công trong việc nhìn thấu ý nghĩa của tình tiết điện nước để mở trong phòng tắm và hoàn toàn đúng khi đưa ra kết luận là hung thủ không hề có ý định giấu xác. Tiếc là anh không tiến thêm bước nữa để đi đến giả thuyết là hung thủ cố ý muốn cho tử thi bị phát hiện trong tình trạng như vậy, nếu không anh đã phá án xong từ sớm rồi. Cả chi tiết về cô gái quần băng nữa. Chính vì từ khuỷu tay trở xuống không xăm gì nên Kinue mới phải quần băng. Muốn giấu thì phải phô ra, muốn phô ra thì phải đập vào. Thủ thuật tâm lý này đã được lồng ghép khắp nơi và phát huy tác dụng xuyên suốt vụ việc.”

“Cậu Kyosuke nói thì mới dễ dàng thế thôi, chứ kẻ bất tài như tôi khó lòng làm được.” Eiichiro lần đầu bật cười trong ngày hôm nay. “Mà công nhận, mấy câu hỏi cậu đặt ra cho Kawabata Kyoko hiểm hóc thật đấy.”

“Tôi cũng không muốn nói dối thế đâu.”

Kyosuke cười trừ.

“Anh cứ đọc lại bản ghi chép của anh Kenzo mà xem. Trong tất cả những đối tượng tình nghi, chỉ riêng Hisashi là sở hữu bằng chứng ngoại phạm được xác nhận bởi một cá nhân có lợi ích tương đồng với hắn. Trong khi đó, dù là gián tiếp đi nữa, bằng chứng ngoại phạm của những người khác đều được xác nhận bởi nhân chứng có ít nhiều mâu thuẫn về lợi ích với họ. Nhận ra điều ấy, hôm qua trước khi tới đây tôi đã ghé vào rạp Togeiki để hỏi xem có sự cố gì đặc biệt vào ngày hung thủ gây án không.

Đúng như Kyoko nói, giữa màn hai và màn ba của suất diễn chiều tối hôm đó có một vụ nhảy lầu tự tử, nên phần nào khẳng định được cô ta có mặt ở rạp vào khoảng thời gian ấy. Chứ chỉ đọc báo hay nghe thiên hạ đồn đại thì khó mà trả lời chính xác thời điểm sự cố xảy ra được.

“Tuy nhiên, dứt khoát Hisashi không tới rạp cùng cô ta, và cũng khó lòng nghĩ rằng Kyoko rủ ai đi cùng chỉ vì thừa vé. Dẫu sao thì đây cũng là chuyện hệ trọng mà người tình đã nhờ đích danh cô ta cơ mà. Thêm vào đó, theo tâm lý chung của con người, có thể đoán Kyoko đã ngồi ở ghế sát lối đi. Suy luận đến đây rồi, chỉ cần uy hiếp thêm chút nữa là sẽ làm cô ta chột dạ, và mọi chuyện tiếp theo sẽ vô cùng dễ dàng. Điển hình như ăn mặc. Hẳn là họ đã thống nhất trước là sẽ trả lời thế nào, song bị phủ đầu thì chẳng mấy ai còn đủ tự tin để phản bác nữa. Và đòn kết liễu chính là cái tin Hisashi không hề yêu cô ta. Đối với đàn bà, chẳng gì đau đớn hơn việc bị người mình yêu phản bội.

“Mục đích chính của tôi vốn không phải là truy cứu Kyoko, mà là thông qua cô ta tác động tới tâm lý Hisashi. Đúng như dự đoán, vừa biết bằng chứng ngoại phạm của mình sụp đổ, hẳn liền điên cuồng tung ra con cờ cuối cùng. Lúc này, chỉ mình Kinue là nắm trong tay bí mật của hắn. Không còn Kinue thì không còn chứng cứ trực tiếp, chẳng ai đẩy được hắn lên đoạn đầu đài. Và lại Kinue vốn được coi là đã chết, nên sẽ chẳng ai để ý tới tội ác thứ tư này đâu.”

“Ừm, vậy nên tối qua Hisashi mới gọi Kinue tới phòng thí nghiệm, định bụng ra tay xong sẽ tiêu hủy cái xác luôn ở đó?”

“Đúng thế. Đó chính là giải pháp cuối cùng của Hisashi. Song tiếc cho hắn là Kinue lại hiểu quá rõ con người tình lang. Để đề phòng trường hợp xấu nhất, cô ta lên kế hoạch tận dụng mấy tấm ảnh gửi ở chỗ anh Kenzo. Có

lẽ Kinue đã viết thêm một lá thư giải thích chi tiết chân tướng sự việc và nhờ ai đó gửi cho cảnh sát nếu mình một đi không trở lại. Dựa trên lá thư cùng những tấm ảnh kia, tội ác của Hisashi sẽ bị phơi bày. Không riêng gì Hisashi, chính Kinue cũng giữ cho mình một con át chủ bài.”

Chỉ một tấm ảnh chụp Tsunade thôi mà ẩn chứa biết bao ý nghĩa. Chẳng ai ngờ thứ công cụ Hisashi dùng để nguy tạo xác Tamae thành xác Kinue lại trở thành chất xúc tác giúp Tsunetaro tìm ra chân tướng mọi chuyện, và cuối cùng là vũ khí hộ thân cứu Kinue khỏi sát ý của Hisashi.

“Cậu Kyosuke, cảm ơn cậu rất nhiều. Nhờ cậu mà vụ án này mới được làm sáng tỏ. Có điều tôi vẫn chưa hiểu tại sao Kinue lại chấp nhận trở thành đồng phạm của Hisashi, rồi còn giả chết và giết hại chính em mình nữa?”

“Câu này khó đấy.”

Kyosuke cười trừ.

“Kẻ độc thân như tôi vốn không đủ tư cách để phân tích tâm trạng nhạy cảm của nam nữ đang yêu, nói gì đến việc phỏng đoán những cảm xúc phức tạp nảy sinh từ cội thâm sâu nhất của ái tình... Tuy nhiên, tôi có thể khẳng định là Kinue đã bị Hisashi hớp hồn. Cô ta hẳn chẳng lạ lẫm gì đàn ông, nhưng Hisashi là người đầu tiên đem lại cho Kinue cảm giác khó xa rời. Trở trêu thay, hình như hẳn lại không mặn mà với cô ta đến vậy. Kinue muốn giữ Hisashi cho riêng mình, mặt khác cũng không vứt bỏ được lối sống xa hoa đã ăn vào máu. Nếu Takezo biết được quan hệ giữa hai người, cô ta sẽ khó thoát kiếp lang thang đầu đường xó chợ, mà tình lang cũng có thể mất quyền thừa kế... Chính hai động cơ này đã khơi dậy bản tính hung hiểm ngủ sâu trong lòng Kinue.

“Cảm xúc của cô ta đối với Tamae cũng chẳng tốt đẹp gì. Hai chị em vốn không thân thiết, thực tế là Kinue đã mặc kệ Tamae làm gái đứng

đường, không hề ra tay giúp đỡ em. Thêm vào đó, cô ta còn ghen tuông với bất kì người đàn bà nào lãng vãng quanh Hisashi nữa. Thế nên, khi tình lang đề cập tới kế hoạch, Kinue không phản đối, mà có khi còn hào hứng tán thành ấy chứ. Có lẽ trong ba anh em, cô ta là người kế thừa trọn vẹn nhất bản tính hung hãn của mẹ. Kinue sẵn sàng giết hại anh em ruột thịt và giả chết để độc chiếm Hisashi cùng khối tài sản kếch xù của tình lang và chính vì thế, Hisashi không thể nào vứt bỏ cô ta được. Hệt như con rắn trên lưng, Kinue đã dùng một sức mạnh vô hình để trói chặt người mình yêu.

“Về Hisashi, hoàn toàn không có gì để thông cảm cả. Xem xét ở một góc độ nhất định, hẳn ta cũng là một kiểu thiên tài. Tôi thực sự khâm phục bộ óc đã dựng khung cho vụ án này. Tiếc là thiên tài lạc lối, sa vào con đường sai trái. Hisashi không có tính người, và đáng nhận hình phạt cao nhất vì đã lấy thù hận và phản bội để báo đáp ân tình. Không thể để hắn tiếp tục sống và chà đạp nhân tính thêm nữa.”

Kyosuke kết thúc câu chuyện, mặt ửng đỏ vì phẫn khích. Đáp lại, Eiichiro một lần nữa tỏ lời tri ân với vẻ cảm kích.

“Cậu Kyosuke, chân thành cảm ơn cậu vì đã giúp chúng tôi phá giải vụ án này. Thật không biết phải báo đáp cậu thế nào nữa.”

“Không cần đâu ạ. Từ nhỏ tôi đã cực kì căm hận cái ác, có lẽ cũng vì thế mà tôi mới chọn con đường nghiên cứu pháp y như bây giờ. Có cơ hội góp sức triệt tiêu cái ác khỏi xã hội là tôi mãn nguyện rồi. Sau này có gì cần đến tôi, mong anh cứ báo một tiếng.”

Kyosuke đứng dậy và chìa tay ra. Cảm kích không nói nên lời, Eiichiro siết chặt lấy bàn tay ấy.

Sau khi rời khỏi sở cảnh sát, Kyosuke cùng Kenzo tản bộ qua cổng Sakurada để tới quảng trường hoàng cung. Hôm nay là một ngày nắng đầu

đông, gió lạnh hun hút làm dịu dần cơn hào hứng của Kenzo.

“Kyosuke này, tôi có chuyện phải xin lỗi cậu.” Anh dứt khoát mở lời.

“Sao vậy?”

“Tôi đã giấu cậu một điều, về Kinue...”

“Giờ nói ra cũng để làm gì nữa. Tôi đã ngờ ngợ ngay từ đầu rồi. Việc đưa phong bì ảnh cho anh ở ngay cuộc thi hình xăm, nghe rất thiếu tự nhiên và thiếu thuyết phục về mặt tâm lý... Con người chủ động dẫn thân xuống địa ngục như Kinue ngại gì thủ đoạn để đưa anh vào tròng. Anh chất phác thế này, đâu sao nổi cô ta...” Kyosuke động viên bạn. “Không biết anh nghĩ sao, chứ thật ra lập luận tưởng chừng chặt chẽ của tôi vẫn có kẽ hở đấy. Thợ xăm thường chỉ vẽ đến đâu xăm đến đó, dần dần hoàn thiện từng phần một, chứ chẳng ai vẽ cả bức họa hoàn chỉnh lên người khách hàng rồi mới bắt đầu xăm... Cho nên, hình Tsunade trong ảnh chưa chắc đã là phác thảo.”

“Vậy, có sao lại có tấm ảnh đó?”

“Tôi đưa ra được kết luận ban nãy là nhờ phụ nhân một ông có địa vị trong xã hội không tiện nêu tên ở đây. Ngay sau hôm đến thăm tiến sĩ Hayakawa, tôi đã được đưa tới nhà thợ xăm từng làm cho bà ta...”

“Cậu Kyosuke, bà ta là...!?”

“Tùy anh tưởng tượng. Quan trọng là ở đó, lập luận về phác thảo của tôi đã bị lung lay. Rơi vào bế tắc, tôi chỉ biết lật qua lật lại mấy quyển album trong tầm tay cho đỡ bức bối, và chính hành động ấy đã đem về một thu hoạch không ngờ. Có một tấm chụp chừng mười người đàn ông đàn bà đang phô hình xăm ở một nhà tắm công cộng. Chắc là ảnh chụp sự kiện nào đó của Điều Dưỡng Hội. Trong ảnh có cả một đứa bé mười một mười hai trông khá dễ thương đang nhắm mắt tránh ánh đèn flash. Đáng chú ý là trên

người nó có hẳn một hình xăm hoa cúc trải từ ngực ra hai cánh tay. Không làm gì có chuyện ít tuổi như vậy mà đã xăm được một hình quy mô đến thế, nên chắc là bố mẹ hay ai đó vẽ lên da nó cho vui thôi. Là vẽ, song trông không hề lạc lõng giữa những hình xăm khác.”

“Vậy sao...”

“Tấm ảnh ấy đã củng cố niềm tin của tôi vào lập luận lúc trước. Song phải đến khi nghe bà kia giải thích, tôi mới hiểu tại sao Kinue lại vẽ một hình xăm lớn đến thế lên lưng mình rồi chụp ảnh lưu giữ khoảnh khắc ấy. Đường như trên đời này có một loại đàn ông không hề có hứng với những làn da nguyên sơ. Hisashi từng nói, muốn gợi hứng cho những người như vậy thì hình xăm là một chất xúc tác không thể thiếu... Nhưng nó cũng chẳng phải thứ dễ dàng hoàn thiện trong ngày một ngày hai, nên đôi khi người ta dùng tới hình vẽ như giải pháp thay thế tạm thời, tương tự xe hơi chạy dầu thông hay chạy than.”

Xem chừng ngay cả với trí tuệ của Kyosuke, việc lý giải những khía cạnh thuộc địa hạt ái tình vẫn là cả một thách thức. Cậu khẽ nhíu mày với vẻ u uất rồi tiếp tục.

“Người yêu đầu tiên của Kinue là một thợ ảnh sa ngã. Bản thân gã cũng xăm mình... Nếu Kinue bắt đầu xăm mình là vì tình, thì có lẽ bức vẽ Tsunade là kỉ niệm về một giấc mộng đã tàn từ thuở ấy... Hẳn chẳng ai ngờ bức vẽ rửa trôi sau một đêm hoan lạc nhiều năm trước giờ lại thành động cơ gây ra một vụ án kinh hoàng...”

“Chắc hẳn tiến sĩ Hayakawa cũng phải nhận ra ít nhiều rồi. Rốt cuộc, người mà cậu bảo thầy ấy vừa hận vừa khinh song vẫn yêu thương hết mực là ai?”

“Dĩ nhiên là Kinue, à không, là Orochimaru trên lưng cô ta thì đúng hơn. Theo suy đoán và cảm nhận của tôi thì chậm nhất là vào thời điểm được xem trực tiếp mấy tấm ảnh kia, thầy đã vỡ lẽ là Kinue còn sống. Biết rõ hung thủ và vô cùng căm hận kẻ máu lạnh đó, song tiến sĩ vẫn mong cô ta bình an vô sự, sống thêm ngày nào tốt ngày đó. Thâm tâm thầy hẳn là ngập tràn mâu thuẫn. Tình yêu đối với da người, tình yêu đối với hình xăm... Cuộc đời này quả là sâu xa khó lường.” Kyosuke nhìn xa xăm với ánh mắt như đang ngó xuống vực thẳm không đáy.

* * *

Vài tháng trôi qua.

Mogami Hisashi bị tòa sơ thẩm Tokyo tuyên án tử hình được ít hôm thì phòng tiêu bản Khoa Y Đại học Tokyo chào đón một mẫu vật mới: tiêu bản hình xăm Orochimaru trên lưng Kinue.

“Ồ, đắp lên tượng bán thân luôn ạ?” Kamizu Kyosuke mỉm cười, đưa mắt nhìn Matsushita Eiichiro.

“Vụ án bắt đầu với một tử thi mất thân, giờ lại kết thúc ở một phần thân thiếu đầu và tứ chi. Quả là ý trời khó lường.” Eiichiro trầm ngâm nói.

“Một cô gái đáng sợ, nhưng không sao ghét nổi...” Tiến sĩ Hayakawa lẩm bẩm, để lộ một phần tâm tư phức tạp. Kenzo hoàn toàn hiểu và đồng cảm với những lời ấy.

Pho tượng không đầu không tay chân, con rắn uốn lượn lên vai trái sống động như thật. Minh vận bộ giáp lưới, tay bắt ấn, thuật sĩ Orochimaru tiếp tục nhếch miệng, ngạo nghễ nhìn người đời như thể chưa có chuyện gì xảy ra.

Đối với Kinue, tất cả có thể chỉ là một đêm phóng đảng, một màn kịch trước khi bước qua cánh cửa địa ngục. Song với Kenzo, đó lại là một kí ức khó quên, một ác mộng kinh hoàng nhưng cũng ngọt lịm.

Như đã buông mình theo mạch cảm xúc dạt dào khơi gợi từ hình xăm trước mắt, tất cả cứ đứng lặng mãi. Chỉ có làn khói tím nhạt từ điều thuốc của Eiichiro và tiến sĩ Hayakawa là mặc sức trôi nổi khắp không gian, trông vừa giống mây mù huyền ảo do Orochimaru dùng yêu thuật tạo ra, vừa như làn hương trầm tưởng niệm người đã khuất.

lời bình

Yamamae Yuzuru

* * *

(Nhà nghiên cứu tiểu thuyết trinh thám)

Kamizu Kyosuke gặp lại người bạn thời đại học Matsushita Kenzo vào một ngày tháng Mười một năm 1946, một năm sau khi Thế chiến 2 kết thúc. Địa điểm là bờ ao Shinji (thường được biết đến qua cái tên ao Sanshiro, đặt theo tác phẩm cùng tên của đại văn hào Natsume Soseki) trong vườn hoa Ikutoku của phân hiệu Hongo thuộc Đại học Tokyo.

Sau nhiều năm bị dòng đời chia tách và tưởng chừng đều đã bỏ mạng nơi sa trường, đôi bạn tình cờ tái ngộ. Không, có lẽ đối với họ, cuộc trùng phùng ở mái trường xưa này là một định mệnh đã được an bài. Trong bao nhiêu thám tử lừng danh từng xuất hiện trên văn đàn, chưa một ai ra mắt mà gây cho tôi ấn tượng sâu sắc đến thế.

Kamizu Kyosuke.

Suy luận tài tình và ngoại hình tuấn tú như tượng tạc của Kamizu Kyosuke đã được đề cập trong sách này và nhiều tác phẩm khác, nên tôi mạn phép không bàn thêm. Thay vào đó, tôi muốn dồn sự chú ý vào Matsushita Kenzo, người sau này sẽ trở thành nhà văn chuyên viết về những cuộc phiêu lưu của thám tử lừng danh Kamizu Kyosuke. Trong *Người chết để da*, Kenzo bị cuốn vào vòng xoáy của một tội ác kinh hoàng ngay từ đầu, thậm chí còn đóng vai trò thám tử cho đến khi Kyosuke xuất hiện. Tuy nhiên, anh ta thuộc típ “Watson” điển hình, chuyên làm nền cho người bạn thám tử của mình. Tuy có không ít đặc điểm khiến người ta phải cười ngán ngẩm như thói ăn thùng uống vại, song anh ta vẫn là bạn đồng hành đáng tin cậy của Kyosuke.

Sau một hồi kể nỗi hàn ôn, Kenzo đem án mạng liên hoàn đang bào mòn tâm trí mình ra thảo luận với Kyosuke. Thám tử của chúng ta lập tức vào cuộc hùng phá giải bí ẩn của vụ án.

Án mạng đầu tiên diễn ra tại một ngôi nhà ở Shimo-Kitazawa. Chính Kenzo đã phát hiện ra xác chết trong phòng tắm và báo cho anh trai là trưởng phòng điều tra Matsushita Eiichiro. Phòng tắm bị khóa trái nên anh ta chỉ ngó qua vết nứt trên cửa và thấy thứ gì nhang nhác cánh tay đứt lìa. Cảnh sát liền ập tới, phá cửa vào trong, phát hiện ra đầu và tứ chi của một phụ nữ... Một xác chết thiếu phần thân. Như để tăng phần kì quái cho án mạng phòng kín này, một lũ sên không hiểu ở đâu đến bò lúc nhúc trên bậu cửa sổ... Trong khi thủ thuật phòng kín còn chưa làm rõ, những người liên quan tới vụ án lại liên tiếp bị sát hại. Bất chấp mọi nỗ lực điều tra của cảnh sát và của chính Kenzo, hung thủ vẫn ẩn kín.

Sau khi nghe Kenzo thuật lại tường tận, Kyosuke một mặt công nhận vụ này nan giải, mặt khác lại hùng hồn tuyên bố rằng chỉ một tuần sẽ phá

được. Quả là thám tử lừng danh! Không còn gì để nói! Độc giả chúng ta chỉ việc mặc sức thưởng thức những màn suy luận tài tình sau đó thôi.

Khi nhắc đến cụm từ “thám tử lừng danh”, ta thường liên tưởng ngay đến những nhân vật hư cấu. Song trong thực tế cũng có rất nhiều người đã vận dụng khả năng tư duy logic để đạt được những thành công vang dội. Ví như từ chuyển động lạ lùng (vốn không thể giải thích bằng định luật vạn vật hấp dẫn) của Sao Thiên Vương, các nhà thiên văn học ở thế kỉ 19 đã tính toán ra quỹ đạo và xác nhận sự tồn tại của thiên thể mà sau này được biết đến qua cái tên “Sao Hải Vương”. Trong các lĩnh vực khác cũng có rất nhiều ví dụ tương tự. Giải mã bí ẩn vốn chẳng phải đề tài độc quyền của mấy cuốn tiểu thuyết trinh thám.

Trong thế giới học thuật, toán học có lẽ là ngành có quan hệ gần gũi nhất với thao tác phá án. Thuật ngữ “Q.E.D”^{*} dùng để chỉ đáp án cho bài toán cũng thường xuất hiện trong các tác phẩm trinh thám. Cả hai đều có điểm chung là chỉ cần một vài giây phút xuất thần để tìm ra lời giải cho câu hỏi khó, song muốn chứng minh nó là đúng thì luôn cần tới khả năng lập luận logic.

Kamizu Kyosuke của chúng ta vốn dĩ cũng là thiên tài toán học. Thuở chưa đầy đôi mươi, cậu đã hoàn thành một thiên luận văn với cái tên chỉ đọc cũng đủ vấp và được đăng tải trên tạp chí học thuật của Đức, xác lập “Định lý Kamizu” mà chắc chắn chúng ta không sao hiểu nổi. Cứ thế, ngay từ hồi còn ngồi trên ghế nhà trường, Kyosuke đã được biết đến như một thiên tài kiệt xuất. Cũng vào giai đoạn này, cậu bộc lộ nhiều phẩm chất thiên phú của một thám tử kì tài. Giai thoại về Kyosuke thuở ấy sẽ được trình bày chi tiết trong cuốn *Tội ác ở trường Phổ thông Số 1*, một tác phẩm tiêu biểu khác của Takagi Akimitsu, nên tôi sẽ không tiết lộ thêm nữa đâu.

Để Kamizu Kyosuke có thể ra mắt độc giả qua *Người chết để da*, Takagi Akimitsu đã phải nếm trải không ít khó khăn vất vả. Sau khi tốt nghiệp ngành Luyện kim khoa Kỹ thuật Công nghệ Đại học Kyoto, ông vào làm việc ở hãng chế tạo máy bay Nakajima, song lại mất việc ngay khi chiến tranh kết thúc. Được thầy bói khuyên viết sách, ông bèn bắt tay nghiên cứu lĩnh vực hoàn toàn mới lạ này. Dựa trên những gì học hỏi được từ các tác phẩm như *Cung đàn báo oán** của Yokomizo Seishi và *Thảm kịch nhà Takagi* của Tsunoda Kikuo, chỉ trong vòng ba tuần lễ, ông đã hoàn thành bản thảo *Người chết để da*. Tuy nhiên, dù mảng tiểu thuyết trinh thám đã có những bước phát triển liên tiếp, nhưng tình trạng thiếu thốn vật chất nói chung và giấy in nói riêng sau chiến tranh đã khiến không một nhà xuất bản nào chịu tiếp nhận tác phẩm của một cây bút vô danh như ông.

Trước tình cảnh đó, Takagi Akimitsu đánh liều gửi bản thảo cho một người xa lạ. Thế là đến tháng Năm năm 1948, tác phẩm của ông được xuất bản kèm theo lời giới thiệu của đại văn hào Edogawa Ranpo. Takagi Akimitsu lập tức được ghi nhận như một ngôi sao mới nổi trong làng trinh thám. Y như sự tích Lọ Lem ấy nhỉ? Dĩ nhiên một cây đại thụ trong văn đàn như Edogawa Ranpo thường xuyên nhận được bản thảo của rất nhiều tác giả khác nhau, song chưa một ai đạt được thành công vang dội như Takagi Akimitsu.

Người chết để da là một tác phẩm khiến bạn đọc phải kinh ngạc ngay từ khi ra mắt, song vẫn tiếp tục được bổ sung thêm nhiều tình tiết mới. Theo tác giả thì từ khi trở thành tiểu thuyết gia chuyên nghiệp, ông vẫn luôn lẩn cẩn, chưa thực sự hài lòng với chất lượng của tác phẩm đầu tay này nên cứ miệt mài chỉnh sửa. Kết cục, phiên bản mới dài gấp đôi ban đầu đã ra mắt

độc giả vào tháng Mười hai năm 1953. Dĩ nhiên vẫn giữ nguyên cấu trúc cơ bản về bí ẩn xoay quanh ba hình xăm Orochimaru, Jiraiya và Tsunade.

Như đã giới thiệu ở đầu truyện, hình xăm là một nét văn hóa thú vị xuất hiện từ rất sớm trong lịch sử loài người. Vào thời Edo, dưới ảnh hưởng của tranh phù thế, ở Nhật Bản đã phát triển loại hình xăm đậm tính nghệ thuật, đặt nền móng cho văn hóa xăm mình hiện đại. Bản thân Takagi Akimitsu cũng yêu thích hình xăm và đặc biệt ấn tượng với thiên truyện *Phiên tòa quần chúng quái gở* của Yanagiwara Ryokufu đăng trên một cuốn tạp chí mà ông đọc từ hồi tiểu học. Có lẽ ít ai ngờ *Người chết để da* lại có nguồn gốc từ một trải nghiệm thuở nhỏ của tác giả nhỉ?

Bên cạnh hình xăm thì mảnh khốe phòng kín cũng là một yếu tố chủ chốt của tác phẩm này. Tạo dựng phòng kín trong một ngôi nhà kiểu Nhật vốn được coi là một thách thức bất tận với các nhà văn trinh thám. Như Edogawa Ranpo đã nói trong *Kẻ tàn bạo trên trần nhà*, mọi phòng trong nhà Nhật cơ bản là thông nhau. Tuy nhiên, phòng tắm là một ngoại lệ, bởi nó vốn được thiết kế khép kín để phù hợp với mục đích sử dụng, chỉ cần khóa cửa ra vào và cửa sổ là sẽ thành phòng kín. Trước khung cảnh xác chết bị cửa rời nằm trong phòng kín, ít nhiều gì người ta cũng thấy tò mò muốn tìm hiểu rõ sự tình. Không dừng ở đó, cách Kamizu Kyosuke phá giải thủ pháp phòng kín ấy bằng tư duy vô cùng linh hoạt cũng cuốn hút tới mức được nhận định là đã mở ra một trang mới cho mô típ “án mạng phòng kín” của văn học trinh thám Nhật Bản.

Trước khi gặp lại cậu bạn thân thời đại học, Matsushita Kenzo đã chỉ ra 27 bí ẩn trong vụ án này. Liệu có ai ngoài Kamizu Kyosuke phá giải được toàn bộ không? Một thám tử vừa tài hoa vừa điển trai lịch lãm như vậy, thử hỏi có người hâm mộ tiểu thuyết trinh thám nào không bị thu hút cơ chứ?

Qua hàng loạt tác phẩm tiếp theo như *Ngôi nhà bị nguyên rủa*, *Công chúa Bạch Tuyết*, *Quản trọ phù thủy*, *Gương mặt hồn ma*, *Cô gái đến từ mặt trăng*, Kamizu Kyosuke đã mau chóng trở thành nhân vật thám tử tiêu biểu trong làng văn học trinh thám Nhật Bản.

Đóng vai trò xuất phát điểm cho nhân vật ấy, *Người chết để da* cho tới nay vẫn thường xuyên góp mặt trong nhóm đầu các bảng xếp hạng trinh thám. Có thể nói đây là một tác phẩm không thể bỏ qua đối với bạn đọc yêu thích thể loại này. Đảm bảo đọc đi đọc lại bao nhiêu lần, bạn vẫn thấy Kamizu Kyosuke rất là ngẫu đấy!

Xã hội đen Nhật Bản. Còn gọi là gokudo. (*Chú thích trong sách là của người dịch và Ban biên tập tiếng Việt*)

1831-1845.

Tên cũ của Tokyo (dùng từ cuối thời Heian cho tới năm 1868).

Khu vực Đông Nam quận Bunkyo, Tokyo.

Vụ chặt xác diễn ra vào 7/3/1932 ở Terashima-cho (quận Sumida, Tokyo ngày nay). Soji Shimada (tác giả *Tokyo hoàng đạo án, Hokkaido mê trận án*) từng kể chi tiết về nó trong tác phẩm *Vụ án Ngọa Long Đình*. Tamanoi vốn là một khu gái mại dâm phát lên từ sau động đất Kanto năm 1923, xung quanh có đào mương để ngăn các geisha trốn thoát.

Tranh màu sắc sặc sỡ với đường nét là những dạng thức hình học thể hiện vũ trụ và bản thể con người.

Kỹ thuật thêu xuất phát từ Pháp thời Trung cổ, sử dụng những mũi thêu thẳng đứng trên lưới dệt tơ tằm. Một sản phẩm Gobelin thường có từ 150 màu trở lên.

Kim Thái Lang (cậu bé vàng). Tên thời trẻ của Sakata no Kintoki, một chiến binh trong quân đội Nhật Bản nửa sau thế kỉ 10. Hình dáng phổ biến trong dân gian là cậu bé đeo yếm, cầm rìu cười gấu. Hình Kintaro cười cá chép thường được dùng trong ngày lễ các bé trai 5/5.

Tổ chức của thợ xăm, khách xăm hay người yêu thích hình xăm.

Orochimaru, Jiraiya và Tsunade là ba ninja trong truyền thuyết Nhật Bản.

Trong tiếng Nhật, “kinu” nghĩa là “lụa”, “tama” nghĩa là “ngọc”.

Con rồng do Bất Động Minh Vương (một trong Ngũ Đại Minh Vương của Mật giáo) hóa thành.

Nối giữa quận Minato và quận Chuo của Tokyo, được biết đến như khu vực dành cho nhân viên văn phòng, nhất là với giới văn phòng trung niên thì nó

còn nổi tiếng hơn Shibuya và Shinjuku. Ngoài ra, Shinbashi còn là nơi còn đồ hay tụ tập, hay xảy ra xung đột bạo lực.

Nay là một phần của Altria Group, Inc, Mỹ. Philip Morris thành lập năm 1847, nhà sản xuất thuốc lá lớn nhất thế giới. Ở đây dùng tên công ty nhưng thật ra thuốc lá của họ có nhiều nhãn riêng: Marlboro, Virginia Slims...

Thác ở trung tâm quận Kita, Tokyo. Nay thuộc công viên Thác Nanushi.

Doanh nghiệp liên doanh giữa chính phủ Đế quốc Nhật Bản và khối tư nhân, hoạt động tại miền Bắc Trung Quốc trong giai đoạn 1938-1945.

Nghĩa là: Cầu Sukiya. Ban đầu, năm 1629, ở đây có một cây cầu đá bắc qua sông bên ngoài lâu đài Edo. Năm 1929, phía Tây Bắc cây cầu lần lượt xuất hiện nhiều công trình như nhà hát, rồi tòa nhà trụ sở Asahi Shimbun Tokyo... tạo thành một thắng cảnh độc đáo ở khu Ginza. Năm 1958 cầu bị phá bỏ để xây đường cao tốc Tokyo và đặt tên là Cầu Sukiya mới. Dần dà, công viên, đài tưởng niệm, cùng nhiều tòa nhà tên Sukiya-bashi đã mọc lên quanh đây, rồi chính khu vực này cũng được gọi là Sukiya-bashi.

Cesare Lombroso (1835-1909), nhà tội phạm học, bác sĩ tâm thần Ý, người sáng lập trường nhân loại học tội phạm.

Après-guerre: Ban đầu chỉ trào lưu hưởng lạc ở các đô thị Âu-Mỹ sau Thế chiến 1. Sau Thế chiến 2, cụm từ này ở Nhật chỉ lối sống thối nát, tha hóa, vô đạo đức.

10.000 yên bấy giờ xấp xỉ 80 triệu đồng Việt Nam hiện nay.

Bấy giờ hệ phổ thông ở Nhật kéo dài ba năm, có thể kiêm luôn cả chương trình dự bị cho bậc đại học (tương đương lớp 12, năm 1-2 đại học hiện tại). Trường Phổ thông Số 1 là tiền thân của nhiều cơ sở giáo dục danh tiếng ngày nay như khoa Giáo dục Đại cương Đại học Tokyo, Khoa Y-Dược Đại học Chiba.

Một kiểu áo truyền thống, tay rộng, vạt mở, có đai lưng.

Tên cũ của Tokyo và khu vực lân cận.

Cờ tướng Nhật Bản.

Bậc thấp nhất trong chín bậc trình độ của kì thủ shogi chuyên nghiệp/ bán chuyên thời bấy giờ.

Sigmund Freud (1856-1939), nhà phân tâm học người Áo.

Xe hỏa. Xe luôn trong tình trạng bốc cháy phùng phùng, chuyên chở vong linh những kẻ đã làm điều ác xuống địa ngục.

Vợ lẽ của tướng quân Yoshitsune, nổi tiếng vì nhảy múa đẹp và số phận bi kịch, một trong những nhân vật lịch sử được yêu thích nhất của người Nhật.

Trạng thái phạm quy khi hai con tốt cùng nằm trên một hàng dọc.

Lớp kính dùng để lưu lại hình ảnh trong các loại máy ảnh trước khi phim cuộn ra đời.

Joshi-teishintai. Tổ chức tồn tại trong giai đoạn 1944-1945 ở Nhật, quy tụ nữ giới 12-40 tuổi để triển khai các hoạt động tăng gia sản xuất phục vụ chiến tranh.

Một sắc lệnh do chính phủ Minh Trị ban hành năm 1872 nhằm xóa bỏ các tập tục lạc hậu, thúc đẩy quá trình Âu hóa. Bãi bỏ vào năm 1948.

8 triệu yên bấy giờ xấp xỉ 65 tỉ đồng Việt Nam đồng hiện nay.

(Tiếng Trung) Đành vậy.

Nhân vật thám tử trong tiểu thuyết của nhà văn Mỹ Willard Huntington Wright (1888-1939).

Còn gọi là cờ thế hay cờ tàn nghệ thuật. Một cách chơi trong shogi. Bàn cờ đã sắp sẵn thế trận và nước đi, thường chỉ có một phương án đúng để phá giải và chiếu tướng đối phương.

Án mạng diễn ra vào 18/5/1936, tại một phòng trà ở Oku, quận Arakawa, Tokyo. Một gái làng chơi là Abe Sada (1905-?) đã bóp cổ người tình và cắt bộ phận sinh dục của anh ta, nguyên nhân được xác định là do quá mê đắm,

bản án là sáu năm tù. Báo chí và công chúng quan tâm đặc biệt khiến vụ án và hung thủ đều trở nên nổi tiếng. Mãn hạn tù, Sada đổi tên và kết hôn. Nhưng sau chiến tranh, truyền thông quan tâm trở lại, khai ra danh tính thật của Sada, vụ án được đưa cả lên màn bạc và chương trình truyền hình. Sada tận dụng danh tiếng này, làm ăn rất phát đạt trong ngành nhà hàng khách sạn. Năm 1971, ở tuổi 65, cô ta dùng tiền dụ dỗ một thanh niên quan hệ với mình. Vụ việc vỡ lở, Sada để lại một lá thư rồi mất tích, từ đó không ai còn trông thấy cô ta nữa.

Biện pháp khẩn cấp được Chính phủ Nhật Bản thi hành từ tháng 2/1946 cho tới tháng 7/1948 nhằm đối phó với tình trạng lạm phát phi mã đương thời.

Tỉnh lỵ của tỉnh Ibaraki, cách Tokyo hơn 100 km.

(1871-1908), nhà thơ và tiểu thuyết gia Nhật Bản. Năm 1888, ông nhập học Cao đẳng Kỹ thuật Tokyo (tiền thân của Đại học Waseda), sau bỏ học vì bất mãn với nhà trường, đi làm giảng viên, nhà báo, biên tập viên tạp chí... Ông làm nhiều thơ vào giai đoạn đầu văn nghiệp, giai đoạn giữa và cuối tập trung vào tiểu thuyết, chịu ảnh hưởng sâu sắc của chủ nghĩa đa cảm và “trở về với thiên nhiên” của nhà thơ Anh William Wordsworth. Kunikida Doppo được ca ngợi là người tiên phong của văn học tự nhiên ở Nhật Bản. Năm 1898, ông xuất bản tác phẩm nổi tiếng *Musashino*, miêu tả vẻ đẹp của khu rừng rụng lá ở Musashino, qua đó thể hiện tình yêu của mình đối với cảnh sắc thiên nhiên.

Núi lửa nổi tiếng, cao 764 mét, tọa lạc trên đảo chính của quần đảo Izu, Tokyo, với độ cao 764 mét, từng phun trào dữ dội vào năm 1986, cảnh tượng rất ngoạn mục. Lửa của núi này được dân địa phương gọi là “lửa thiêng”. Núi Mihara cũng là một địa điểm tự tử nổi tiếng ở Nhật Bản. Năm 1933, một nữ sinh tên Matsumoto Kiyoko đã nhảy xuống miệng núi lửa tự tử, kéo theo gần 1000 người hành động tương tự về sau. Bởi thế Matsumoto Kiyoko được mệnh danh là “người dẫn đường cho tử thần”, chính mẹ cô cũng tự tử ở đây.

Thuộc thành phố Nikko, tỉnh Tochigi. Nikko có 48 thác nước, nổi tiếng nhất chính là thác Kegon. Thác đổ xuống từ bức tường đá cao 97 mét. Vào mùa thu, lá đỏ tươi thắm xung quanh, vào mùa đông, thác đóng thành băng xanh.

Nhờ cảnh quan tươi đẹp kì vĩ, con thác này được xếp vào một trong ba thác nước nổi tiếng nhất Nhật Bản.

Một tên trộm khét tiếng trong lịch sử Nhật Bản cổ đại. Tên đầy đủ là Benten Kozo Kikunosuke, điển trai, thích mặc kimono của phụ nữ để lừa tình. Rất phổ biến trong văn hóa đại chúng.

Loại cờ dùng để báo cháy vào thời Edo.

Loại rèm ngăn treo cửa, có một hay nhiều khía dọc từ mép dưới tới gần mép trên.

Loại trống có hình dáng tựa đồng hồ cát, khi gõ thường đặt trên vai. Trống Hatsune là do thiên hoàng ban tặng cho tướng quân Yoshitsune với điều kiện ông phải đi chinh phạt anh trai mình. Vì thế Yoshitsune dùng mà đem trống giao cho nàng Shizuka Gozen.

Theo điển tích cổ, trống Hatsune căng bằng da cha mẹ của con hồ ly này. Vì muốn ở bên cha mẹ, nó mới hóa thân thành Sato Tadanobu theo hầu Yoshitsune.

Hạt muối giống hạt tuyết, việc rắc muối giống như tuyết rơi, được coi như một biểu tượng của sạch sẽ và tốt lành. Rắc muối trước cửa hàng hoặc nhà ở có chức năng tránh tà, cầu phúc, muối còn được dùng để xua đuổi xui rủi tà khí khi gặp phiền phức hoặc sau khi đi đám tang về.

Chỉ chung các loại rượu trắng được lên men và chưng cất từ lúa mạch, khoai, gạo... với độ cồn tối đa 45%.

Nghĩa là: nói người phải nghĩ đến ta; phải xem xét kĩ lưỡng trước khi nói/làm gì.

Đặt theo nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của Natsume Soseki.

Đơn vị của đại số có phép chia.

Luận văn, định lý, tạp chí... đề cập ở đây đều là hư cấu.

500 yên bấy giờ xấp xỉ 150 triệu đồng Việt Nam hiện nay.

Theo luật chuyên nghiệp, quân trắng sẽ được cộng 6,5-7,5 mục để bù cho bất lợi gặp phải khi đi sau.

Trình độ cao nhất mà một kì thủ nghiệp dư có thể đạt tới.

Fujiwara no Kagekiyo (?-1196?), võ tướng mù, do tự móc mắt vì không muốn nhìn thiên hạ của Mạc phủ Kamakura.

Tác phẩm của Johann Wolfgang Goethe (1749-1832).

(Tiếng La tinh) Quod erat, demonstrandum. Điều đã được chứng minh.

IPM phát hành 12/2020.